

Nguyễn Thị Thu Huệ

Phong Điệp

Đỗ Thị Hồng Vân

Ma Văn Kháng

Tâm An

Đỗ Tiến Thụy

truyện ngắn

2010 HAY
2011

HUONGTHUY
BOOKSTORE
Thống nhất nhà phố 171/17

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



Hồ Thị Ngọc Hoài

Chu Lai

Nguyễn Thị Liên Tâm

Thủy Anna

Nguyễn Văn Học

Cần Văn Khánh

Nhã Thuyền



Trương Thái Du

Di Li

Bảo Ninh

Truyện ngắn hay 2010 - 2011



Nhiều tác giả

Truyện ngắn hay 2010 - 2011



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Mục lục

Cánh cửa khép hờ	5
Không ranh giới	12
Một mình giữa dòng	24
Nơi bắt đầu	36
Nơi không có sóng Xi phôn	53
Tình yêu vận tốc	73
Vào một đời sống khác	79
Vô tâm	92
Chiếc nhẫn	100
Nhà giàu cũng khóc	106
Điều nói ra sẽ giết chết tất cả	131
Tình trạng không phủ sóng	148
Một vụ cướp giật	157
Vàng ảnh vàng anh	172
Quà tặng trước lúc giao thừa	179
Chuyện xưa kết đi, được chưa?	232



Ma Văn Kháng

Cánh cửa khép hờ

Hắn ba mươi, trai ba mươi tuổi đang xoan. Nàng bốn mươi, nghĩa là đã ở bên kia dốc của cuộc đời. Nhưng thật ra nhìn trực diện, hai người không có sự chênh lệch. Nhất là lại nhìn qua gương. Tấm gương Tàu cỡ đại soi rất thật mặt đặt ở trong buồng đã có lúc như vô tình in bóng cả hai người. Hai người trong gương như vô tình dính lại với nhau. Và hắn lợi dụng ngay tình thế, quờ tay, chạm vào ngực nàng.

“Ngực Phượng như sen mùa hạ” - Một câu nói hình tượng mang dấu vết nghề nghiệp buột ra từ miệng hắn. Hắn vẫn thường xưng là họa sĩ. Nói cho đúng, hắn mới tập tọng vào nghề, và học ở Đại học chưa đầy hai năm thì đã bị đuổi vì chưa học nghề đã học ăn bớt. Lườm hắn đầy vẻ coi thường, Phượng chuyển mình, xoay người, đi ra phía cửa sổ. Và sững lại, nàng nhận ra, cả hai ô cửa trở ra ngoài hiên đều đã khép chặt.

Cửa sổ, cả hai ô đều đã đóng chặt, cả cửa chớp lẫn cửa kính. Sao lại thế? Thì chính là nàng đã cài chốt, vặn clemôn chứ ai. Trong khi cửa ra vào ở tầng dưới nhà nàng lại khép hờ, chỉ cần xoay nhẹ quả dầm là then cài bật ra và người ngoài có thể nghiêng mình nhẹ nhàng lọt vào.

“Thứ Bảy này mình đến, lúc hai giờ chiều. Phượng nhớ để cửa!”. Sao lại là thứ Bảy? Có phải chính nàng đã mách bảo hay gã sinh viên bất tri mặc cái quần bò lem luốc ấy đã dạn dày kinh nghiệm lợi dụng đàn bà con gái. Thứ Bảy, ngày nghỉ thứ nhất cuối tuần. Cái ngõ vắng hoe. Lúc này ông già bà cả chưa ra khỏi giấc ngủ trưa, trong khi trẻ con đã có mặt tất cả ở sân bóng. Và người lớn thì bận rộn tíu tít nơi chợ búa. Thời gian chứa ở trong nó những thuộc tính tăm tối, bí ẩn. Cái thân hình cao lêu nghêu của hắn bỗng phồng ra như cái bánh mì trong lò, đầy vẻ tự tin và thích thú. Làm sao mà không thích thú, vì không khí trong căn buồng ẩm nồng thơm tho hơi phụ nữ. Trong khi ngoài kia, gió mùa đông bắc ào ạt lọt vào ngõ nhỏ, từng luồng dài, kêu ư ư, thật ma quái.

“Cô Phượng ơi!”

Vậy mà bỗng nhiên, như buột ra từ hơi gió lớn, tiếng một đứa trẻ. Đang chải đầu, nàng thót mình nhận ra đó là tiếng thằng Róm con ông anh nàng. “Cô Phượng ơi, cô có nhà không, mở cửa cháu vào mới!”. Thằng Róm định vào nhà nàng làm gì? Đi đá bóng về, muốn xin nước uống? Hay nó cần lấy thức ăn bố nó gửi trong tủ lạnh nhà nàng? Hoặc đơn giản

hơn: “Cô ơi, cho cháu năm nghìn cháu đi chơi bốn mươi phút điện tử!”. Một ngày Róm qua lại nhà nàng không biết bao nhiêu lần. “Mày là ma hay sao mà ám tao suốt ngày thế!”. Trách nó nhưng bao giờ nàng cũng chiều nó, thuận theo ý nó. Nó là cái nhân tố không thể thiếu trong đoạn đời cô đơn hiện thời của nàng.

Nhưng lúc này thì nàng im lặng. Nàng không trả lời Róm. Nàng giả tảng là nhà không có người, nàng đi vắng. Vì sao lại như thế? Vì sự có mặt của hấn trong buồng riêng của nàng nếu thằng Róm biết được, sẽ là đầu mối của bao điều dị nghị? Không! Nàng đang là người phụ nữ tự do. Nàng quen thân với không ít đàn ông. Và do vậy, điều ông tiêng ve về nàng không ít. Nhưng nàng đâu có ngại. Cái chính là nàng muốn bảo vệ hấn? Hấn, gã đàn ông trẻ, để ria mép, mặt như mặt chim, có cái gò mũi cao, đôi mắt rú bóng hàng mi sâu trầm, hun hút sức quyến rũ. Hấn, từ đâu đến, định gia nhập vào cơ cấu đời nàng, dụ dỗ nàng vào cuộc phiêu lưu ái tình?

“Hôm nay là sinh nhật của Phượng!”. Cuối cùng thì ra, những bông hoa hồng Đà Lạt vàng thắm vương giả hấn mang tới đã cất tiếng. Nàng lạnh lùng, thực tình không muốn nhận hoa. Đến một lúc nào đó, con người không muốn nhắc đến tuổi tác. Thời gian lúc này không hơn không kém, chính là sự phản bội. Nhưng mà tại sao hấn lại biết ngày sinh của nàng?

“Cô Phượng ơi! Mưa rồi, cất quần áo đi!”.

Lại tiếng thằng Róm. Chẳng lẽ nó biết Phượng đang ở trong nhà, đang nấu, trốn tránh, đang quyết đóng trọn vai kẻ đồng lõa với gã đàn ông đang điểm nọ, đang ngồi im nghe mưa lạnh bắt đầu gõ từng hạt trên mái nhà. Mưa gõ đều đều, nhanh dần rồi hòa cùng một giọng mỗi lúc một ầm ĩ. Mưa gây náo động. Mưa giăng màn. Mưa đứng về phía nàng và gã con trai xưng danh nghệ sĩ.

Quả nhiên, nghe mưa đổ rào rào một hiệp âm ráo riết và khùng nộ, Phượng lại thấy yên lòng như được ẩn mình vào một góc khuất kín đáo. “Có được một chốn nương thân, ngày hai bữa no đủ đã là hạnh phúc hơn bảy lăm phần trăm dân số toàn nhân loại rồi đấy!”. Nàng nhớ tới một thông tin và thở ra thật nhẹ trong cảm giác an toàn. Cảm giác an toàn tan hòa trong tiếng mưa mỗi lúc một xối xả. Nàng nhận thấy như thế ở mình và cả ở hắn. Lúc này, trong bình tĩnh, hắn ưa nhìn hơn. Trong giấc ngủ, những kẻ gian ác cũng biến thành hiền hậu. Vóc dáng hắn thanh mảnh. Cái mũi quặp mỡ điều. Mái tóc rẽ tre, phủ một vùng trán âm u và đôi mắt đẹp dịu lẳng. Nghịch mắt là cái sẹo ở sau mang tai.

“Đàn ông là phải có sẹo!”. Ấy thế, hắn thanh minh, rồi trợn trừng. Đàn ông là phải vào cuộc tranh giành. Không thể sao gọi đàn ông! Nàng phì cười vì cái định nghĩa về đàn ông nọ. Và chợt nhớ tới ông Lừa ở nhà hát của nàng, một lão già bản thủ, mặt dài, răng ngựa, đen nhẻm đến mức được mệnh danh là thực dưới đáy biển, thế mà cùng lúc có tới ba cô mê

mắn. “Lão ấy gấu biển lắm!” - ba cô nói. Hồi đó nàng không hiểu, cứ tưởng họ chê lão. Hóa ra đàn bà thích đàn ông là thích cái họ không có, khuyết thiếu, thích cái bạo liệt, tợn tạo, liều lĩnh của đàn ông.

Phượng chơi với Hiến lâu chưa?

Bạn học từ hồi học tiểu học.

Không hiểu là...

Cái gì cơ?

Không hiểu cô ả có biết mình xấu đến ma chê quỷ hờn không?

Không có đàn bà nào tự cho là mình xấu hơn người khác.

Nhưng, còn người đẹp...

Im lặng, Phượng bỗng thấy câu chuyện đã tới chỗ nghẽn mạch, rất khó nói. Vì cặp mắt dịu trầm của hấn lúc này bỗng như phát sáng hau hấu đầy vẻ thèm thuồng. Ngực nàng, như hai trái lê, trái táo chín mọng hay sao mà hấn nuốt nước bọt ừng ực. Chả lẽ hấn đói? Ủ, nếu hấn đói thì nàng đã có cả một tủ lạnh đầy thức ăn ở tầng dưới rồi. Bánh mì gối. Patê. Xúc xích. Dưa chuột muối và bia Tiger. Quả nhiên dự đoán của nàng đã không sai. Hấn dốc cả lon bia vào miệng. Hấn nhai nhồm nhoàm. Vừa ăn hấn vừa nhìn nàng, cái nhìn của con chó mỗi khi được chủ nhà cho ăn một bữa ngon. Nghĩa là cũng như lần trước, hấn đang rất đói khát. Và điều đó tố cáo hấn là một gã trai nghèo kiệt, quen thói ăn bám người khác, còn hiện thời chắc chắn là hấn vô nghề nghiệp, đang ăn nhờ gởi đậu ông anh trai và chị dâu ở đâu đó trong thành phố này.

Mọi việc diễn ra không có gì là bất ngờ cả!

Và cũng như lần trước, khi nàng thu dọn đồ ăn, dao đĩa đĩa bát đem xuống tầng dưới rửa, trở lên thì đã thấy hấn cởi giày, duỗi dài thân hình một cây chuối hột trên cái giường rộng mét rưỡi của nàng.

Dậy! Dậy đi! Muộn rồi!

Nghe tiếng gọi lần thứ hai của Phượng, hấn mới choàng dậy. Mưa đã chuyển làn điệu thành cơn mưa phùn lâm râm. Hai ô cửa kính đã tối mờ. Hấn đưa mắt và quờ tay lên chiếc máy điện thoại ở đầu giường. Nàng chỉ kịp kêu: “Sao lại gác máy?” thì hấn đã nắm được cổ tay nàng. Nàng cố cưỡng và không hiểu sao thấy mình bỗng yếu ớt, mềm lả như một ngọn cỏ. Nàng cố gỡ ra khỏi vòng tay hấn và một cái hôn tàn bạo, đầy nước bọt từ mồm hấn mà không được. Vì nàng đã ngã xuống mặt giường, rồi thấy bàn tay hấn đặt lên hàng khuy áo trên ngực mình, và nàng chỉ còn kịp kêu:

Không được qua đêm đâu đấy!

*

* *

Không được ở qua đêm!

Lời hẹn đã được thực hiện nghiêm chỉnh. Nhưng về phương diện dục tình, các cuộc đổi trao, dâng tặng thân xác cho nhau đã được thực hiện bình thường, đều đặn và thỏa đáng. Suốt một năm trời đã là vậy. Suốt một năm trời, cứ thứ Bảy nàng đến nhà hát diễn xong suất buổi sáng là vội vàng trở về nhà từ buổi

trưa, mở khóa, lọt vào rồi khép hờ cửa ra vào tầng dưới, và tiếp đó leo lên tầng trên, đóng chặt hai ô cửa sổ. Suốt một năm trời, nàng gọi hắn là anh yêu dấu, hắn gọi nàng là em thân yêu và cả hai quấn quýt với nhau đến mức tưởng như sẽ không bao giờ có thể gần gũi một thân thể, một hơi hướng nào khác.

Trớ trêu thay, điều bí mật đau đớn của ái tình chính là vậy, là ở sự quen thuộc và tình trạng không muốn đổi thay. Và dần biết mình không sai, đã bỏ chồng là một gã đàn ông bất lương trên mười năm nay, hiện thời là một cá thể tự do về phương diện ái tình; dần hiểu rằng phiêu lưu sẽ đem lại điều thích thú hơn là cuộc sống phẳng lặng, trong nàng vẫn gợn cái cảm giác như nàng đã vi phạm lề luật của đời sống, rằng cuộc sống của nàng không thể như thế mãi được, nó phải đổi khác và ổn định. Nàng đang sống nửa vơi, đang dờ, nàng đang ở giữa một vòm trời nửa hồng nửa xám.

Nguyễn Thị Liên Tâm

Không ranh giới

Tháng ba hanh và khô. Thời tiết khá lạ lùng. Có lẽ không giống bất kỳ năm nào từ trước đến nay vì trời vẫn còn se sắt lạnh dù đã sắp cuối xuân. Gió nổi lên là bụi trắng mù trời. Hình như ông trời khá khắc nghiệt khi ban cho vùng đất này quá nhiều bụi, nắng, gió và sỏi đá... Nhưng bù lại đã hào phóng ban một bầu nước mênh mông chiếm ngự giữa làng, giúp làng giải nhiệt vào mùa hạ song cũng khiến cho không khí làng lạnh lẽo hơn khi đông về. Cái bầu ấy, không biết từ bao giờ, được người ta gọi là bầu cây Bông.

Chiều tím lịm. Người dân ông có đôi chân vòng kiềng nhanh chân băng qua một chiếc cầu gỗ cong cong lượn trên một dòng nước khá sâu - không thể gọi là lạch và cũng chưa thể gọi là suối - để lên một khu đất cao bằng phẳng bao bọc xung quanh là những hàng tre, hàng trúc xanh mướt mắt.

Khu đất mênh mông rộng lớn ấy là đài liệt sĩ của

xã. Chiếc lư hương to án ngữ giữa sân, sau lư hương là tấm bia lớn ghi tên những người đã ngã xuống trên vùng đất trước kia cần khô cháy khát “chó ăn đá, gà ăn muối”. Cách một con đường đất, đối diện với dài liệt sĩ là bầu cây Bông nước xanh ngấn ngắt. Những bụi tre cô kính mọc dày ven bờ bầu. Từng ngọn tre xanh dài nhọn hoắt như những thanh kiếm sắc mỏng vươn lên bầu trời rộng. Có ngọn phủ lòa xòa sát mặt đất ven bờ. Có ngọn thông thả vươn mình ngang trên mặt nước như dòng đánh với trời xanh. Giữa bầu nhô lên một mô đất nhỏ. Buổi chiều về loang loáng nước, thể nào cũng có một hai chú cò trắng đậu yên bình rìa lông rìa cánh. Có khi mới, cò trắng co một chân lên, nhìn xa tựa như cô vũ nữ múa ba lê tuyệt đẹp. Những đêm trăng sáng vàng vạc, gió xô nhịp sóng gợn lăn tăn; mặt bầu mênh mang, lung linh như được giát vàng. Vàng nhấp nhô trên sóng.

Xóm bầu cây Bông nằm gần sát chân núi. Nếu trông chừng ngọn núi thì tưởng là như thế, chứ thật ra muốn đi đến chân núi cũng khá xa, phải hơn nửa ngày đường đi bộ. Gió chiều thường lạnh buốt xương, có lẽ cộng hưởng với hơi nước từ bầu thốc lên hơn là ảnh hưởng hơi sương núi. Chiều nay gió bầu cũng thổi lộng xôn xao, mang hơi nước mát lạnh thấm lên tận dài liệt sĩ. Người đàn ông bước đi thoăn thoắt, nhẹ hẫng. Người ta nói đàn ông có bước chân đi nhẹ như thế là mang số khổ thân. Nhưng trái với lời tiên đoán ấy, người đàn ông này đã có một cuộc đời rất sung sướng, ít ra là so với mọi người trong gia đình. Nghe

má ông kể: “Lúc đỡ đẻ, cô mụ phải xé cái bọc điều mà lôi thằng Tám ra”.

Thằng Tám là cháu nội đích tôn của ông Bộ ở làng. Ruộng đất của gia đình “cò bay thẳng cánh, chó chạy cong đuôi”. Ông Bộ hiền lành, hay thương người, chỉ thích cưỡi ngựa đi đánh tổ tôm cho vui. Cho vui chứ không say mê. Bất kỳ tá điền nào làm việc trong nhà cũng yêu mến ông. Đến đời con trai làm ông Xã cũng giống hệt tính cha. Mọi việc cai quản, cất nhắc công việc, lo cho người ăn kẻ ở trong nhà do một tay bà Xã nhỏ. Bà Xã nhỏ sinh ra chín người con, bốn trai năm gái. Nổi với đám con của bà Xã lớn đã mất thì con đầu của bà Xã nhỏ phải gọi đến thứ bảy. Người đàn ông - cháu đích tôn của ông Bộ được gia đình và người làng gọi là cậu Tám - cậu Tám Sang.

*

* *

Tám Sang bước rẽ qua tay phải, ngồi thụp xuống trước những ngôi mộ xếp dọc như đang xếp hàng ra trận. Trong gió chiều lành lạnh, bàn tay ông tần mẩn tần mẩn nhỏ từng ngọn cỏ mọc trên ngôi mộ nằm ngoài rìa. Tiếng thì thầm cất lên: “Anh Sáu! Hồi đó em nhớ có lần bị anh đánh một bạt tai vì cứ nèo nẹo đòi theo anh lên núi. Nhưng lên núi vui quá trời. Các cô, các chú hát hò hay ghê. Còn chỉ dẫn, tập tành cho lũ bạn em làm liên lạc, làm sao mà không mê hả anh. Nghĩ hồi đó bị anh đánh, em ức lắm”.

Rồi Tám Sang bật cười một mình: “Mà hồi đó anh

oai thiết. Súng giắt ngang hông, mặc bộ đồ xanh lính đẹp quá trời, ai chẳng thích. Chị Ngọc lén dòm chừng anh hoài”.

Nhớ đến chị Ngọc, Tám Sang lại cười tủm tỉm, cái miệng móm sòm vì mấy cái răng hàm đã theo tháng ngày đi mất. Tám Sang cười vì nhớ câu chuyện mà má ông thường kể lại: “Con gái xóm Bàu xinh xắn, hiền lành như thế nhưng gan lì, chắc dạ khỏi chê. Không biết có phải là do thích ăn ớt và chịu cay giỏi không? Trời ơi! Cay xé họng, cay chảy nước mắt mà vẫn cầm cả trái đưa vào miệng cắn xừng xực, rồi nhai rau rầu một cách ngon lành. Khi má con Ngọc tới ngày đẻ em nó, đau bụng hung lắm nhưng leo lên bàn đẻ, kéo cái lưng quần luồn dây thun xuống, thì trời đất, mấy trái ớt hiểm rút ra đầy nền nhà”. Chuyện má kể như vậy làm sao mà không nhớ, không cười được.

Nghĩ đến chị Ngọc, Tám Sang lại bồi hồi nhớ về anh bộ đội người Bắc năm xưa đã từng được bảo vệ bí mật ở căn hầm trong vườn nhà. Khi được tổ chức phân công về tập huấn cộng tác dân vận, anh ấy đã từng đến ý đến chị Ngọc xinh xắn, đáng yêu, hát hay, múa dẻo. Mọi người trong đội du kích đều yêu quý anh. Nhưng chị Ngọc thì không vì đã gửi tình cảm cho anh Sáu Bình rồi. Sau này anh ấy bị lọt vào ổ phục kích và hy sinh. Giờ đây anh nằm sát bên mộ chị Ngọc và trên bia có ghi dòng chữ “Mộ anh Bắc Thanh - chiến sĩ dân vận, hy sinh năm 1966”. Cắm mấy cây nhang vào bát, Tám Sang thần thờ nhớ khuôn mặt nhân hậu của anh Bắc Thanh và nghe xót

cả người: “Nguyện cầu trời thiêng, đất linh run rủi để đồng đội tìm được mộ phần của anh”. Vì cho đến bây giờ, anh ấy vẫn chưa được về nằm nơi chôn nhau cắt rốn.

Chiều ngã khuất sau rặng núi Ông. Những tia nắng còn sót lại hắt lên bầu trời những vệt ráng đỏ hồng đẹp như bức tranh hoang dã mà bàn tay họa sĩ đã tung cả đĩa màu nước lên trời. Bàn tay của Tám Sang lần tới ngôi mộ gần bên cạnh. Nhẹ nhàng bỏ mấy cọng nhang cháy dở dang ra khỏi lư hương, ông khề nói: “Còn thằng Hùng nhí này, nhớ hồi đó tao với mày hay chia phe đánh cờ lau. Mỗi thằng là mỗi thủ lĩnh. Đánh trận xong, phe nào thua là phải cống phe thắng chạy một vòng quanh bầu cây Bông. Mệt chí chết nhưng vui không tả nổi. Phe mày chuyên môn bị thua. Mày hay bị con Ngà - em chị Ngọc - bắt cống, nhớ không? Mà hình như lúc đó con Ngà yêu mày rồi, phải không Hùng? Con Ngà nằm gần mày đây này, chỉ cách mày ba ngôi mộ. Đi cùng tao qua thăm nó nghe Hùng!”.

Tám Sang đứng lên bước qua một ngôi mộ nhỏ cạnh mép hàng râm bụi đồ tươi. Gió lẹp kẹp thổi luồn qua hàng tre thưa, thổi vờn trên những cọng cỏ xanh mềm mượt khiêm tốn nằm ở cuối mộ. Lần nhỏ từng cọng cỏ thư thả như mặc kệ thời gian, Tám Sang hình dung lại khuôn mặt của Ngà. Một khuôn mặt tròn vành, hai con mắt mí lót nhưng dài và to, rất đẹp, nước da bánh mật ưa nhìn, dáng người nhỏ nhưng chắc gọn. Nhiều thằng bạn cùng xóm hay để ý dòm ngó, chọc ghẹo

nhưng Ngà chỉ để ý một mình thằng Hùng. Mà thằng Hùng nhí lại có nước da trắng hồng, trông tươi như con gái, đưng một tí là đỏ mặt, ai cũng trêu gọi là chị Hung Huyền.

*

* *

Tám Sang rất đẹp người, ăn nói có duyên, hát hay. Dù là con ông Xã nhưng Tám Sang luyện nhiều ngón độc đáo: cày bừa giỏi; viết chữ đẹp; tay vót nan nhỏ rút, chuốt bóng nhầy, đan nong nia, rổ rá, giần sàng mượt khít không chê vào đâu được... Cháu chất trong nhà vẫn thường tôn vinh là ông cậu tài hoa nhất họ tộc. Sau giải phóng 1975, Tám Sang về quê giữ việc chăm sóc đài liệt sĩ, nhang khói cho các phần mộ nằm ở đài liệt sĩ như một ông Từ. Người bên này thua trận chăm sóc cho người bên kia thắng trận. Nhưng bên này, bên kia là bên nào? Họ chẳng phải là anh em ruột, là bạn nối khố, là bạn gái thân thiết, là chú, là cô, là chòm xóm, là người yêu quý của Tám Sang đó sao? Tám Sang có hai ông anh ruột và một người anh nuôi đều là liệt sĩ. Một ông anh đi tập kết. Một bà chị lên rừng có chồng là Cẩm tử đội. Nhưng Tám Sang cũng có một thằng em là lính Địa phương quân tử trận, một thằng là lính thổi kèn cho đội quân nhạc của phía bên kia. Còn Tám Sang là trưởng nam nên thủ tự, ba má giữ lại không cho lên rừng vì anh em trong nhà đi gần hết, phải có người ở nhà nhang khói ông bà. Sau 1954, trốn lính mãi không xong, với cái bằng lái xe, Tám Sang đã xin một chân tài xế công

lộ ở Ty cảnh sát cũ cho qua cơn chinh chiến. Chiến tranh gây ra bao nghịch cảnh đau lòng vô số kể. Tám Sang biết thế nhưng lâu lâu vẫn nghe lồng ngực phía bên trái của mình đau thăn thắt.

Gió dưới bầu cây Bông mang hơi nước chiều cuối xuân thổi lồng lên khu đồi. Tám Sang chợt lạnh toát cả người. Xương sống như bị rút lại. Một luồng điện chạy dọc sống lưng. Cái cảm giác này Tám Sang đã từng gặp khi vừa cấm bó nhang vào chiếc lư đồng đặt trước mười ngôi mộ của các cô gái ở Ngã ba Đồng Lộc. Một sự giao cảm tâm linh giữa người sống và người đã khuất chăng? Một con mèo đen chợt nhảy vụt qua trước mặt, Tám Sang giật nảy người. Nổi tiếng là gan dạ nhưng không hiểu sao chiều nay Tám Sang thấy mình yếu đuối quá.

Chiều thật thấp, lờ mờ mây chiều bằng lăng màu nhang khói. Cảnh tượng ấy khiến Tám Sang nhớ lại nhiều chuyện ngày xưa quá. Và nhớ da diết cái người đang nằm trong ngôi mộ nhỏ ở mảnh vườn cuối bờ Bàu.

- Phải về dắt con bò bỏ vào chuồng Hùng ời! Chiều mai tao lại ra nói chuyện với mày cho vui.

Đôi chân vòng kiềng sỏi những bước chân thật nhanh, thoáng chốc, người đàn ông đã xuống tận bờ bàu. Cây bông gạo đã nở vội mấy chùm hoa đỏ lửa hắt lên nền trời màu xám thẫm. Trông đẹp dữ dội.

*

*

*

Hơi lạnh dưới bầu tràn lên đã đánh thức Tám Sang dậy khá sớm. Văng có tiếng bì bõm của người đi đánh tôm tép ở bờ Bầu. Tiếng nói chuyện cứ rỉ rả lúc gần lúc xa... Bất mạnh người, Tám Sang khoác vội chiếc áo ka ki bạc théch, bước ra đầu hồi. Co ro khêu chút lửa ủ lưư niên trong bếp tro. Lấy nhúm rơm cũ làm môi, chúm môi thổi một hơi thật dài len qua ống thổi lửa, ánh lửa bùng lên sáng và ấm. Đổ chút nước vào chiếc ấm méo mó và đen dầy mấy lớp, Tám Sang bắc nó lên cái kiềng sắt ba chân ở đầu bộ ván xép. Tay phải kéo bộ bình tách lại gần, tay trái với lấy cái hộp sắt đựng trà cũ kỹ, Tám Sang lấy một vốc to bỏ vào bình, rồi co ro người xoa xoa hai bàn tay hơ trên bếp lửa. Và miên man nhớ.

Tối qua, khoảng quá nửa đêm, bà Tám đã phải đập ông dậy mấy lần vì ngủ mớ cứ la ú ớ. Những giấc mơ kỳ quái màu vàng, màu bạc pha trộn với những giấc mơ màu đỏ chói chang ghê rợn cứ đặc quánh lại trong từng neuron thần kinh của ông. Trong cơn mơ, ông thấy mình cùng lũ bạn bơi trong nước bầu lạnh toát. Trăng rải đầy tơ sợi óng ánh trên những thân thể đang mang cánh thiên thần. Nhưng rồi đột nhiên nước bầu chuyển sang màu đỏ. Chẳng biết máu người hay màu máu của những bông hoa gạo đỏ tã tơi đang dập dềnh? Và những thân thể mang cánh thiên thần đã biến thành những thân người trần trụi trôi vật vờ, sắp ngửa. Lúc tỉnh dậy, ông mệt lả người. Hết cơn mộng mị này lại tiếp cơn mộng mị khác lời ông trở lại với ký ức một đêm tháng bảy buồn thăm thẳm.

Sau cái đêm định mệnh đó ông đã vĩnh viễn mất đi người con gái mà ông yêu tha thiết, định vài tháng nữa sẽ xin cưới về làm vợ.

- Lua à! Sau mùa gặt này, anh nói tía má sang nhà em ghen?

- Chi gấp vậy anh? Để sang năm đi. Cho thằng út nhà em bớt nhớ má đã.

- Thì em cứ chạy qua chạy về! Nhà mình sát bên chớ có xa xôi gì đâu Lua?

- Nhưng em lo lắm! Tối ngủ nhớ má, nó khóc hoài. Nó hỏi tại sao viên đạn lại đi lạc lạ kỳ vậy? Sao lại lạc trúng mẹ? Đã hơn một năm rồi nhưng nó cứ lâu lâu lại khóc. Em và ba cứ nhìn nó là xót cả ruột.

- Thì có anh về chơi với nó, nó sẽ bớt buồn. Hôm trước anh đã nói xa gần với ba em, ông hơi xuôi rồi, nha Lua?

- Dạ, thì để xem thử ra sao.

Tối hôm đó, tự nhiên không khí cả làng có vẻ nặng nề, ngột ngạt. Gió ngưng thổi. Bàu cây Bông lặng ngắt. Tiếng ếch ương cứ ì à, ì ộp nghe khó chịu lắm. Khoảng gần nửa đêm, tiếng các búp... các búp thủng thảng vang lên, có khi lại nổ liên hồi. Những ngọn pháo sáng bùng bùng cháy cả góc trời rồi vụt tắt. Đêm tối quá, ngửa tay không thấy rõ bàn tay mấy ngón. Hình như có tiếng chó sủa văng vẳng, rồi tiếng bước chân chạy thình thịch dưới dùi bầu, rồi có tiếng ngã huych trước nhà Tám Sang. Ông già khêu vôi ngọn đèn dầu định bước ra thì đã nghe tiếng hầm hè: “Ai ở đâu thì ở đó, cấm mở cửa ra”. Rồi có tiếng người bị lôi

đi sên sệt. Có cả tiếng giầy giũa, tiếng ăng ặc... Ông già thụt vội vào nhà, lo lắng trong bụng hung hằm.

Từ mờ sáng, cả xóm đã xôn xao trước tin cô Lua con ông Hai xóm Chùa bị bóp cổ nằm chết ở cuối bờ Bàu cây Bông. Tám Sang chết điếng cả người trước cái chết đầy bí ẩn của Lua. Có người nói Lua bị hãm hiếp. Thằng Chiến - nhà dưới phố - yêu Lua nhưng không được, và “không được thì phá cho hôi”. Chỉ biết ông già và em trai Lua ngơ ngơ ngẩn ngẩn như kẻ mất hồn, mọi việc ma chay đều nhờ vào bà con chòm xóm. Phải gần ba năm sau, Tám Sang mới lột bỏ được cái vẻ bản thân ngô nghê vì thương nhớ Lua.

*

* *

- Hẹn chiều sẽ ra chơi với mày nhưng tao trễ nải vì lo đỡ đẻ cho con bò Vàng, nó đẻ được một con nghé. Lòng mướt, hông nở, tốt giống lắm, Hùng à.

Tám Sang lại thăm thì với thằng bạn từ thuở nôi khó đủ mọi thứ chuyện trên đời, nhưng toàn là chuyện ngày xưa ngày xưa.

Ánh trăng cứ sóng sánh trên mặt bàu nước. Có lúc ánh trăng tan ra thành nhiều mảnh, dập dềnh theo sóng nước dập dềnh. Gió thổi mát lạnh. Gió như mang cả hơi nước ngọt ngào từ dưới bàu lên. Những đêm trăng ngày xưa khi chưa xảy ra chiến tranh vui không thể tả. Có khi cả bọn vừa trai vừa gái gần chục đứa nhảy ùm xuống bàu ngụp lặn, tát nước vào nhau la chí chõe. Có đêm cả bọn rủ nhau kéo lưới, có tép

thì mang lên bờ bầu vằn lửa rang khô, cá lòng tong thì rửa sạch đem kho lá gừng, rồi xúc bánh tráng ăn kèm rau vạn thọ hái ở vườn nhà Ngà. Có đem lại un lửa nướng mấy con cá trê, cá tra trộn rau sống hoặc nấu nồi cháo cá bở đầy tiêu cay xé họng. Món ăn ngon dân dã không thể nào quên được. Lại có những tối cả bọn thi nhau hát hò, đàn sáo vui như ngày hội. Trăng là ánh đèn sân khấu. Sân khấu là sân đình.

Trăng giăng đầy trên mặt nước. Trăng ngất ngưỡng say trên những ngọn tre là đà ở bờ bầu. Trăng tràn lên ngọn đồi. Trăng tan vào đêm lạnh. Trăng mờ ảo nhảy nhót trên mặt người. Trên đồi, Tám Sang im lặng ngồi nhìn xuống bầu nước loang loáng trăng và nhớ. Lua và Sang đã từng ngồi trên đồi cao này để ngắm trăng non cho đến trăng già. Trăng già lại đến trăng non. Tám Sang cảm thấy tuổi đời ngày càng chông chất. Chỉ có kỷ niệm thì mãi trẻ. Bạn bè và người thân ra đi từ ngày ấy cũng mãi trẻ. Thằng Hùng còn sống đến ngày này chắc cũng lụm cùm, hom hem chứ chẳng chơi. Còn Lua mà già thì sẽ như thế nào chẳng biết? Nhưng chắc là sẽ vẫn duyên lắm.

Đêm mờ ảo trăng xanh và sương trong. Cái lạnh se se cứ thấm vào thịt da Tám Sang. Tám Sang lại chột rùng mình. Vừa lạnh, vừa có cảm giác anh em, bạn bè và Lua đang cùng ngồi quanh mình để ngắm bầu nước lấp lánh ánh trăng. Bần thần, Tám Sang đứng dậy thấp nhang cắm vào cái lư to, đi vòng quanh cắm hết trên ba mươi hai ngôi mộ rồi lững thững đi về. Ngỡ là ra nói chuyện cho vui với bạn bè

nhưng không ngờ lại nhớ bạn bè quá. Bà Tám thường cần nhằn ông sao hay lên đài liệt sĩ vào ban đêm. Bà lo ông bị khí lạnh của đêm và của còi âm xâm nhập vào người. Bà tận tình yêu thương ông dù ông thỉnh thoảng trái tính trái nết không chịu nổi. Thật may là tía má cũng chọn được cho ông một người vợ tốt. Nếu không, chắc ông còn khổ hơn. Chẳng hiểu là cái bọc điều ngày trước khi mới đẻ ông ra, bà nội cẩn thận phơi khô, cất kỹ để ông sung sướng một đời giờ lạc đi đâu mất tiêu. Đôi lúc ông tự hỏi: Ông khổ vì mất bọc điều hay khổ vì bước chân vòng kiềng nhẹ hẫng?

Đêm đã khá khuya, đường hương lộ không một bóng người. Tám Sang điều khiển đôi chân vòng kiềng đi thật chậm trái với những bước sải thường nhật của mình. Lạ được nằm kề bên má trong mảnh vườn cuối bờ bầu. Tám Sang đi sát mép rào, nhón chân nhìn thật lâu ngôi mộ nhỏ. Rồi lặng lẽ bước dọc bờ để trở về nhà. Cái bóng cô độc ngả dài phía trước theo ánh trăng soi, bước chân của ông cứ giẫm lên bóng mình mà đi. Mơ hồ, Lạ bay bay trắng xóa. Lặng lẽ bên cạnh ông, bầu cây Bông vẫn thức. Ngày đêm bầu vẫn thủy chung vỗ về, áp ủ cho vùng đất một thời cày lên chỉ gặp toàn là sỏi đá. Nhớ lại, suốt cả thời trai trẻ của bạn bè và Tám Sang, cơ thể của bầu có khi cũng vỡ toác tan hoang và loang đầy máu người. Máu đỏ của chiến chinh đã thấm vào đất, vào nước. Và thấm cả vào những chùm hoa đỏ thắm của cây bông gạo đầu bầu đang hắt bóng rừng rực trong đêm thanh. Xóm Bầu đã thay thịt thay da.

Đỗ Thị Hồng Vân

Một mình giữa dòng

T hùy diu Nhân đi dạo trong vườn bệnh viện tâm thần. Đột nhiên, Nhân dừng chân, nghiêng tai nghe ngóng rồi nhón nhác nhìn cô:

- Chạy! Chạy mau! Nước lụt... đuổi... nó đuổi...!

Thùy vội giữ chặt tay chồng:

- Không! Anh Nhân... em đây mà! Làm gì có nước... ngồi xuống ghế này nghỉ nhé!

Nhưng không kịp. Chỉ ba bước chân, bằng những động tác điều luyện như khỉ làm xiếc, Nhân đã tót lên cành cao nhất trên cây xà cừ, hò hét inh ỏi. Cả bệnh viện chộn rộn. Những khuôn mặt ngô nghê lộ ra sau cửa sổ, những cái miệng cười ngây dại. Các bác sĩ, y tá, hộ lý phòng “khám chữa theo yêu cầu” ủa ra, ngửa cổ nhìn lên. Độ cao phải đến sáu, bảy mét. Bác sĩ Quang bác loa tay gọi với lên:

- Anh Nhân làm gì đấy? Xuống đi! Có muốn đi săn với tôi không?

Nhân lắc đầu quây quây, khua tay rồi rít:

- Không! Vỡ đê đấy! Các người vào lấy thuyền đi, không chết cả nút bây giờ! A ha! Ta biết rồi! Các người biết bơi, ta không biết bơi... đừng hòng đánh lừa nhé. Ô hô! Ngập rồi... Trông kia, cả lũ nổi phềnh phềnh...

Một tay bám vào cây, tay kia múa may, chân giậm xuống càn, rung âm âm. Mặt Thùy tái mét. Các bác sĩ hội ý chớp nhoáng. Một cái đệm mút to doanh, dày cộp được khênh ra, mỗi người túm một góc. Bác sĩ Quang cố lấy giọng thân mật:

- Anh Nhân ơi! Thuyền đây rồi! Xuống đi! Mau vào bờ còn lên núi với tôi chứ!

Nhân đứng im bất, nhìn trân trân cái đệm, nói dối: "Thuyền đâu mà thuyền, phao chứ!". "Ừ thì phao, phao càng nổi... xuống đi!". "Bác sĩ nói dối, Nhân ứ xuống nữa!". Quang vỗ về: "Xin lỗi nhé! Quên mất... Xin lỗi hai lần nhé!". Nhân nhe răng cười: "Xin lỗi rồi hử? Thì xuống! Nào một... hai... ba...". Nhân giơ chân, làm động tác nhảy, mọi người nín thở, giữ chặt tấm đệm. Nhưng ông tâm thần khựng lại: "Sao vợ tôi lại ở ngoài thế kia? Vào phao kéo chìm, mình ơi!". Thùy lại phải giả làm động tác bơi: "Được rồi, em bơi vào bờ đây, anh cứ xuống đi!". Cuối cùng thì người ta cũng dụ được anh chàng điên tụt xuống. Cách mặt đất khoảng ba mét, anh ta nhảy vào tấm đệm, lại còn va đầu cái "bốp" vào thân cây làm ai nấy xanh mặt. Thùy xoa xoa cái cục bươu trên đầu chồng: "Có mỗi cái "gáo dừa" này mà cứ bị ghè mãi, lần thứ ba rồi

đấy!”. Còn anh ta, mồm “nhong nhong” khi được mọi người khiêng vào giường:

- Nào, lên bờ, lên bờ ăn kẹo!

Một lát, sau khi uống hai viên thuốc, Nhân bắt đầu ngủ. Lát – người đàn bà cùng phòng bệnh với Nhân, đi thăm nuôi người nhà (bệnh nhân tạm thời bị nhốt vào cũi do lên cơn phá phách) nhìn Thùy ái ngại:

- Chú ấy bị nặng đấy! Sao lại để đến nông nỗi này mới đi chữa?

Thùy sửa lại gối cho chồng nằm ngay ngắn rồi sụt sùi kể: “Nhà em mới bị sau trận lụt vừa rồi chị ạ. Anh ấy va đầu vào đá. Em cứ tưởng không việc gì, ai ngờ...”. Lát chép miệng: “Rõ khổ! Bị ngã à?”. “Vâng! Là như thế này. Nhà em đi thả ống lươn vào đúng cái hôm dề vỡ ấy. Máy hôm mưa nhiều, nước ngập úng đồng, anh ấy báo đi kiểm tí chút cải thiện. Con sông nước đã cao hơn mặt đồng đến hàng mét, khúc dề mỏng mảnh không chịu nổi. “Ục” một cái, dề vỡ. Chị tính, dòng nước mạnh như thác ấy mà cuốn thì đến trâu cũng phẳng teo chứ nói gì đến người. Suýt bị trôi ra cửa sông... May mà anh ấy bị mắc vào tảng đá, được xuống cứu hộ đến đúng lúc, nhưng đầu va đập mạnh nên mới sinh ra nông nỗi này... Số nhà em vất vả lắm chị à...”.

Nước mắt tuôn rơi trên khuôn mặt gầy gò của người thiếu phụ mới gần bốn mươi. Chị thần thờ nhìn ra sân bệnh viện. Ngoài kia, nắng vàng rời rợi, gió thu mon man trên những vòm lá xanh biếc. Đồi chim sâu lách rích âu yếm bên nhau. Chị ngồi đây, sống

những ngày tháng giả diên theo chồng, chẳng biết đến bao giờ... Lạt ngắm khuôn mặt Thùy, thở dài:

- Âu cũng là cái số em ạ. Nhà chị, tam, tứ đời răn dạy nhau ăn ở phải thật hiền lành, ấy thế mà tự dung lại nảy ra cái thằng út diên khổ diên sở thế này... Nó mà lên cơn thì chỉ còn mỗi cách là nhốt vào cũi sắt.

Ngừng một lát, Lạt lại tiếp:

- Tôi trông tướng mạo chú ấy là người nho nhã, trí thức. Cái mắt ấy là mắt khôn, không ngây ngây, dở dở như mấy ông tượng gỗ kia. Khốn khổ, cố mà chữa cho chú ấy... may ra...

Thùy gạt nước mắt:

- Vâng, nhà em trước là giáo viên dạy Văn đấy. Làm cái nghề dạy học mà nóng tính lắm. Một lần, có học trò vì bị anh ấy cho điểm kém, tìm cơ chửi tên tục cụ tổ nhà anh ấy ngay trước lớp. Ông ấy nóng tiết lên, ném cả hộp phấn vào mặt con người ta, bị cấp trên kỷ luật, không cho đứng lớp. Lại vợ phải nhà Chí Phèo, đòi phạt vạ tiền. Anh ấy buồn, làm đơn xin thôi việc luôn, về đi xe ôm.

Lạt đập tay xuống giường:

- Giời ạ! Sao lại bỏ việc? Chịu kỷ luật một thời gian rồi lại đi làm chứ. Phụ huynh bây giờ cũng có dầm bầy đường phụ huynh. Những cái loại suốt ngày vợ chồng chỉ cờ bạc, đề đóm, chửi nhau như hát hay thì làm sao có được những đứa con tử tế, chấp làm gì cái giống ấy... Kìa! Chú ấy dậy rồi.

Nhân đã mở mắt từ lúc nào, mủm mỉm cười một mình. Thùy đỡ chồng ngồi dậy:

- Mình dậy chuẩn bị ăn cơm nào!

Nhân đưa mắt nhìn Thùy và Lat, vẻ trịnh trọng: “Tôi vừa mới chiến thắng nhé!”. “Xin chào người anh hùng! Chiến thắng gì thế?” – Bác sĩ Quang đến, tươi cười cầm tay Nhân, bắt mạch, anh mừng thầm: “Rất đều, vẻ mặt anh ta... lạy Chúa... có khi còn khôn hơn mặt mình...”. Quang dặn dò Thùy chịu khó lắng nghe những câu chuyện, đặc biệt chú ý thái độ phân biệt đúng, sai của Nhân trước mọi sự việc vô lý mà Thùy cũng phải thủ vai theo. Chờ bác sĩ ra khỏi phòng, Nhân ba hoa: “Chiến thắng nhé! Có nghe không thì báo”. Người điên dựa người vào tường và bắt đầu một câu chuyện mà chính hai người đàn bà tỉnh táo cũng bị cuốn hút vào lúc nào không hay:

... Tôi trèo lên tảng đá, vuốt máu và nước chảy trên mặt, mở mắt. Tôi nhìn thấy cái gì thế này? A ha! Một con sên chuẩn bị ăn thịt một con rết. Để tôi vận dụng văn tả cái đã... Con rết phải to bằng ngón tay, đỏ sậm. Đôi răng nanh đen bóng, nhọn, khoằm. Đôi râu dài thượt với hàng trăm cái chân đỏ rờn rợn, rờn rợn. Hàng ngày trông ghê gớm thế mà bây giờ cụp cả lại. Con ốc sên chỉ bằng ngón chân cái của tôi là cùng, nhích từng tí một. Lúc đầu tôi không hiểu hai cái giống gớm chết ấy định làm gì nhau nhưng khi thấy vẻ dờ dãn của con rết và cái dáng nghênh ngang của con sên múa đôi râu, đồng thời cũng là đôi mắt kỳ quái của nó lên trước mặt con rết, tôi đã hiểu tất cả. Mặc dù rất ghét loài rết – cái giống có nọc độc

chết người, nhưng lúc này tôi không thể không kêu lên: Ngu quá! Chạy đi! Mày có nhiều chân thế cơ mà!

Thùy tròn mắt nhìn chồng, quay sang Lạt:

- Chị Lạt, chỉ có người tỉnh mới có thể kể được như thế.

Lạt cười:

- Em quên mất chồng mình vốn là giáo viên Văn à? Nói năng gãy gọn, khúc chiết là thói quen của người ta. Hãy cứ để yên nghe tiếp nào!

... Nhưng con rết vẫn không cựa quậy nổi trong khi dư sức chạy trốn được hàng trăm lần khỏi cái chết. Con sên lờ đờ bò quanh con rết, để lại một vòng sáng nhều. Thì ra, nó trói kẻ sắp bị hành hình bằng một thứ dây đầy hơi tử khí đây mà. Làm xong cái công việc bao vây đó, con sên dừng lại nghỉ ngơi. Nó đang hưởng thụ thú vui nuan nọ; ngắm nghía nỗi khiếp đảm của kẻ sắp bị hành quyết. Con rết đã hoàn toàn bất động, những cái chân không còn ngo ngoe nữa. Tội ngựa mất định giẫm nát con sên nhưng sự co ro, bất động của con rết làm tôi dừng lại: "Kẻ hèn nhát cũng không nên sống làm gì"...

Bây giờ thì đến lượt Lạt kêu lên:

- Đi gọi bác sĩ Quang, mau! Trời thương cô rồi! Chú ấy tỉnh rồi!

Nhưng Nhân đã gọi giật Thùy lại:

- Không gọi ai cả, Quang quác cái gì! Cha ấy ở đây trước sau rồi cũng bị điên! Nghe chuyện thì nghe cho hết. Các bà tưởng tôi bịa đấy hả? Rõ cái đồ tâm thần!

Thùy nhìn chăm chăm vào mắt chồng:

- Vâng, vâng... Anh kể tiếp đi! Thế con sên và con rết cũng ở trên cái tảng đá mà anh trèo lên hôm bị nước cuốn ấy à?

Nhân cười hiền lành:

- Chứ còn gì nữa! Bọn chúng cũng chạy lụt. Nhưng không phải chỉ có thế thôi đâu. Vẫn còn một nhân mạng nữa, tên này chuyên trị văng tục “cặc... cặc... cặc... cặc...!”. Để yên người ta kể cho mà nghe, cứ xen vào!

Cả Thùy và Lạt cười ngả cười nghiêng. Thùy chảy cả nước mắt, tự lấy tay vả vào miệng:

- Đánh chưa cái mồm hay nói leo này! Để yên anh Nhân kể chuyện cổ tích cho mà nghe nào!

Nhân lườm vợ:

- Cứ như trẻ mẩu giáo ấy. Cổ tích cái gì? Chuyện chạy lụt, suýt chết hôm nọ lại báo cổ tích!

Mắt Thùy sáng lấp lánh:

- Vâng, dạo này em hay nói lẫn quá. Anh kể đến đoạn con sên sắp làm thịt con rết rồi.

...Tôi đang khoái chí nhìn con sên từ từ lè cái lưỡi to bản thiu ra vừa cuộn, vừa nuốt con rết vào bụng thì bỗng nhiên: cặc... cặc... cặc... Chắc là cũng bị Thủy thần cuốn trôi, mắc vào tảng đá, nó vội cúi mỏ chạy lên, vỗ cánh phành phạch, chân bước tập tễnh. Thế là thêm một cư dân lên đảo nữa: Con vịt què. Tôi nằm im, xem con vịt làm gì. Sau một hồi run rẩy, ngó nghiêng, nó phát hiện ra ốc sên. Nó cúi cái mỏ bèm bẹp xuống, kẹp con ốc rồi ngửa cổ lên trời. Thế là ốc sên nằm trong bụng vịt! Hay quá! Thằng ốc nuốt

thằng rết; thằng vịt nuốt thằng ốc! A ha! Vậy thằng nào nuốt mày há vịt? Là thằng tao chứ còn ai nữa? Tao là chúa đảo! Tao sẽ nuốt mày!

Nhân ngoác mồm rõ to, làm cử chỉ nuốt chừng. Thùỵ sợ hãi nhìn chổng:

- Trời ơi! Anh Nhân! Thế không lo chạy, lại nuốt vịt à? Nuốt làm sao được?

Mất Nhân bắt đầu có những vằn đỏ:

- Cô im đi! Cô cũng là con vịt bầu! Vịt bầu mà xáo với măng, rê rê mi rê sì...

Lạt lắt đầu ngao ngán Có tiếng Quang gọi to: “Chị Thùỵ, cho anh ấy đi ăn cơm nhé!”. Thùỵ chạy ra, níu áo bác sĩ Quang, kể vội kể vàng mọi chuyện. Quang chú ý lắng nghe, trán nhú lại:

- Rất mừng là đã có nhiều biểu hiện tỉnh táo. Lúc đó chị phải dẫn dắt anh ấy về với hiện thực, chị khá thông minh để làm việc này đấy. Nhưng chưa hết hẳn u mê đâu, anh ấy là người nhạy cảm, bị chấn động mạnh nên chị phải kiên trì. Ban nãy lại va đầu vào cây, tôi hơi lo đấy. Nhưng lúc anh ấy bị mê, tốt nhất là lái câu chuyện sang một hướng khác và để đầu óc nghỉ ngơi. Bây giờ, ăn cơm đi! Nhớ uống thêm nước tâm sen, nhân trần. Mai, chị để tôi đi dạo cùng anh ấy.

Hôm nay, Quang khoác tay Nhân, phòng xảy ra “sự cố” như hôm qua thì sẽ ứng phó kịp thời. Anh ngược mắt lên cây xà cừ:

- Nhân này, nhân năm nay chẳng có quả gì cả!

Nhân phì cười:

- Nhân đâu mà nhân! Xà cừ chứ! Bác sĩ đừng thử tôi nữa. Tôi đang rất tỉnh táo. Muốn về nhà lắm rồi!

Quang điềm tỉnh nhìn bệnh nhân:

- Vội gì, ở đây thoáng đãng, cây cối mát mẻ, anh em mình tâm sự với nhau cho đỡ buồn. Thế trước đây anh dạy Văn à? Hồi xưa tôi dốt Văn lắm...

Ánh mắt Nhân chột buồn, đến nỗi Quang cảm thấy ân hận vì câu hỏi của mình. Giọng Nhân trầm đục, khác hẳn những tiếng the thé, đại ngầy hàng ngày: “Vâng, nhưng bọn trẻ bây giờ không thích học Văn. Tôi cũng không thích chương trình, cũng như cách dạy Văn theo kiểu đang hiện hành”. “Vậy anh có thể kiến nghị, góp ý với cấp trên...”. Rồi Quang lảng sang chuyện khác: “À, bà xã buôn bán có khá không...”. Nhân như chợt nhớ ra điều gì: “Chết rồi! Tôi còn nợ hai mụ ấy câu chuyện trên đảo đá. Hôm qua đang kể thì lại gọi đi ăn cơm. Máy lần định kể tiếp thì mụ ấy cứ nói nhăng nói cuội, toàn chuyện vớ vẩn, như con mẹ điên ấy, có khi ông phải chữa cho mụ ấy đi. Bây giờ, tôi phải về phòng kể tiếp”. Quang nhìn thẳng vào mắt Nhân: “Chuyện ấy có thật không?”. “Anh cứ nghe rồi sẽ biết”. Quang theo Nhân về phòng.

... Đến cái đoạn nào rồi nhỉ? À, vệt... tôi nói nuốt tức là muốn bắt nó về mà làm thịt chứ bố ai mà nuốt được, họa có là cá sấu. Sau khi băng chặt vết thương trên đầu - thực ra vết thương lúc này chưa bị nặng lắm, chỉ chảy máu nhiều thôi, cú ngã sau mới làm tôi bất tỉnh - tôi quyết tâm bắt con vệt, hy vọng được bữa xáo măng. Đằng nào thì cũng phải chốt ở cái đảo

đá này, chờ ứng cứu, tôi bơi kém mà nước lại rất sâu, mệnh mông bốn bề trắng xóa. Được cái nước cũng bắt đầu chững lại, không dâng cao nữa. Con vịt què luôn giữ một khoảng cách với tôi, mắt nó đảo đi đảo lại đây về cảnh giác. Tôi sờ soạng tìm được hai cục đá: Bốp! Mày chết với bố rồi! Con vịt què loạng choạng, toan bay xuống nước nhưng tôi đã túm được, trói nghiêng nó lại. Có vẻ như đã hàng tiếng đồng hồ trên đảo, tôi bắt đầu lo lắng ngóng ra xa. Đồng không mông quạnh, mù trắng nước. Mà tôi hỏi bác sĩ câu này, khi không phải: Khi lo lắng quá người ta sinh ra đau bụng, mót đi ngoài... đúng không? Hầy! Giữa lúc đang bận phải làm cái nhiệm vụ đại tiện cao cả đó thì cái quân khốn nạn ấy xuất hiện... tức thật! Thế mà cũng gọi là lãnh chúa trời xanh, quân ăn cướp...

Nhân đưa mắt nhìn mọi người, hình như ánh mắt bắt đầu dài dại. Quang đưa cốc nước cho Nhân:

- Anh uống nước đi! Có cần cho thêm đá không?

- Vợ tôi báo không nên uống nhiều nước đá, dễ bị viêm họng... Hừ... Cái giống đại bàng lớn quả là ghê gớm. Tôi vừa kéo quần đứng lên, vừa gào thét mà nó vẫn điềm nhiên quắp con vịt của tôi, quạt cánh bay lên. Tôi nhảy với theo, trượt chân ngã bổ chửng, cú ngã này mới là đau đời đây! Trước khi ngất lịm, tôi lơ mơ thấy một con đại bàng khổng lồ thứ hai sà xuống chỗ tôi nằm, nó muốn ăn thịt tôi... Trời ơi! Nó muốn ăn thịt tôi... giữa lúc tôi cô độc nhất, yếu ớt nhất trên thế gian này! Tôi thét lên một tiếng và không biết gì nữa...

Tất cả như hóa đá. Quang nhìn Nhân, giọng anh trầm và ấm, nghe như tiếng vọng sau hậu trường:

- Các vị có thấy không, con người đầu đã phải là chúa tể của muôn loài? Hẳn anh Nhân còn nhớ câu chuyện Sơn Tinh, Thủy Tinh. Năm nào Thủy Tinh cũng đem quân đi đánh Sơn Tinh, chứng tỏ chưa bao giờ Sơn Tinh thắng Thủy Tinh cả, mặc dù được Hùng Vương hết lòng ủng hộ.

Nhân mỉm cười:

- Chúng ta nên nhìn nhận câu chuyện này dưới góc độ giải thích hiện tượng thiên nhiên. Nếu ở góc độ tình yêu, theo tôi, chính Thủy Tinh mới là kẻ sát son với mối tình của mình, mặc dù cái cách trả thù của hắn là một sự mù quáng, điên rồ, phải không anh Quang?

Có lẽ cả cuộc đời làm bác sĩ, chưa bao giờ Quang lại có những biểu hiện lạ lùng như lúc này. Anh chạy như bay ra ngoài sân, khua cái mũ trắng, hét đến lạc cả giọng:

- Mọi người ơi! Anh Nhân tỉnh rồi! Anh ấy không sao cả!

Thùy vừa cười vừa khóc, còn Lạt thì cứ cầm tay Nhân mà lắc:

- Thánh thật! Chú Nhân ơi! Phúc đức cho cô chú quá!

*

* *

Việc Nhân khỏi bệnh tâm thần, trở về làng sớm làm mọi người rất vui. Người ta cho rằng Nhân bình

phục là do cú va đầu vào gốc cây, khi nhảy xuống tắm đêm. Nó làm “cân bằng” hai lần va đầu vào đá trước đó. Đích thân trưởng phòng giáo dục đến thăm và mời anh quay lại trường dạy học. Vì, như ông ta nói: “Tôi là người biết nhìn nhận năng lực chuyên môn của anh. Thú thực, tôi rất khâm phục trí tuệ uyên bác của anh...”. Nhưng Nhân lắc đầu buồn bã: “Cảm ơn anh! Dù sao đi chăng nữa tôi cũng có di chứng tâm thần rồi, học sinh nhìn vào... Vả lại, khi lên lớp giảng văn, lúc say sưa quá, tôi hay “lên cơn”, phiền mọi người lắm!”.

Hai tháng sau.

Được sự trợ giúp của Quang và Lạt, Nhân mở một cửa hàng bán sách ngoài thị xã. Mới được vài tuần, dân thị xã đã kháo nhau: Hình như tay này lại giở chứng “hấp” hay sao ấy. Người ta đến mua sách thì cứ việc bán, tiền dứt túi là xong. Đằng này, đưa sách cho người ta, bố ấy còn lải nhải: Tác phẩm này hay đấy, đã đọc thì đọc cho kỹ, kẻo phí mẹ nó tiền... Ôi trời! Cậu có nhớ cái đoạn giữa trang ấy không? Tuyệt cú! Tả thế mới gọi là tả chứ... Ai viết đây, ông biết không? Tôi gọi bằng Thánh sống đấy!... Mắt sáng quắc lên, mép thì sàu cả bọt. Có lúc anh ta còn chửi nhau với cả tay nào vô tình buông vài lời nhận xét dở dẩn với tác phẩm “máu thịt” của anh ta.

Ấy thế mà không hiểu sao, cửa hàng “Sách - Trọng Nhân” lúc nào cũng đông khách.

Hồ Thị Ngọc Hoài

NƠI BẮT ĐẦU

- Anh đi đâu đó? Em đi theo với.

- Thì đi.

Chúng tôi đi về phía đường cái quan, cái vùng làng sáng sủa vì quán nhiều dân.

- Anh Báu này, khi nào cho em đi theo anh ra thành phố với.

- Khi nào? Thì chuẩn bị đi. Đi chơi thì phải có tí tiền. Gì cũng tiền chú em ạ.

- Em không có tiền. Em muốn đi thành phố kiếm tiền.

- Thằng này lại thế rồi.

- Thế là sao?

- Là cứ nghĩ phải đi thành phố mới được.

- Thì cái gì đó nhà quê không bằng ngồi lê thành phố mà.

- Không biết cứ hay thể hiện.

- Biết rồi, tại quên.

Anh Báu vào quán chị Ngần. Người dân mới đây vẫn có kiểu ngồi lai rai ở quán, nhất là quán chị Ngần vào đầu tối.

Hơn mười tuổi chúng tôi vẫn còn ngẩn ngơ trước quán chị Ngần thềm kẹo, cái hộp kẹo bán lẻ cho trẻ con vẫn làm chúng tôi thèm rỏ dãi, thỉnh thoảng cũng có vài đồng lẻ để mua. Ngày đó, cái chỗ đường làng gặp đường cái quan này còn vắng vẻ lắm, cái quán tre của chị Ngần mọc lên, ai muốn mua gói muối, thẻ hương, chai rượu... cũng không phải chờ đến phiên chợ nữa. Đường cái quan đổ nhựa, dần dần lại có thêm một quán, nó thành nơi rộ nhất của làng.

Tôi hít căng lồng ngực bởi hình như vừa thoảng nhẹ cái mùi hương rất quen. Cơn gió vừa ulla đến hây còn làm vòm lá xoan trên đầu dào dạt. Tôi ngửa mặt nhìn lên. Đúng là những cây xoan đang làm nụ kìa, có lẽ đã có cánh hoa nào nở sớm?

Chị Ngần không lấy được chồng hay không thềm lấy? Người ta nói từ lâu rồi cái chuyện đàn ông dính vào chị Ngần rồi thì bứt không ra, mà bị dính nhiều lắm. Trong làng ngoài xã có hết. Vẫn là người này lườm nguýt, kẻ kia thềm thuồng. Đồn thì nhiều, nhưng bắt tận tay dạy tận trán thì chưa. Nên chả ai làm gì được. Mà ai dám làm gì, chị ấy mềm dẻo lắm, mấy công an xã, cán bộ xã phải nể hết. Bà nào mà léo xéo gì trước quán, chị ấy thích lên là vắn cho mồm méo. Cái tội chửi đồng, vô chúng cứ là cứ phải thất thế.

Chuyện trước đây, nghe nói có một gã đàn ông lạ tìm về rồi đi mà không ai hiểu ra chuyện gì.

Chuyện trước đây, vợ ông chủ tịch xã đổ bệnh vì ghen tuông.

Chuyện nay vẫn còn, nhiều vợ chồng lục đục, cãi nhau kiểu gì cũng liên quan đến chị Ngần.

Nghe đâu trước đây chị Ngần đi thành phố về, mắc bệnh gì đó, chẳng chịu làm ruộng, đòi cha mẹ mở quán. Mọi chuyện cứ thật giả lộn phèo. Chả gì cũng là trung tâm rắc rối.

Mặc anh Báu. Tôi muốn đến nhà cái Mía chơi hơn, nó dạo này đã như cây muốn nở hoa. Đàn bà con gái là thứ gì gì ấy, muốn mà không đến thì không yên.

Tôi đã yêu như thế nào không rõ. Giờ mới thấy từ khi cha sinh đến giờ không có gì bằng việc yêu. Mà hình như trên đời cũng không có gì hơn là yêu được nữa.

- Không. Mía phải thi đại học, cao đẳng. Mía chưa yêu.

- Chưa yêu này...

- Ừ ư ơ... Cái anh này...

- Giận à? Thôi thì Mía thi đỗ, tôi cứ theo đến tận trường mà yêu cho Mía không còn yêu ai được nữa.

- ...

- Mía có biết những lúc đói anh làm gì không?

- ...

- Là chui tọt vào giữa ruộng mía bẻ ngang cây, tước, nhai ngấu nghiến, hít hít...

- Mặc anh, em không thèm biết.

- Anh thấy Mía giống như cây mía quê mình, thấp nhỏ một chút thôi chứ ngọt lắm.

- Anh đừng hòng mà phỉnh.

- Mía thi đỗ thì học, không đỗ thì lấy anh nhé. Anh như thế này mà không yêu, không lấy, sẽ bị cướp mất cho mà xem.

- Mặc kệ anh.

- Mặc anh rồi nhé...

Tôi thêm biết bí mật của Mía. Xáp vô, bứt cái cúc trên cùng, nghe Mía nóng hổi, hăm hập chống trả càng muốn.

- Mía...

- ...

- Nghe thấy gì không?

- Không.

- Không này, chết đi này...

- Ủi...đau.

Những ngày tháng tôi sung sướng vì yêu.

*

* *

Chuyến đi xa lần đầu trong đời khiến tôi có cảm giác mình như quả khô tự bong tách vỏ. Thế giới cũ biến vỡ, sắp xếp, hình thành lại. Cái đầu như đất mới được vỡ hoang.

Anh Báu đón tôi. Vào ăn ở một quán cơm chật chội, kín người.

- Em chỉ cần được ăn cơm canh thôi cũng sướng rồi, anh mua nhiều thế này.

- Ăn đi thôi, thế này là tòi lắm rồi em ạ.

- Ngày đầu đến đây anh thế nào?

- Anh chẳng nhớ nó ra sao nữa. Đại khái là cũng thiêng liêng lắm. Nhưng cũng chỉ thích vì vẻ ngoài, rất trẻ con.

Anh Báu dẫn tôi vào một quán cà phê. Trong thoáng chốc đã có thể quen với mọi thứ mà mới trước đó gây choáng ngợp. Bây giờ thành phố đã không còn là cơn thác lũ ào vào tôi đột ngột nữa, tôi ngồi nhìn một góc phố, thấy quen mắt, thấy dần lắng dịu, không muốn nói gì, thấy Mía và cha, Na, làng quê thay nhau chập chờn, xa tít, nhỏ bé, và đáng nhớ. Tôi giờ mới mũi lòng rưng rưng, mới thấy mềm yếu, và càng dần càng im tịt, không muốn nghe anh Báu nói, không muốn quan tâm, chú ý xung quanh. Giờ tôi bị nhũn ra vì lần đầu nhớ. Cả cái làng quê khô cằn, tưởng như không thể nào mà nhớ được thì chính nó như chực kéo tôi về ngay.

Anh Báu cũng trở nên trầm ngâm. Chúng tôi ngồi im lặng khá lâu. Khi về phòng trọ, anh Báu ngồi lì bên máy tính.

Tôi lần đầu uống cà phê, không sao ngủ.

- Anh Báu này, sao anh không lấy vợ? Anh không muốn chuyện ấy à?

- Thằng này, thế mà lấy vợ vì chuyện ấy à?

Nói chán lại im. Im chán lại nói. Đói. Chỉ có ít cá khô, rang lên nhấm nháp với ít rượu, rồi cũng hết.

- Anh nói thật, mày là thằng được, hay là ôn thi, học đại học? Chẳng muộn đâu, đời đang tha hồ sống. Thế thì may ra mày thỏa chí.

- Em nghèo, học hành sao được, lại còn sắp có con nữa. Mà như anh cũng học hành ngon lành đấy, vẫn chưa ra sao, hay kêu khổ. Đúng không?

- Ai mà chả hay kêu khổ, mày sống rồi sẽ thấy.

- Anh đang đọc cái gì mà mê thế, lên ngủ nào?

- Mày cũng nên đọc nhiều vào, không đọc thì sống chẳng ra cái hồn gì, nhất là những anh nhà quê, không chịu khó đọc thì người ta khinh, mà khinh ngầm ấy.

- Em cũng nghĩ gần được như thế.

- Nhưng cái thời buổi này nhiều thứ nhiễu loạn, nhảm nhí lắm, phải chọn cái đọc, nếu không chỉ phát rồ, phát đại.

- Em nghe làng nói lâu lắm rồi, rằng anh đã từng viết gì đó phải không? Anh viết gì?

- Viết linh tinh đôi ba bài báo ấy mà.

- Bây giờ viết nữa không?

- Không.

- Sao thế?

- Chả làm sao cả, không là không, nói nó nhì nhằng lắm.

- Sao anh không yêu ai, lấy ai nhỉ, nhiều tuổi rồi mà cứ thế này à? Em mà là con gái, thì phải theo yêu anh bằng được.

- Anh thích đẹp. Đẹp toàn diện. Càng ngày anh càng không chịu được khiếm khuyết của con người, của mình. Cũng có thể chính vì khiếm khuyết của mình mà anh không dám lấy vợ.

Tôi nghĩ về điều mà anh Báu nói, thực tế là nghĩ về con người anh, một kiểu người.

*

* *

Nghe tin cái Na bệnh nặng tôi mong về lắm, nay được về mà không vui. Mười tuổi Na thay tôi đi chợ phiên mua, bán, góp nhóp, đong đếm. Người đã nhỏ lại xanh rớt, đau vặt.

Trông thấy cha giặt đồ cho Na thật là thương. Đi lâu, giờ nhìn kỹ thì thấy như là sự khô cằn của đất đai, sự nghèo khổ, lam lũ đã đúc nên gương mặt, những nếp nhăn và cả xương cốt khô gầy của cha. Thấy tôi, mắt cha rì nước, nói bệnh Na không cứu chữa được.

Tang tóc bắt đầu đến ngõ. Những cơn vật vã đau đớn của em gái trước khi từ giã cõi đời. Cái chết biết trước đến dần, như nạo vét tim óc. Nhưng chỉ cái chết đến thật mới tang thương mà không tưởng tượng nào đạt đến.

Nhà đang u ám khói hương thì đưa con trong bụng Mía cũng đòi ra đời. Tôi lại chứng kiến cơn đau đẻ vật vã suốt một ngày trời của vợ. Là con gái, được hai cân mốt. Trời đất. Nó còi cọc tách ra từ tấm thân nhỏ bé của mẹ nó, không khác bông ngô trái mùa chịu hạn ở ngoài vườn.

Mẹ Mía, rồi cả hàng xóm nữa, miệng bày, tay làm. Quạt than, đốt, xông, nấu... các thứ việc mà nếu không có hàng xóm thì không ổn thỏa được. Bà Tam vốn thường ngày lắm chuyện, hay ghét bỏ, chê bai, thương thì ít, ghét thì nhiều, cũng sốt sắng tay làm hàm nhai (trầu), gọi tôi là bố hoe, sai lấy cái tã, đưa

cái quạt... Cho đến khi đầu vào đó, bà ngoại về sau cùng, nhà lại im ắng, vắng hoe.

Những người đàn bà đến giúp đã khiến tôi nghĩ, thèm nhiều về mẹ. Giá mà tôi cũng có mẹ như người ta. Tôi chẳng còn nhớ mẹ như thế nào? Tôi không biết về mẹ để nói cho chính xác. Có giống như mẹ người ta không? Như mẹ Mía không? Tôi phải hỏi cha về mẹ mới được.

Cha chưa xuất hiện thì chắc tôi còn ngồi nghĩ mông lung. Đã trưa rồi, nếp sinh hoạt không có bàn tay Mía trở nên khó khăn.

Anh Báu biết mọi chuyện, bảo tôi đi thành phố kiếm sống nữa hay không không quan trọng, mỗi nơi đều có cái hay cái dở của nó. Đô thị bây giờ hơi người, rác thải, hóa chất tràn ngập bữa ăn, giấc ngủ, hủy hoại con người từ bào thai chứ không béo bở gì...

Thế nhưng chờ mọi chuyện ổn thì tôi vẫn phải đi. Không đi không biết gì. Tôi phải nói chuyện với cha. Tôi biết nói với cha cũng như không nhưng vẫn phải nói. Biết là cha sẽ không bàn luận, ý kiến gì, cha chỉ mặc tôi thôi, nhưng tôi vẫn muốn nói với cha đôi lời.

Sao mà cha bằng lặng, ít điều thế không biết? Cha thăm buồn sang tôi mất. Không tự xoay sở, sợ cuộc đời tôi lại như đời cha.

Cha cứ ngồi im mãi. Cái bóng của cha thường làm gì đó thui thui, hoặc ngồi im bên bàn, ngoài thềm, hoặc bên bếp, càng ngồi lâu, càng như muốn hóa tượng. Tôi đã quen như thế mà không thắc mắc sao cha lại có thể ngồi được như thế?

*

*

*

Chả hiểu sao tôi lại thích cái ồn ào, lộn xộn của chợ. Nhưng suy cho cùng, ồn ào, lộn xộn như chợ mà vẫn có lẽ lối, giới hạn. Mới đầu là vé tươi mới tươm tất, đầu ra đó. Giờ đông, giờ vắng rất ổn định. Bà hàng đưa tôi hay đến mua thích nói chuyện, bà ấy còn biết rõ người xuất hiện ở chợ đúng giờ như một chiếc máy. Có người chỉ được đi chợ mười phút. Có người cứ thứ bảy mới xuất hiện.

Náo nhiệt thế chưa đủ, thỉnh thoảng phải chửi nhau, mất cắp. Tôi được chứng kiến cảnh mất cắp chồng. Lần đầu tiên tôi được chứng kiến vụ đánh ghen kinh hồn. Cô gái trẻ đẹp bị cào xé tơi tả. Nhiều người đứng ngăn, nhiều người hòa vào: Đồ dī, cái quân cướp chồng... Cái loại... Cái ngữ... đừng nường tay...

Chỉ vài ba phút sau cô gái kia không chống đỡ, van xin nôi, ngồi thụp, co rúm như muốn vo tròn lại, người bên cạnh rí tai người bên cạnh, chị em nhà nọ là chị em họ Hoạn, tương họ pháp, dữ lắm, cô kia rồi sẽ bị làm thọt...

Vẫn không có ai dây vào làm gì. Có vẻ như ai cũng muốn xem cho tận cùng màn bị kịch tươi sống, và có lẽ để lại nhiều suy tư.

Cái máu ghen thật ghê đời. Chưa bao giờ tôi tưởng tượng được đàn bà tệ với nhau đến thế. Cô gái mới vừa nẩy khoác quần áo mỹ miều, nom như công chúa, bây giờ lấm lem, rách rưới, nom thật man rợ giữa

nền đất chợ đen đúa, lớp nhớp. Có lẽ sự dày vò, si nhục ở chợ là tàn nhẫn nhất.

Anh Báu vào viện khám lại, rồi thông báo rằng phải về quê một thời gian. Tôi bất ngờ quá. Không có anh thì tôi còn đâu tinh thần, làm sao có thể tính kế phát triển gì về sau? Anh ấy có trở lại đây nữa không mà bóc cả máy tính về? Từ nay vô mạng cũng khó khăn.

Tôi đã nghiệm mạng. Tôi đang bắt đầu viết. Trong máy tính anh Báu đã có đoạn:

“Khúc sông hiện ra, tôi nhảy xuống ngụp lặn vẫy vùng, đuổi theo Mía, kéo xuống sông, toàn thân hai đứa ướt đầm chồng lên nhau. Hồn hển. Mía chụp lại, tay giữ khư khư. Tôi cắn lên vai Mía một miếng thật đau. Thèm da dẻ, thèm thể Mía, thèm chuyện bí mật”.

Nhưng thật ra tôi muốn viết về cha hơn. Tôi muốn mọi người biết được rằng cha có mặt trên cõi đời, nếu không cha sẽ chìm khuất nơi góc quê, chìm lặng, u ám, rồi chết. Tôi muốn mọi người biết về cha. Nhưng viết như thế nào? Bắt đầu như thế nào? Cha chỉ biết một vùng đất rất bé nhỏ so với toàn bộ những chỗ tôi đã đi, chưa nói nhiều nơi tôi chưa đi. Cha không biết chữ. Cha không biết được gì nhiều. Hay tại tôi không biết được gì nhiều về cha? Người ta viết về cha hay thế, nhiều thế, tôi cũng muốn viết về cha vì cha tội nghiệp, đáng thương. Người cha khô gầy, nhỏ bé, gần như cả ngày không nói, cứ lằm lụi mang bóng ra đồng bãi, ngồi khuất bên cò cây, rồi quanh quẩn ở trong nhà. Cha giấu trong thân hình bé nhỏ những gì? Tôi

không biết. Viết như thế nào thì được. Có lẽ tôi phải về hỏi cha nhiều.

Đó chỉ là ước muốn. Nó nung nấu, thôi thúc tôi. Chỉ có điều tôi chưa biết viết như thế nào thôi. Giá như có ma quỷ, thần thánh gì ám vào người cho tôi làm được mong muốn này. Giá như cả thế giới biết được. Cha tôi không vĩ đại, nhưng cha cũng rất đáng biết, cha không vĩ đại, không có gì phải kính phục, nhưng tôi sẽ buồn khi nghĩ cha khổ cực đi vào cõi chết như chưa hề có mặt trên đời.

Trời sáng hẳn. Tôi ra ngoài hít thở. Tôi thấy như là mình già đi thì phải. Tôi vừa nhận lương phụ hồ hôm qua, bỗng trở chứng không muốn đi làm. Tôi cảm thấy chán ngán, buồn tẻ nếu hôm nay tôi vẫn cố như mọi hôm.

*

* *

Tôi quyết định tìm đến nhà hàng Hoa Lan làm việc vì sự thay đổi, và lương cũng khá hơn. Tôi có nghe người xung quanh nói một chút về bà chủ, nhưng khi vào phòng làm việc tôi nghĩ, một vài thông tin ngoài chưa nói được gì.

Thì ra mọi hoạt động của nhà hàng đều có trên màn hình cá.

- Chào cậu. Mình bắt đầu nhé. Trước hết cậu đọc cái này đã.

Đó là bản in những yêu cầu, và những phổ biến

kiến thức nghề cần thiết. Đọc xong tôi cảm thấy thoải mái tự tin, thấy mới mẻ.

- Được chứ? Cậu có thể giới thiệu mình, viết vào đây giúp tôi. Vui lòng gửi lại chứng minh nhân dân nhé.

- Dạ. Được rồi thưa chị.
- Ngày mai bắt đầu chứ?
- Vâng.
- Ok.

Không khí mới, nhịp sống mới, cái mới bao giờ cũng dễ chịu. Mười giờ đêm trở đi được tự do, tùy sức khoẻ, sở thích mà chơi. Ngày nhận lương, tôi lên gác gặp bà chủ xin về vài hôm. Tôi sẽ nói dối người nhà có chuyện. Hy vọng ban đêm con người thư thái, thông thả, nói chuyện, xin xiếc gì cũng dễ hơn.

Tôi giờ tay gõ cửa, nhưng nghe có tiếng... Là tiếng rên rì. Tôi cảm thấy những cơn thức mạnh mẽ sau tiếng rên. Tôi đứng căng buốt, ghì lại. Tiếng rên nhỏ, lịm dần. Người sống một thân một mình thì không được phép làm cái việc ấy hay sao? Tôi đi lang thang, không lên mạng.

Cái thời của bao cao su, tàu nhanh, tàu suốt mà mình lạc hậu thật. Không biết, không quen. Bắt đầu có ai quen và biết cái gì đâu. Dơ bẩn, bệnh tật. Thì đã có bao cao su.

Đôi mắt cô ta ướt, như sắp có tình, nhưng một cô gái mới lớn, chưa biết làm cho đỡ xấu thì chắc chưa biết gì về việc ấy. Nhưng dù sao cô ta cũng như cây sắp nở hoa. Mà nghĩ thế thôi, ai lại làm thế.

Đi hoang về mỗi rữ, đặt đít ngồi ở cái chỗ đoạn tường chắn xây lững sân sau.

Tôi không sao ngủ được. Nghe những cơn thúc mạnh, nghe tiếng rên hoan lạc. Tôi mơ về nhà. Tắm xong, xông lên giường bóc xé lớp vỏ ngoài của Mía, hôn hển, Mía chưa cho:

- Từ từ nói chuyện em nghe đã.
- Không.
- Không!
- Có chịu yên không? Dập ra bã ngay bây giờ.
- Không.
- Không chỉ ra bã mà cho thành tro luôn...

Sáng dậy, nhớ lại giấc mơ, tôi như người khát khô đốc cái bình cạn nước. Có lẽ tôi phải về nhà vài hôm.

Lần này, nghe ngóng cẩn thận tôi mới gõ cửa.

Cửa phòng khẽ hé mở, một góc bên trong lạ lùng lôi kéo.

- Bấu vào đi.

Tôi bước vào như bị thôi miên, rồi như vỡ ra trong một không gian đầy ấp tình tiết đẹp. Lần đầu tiên tôi biết một căn phòng như thế. Người tôi chuyển biến vì thèm muốn, ít ra thì cũng thèm muốn ngồi nghiêm túc, nhìn lại những gì vừa thoáng qua, những gì mà trước đó tôi chưa bao giờ nghĩ tới. Tôi chạm vào sâu chính mình trong một khoảnh khắc hiếm hoi, mà thật ra là chưa bao giờ có cảnh này.

Khác với cách tôi nghĩ về bức tường, bức tường trước mặt tôi có màu sắc tạo hình lạ lẫm. Người ta dành toàn bộ bức tường này cho một bức tranh khỏa thân.

- Một họa sĩ đã vẽ cho tôi đấy.

Tôi sẽ bị các chi tiết ở đây dẫn dắt mất. Chắc không cảm nhận một lúc đầy đủ hết. Những bông hồng trước mặt...

- Bầu uống đi. Đã được một tháng rồi ấy nhỉ? Thấy sao?

Bắt đầu một bản nhạc êm nhẹ, có lẽ...

- Là cái gì ạ? Nói chung, tất cả đều vẫn đang còn mới lạ.

- Người ta hầu hết chỉ thích khi đang còn mới lạ.

Tôi chẳng hiểu hết cái nhìn, cái điệu vẽ của bà chủ. Nó được tạo ra như một thứ chuẩn, nhưng mà có vẻ cứ như không. Bà chủ với chị Ngân, có gì giống nhau. Nhưng bà chủ, kiêu diễm, cao sang, bảo đẹp vì lụa thì rất đúng.

- Phòng chị có những đồ vật lạ nhỉ?

- Một số đồ vật là kỷ niệm hồi ở Tây, cách trang trí, thiết kế cũng ảnh hưởng cái vẻ của Tây đấy. Bầu có cảm nhận được không? Người Tây họ văn minh lắm. Tôi thì nửa Á nửa Âu.

- Thỉnh thoảng em lên phòng chị chơi được không?

- Được chứ. Tôi sống thoải mái mà, chả lẽ bình thường cậu thấy tôi đáng ngại sao?

- Không. Nhưng bây giờ thì khác.

- Ok. Tôi hiểu. Hôm đầu, nhìn cậu đọc, tôi đã nhận ra cậu có cái gì đó khác với nhiều người. Mình uống một chút bia nhé?

- Em muốn về nhà vài hôm chị ạ.

- Cậu có theo quy định của nhà hàng không?

- Em biết, nhưng... em muốn đưa tiền về cho cha.

- Việc đó đã có bưu điện.

- Cha em không thể ra bưu điện.

- Tôi hiểu, có lẽ ông bị bệnh gì đó. Không còn cách nào khác sao?

Tôi không đành nói khác sự thật cho sâu hơn. Tôi nói lý do về là không cơ bản. Tuy nhiên, thực thì tôi cũng muốn đưa tiền về cho cha vui. Cha có lẽ chưa bao giờ có nhiều tiền. Trước đây khi Na bán được cái gì, đưa tiền cho cha, cha cầm lấy vuốt vuốt rồi đưa lại cho Na.

- Tối mai, tối kia em lại lên chơi được không?

- Được chứ. Tôi có thể biết điều gì làm nên mong muốn này?

- Vì cái đẹp.

- Thế à? Cái đẹp chênh lệch nhau dài ngắn tùy mắt nhìn, và không phải là đẹp không bị chán đâu.

- Bây giờ em thấy chị khác với những ngày qua lắm.

- Cậu thấy gì?

- Một phần thật bên trong.

- Cậu đang muốn khen?! Con người rất thích được tán thưởng đúng. Thật ra không phải bây giờ tôi mới thấy cậu thú vị. Tôi nghĩ cậu đã sớm là người sâu sắc, và cậu để mà xem, cứ khoảng năm hoặc bảy năm, cậu lại có những bước ngoặt. Sau một thời kỳ, với những người có khả năng tích lũy thì điều đó là tất yếu.

Tôi thấy mình như đang được học. Tôi thấy người trước mặt tôi mỗi lúc một khác, rõ hơn nhưng cũng vô cùng hơn. Cảm xúc của tôi vẫn mạnh khác thường.

- Khuya rồi. Mình đi ngủ thôi nhé.

Tôi đứng dậy về phòng. Thấy luyến tiếc.

Từ đó tôi mê say chị, người đàn bà đã từng học tâm lý ở Tây về, hình như phải trải qua rất nhiều chấn động về tâm lý nên dám có những lựa chọn rất lạ. Tôi đã đến với chị trong nhiều vai. Tôi đã không dùng được việc ấy, khi mà trong không gian ấy cái gì cũng đẹp và chín hồng.

Những lúc như thế tôi là thằng đàn ông mê muội. Không ân hận gì, không tiếc gì, không thấy gì ngoài cái đẹp. Chị cũng biến mình, cũng lột xác, trong phòng ngủ của chị, mọi thứ đều hoàn hảo. Chị biết cách làm cho tất cả trở nên phù hợp.

Nhưng tôi không thể chịu được những đêm chị đóng cửa sau khi đã đi đâu đó về khuya. Những đêm bị từ chối làm tôi khổ sở. Tôi giận, nhưng với chị thì như không.

- Cậu đừng như thế. Phải quen với việc tôn trọng tự do của người khác chứ.

- Chị làm cho sự việc thành tâm thương.

- Thôi mà. Sao lại có những ý nghĩ như thế mới được chứ.

- Với em đó là cái đẹp, sự thiêng liêng.

Chị ngồi thế. Im lặng xa xăm và phẳng phất buồn. Tôi lại đắm đuối. Lại đích thực thằng đàn ông mê muội.

Có khi tôi cũng nghĩ mình chỉ là một tên tôi tớ tình dục thôi. Sự vật chỉ khác ở tên gọi, và cảm xúc phủ lên nó. Nhưng tôi không thể dứt lìa, vẫn cố nuôi cảm giác thiêng liêng.

Cũng biết là không thể sống như thế này mãi, mà cái tình với Mía thì lạt mất rồi. Một năm một lần về tết, thấy đời sống quê khác khoải, nhạt nhẽo, Mía vô vị, chênh lệch.

Nhưng dù sao tôi vẫn phải đền đáp công của Mía. Có lẽ cũng chỉ là ở những đồng tiền tôi mang về, và những lần làm chuyện ấy nhưng gần như trơ ráo cảm xúc.

Cho đến khi Mía gọi tôi về gấp, chìa cho tôi tờ đơn li dị tôi mới ngẫm nghĩ nghiêm túc lại mọi chuyện. Tôi không ngờ được. Tôi nhầm tưởng vì thái độ của Mía. Tôi không hiểu hết.

Không thể thay đổi được sự việc. Tôi là con người thế nào? Tôi phải làm thế nào? Tôi cũng không biết làm thế nào thì được. Con người tôi muốn cái gì, không muốn cái gì? Không có gì rõ ràng chắc chắn cả. Tôi đang thấy không thích phía trước, không thích phía sau, và ngán hiện tại.

Mía đã mang con gái đi đâu bần bật. Có lẽ cha tôi nhớ cháu, vẫn lẩm bẩm gọi tên nó như thói quen, và thường bỏ bữa đi nằm. Cái cảnh làm tôi buồn rệu rã. Đâu như tôi đã rơi nước mắt.

Bây giờ anh Báu và chị Ngần cùng bế dẫn những miếng bí mật của đời mình cho tôi hay. Có lẽ tôi chưa đến mức để đi khám nghiệm chăng?

Đỗ Tiến Thụy

Nơi không có sóng Xi phôn

Nàng hộ khẩu Thủ đô. Nói “hộ khẩu Thủ đô” chính xác hơn nói “người Hà Nội”, vì cả bố và mẹ nàng đã đồng thanh trong lần chàng ăn cơm nhà nàng: Mời anh cầm *đũa*!

Còn chàng, nếu cứ chiếu theo địa điểm đang ở thì cũng gọi là “người Hà Nội”, nhưng chàng khai tuốt tuồn tuột gốc gác quê mùa: Tôi tên Tương quê Hưng Yên, đóng quân ở Tây Nguyên, giờ đang là học viên... Anh trai nàng phụ họa: Anh Tương đang gian nan môn Anh văn. Em chịu khó gia sư cho anh Tương giúp anh. Anh Tương năm nay ba hai xuân, nhưng vẫn còn trai tân... Nàng cười nắc nẻ khi hai ông lính đồng môn thay nhau trình bày hoàn cảnh. Không phải đùa tếu

cho vui đâu. Thực thế đấy. Vốn tiếng Nga kha khá đã giúp chàng Tương rất nhiều trong khai thác khí tài, giờ ra đây không có đất tung hoành. Gặp tiếng Anh, miệng chàng cứng như nhai đá lạnh. Thế nên Ngừ, chàng trung tá đến từ quân khu Thủ đô mới thương tình tiếp thị: Tôi có con em đang học bên Kinh tế...

Nàng học tiếng Anh từ ngày chưa sôi tiếng Việt nên đương nhiên là giỏi. Nói như gió thì ăn nhằm gì, nàng còn hát tiếng Anh như Madona ấy chứ! Nàng không thiếu tiền tiêu. Đương nhiên là thế. Tiền tiêu vật một tháng của nàng bằng mấy lương chàng. Nàng đồng ý làm gia sư cho chàng chỉ vì thích được “mắng mỏ và dạy dỗ” một thiếu tá quân đội cho oai!

Những gì tiếp theo diễn ra đúng logic cuộc sống. Một trai một gái thanh tân. Cái thông minh sắc sảo của nàng gặp cái chân phương chững chạc của chàng... Đương nhiên!

Mọi người xầm xì chàng Tương khôn. Bố nàng làm to thế, học xong chàng ở lại Hà Nội là đương nhiên.

Có người lại bảo nàng khôn. Thời buổi này bói đâu ra được người đàn ông như thế. To cao đẹp giai, kỹ sư vô tuyến điện tốt nghiệp bên Nga, giờ lại thêm Học viện. Cán bộ nguồn đấy, lên tướng là cái chắc!

Nàng thì nghĩ, chả biết mình dại hay khôn. Nàng đã trải qua mấy cuộc tình. Những công tử Hà thành đi qua đời nàng như lốc xoáy. Rạp người ôm cứng nhau trên con xe phân khối lớn lao với tốc độ kinh hoàng, vũ trường đèn chớp ma quái nhè nhàng quay cuồng cơn say thuốc lắc... Những cơn thác loạn qua đi

để lại cho nàng những cảm giác mệt mỏi rã rời. Khi đã chán ngán patê pho mát, người ta lại thêm cà pháo, cua đồng. Đương nhiên!

Chàng Tương thì nghĩ, tình yêu ai lại tính đại khôn. Chàng cứng tuổi, đóng quân nơi hoang vu rừng núi, lòng khô xác như cỏ tranh mùa khô, giờ gặp lửa tức thì bùng cháy. Khi yêu ai chẳng bảo tình yêu của mình là trong sáng vô tư không vụ lợi. Đương nhiên!

Họ ít đi chơi. Cả chàng và nàng đều không thích trò vờn vĩa, đái đũa. Tình yêu cốt nhất là chân thành, chàng nói thế. Đúng, cốt nhất là sự chân thành, nàng cũng đồng ý thế. Nên khi nàng đòi tổ chức mừng sinh nhật của chàng, chàng giãi: Trong đơn vị anh, tất cả những chiến sĩ sinh cùng tháng được đơn vị tổ chức mừng sinh nhật một lần. Đông vui đáo để nhé! Nàng phụng phịu: Nhưng đây là Hà Nội. Anh đừng mang nếp sinh hoạt doanh trại vào giảng đường, chán lắm! Chàng Tương ngón nghén: Dừng mà anh... ngượng lắm!

14-2, nàng hỏi khéo, hôm nay là ngày gì ấy nhỉ? Chàng Tương gãi đầu, ngày gì ấy nhỉ? Nàng khoằm mặt, Valentine, ngày Tình yêu, anh thờ ơ nhỉ! Hiểu ra, chàng à, ngày đấy là của Tây, mình là người Việt Nam, ai lại thế! Nàng háy, anh nhìn xung quanh kìa, ai cũng tặng người yêu kẹo Chocolate, chỉ mỗi anh là thế! Chàng Tương ngẩn người: À... ra thế!

22-12, chàng Tương hỏi bất chước nàng, hôm nay ngày gì ấy nhỉ? Nàng ngơ ngác nhìn chàng, có ngày gì đâu nhỉ? Chàng Tương tên tò, à... hôm nay bọn anh... được nghỉ...

24-12, nàng thỏ thẻ, hôm nay mình đi chơi Noel! Chàng giật mình, Noel à? Đêm Noel ở Tây Nguyên lạnh lắm! Noel nào bọn anh cũng phải trực... Nàng đổi tông giọng, nhưng đây là Hà Nội, và anh không phải là bác bảo vệ trường! Chàng nhượng bộ, thì đi! Phở xá như nê. Xe đồ chổng kênh. Chàng cuống quýt đỡ nàng đứng dậy, luôn miệng xuýt xoa: Tại anh không quen xe tay ga. Nàng nén đau xoa gối nhìn chàng nhắc nhở: Đây là xe *Attila*. Chàng lóng ngóng khởi động lại xe, thầm tự giễu: Mình quê thế! Nàng áp má vào lưng chàng, nghĩ thầm: Người dẫu mà yêu thế! Nàng đòi *overnight* – qua đêm... chàng vẫn còn con trai!

Chàng đưa nàng về thăm quê. Con mèo ngồi khoan tròn giữa sân lim dim sương nắng. Nàng reo lên: Ôi, con mèo ngồi như một chữ @! Chàng Tương nhú mày: Sao không nói chữ @ như một chú mèo ngồi? Mẹ chàng nhanh nhẩu: Cua còng gì đấy? Thích ăn để mẹ chạy vào chợ chiều mua cho dầm xóc mà ăn. Cua đang mùa, rẻ lắm! Chàng cười: Ôi mẹ ơi, đấy là tụi con nói về một ký hiệu trong tin học. Mẹ chàng ngẩn người lẩm bẩm: Tin học... tin học... Tin mà phải học! Chàng Tương phì cười túm gáy chú mèo xéch lên. Chú mướp co người, bốn vó rúm vào nhau. Loại này hay chuột phải biết. Chàng hỏi: Miu, nhà mày giàu hay nghèo? Con mèo mắt nhắm nghiền khê kêu một tiếng. Chàng cười: Nó bảo *nghèo*! Nàng cũng cười: Ứ phải, nó kêu *meo*!

Học năm thứ hai, nàng trầm trồ: Tiếng Anh của

anh hơi bị tanh! Bây giờ học kiểu khác. Nàng đưa chàng vào quán Nét. Chàng lơ ngơ giữa căn phòng ngập ngụa tiếng phím gõ rào rào như một nông tằm ăn sắt thép: Học ở đây à? Nàng cười: Chứ sao!

Nàng ấn chàng vào máy: Để em lập cho anh một cái nick, anh sẽ *ngất ngây con gà tây*! Nàng click liên hồi. Mấy phút sau nick của chàng Tương đã hiện ra với cái tên vô cùng ấn tượng: *Cuadong70*. Anh đánh *password* vào đi! Nàng ngoảnh mặt ra ngoài để chàng lóng ngóng mở cò những ký hiệu vào hộp mật mã, lịch sự tuyệt đối! Nàng quay vào cười tươi: Nhớ kỹ nhé, quên là die luôn đấy! Nàng cầm tay cậu học trò lớn xác nắn từng nét chuột. Chỉ vài giây khi nick của chàng xuất hiện trong *chat room*, đã có cái nick *Ngoisaocodon* nhảy vào gạ gẫm: *Hi!!!!!! Are you Korea?* (Bạn là người Hàn Quốc?). Nàng nhếch mép: Nó thấy *nick cuadong70*, tưởng người Hàn đấy. Chàng ngớ ra: Em đặt tên *nick* của anh như thế có nghĩa gì? Nàng cười rữ rĩ: Ôi giờ ời! *Cuadong70* là Cua đồng sinh năm 1970 đấy! Chàng đỏ mặt ngổn thần. Nàng liên thoắng: *Out đi anh! Con này là gà nội, tiếng Anh mới ở mức i tờ. Tìm gà Tây chat mới phê!* Thế nhé. Em *buôn* với gà của em đây. Nàng mở máy của nàng. Những cái nick name nhấp nháy liên hồi. Một chàng trai có khuôn mặt đẹp như tài tử xi nê xuất hiện trong Webcam. Hộp thoại riu rít những lời chào thân thiện.

Thoạt đầu chàng Tương hơi bất ngờ và thích thú nhìn chú “gà Tây” ngược lên cúi xuống mỗi lúc lúc

trên bàn phím. Nhưng chỉ một lát sau mặt chàng đã xịu. Chàng đã đọc được những câu âu yếm hai người *chát* qua lại với nhau. Chàng đo lường được nồng độ tình cảm và thời gian liên hệ của hai người. Nàng đồng thời “nói chuyện” với chàng trai có *nick name* *Donjuan* bằng cách của người khiếm thị trên bàn chữ Brai, và nói chuyện với chàng bằng môi miệng thường ngày: Anh thấy chưa, học tiếng Anh cách này “vào” lắm! Chàng lững lờ: Ừ, vào lắm! Nàng ngẩng lên nhìn: Anh sao vậy? *Xung đột phần mềm à?* Đừng *chuối* thế. Mình học thôi mà. Chúng nó xa tít mù, ảnh hưởng gì đâu. Chàng hờn: Thời đại thông tin, người người đánh bắt xa bờ. Nàng không hiểu ẩn ý của chàng nên lại rào rào múa ngón. Chàng lơ đãng thoát khỏi chương trình *Yahoo Messenger*, vào mục tin tức. *Mỹ tấn công Iraq. Ngày đầu tiên, tên lửa hành trình Tomahawk với độ chính xác cao gần như tuyệt đối đã phá hủy nhiều mục tiêu quan trọng. Quân đội của Tổng thống Saddam Hussein hoàn toàn bất lực trước đòn phủ đầu...*

Nàng, mắt vẫn không rời màn hình: Anh thấy chưa, học cách này là *nhất quả đất*. Chàng rời mắt khỏi trang tin dầm máu và thuốc súng quay sang. Hộp thoại vẫn riu rít lời tình tứ. Nàng quay sang giải thích: *Con* này em mới *câu* được hai năm. Dân London gốc. *Hơi bị dính dáy!* Nó đang than thở vì *stress*. Vừa lúc đó hộp thoại hiện lên dòng chữ ồm ồm: *Anh se sang Viet Nam gap em, ok?* Nàng cười xoé lên: *Mày dám không, hay chỉ bẻm mép!* Rồi gõ nhanh: *Ok! Em*

đang doi anh! Webcam rung rinh. Chú “gà Tây” ngồi chờ dẫn trong sung sướng đến vài phút rồi mới gõ: *Phu nu Viet Nam that tuyet voi!* Anh ơi, gà của em đang nỉ non này... Không thấy tiếng đáp, nàng quay lại đã không thấy chàng đâu.

Nàng lòng lên đi tìm. Ký túc xá Học viện: Không có chàng. Nàng phi xe ào ào trên phố. Dòng người nườm nượp ào qua. Chàng lúc này khác chi chim trời cá nước. Chợt nàng nhớ có lần chàng nói chàng thích những nơi yên tĩnh. Nàng lượn ve vế quanh mấy cái hồ cạnh nước Thủ đô. Dưới gốc cây dương liễu kia phải chàng Tương?

Chàng đứng lặng nhìn nàng bằng cái nhìn của người đàn ông khi ghen.

Nàng cũng đứng lặng nhìn chàng bằng con mắt của nhà điều học ngắm chim bay. Rồi nàng ào vào lòng chàng: Anh đừng có mà ăng ghen như thế! Chàng ngoáy. Nàng cười thâm: *Chuyện nhỏ như con thỏ!* Hôm sau, để “hạ hỏa”, nàng tặng quà chàng. Chàng mở ra ngỡ ngàng: Cái gì thế này? Nàng nghiêng mắt: *Xi phon* đấy! Chúng mình có thể nấu cháo với nhau hai bốn trên hai bốn mà không mất tốn!

Hoan hô *Xi phon*! Điện thoại của những người yêu nhau! Trừ bốn tiếng trong lớp, mười tám tiếng còn lại *Xi phon* luôn grừ grừ tút tút. Anh đang ở đâu, làm gì, nghĩ về ai? Vân vân và vân vân... Anh đang đọc sách, anh đang ăn cơm, anh đang đánh bóng bàn, anh đang trong... toa lét! Giời ạ! Trong toa lét mà cũng phải báo cáo! Thì... anh là lính thông tin mà, cứ phải

chính xác tuyệt đối! Thông tin không chính xác có mà nướng hết quân! Thế em đang ở đâu? Làm gì? Nghĩ về ai? Vân vân và vân vân.... Em đang ở nhà. Có đi đâu đâu? Có ai để nhớ đâu? Chỉ mình anh thôi. Ghét thế! Tối nay mình đi Bờ Hồ nhé. Vân vân và vân vân...

Hoan hô *Xi phon!* Nhờ có nó, nàng cảm thấy luôn luôn cạnh chàng. Hoan hô *Xi phon!* Nhờ có nó chàng cảm thấy luôn luôn cạnh nàng. Họ đắm trong vùng phủ sóng. Nàng mãn nguyện vì đeo được chiếc vòng phát tín vào chân chú chim ngờ ngạc. Chàng hạnh phúc với kiếp một con chim đã đánh số. Con trâu bị buộc chỉ ăn quần quanh mòn mỏi trong bán kính quy định của sợi dây thừng. Chàng và nàng bằng lòng quần quanh trong bán kính cột viba nơi thành phố...

*

* *

Thấy chàng bơ thờ bước vào sân, mẹ đã giật mình:

- Thế con Khánh đâu không về?

Chàng lặng im. Mẹ càng hỏi gặng. Chàng bực mình đáp xẵng:

- Để cho con yên!

Một mình chàng lang thang ra cánh đồng vắng lặng buổi chiều. Gió rười rượi. Chuồn chuồn ngô liệng xè xè trên những đụn rạ dựng im lìm trên ruộng. Hai con chuột béo mồm vọt ra từ một ngôi mộ đuổi nhau chí chóe ngay dưới chân chàng. Đồng quê muôn thuở vẫn chứa những âm thanh buồn trong lành. Mười

mấy năm đi xa, lần nào về quê chàng cũng nôn nao một cảm giác rất lạ. Ngày còn học bên Nga, chàng gọi một cách văn hoa đó là cảm giác “đói đồng”.

“Đói đồng”, nghe thì da diết thế nhưng gần ba năm trời ra ngoài này học, đã mấy lần chàng thấy “đói” đâu. Mụ mẫm trước tình yêu sôi cuồng tuổi trẻ, chàng quên phứt những thao thức thường thấy ở Tây Nguyên. Giờ ngấm đấng, chàng mới ngộ ra khi vui thú ta có thể lãng quên mọi thứ, kể cả nơi chôn nhau cắt rốn, chỉ khi có tâm sự thì quê hương là cái túi trút bỏ buồn phiền. Và đến lúc này chàng lại có một thèm muốn oái oăm được sống như những ngày trên trạm TT. 3006.

Nơi ấy gần trăng gió, gần mặt trời. Mây bốn mùa quần quít quanh những cột ăng ten cao vút, quần quít trong mỗi bước đi, trong từng bữa ăn giấc ngủ, nũng nịu chui cả vào phòng máy. Ngày nắng ráo, máy bay dân dụng lững lờ vẽ lên những vệt bay thẳng tắp như những dòng nhạc ngang trời xanh mãi không tan loãng. Đứng trên đỉnh núi nhìn xuống luôn thấy một biển cúc quỳ rờm rợp cuộn sóng vàng. Càng vào mùa khô cúc quỳ càng vàng ngợp. Nhìn đẹp đến nao người nhưng cũng khiến người nhìn có một cảm giác sợ sợ, ngại ngại nếu phải đi xuyên qua rừng hoa ấy. Ngại thì ngại, hàng ngày vẫn phải thay nhau đi thồ nước, đi mua đồ tiếp tế. Chàng là trạm trưởng, lâu lâu thèm dân quá cũng giành phần đi chợ. Cưỡi chiếc Minkhor ngẫu ngã, chàng chạy oành oành trên những đường dốc cao nguyên buông chùng cánh võng. Chàng cũng

vào chợ chọn hàng, cũng kỳ kèo mặc cả. Mặc cả để được hưởng cái hạnh phúc được tiếp xúc với dân, chứ dân chợ vùng cao không khi nào nói thách. Chàng thổ trăm thứ bà rần về đến chân núi thì dừng lại mức đủ bốn can nước chất lên xe, vằn vèo theo con dốc xoáy ngược lên. Cúc quỳ quệt vào xe rần rạt tỏa mùi hăng ngái. Về trạm thì cả người cả xe vương bộn cánh hoa.

Ngày chàng đi, cậu chiến sĩ báo vụ có biệt danh Tuấn toác, cái thằng sau mỗi ca trực lại nằm ghềnh gọng lòi tất cả tin bài trong báo ra hát thành chèo, đã cất lên một câu vọng cổ đầy bịn rịn: *Trạm trường ơi! Mai trạm trường ra chốn thành đô phồn hoa rực rỡ... Xin trạm trường đừng quên chốn rừng xanh núi đỏ có anh em đang vô vô mong... ơ... chờ!* Mọi ngày chàng vẫn cười trỏ hát hổng của Tuấn, còn hôm đó chàng suýt khóc. Cả trạm tiễn chàng xuống núi. Máy anh em trong trạm đã đùa: Trông trạm trường ngổ rừng lắm! Nhưng yên tâm, ba năm Học viện, cơm gạo Thủ đô sẽ làm bong cái da tái ngăm màu sốt rét kia thôi. Chả mấy chốc mà thành người sành điệu! Chàng chống chế: Bảy năm học bên Nga còn chẳng ăn ai nữa là ba năm Hà Nội.

Vậy mà...

Ngay sau khi chàng đưa nàng ra mắt bạn bè, người bạn cùng phòng tên Huân đã lửng lơ: Em Khánh của ông đẹp như dòng Hô-nô-xê! Chàng phổng mũi vì lời bình phẩm ấy. Người bạn thấy thế thì cất giọng băng quơ đọc bài thơ Nhật Bản:

Sông Hô-nô-xê

Nước rất nông

Đứng giữa dòng cũng không ướt váy

Hỏi lòng một người cũng nông như vậy

Làm sao tôi có thể yêu sâu?

Chàng trợn mắt đùa yêu với bạn: Ông đừng có mà trâu buộc ghét trâu ăn! Huân đáp lại: Tôi nói vì thương ông thôi. Ông với Khánh chênh nhau cả một thế hệ. Cộc lếch như thế thì sống làm sao? Chàng phẩy tay: Chá làm sao cả! Cứ phải yêu người trẻ cho mình... trẻ ra. Mà quả thực, từ ngày yêu Khánh chàng thấy lòng phơi phới thuở hai mươi tuổi và lòng trai nguyên nếp. Chàng có những biểu hiện yêu đương hơi lố, không còn phù hợp với cái tuổi trên bầm, bất chấp những ánh mắt khó chịu của bạn bè.

Họ hay giận nhau. Huân bảo: Cứ ba ngày một trận giận nhỏ, bảy ngày một trận giận lớn như thế thì mệt lắm! Chàng phẩy tay, chuyện vặt! Ông cứ việc chung thủy với bà vợ già và hai đứa con gái ở quê, mặc kệ tôi!

Ngày 8- 3 năm nay chàng nảy ra sáng kiến. Tối mồng 7 chàng đã không gọi điện. Chàng nhắn tin. Nhắn tin, người nhận có niềm vui ngắm nghía những con chữ hiển hiện, lời yêu thương được lưu giữ và lan tỏa mãi. "*Em luôn là người phụ nữ DAM DANG của anh*". Tin nhắn gửi đi, chàng khắp khởi mong tin nhắn lại. Nhưng nàng đã gọi lại cho anh sau một hồi lâu, giọng chanh chua the thé: Anh là đồ vô văn hóa! Máy cắt cái rụp. Chàng điếng người không tin vào

tai mình. Chàng lập cập mở máy kiểm tra tin đã gửi. Có gì sai sót đâu? Chàng hấp tấp mua hoa và quà tặng đến nhà. Nàng đứng án nơi cổng chỉ tay ra đường hét vào mặt chàng: *Chim cú!* Chàng sợ đến mù cả người. Suốt một ngày chàng vợ vẫn tự lực vấn mình có gì sai sót. Đúng lúc chàng bế tắc nhất thì nàng lại ào tới dúi đầu vào ngực chàng: Anh ơi, cho em xin lỗi nha! Tại em dịch sai tin nhắn... Chàng chưa hoàn hồn hỏi lại: Em dịch thế nào? Nàng ghé tai chàng nũng nịu: Tại cái máy không dấu chữ đâu phải tại em. Chữ ĐẮM ĐANG mà em lại... hí hí... tưởng là... DÂM ĐĂNG! Mãi chiều nay con bạn em nó mới dịch cho. Nó mắng em sao mà mày *bồ nông* thế! Chàng né đầu tránh một cái hôn bất thần, ém một hơi thở dài nhè nhẹ.

Nhưng đây vẫn là chuyện nhỏ. Chỉ vài giọt nước mắt, nàng đã biến *chân lý thành bẽ tí!* Em biết lỗi rồi mà! Vàng, để em sẽ dành thời gian đọc sách cho bớt *bồ nông*. Nhưng mà sách Việt Nam chả có gì đáng đọc. Người ta cứ khen Truyện Kiều mà em thấy nó *chuối* lắm, đọc chả hiểu gì sất. Em thích sách dịch hơn. *Diên cuồng như Vệ Tuệ* mới đỉnh chứ... Mà phụ nữ hiện đại cần gì sâu sắc. Chỉ cần giỏi ngoại ngữ với tin học là *ón áp!* Anh không thích thế à? Hay là anh muốn em quê như mẹ vợ lão Huân ấy. Khiếp, hôm nọ bà ấy dẫn con ra thăm chồng, thấy mà *man rợ!*... Nghe cách nàng dùng từ, chàng phì cười. Thế là huề.

Chuyện hờn giận trong tình yêu bao giờ cũng nhỏ.
Chuyện lớn chỉ bắt đầu từ lúc chàng ra trường.

Chàng không được đưa về một cơ quan nào đó để làm lãnh đạo như người ta đồn đại, mà cùng Huân nhận quyết định về làm cán bộ của một phòng kỹ thuật. Tổng công ty mới thành lập, cực cần những kỹ sư giỏi chuyên môn và ngoại ngữ để nghiên cứu thiết kế mạng thông tin di động thế hệ 2G. Cả gặp nước, rỗng gặp mây, hai chàng ập vào công việc quên mọi thứ trên đời.

Chàng nói với nàng: “Bao nhiêu năm học tập, giờ anh mới có cơ hội thể hiện khả năng. Nếu mạng di động bọn anh thiết kế thành công, sẽ là một cuộc cách mạng làm đảo lộn thị trường viễn thông trong nước và quốc tế!”. Mới nghe nàng suýt phì cười. “Ôi cái chàng cua cà tằm của em ơi. Chúng mình đã có *thằng Xi phôn* hầu hạ rồi, việc gì phải *mất máu* cho cái dự định viễn vông ấy nữa?”. Nhưng khi thấy mắt chàng cháy lên ngọn lửa hoài bão nghiêm túc, nàng cũng vui lây: “*Ô kê con gà đen!* Anh phải *đập phát nát bét* mấy cái hãng di động kia đi. Cứ để nó tự tung tự tác như thế, điên lắm! Chả đâu như đất nước mình, giá cước di động cao *khủng khiếp* con gà công nghiệp! Em sẽ chi viện tối đa cho anh ngâm cứu!”.

Nàng nói và nàng làm. Nàng ra sức quan tâm chăm sóc chàng. Sữa này để anh uống trước khi đi ngủ. Bánh này để anh ăn điểm tâm chứ cơm nhà bếp thế kia sao mà nhá! Còn nhọ táo cam chanh để anh dùng sau giờ đánh bóng bàn buổi chiều... Anh ơi anh có mệt không? Hay là mình đi chơi chút cho thư giãn? Anh gầy quá thôi! Em thương anh quá! Anh ơi bao giờ

thì mạng của chúng mình thành công? Em nóng tiết lắm rồi đấy. Hôm qua điện cho anh mấy lần chả được, mạng toàn báo nghẽn. Anh ơi, anh phải thiết kế *cái mạng của chúng mình* hoành tráng như xa lộ Láng - Hòa Lạc ấy nhé, để chúng mình buôn cho *mái thoải*...

Nghe nàng liên thoảng, chàng chỉ ậm ừ. Vâng trán rộng nhú lại làm xô những dải sóng dăm chiêu. Nàng phụng phịu một chút nhưng tươi lại rất nhanh: “Thôi, từ nay chúng mình bớt đi chơi, để anh tập trung vào nghiên cứu...”.

Nàng thực hiện đúng lời hứa, đã bớt đến thăm, bớt gọi điện quấy rầy nhõng nhẽo. Thấy chưa, ai bảo nàng trẻ người nông nổi? Nàng đã biết hy sinh vì sự nghiệp của chàng. Nàng có phẩm chất làm vợ tướng!

Chàng cảm động vì nghĩa cử của nàng, ra sức đọc đọc và đọc. Gần một năm rồi chàng và nàng chỉ gặp nhau qua quít tháng đôi lần. Thâm tâm chàng vẫn cảm thấy áy náy vì không dành được nhiều thời gian cho nàng. Nhiều lần chàng nói thầm trong đầu, hãy hiểu và thông cảm cho anh, khi nào công việc hoàn thành, chúng mình sẽ tổ chức cưới vào đúng ngày hòa mạng, như thế sẽ ý nghĩa tuyệt vời em nhỉ!

Tối qua, chàng ngồi một mình trong phòng đọc một tài liệu tiếng Anh. Bỗng tiếng *grừ* của máy làm chàng giật bắn cả mình. Không phải nàng. “Ông ra khách sạn L. khẩn cấp!”, tiếng Huân run bắn trong máy khiến chàng linh cảm có chuyện động trời. Mặc vội áo quần, chàng lao ra cổng. Chiếc xe ôm lượn vùn vèo giữa phố xá ngật người.

Khách sạn L. đầy rồi, đèn xanh đỏ in lênh láng mặt hồ. “Ông nhìn đi! Nhìn đi!”, Huân lôi tuột chàng vào lùm liễu, gơ tay chỉ. Khánh! Khánh đang ngồi ngả đầu vào một người đàn ông ngoại quốc trên ghế đá! Chàng gơ tay dụi mắt. Không có lẽ? Bình tĩnh! Bình tĩnh! Huân thông báo: “Tôi thấy họ lên xe taxi từ Bờ Hồ nên bám theo về đây”. Chàng lắp bắp: “Ông có nhìn nhầm không?”. Huân gắt lên: “Tôi có mù đâu!”.

Chàng đứng chết trân dưới gốc liễu hồi lâu chưa biết phải thế nào. Ông phải làm gì đi chứ? Chàng sượng sùng: “Ông bảo tôi phải làm gì bây giờ? Mà đèn tối lắm, chắc gì đã phải...”. Huân lại gắt: “Không nó thì còn ai nữa? Ông muốn biết đích xác chứ gì, sao không bám máy mà gọi thử?”.

Tay chàng lập cập: “Em... em... đang... ở đâu?”. Phía trong kia, cô nàng có mái đầu nhuộm óng lên dưới điện khê gõ bàn tay đàn ông đang choàng qua vai đứng lên đi ra chỗ khuất. Trong máy chàng rành rọt tiếng nàng: “Em đang ngồi một mình trên sân thượng. Mà sao anh gọi giờ này? Anh xong việc rồi à? Ghét anh quá, suốt ngày đọc với ngâm cứu, chẳng nhớ gì đến người ta cả!”. Cái giọng nũng nịu thường ngày khiến chàng hồ nghi: “Có đúng em đang ngồi trên sân thượng không?”, giọng chàng đã gắt, nếu nàng tỉnh táo thì đã nghe thấy trực tiếp bởi hai người chỉ cách vài chục mét. “Anh không tin em à? Em đang ngồi buồn muốn chết đây này!”, giọng nàng cố tỏ ra cứng cỏi nhưng đã hơi run. Vừa lúc đó người đàn ông ngoại quốc sốt ruột đã quay mặt lại chỗ sáng đèn.

Một khuôn mặt đẹp như tài tử xi-nê khiến chàng giật thót. *Donjuan!* Khuôn mặt đã một lần chàng nhìn thấy trong webcam giờ đang quàng eo nàng trước mắt chàng. Họ dìu nhau và mất hút sau cánh cửa có hai gã bảo vệ mang đồng phục to như hộ pháp.

Toàn thân chàng run lên trước sự phản bội, nhưng không hiểu sao chính chàng lại là người vội vàng trốn chạy như một kẻ làm điều gian dối. Chàng lao ra giữa đường. Tiếng phanh xe rít két lộng óc cùng mùi khét lẹt xộc lên chàng mới giật mình khựng lại. Chàng đứng cứng như cột mốc giữa đường chẻ đôi dòng xe cộ gầm gào.

Khi đã về đến phòng, Huân chỉ mặt chàng hầm hầm: “Sao ông không nhao ra cho nó bẽ mặt luôn?”. Chàng ngồi ôm đầu cúi nhìn nền nhà. Chàng cũng không biết tại sao nữa...

*

* *

Chàng vẫn còn yêu nàng. Trái tim chàng bảo thế.

Nàng bấm máy gọi chàng không được, nàng đâm hốt hoảng. Hình như nàng vẫn rất yêu chàng. Nàng lơ mờ thế.

Nàng đâm bổ đến cơ quan chàng, thấy thái độ Huân vẫn lạnh lạnh như thường. Nàng chưa bị lộ. Nàng khẳng định thế.

Nàng quàng cáp về quê chàng. Hương đồng gió nội mênh mang. Mẹ chàng đón đả đón nàng, chuyện trò tíu tít rộn ràng. Ông bà ngoài ấy thế nào? Có được

khỏe không? Gớm, năm lần bảy lượt mẹ bảo thằng Tương mời ông bà về chơi cho biết cửa biết nhà, chả hiểu sao anh ấy cứ chần chờ... Dạ, bố mẹ con vẫn khỏe. Bố mẹ con nhắc tới mẹ luôn. Dạ, bố con gửi biếu mẹ lạng cao hổ, mẹ ăn cho khỏi đau xương. Còn đây, mẹ con gửi biếu mẹ cái khăn phủ la. Bố mẹ con mời mẹ ra Hà Nội chơi một chuyến đây ạ! Gớm, ông bà bày vẽ làm gì cho tốn. Cho mẹ gửi nhời cảm ơn ông bà nhé. Mẹ nhốt sẵn con gà mái tơ kia, bảo thằng Tương mang ra biếu ông bà. Chẳng hiểu sao anh ấy cứ vùng vằng. Chẹp! Chúng bay hơi một tí thì giận thì hờn. Ngày xưa đến tuổi là cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy, có được yêu đương hò hẹn gì đâu, thế mà vẫn thương yêu nhau đến lúc bạc đầu.

- Anh ấy đâu rồi hả mẹ?
- Nó đi lên đồng.
- Mẹ dẫn con đi thăm đồng với nhé!
- Ừ, con đâu đâu trưởng, cũng phải lên thăm mộ ông bà.

Xe *Attila* chở một bà già!

Ồ kia cô kia tóc vàng như rơm!

Vừa nhìn thấy nàng chở mẹ lên đồng, chàng giật mình đứng dậy. Mẹ đóng dĩa mắng từ xa:

- Các anh các chị nhón cả rồi, tré mỗ gì nữa mà giận với hờn! Chúng bay định để mẹ chết già mà không có cháu hay sao?

Chàng ngượng ngịu đỡ mẹ đi giữa thửa ruộng có những xá cày vương bắp bồm nắng chiều. Nàng riu rít mở túi. Trái cây, bánh kẹo, nhang nến đủ đầy. Mẹ

nhìn những ngón tay thôn nuột của nàng thành thạo châm nhang sắp lễ thì hỉ hả hài lòng. Mẹ là vợ lính, bao công to việc nhỏ trong nhà một tay cáng đáng. Mẹ cần phải có đứa dâu giỏi giang như nàng để quán xuyến gia đình.

Mẹ cấp nón đi dọc theo dãy mộ chỉ cho nàng biết đâu là mộ ông, bà, cụ, kỵ. Nàng lễ phép chấp tay lắng nghe thật xúng là con dâu hiếu thảo. Đến ngôi mộ cha chàng, mẹ dừng lại lâu hơn:

- Gọi là mộ nhưng có gì đâu con. Khi nhận được giấy báo tử, mẹ phải nhờ họ hàng sửa cốt giả để lập mộ mà hương khói. Thế nhưng linh lắm con ạ. Ông ấy vẫn về báo mộng cho mẹ luôn là đã mồ yên mả đẹp.

Nàng đứng lặng yên nghe, hai khóm mắt đã rấn nước ra chiều cảm động. Chàng tự nhiên thấy lòng ấm lại.

- Hai đứa bay làm sao cho phải thì làm, mẹ về trước nấu cơm.

Chỉ còn nàng ngồi lại bên chàng. Những dải khói nhang lãng đãng vương trên ngọn cỏ.

- Sao anh về mà không nói với em?

- Anh về hay ở thì có liên quan gì đến em đâu?

- Anh đừng có *chuối* thế! Em có gì sai sót đâu nào?

- Ủ, em thì có bao giờ sai!

- Anh đừng trẻ con như thế! Có gì anh cứ nói thẳng ra!

Khối nổ đã được châm ngòi. Chàng ngẩng phất lên hỏi nàng giật cục:

- Tối qua em đi đâu?

Nàng hơi giật mình, nhưng trấn tĩnh rất nhanh:

- Thì em đã nói rồi.

- Không đúng!

Nàng bèn cười giả lả:

- Đúng là... anh *hơi bị cáo* đấy! Hôm qua em đi chơi với bạn em. Lúc anh gọi, bọn em đang uống cà phê trước khách sạn L.

Chàng chợt dạ nghĩ thâm. Có lẽ mình nghi oan cho em thật. Thì họ gặp nhau. Nhưng... chưa chắc đã có gì. Thời buổi hiện đại, giao tiếp cần phóng khoáng. Có nói dối nhau chút đỉnh cũng là để người yêu khỏi buồn lòng vì những thứ không đâu. Chàng cũng *thoáng* lăm chút. Nhưng chàng vẫn muốn mọi thông tin phải chính xác.

- Em nói thật đi!

Nàng nhíu mày nhìn đăm đăm vào chàng. Ôi chàng cúa, sao hôm nay lại *củ chuối* thế không biết. Nhưng không sao. Chỉ một đòn này là mọi chuyện lại *ngon lành càn* đảo.

- Anh có muốn em thề không?

- Thề gì?

Nàng không trả lời, nhanh nhẹn thấp thêm ba nén nhang kính cẩn đứng trước mộ bố chàng.

Và nàng chấp tay. Chàng đứng bên nàng mà hồi hộp hơn chờ giờ G. trong những lần diễn tập. Hãy thề đi! Trái tim chiến sĩ của chàng đã, đang và sẽ còn độ lượng. Chỉ cần nàng thành thật, chàng sẽ bỏ qua tất cả. Nàng liếc xéo chàng một cái như ánh chớp

rồi cất tiếng. Lời thề đọc to không phải để cho người nằm dưới mộ, mà để cho người còn sống. Giọng nàng nghẹn ngào, oan ức:

- Con là Vân Khánh... người yêu của anh Tương. Trước... anh linh bố và hương hồn các cụ, con xin thề là tối hôm qua anh Tương bận việc, con chỉ rủ bạn gái con là Nguyễn Mộng Điệp đi chơi và uống cà phê ở quán nước trước khách sạn L. Nếu con nói sai con xin... chịu hoàn toàn trách nhiệm!

Nàng vái ba vái, run rẩy cắm nhang lên mộ và ngồi thôn thức.

Nước mắt axít nhỏ xèo xèo.

Nàng cúi đầu trong nhang khói rưng rưng.

Nàng không biết rằng chẳng còn ai sau lưng.

Khi ngoảnh lại nàng mới giật mình.

Bóng chàng đã xa ở cuối cánh đồng.

Nàng thò tay moi máy bấm số cuống cuồng.

Nàng bất lực buông máy nhận ra đang ở nông thôn.

Giữa cánh đồng không có sóng *Xi phôn*...

Chu Lai

TÌNH YÊU VẬN TỐC

Bây giờ về già rồi, đã thành một người lính già thật sự rồi, mỗi khi chợt nhớ lại cái lần ấy bất giác cứ lắc đầu cười một mình, cứ như là chuyện phịa, chuyện cổ tích có nói ra cũng mấy ai tin. Vậy mà lại có đấy. Nó giống như có lần mấy cô cậu sinh viên hỏi: “Chú ơi, chiến tranh người ta có yêu nhau không? Cái cách yêu có khác cách yêu thế hệ @ của bọn cháu không?”, tôi đã trả lời như sách nhưng lại là hoàn toàn thật rằng: “Thời nào con người ta cũng yêu nhau như vậy cả, đam mê, tha thiết, khổ đau, ngọt ngào, trần trụi, nhưng mỗi thời nó có một tiết tấu riêng, một nhịp điệu riêng, một lối triển khai riêng, ví như cái thời của chú, nó lãng mạn khủng khiếp lắm, và ngoài sự trần trụi khốc liệt của trận mạc ra, nếu không có cái lãng mạn ấy thì cuộc chiến đấu sẽ bị lệch, sẽ không còn ý nghĩa gì nữa và người cầm súng làm sao mà tồn tại nổi”.

Và để cho tuổi trẻ sống trong nắng gió thái hòa thơ thới hôm nay có thể hình dung điều trừu tượng đó được cụ thể hơn, tôi bèn kể lại câu chuyện nhỏ này.

Sau Mậu Thân, đang từ đội hình chủ lực, người lính được điều chuyển xuống vùng giáp ranh làm người lính địa phương, đúng là một sự đổi đời. Chủ lực là bát ngát những binh đoàn đàn ông, là sáng rừng, trưa rừng, tối rừng, lúc nào cũng rừng, ở đâu cũng rừng, phát chán. Còn xuống đây là nắng gió tràn trề, là bung biển trải rộng, là cây trái xum xuê, là áp chiến lược với những bóng dáng nhà cửa, vườn tược, trẻ em, con gái, bà má vô cùng thân thuộc. Và nhất là đồ ăn. Được ăn những thức ăn bình dị của con người chứ đâu phải chỉ có độc món rau rừng, lá rừng, gạo mục, cá mắm bốc mùi như ở trên rừng già kia. Đến nổi, ngay đêm đầu hành quân xuống, đi qua những cánh đồng bung trĩu trĩt dưa leo, mướp đắng, bí bầu..., ngắt một trái dưa cho vào miệng nhai ngốn ngấu, tứa nước, ngọt tới tận gan ruột mà nhìn nhau trào nước mắt, thấy có thể chết được rồi, đã quá rồi.

Nhưng ở đời cái gì cũng có hai mặt. Sống cái này thì khổ cái khác. Sống ăn, sống uống, sống nhìn, thì lại rất dễ chết. Chiến tranh da báo, hình thế gài răng lược, ta và địch gần nhau chỉ một hơi thở, sơ sẩy một chút là đi tong. Và đi tong nhiều lắm, đi tong đôi khi rất vô cớ chứ chưa hẳn vì giao tranh mặt đối mặt. Như tôi chẳng hạn, mới xuống bám trụ được chưa tròn tháng đã ăn một trái mìn do chính tay mình gài mà đang trí quên mất. Cũng may chỉ là mìn

râu công phá vào phần mềm chứ là mình khác thì cũng... đi tong thật rồi.

Đồng đội cáng tôi lên trạm xá bằng võng ni lông. Thời ấy gọi là trạm xá cho oai chứ thực ra chỉ có vài căn hầm thùng nửa chìm nửa nổi để vừa phẫu thuật vừa điều trị thương bệnh binh. Đội ngũ quân y sĩ cũng chỉ có đôi ba người. Trong đó có một cô y tá tên là Tư Thoa, trẻ măng, mới từ trong ấp ra, khá đẹp (hay là bởi ở rừng phàm đã là con gái không sút môi lông thì đều được coi là đẹp cả), có đôi tay dịu mềm, có giọng ca cái lương bổng trầm trong vắt, và đặc biệt có đôi mắt nhìn xanh biếc như có cả rừng chiều ẩn chìm trong đó. Cái nhìn của mắt lá. Im lìm như lá.

Thế là sau gần nửa tháng, vết thương trên thể xác tôi đã tạm lên da non nhưng tâm hồn lại bị vỡ rách bởi cái giọng ca, cái mắt nhìn với vợ ấy. Tư Thoa cũng không hoàn toàn ơ thờ với tôi, một gã trai Hà Nội dẻo miệng, lại thuộc khá nhiều thơ ca và nhờ giờ, cũng ít nhiều biết cách nói chuyện với phụ nữ. Chiều ấy, khi tiễn tôi theo giao liên về đơn vị, cả hai đứa đều im lặng. Muốn cầm tay nhau, muốn đặt một nụ hôn lên môi nhau mà đâu có dám. Tình yêu trong rừng, nếu có, thì đơn thuần chỉ là một thứ gửi gắm tâm hồn tinh khiết, trong như nước mưa. Chỉ có ánh nhìn. Ánh nhìn của em sâu thẳm, khắc khoải mệnh mông như hút, như nhận chìm cả cái tâm hồn thô ráp của tôi vào đó.

Rồi chia tay.

Ba tháng sau, cùng với tiến độ chiến tranh ngày

càng mở ra, đơn vị tôi được lệnh tiến sâu xuống các mặt trận ngoại vi Sài Gòn. Lệnh ra rất khẩn trương, tôi nay phát lệnh sáng mai đã phải lên đường rồi. Làm sao đây khi không kịp gấp lại đôi mắt của em? Lần này đi không kịp gấp cũng có thể chẳng bao giờ có dịp gấp lại nữa. Điện đài không có, giao liên cũng chưa tới kỳ, chả lẽ cứ âm thầm đi để rồi âm thầm ngã xuống mà không kịp nói với mắt lá một câu ư? Không! Không thể như thế được!

Một suy nghĩ lóe lên và liền đó là một hành động chớp sáng: Phải đi, phải đến tận nơi, dù chỉ được nhìn thấy em một giây, được nói với em một lời. Từ đây đến chỗ em thông thường phải mất dứt hai đêm giao liên cho khoảng cách gần bốn mươi cây số, đó là chưa kể không đụng phải những tình huống cam go trên đường. Còn tôi, vừa đi vừa về chỉ cho phép làm gọn trong một đêm, tức là đòi hỏi vận tốc phải gấp bốn lần bình thường. Kệ! Thế mới gọi là vận tốc tình yêu. Thế mới ra cái chất mã thượng phong tình của lính chiến.

Chờ trời tối một lúc, không nói với ai một câu, chỉ giắt thêm vài băng đạn cho ấm bụng, tôi băng mình theo đường mòn vào màn đêm với tất cả sự lãng mạn, mê cuồng của tuổi hai mươi lăm.

Cuộc maratông chạy đua với thời gian và với thần chết bắt đầu. Chỗ nào nghi có phục kích, có mìn gài thì chạy gần, chỗ nào thoáng rộng thì phóng giò như ngựa xoải vó trên thảo nguyên. Đêm vùng ven thăm thẳm, gió vùng ven mát rượi mà toàn thân cứ ướt

sùng mồ hôi. Tôi chỉ có bốn tiếng đi và bốn tiếng về cho nên buộc phải giữ thật đều tốc độ, giữ ngay cả trong những địa hình khó có thể giữ được như qua suối, qua khe, qua cả bãi mìn.

Mưa! Chết cha rồi! Đêm nay ông trời muốn hại tôi hay sao mà lại đổ mưa để đường trơn như mỡ thế này. Ngã lên ngã xuống. Có lúc cả người lẫn súng quật vào bờ đất chí mạng, tưởng chừng không gượng dậy được nữa. Nhưng mưa cũng có cái hay của mưa. Mưa có tác dụng xua hết kẻ thù đang phục binh ở chỗ này chỗ khác chui trở lại đồn để kiếm tìm một giấc ngủ. Tôi thành độc quyền thiên nhiên và độc quyền bóng tối. Bước chân mạnh dạn hẳn lên.

Bây giờ là 12 giờ. Chỉ còn chừng hơn một tiếng là tới chỗ em. Chắc em đang ngủ vẫn trên chiếc võng màu xanh có mấy miếng vá vì miếng pháo phá thủng ấy, vẫn trong căn hầm thùng mà tôi đã có nhĩa ý khoét thêm cho em một chỗ để bông xinh gọn ấy. Tôi sẽ lẳng lặng chui vào, ngồi xuống cạnh em, vịn nhỏ lại ngọn đèn chai và chỉ nhìn im lặng cho đến lúc em mở mắt ra. Chao ôi, lúc ấy chắc đôi mắt kia sẽ mở to kinh ngạc và cả mừng vui nhiều lắm... Chỉ đến lúc đó tôi mới cúi xuống hôn nhẹ vào môi em, thật nhẹ để nghe được tiếng em khê thẳng thốt rùng mình, vậy thôi...

Nhưng khi đến nơi, tất cả đều vắng tanh, căn hầm của em không có một ánh đèn. Thần thờ bước xuống, chỉ thấy một mùi mốc thếch phả lên và tiếng con chôm chôm nào búng càng vào vách đất nghe buồn

như khóc. Lại thẩn thờ bước lên. Các căn hầm khác cũng vậy, như những căn hầm ngàn năm nay không có dấu chân người qua lại. Bóng đêm buông tỏa. Cây lá im lìm tựa những bóng ma. Biết hỏi ai, biết tìm ai mà hỏi bây giờ? Vậy là căn cứ của em đã chuyển đi rồi, như mọi căn cứ vùng giáp ranh vẫn phải thường xuyên chuyển dịch để đề phòng địch đánh vào. Chỉ đơn giản vậy thôi mà sao tôi lại không lường trước để phải chạy khốn khổ khốn nạn thế này! Rã rời, thấm mệt, tôi thả rơi người xuống cỏ ướt, hút hết một hơi thuốc rê đắng nghét như thuốc súng rồi đành đứng dậy làm nước mã hồi sau khi nhìn quanh quất nơi em đã ở một vòng. Thôi, dù sao tôi cũng đã đến được cái nơi cần đến, không có em nhưng tôi đã nghe được hơi thở của em lẫn vào trong lá.

Đường trở về trống trải và vắng vẻ làm sao. Bước chạy sao cứ nặng oằn và thập thòm thế này. Trời lại mưa. Trong mưa, tôi thầm gọi: “Mất lá ơi, ráng sống nghe em! Anh cũng thế, chỉ cầu mong cho chóng đến ngày thắng lợi, nhất định anh sẽ trở lại tìm em. Nhất định...”.

Chỉ có tiếng mưa rơi trên cỏ ướt trả lời.

Nguyễn Thị Thu Huệ

Vào một đời sống khác

Không thể nhớ đây là lần thứ bao nhiêu Mai trình bày về căn bệnh kéo dài gần hai mươi năm của mình. “Tôi bị những cơn đau đến mờ mắt. Lúc đầu là đau nửa đầu bên trái, sau lan sang trán, và cuối cùng là mất nhúc, đau rất sâu ở bên trong”. Với tất cả những bác sĩ Mai gặp, cô đều trình từng tập bệnh án, những xét nghiệm, điện não đồ, đơn thuốc, dày dần theo năm tháng khám chữa.

Những đơn thuốc lúc khác nhau, lúc lặp lại. Có thời gian bệnh thuyên giảm chút ít, nhưng bất ngờ cơn đau lại ập đến. Mọi loại thuốc giảm đau bất lực. Thuốc bổ thần kinh lại càng vô nghĩa. Cả trăm thang thuốc đông y không hề làm giảm cơn đau đầu, lại phát huy tác dụng tăng cân, mọc tóc.

Ngồi trước mặt một bác sĩ chừng ba mươi tuổi, thông qua phiên dịch ở một bệnh viện của nước ngoài, Mai càng thấy ngán ngẩm. Câu “Còn nước còn tát” của mẹ

và sự nhiệt tình của đồng nghiệp kiêm phiên dịch đẩy Mai đi đến một thành phố quá xa nơi chốn quen thuộc của cô. Ngoại ngữ không biết, cảm giác bẽ tắc, bất lực trước những cơn đau, những vốc thuốc nặng trĩu khiến Mai tin rằng cô bị u não. Một khối u độc ác, chèn ép một cách tùy hứng, thoát ẩn thoát hiện như kẻ thù ném đá giấu tay, chọc dao vào lưng, lâu lâu lại lộ ra, nhả nhử: “Tao đây. Đừng quên là tao vẫn tồn tại đấy” khiến Mai điên tiết. Lần này, theo bạn ra nước ngoài, là bước cuối cùng, cũng là sự tuyên chiến giữa cô và nó.

Mai nói với bác sĩ: “Tôi bị u não. Chụp cắt lớp cho tôi đi. Tôi không sợ bất cứ kết quả xấu nào”. Người bạn phiên dịch ngập ngừng, vì dù biết điều Mai nói là suy nghĩ thật, nhưng sự tàn nhẫn thẳng thừng của cô khiến anh dịch lấp vấp.

Vị bác sĩ trẻ, từ lúc Mai vào ngồi đối diện, đến khi cô đưa ra xác quyết “Tôi bị u não” vẫn chưa nói lời nào. Đọc các xét nghiệm, xem điện tâm đồ và lật giở từng tập đơn thuốc bằng bàn tay với ngón thon dài, nuột nà như tay con gái rồi bỏ sang bên. Nhìn sâu vào mắt Mai, bác sĩ nói: “Tôi hiểu cô muốn gì. Để đến đây, cô đã đi khá xa. Nếu chỉ để vào phòng kia chụp cắt lớp, tôi nghĩ cô không cần vất vả như vậy”. Mai im lặng. Con giận con quỷ ác trong đầu vẫn hành hạ cô giảm đi chút ít. Bác sĩ nói đúng. Ở nơi cô sống, đâu thiếu các thứ máy chụp cắt lớp mà phải sang tận đây. “Cô có nhớ, những lần đau đầu nhất, thì trước đấy, cô đã làm gì, gặp chuyện gì. Nói chung là có điều gì đã gây tác động để sau đấy gây đau?”.

Mai ngồi lặng. Chưa bác sĩ nào hỏi cô câu tương tự. Mỗi lần đi khám, sau khi kể lễ đông dài về những triệu chứng, về mức độ đau đớn, Mai luôn được bác sĩ gặt đầu phán luôn những tên bệnh “đau nửa đầu”, “làm việc quá tải”, “mất ngủ thường xuyên”, “rối loạn nhịp sinh học”, “nếu sử dụng máy vi tính nhiều thì giảm đi nhé, không tốt”.

Chưa hề có ai hỏi trước khi đau, cô bị thế nào, điều gì đã khiến cô đau.

*

* *

“Tôi luôn đau đầu sau những giấc mơ”.

“Những giấc mơ rất ám ảnh. Cô khóc, cãi nhau, đau khổ, tức giận, vui vẻ...”.

“Chính xác”.

“Cô mơ đủ loại chuyện. Chuyện nọ dính vào chuyện kia, đều bắt nguồn từ đời sống thật, nhưng khi vào giấc mơ, nó nối vào nhau theo kiểu riêng, có thể nhảy qua nhiều năm, có thể chẳng liên quan gì, nhưng trong cơn mơ, tất cả kết nối thành một thể thống nhất”.

“Chính xác. Sao ông biết rõ thế?”.

“Có những điều rất nhỏ bé, vẩn vơ, chẳng bao giờ cô nghĩ đến nhưng lại chui vào não cô, nằm sâu đâu đó, biến thành tiềm thức. Chúng nằm yên trong các xó não cô, rồi lúc này lúc khác, tự chơi trò chơi xếp hình, biến thành những câu chuyện xuất hiện rõ ràng khi cô bắt đầu ngủ?”.

“Chính xác”.

“Và khi tỉnh dậy, cô thường đau đầu. Có khi chỉ đau nhẹ, có khi đau nặng hơn. Lại có những giấc mơ quá nhiều kịch tính, cô đã khóc, tranh luận, điên cuồng lên, nên khi dậy, cô đau đầu dữ dội?”.

“Chính xác”.

“Thời gian gần đây, cô đau nhiều hơn. Cô sợ phải ngủ, vì mỗi lần tỉnh dậy, cô lại đau như bị siết vào đầu?”.

“Sao ông biết?”.

*

* *

Những viên thuốc bé như viên B1, màu vàng nhạt, đựng trong cái lọ nhỏ, bên ngoài dán tờ giấy tên cô. Một viên, có thể hai, dùng cho một đêm, uống trước lúc đi ngủ khoảng bốn lăm phút. “Việc chụp cắt lớp não bộ theo yêu cầu của cô, chúng tôi có thể tiến hành ngay. Nhưng tôi muốn cô giúp tôi một việc, và xin cô năm ngày, bốn đêm. Sau năm ngày bốn đêm đó, chúng ta gặp lại nhau. Nếu cô vẫn muốn chụp cắt lớp, tôi sẵn sàng. Một tuần nay, như cô nói, cô đau đầu liên tục. Vậy thì cô dùng thuốc này ngay tối nay, cô đồng ý không?”. Ánh mắt sáng, ẩn sau cặp kính lấp lánh của viên bác sĩ, giọng nói nhẹ nhàng, khuôn mặt đầy ánh sáng, vừa tình cảm, vừa nghiêm khắc, và lọ thuốc đã nằm trong tay Mai.

“Tôi đã uống đủ loại thuốc ngủ, đều không tác dụng. Thuốc ngủ luôn làm tôi bứt rứt chân tay như có con gù chạy, cắn dưới da. Khó chịu vô cùng. Người tôi tan nát, xương cốt như mất hết, nằm đờ ra, nhưng đầu

óc lại tỉnh táo. Thuốc làm tôi mỏi mắt, nhưng không mỏi não. Nếu lại là thuốc ngủ, thì tôi không uống”.

Bác sĩ vẫn chăm chú nghe một cách lịch sự, bình thản. “Đây không phải thuốc ngủ. Chúng có tên khoa học, nói gọn là an thần. Chữ an thần có thể hiểu rất nhiều nghĩa. Thuốc an thần có nhiều loại, dùng cho người tỉnh hay người bị tâm thần, cũng đều gọi là an thần. Nhưng cụ thể thành phần, công dụng từng loại thì khác nhau. Đây không phải thuốc ngủ”. “Vậy thì tôi uống. Nhưng năm ngày nữa, bác sĩ cứ chụp cắt lớp cho tôi. Nếu tôi có cái u trong não, tôi sẵn sàng mổ”.

Bác sĩ nhìn Mai dăm dăm, gật đầu.

*

* *

Bây giờ là tháng tám.

Trời xanh trong, điểm xuyết những cụm mây trắng xốp.

Nằm ngoài hiên, dưới tán cây phượng còn sót lại vài chùm hoa đỏ thắm, nắng vàng nhỏ giọt trên mặt hồ bơi, Mai lặng ngắt, bất động. Từ sáng, tới giờ là trưa, và sẽ trôi qua chiều, sang tối. Cô biết mình sẽ nằm thế này. Đêm qua, rõ ràng là bố cô đi cùng cô, trên một con đường nhỏ, hai bên là ruộng lúa chín, có ruộng đã gặt, ai đó đã đốt rơm nên khói xông cay mắt. Bố đi, nghiêng ngả dáng gầy, như người đi trên dây trong rạp xiếc, để không rơi xuống ruộng. Mai lại đi cạnh bố, chân đạp lên những thân rạ cứng dưới ruộng lúa đã cắt. Bố cười, nói rất nhiều. Mai cũng vậy. Có

nhiều người quen đi dưới ruộng cùng Mai. Cũng có người đi trên đường như bố. Họ cùng đến một khu đất rộng. Đang ruộng lúa mênh mông, thoát cái đã là biển. Đoàn người đi dưới ruộng đứng sang một bên. Đoàn người vất vèo trên những con đường nhỏ ngăn giữa những mảnh ruộng đứng sang một bên. Bên ấy cao hơn, và cách một cái sân to, sâu hoắm. Hai bên nói cười, vẫy tay chào, nhưng không nhảy sang nhau được. Bố bảo: “Bố đi nhé, xong việc bố về”. Rồi tất cả mọi người bên ấy leo lên những chiếc xe U-oát cũ, tiếng nổ phành phành, khói mù mịt...

Mai gọi bố, muốn hỏi, lúc đi trên ruộng bố bảo con phải nhớ chuyện gì? Rõ ràng bố có nói điều gì đấy, con quên mất rồi. Gọi không được, cô chuyển sang gào. Gào cũng không thấy bố ngoảnh lại. Đoàn người bên bố đi chơi thật vui. Còn bên Mai, ai cũng khóc sục sùi, cứ như tiễn người vào cõi chết. Mai thấy tức ngực, òa khóc và tỉnh dậy.

Không thể nhớ, bố đã nói với cô điều gì.

Không thể biết, bố đã muốn Mai làm gì cho bố, khi bố đã ở thế giới bên kia hai mươi lăm năm. Đôi khi, trong quãng thời gian quá dài xa bố, ngỡ như cô sẽ quên đi giọng nói, ánh mắt, những câu chuyện. Nhưng không. Trong giấc mơ có bố luôn về, mỗi lần một chuyện. Chẳng bao giờ lặp lại hay đúng như chuyện cũ. Là những chuyện mà Mai tin, nếu ngày ấy bố không mất, hẳn đã xảy ra.

Nằm từ sáng, cố tìm trong yên tĩnh của một vùng biển trái mùa du lịch, không tiếng người, không tiếng

xe máy, chỉ có tiếng sóng vỗ ì oạp ngoài bãi xa, cô tiếc xót ruột việc bố về báo mộng. Bố đã nói với cô nhiều điều mà cô không thể nhớ. Mọi ký ức đã xóa mờ, nhạt nhẽo, có cũng như không của những giấc mơ từ ngày cô dùng viên thuốc nhỏ xíu màu vàng từ tay viên bác sĩ trẻ mặt sáng như ánh trăng ngày rằm ấy. Đổi lại cho sự tiếc nuối vì đã quên, hoặc chỉ nhớ những chuyện không đầu không cuối trong mơ, Mai khỏi bệnh đau đầu.

*

* *

Sau bốn đêm ở một nơi xa xôi, trước mỗi đêm đi ngủ lại uống một viên an thần, ngày thứ năm, Mai gặp lại bác sĩ. Nhìn khuôn mặt đã hồng hồng, hai mắt không đục đỏ của Mai cũng thấy rõ, cô không phải chịu đựng những cơn đau.

“Hy vọng tôi không phải cho cô chụp cắt lớp”.

Mai gật, tròn mắt nhìn bác sĩ đang giở cuốn sổ nhỏ, có những dòng chữ viết vội, ghi lại chuyện xảy ra hàng ngày. “Tôi vẫn mơ. Hôm đầu tiên tỉnh dậy đầu rất nặng, nhưng không đau như trước. Giấc mơ tôi vẫn nhớ, có chút đứt quãng. Hôm thứ hai có mơ nhưng ngắn, vui vẻ. Hôm thứ ba, một giấc mơ dài, rất nhiều chuyện kinh khủng, có người cãi nhau, có cống rãnh, nước ngập. Nhưng cụ thể thế nào, không rõ lắm. Tỉnh dậy không nặng đầu. Hôm thứ tư, tôi... thấy người yêu ngày xưa, chở một cô gái bằng xe máy, đến đứng ở ngõ nhà tôi. Cô ấy cầm con dao chặt hết hoa dâm bụt ở hàng rào, rồi cào vào mặt người yêu

tôi. Sau đó, cô ấy nhảy lên xe máy phân khối lớn của anh ấy, hai bên chân, vạt váy bay tóe lên như hai cái điều. Rồi cả cô ấy lẫn cái xe to đùng bay vèo xuống nương nước. Tôi dậy, không đau đầu. Những gì trong giấc mơ, có đúng một phần rất nhỏ, là ngày xưa, anh ấy có trồng một bụi hoa dâm bụt ở vườn nhà. Cô gái đó là vợ một người bạn thân với tôi. Tôi và người yêu đã làm nhiều việc, nói chuyện nhiều, hình như tôi có khóc. Nhưng tôi không thể nhớ nổi, vì sao tôi đã khóc. Chỉ biết, gối tôi nằm ướt đầm”. Mai đặt cuốn sổ xuống trước mặt, nói tiếp: “Khi chưa uống thuốc, mỗi sáng tỉnh dậy, tôi nhớ rõ từng chi tiết, địa điểm, câu chuyện, cảm xúc của giấc mơ vừa xảy ra. Khi uống thuốc của ông, mọi thứ vẫn có trong đầu, nhưng nhạt nhòa, không nhớ được cụ thể, cũng không còn cảm xúc, tức giận hay vui vẻ. Quá lắm là có khóc, nhưng không khóc mệt như xưa. Nếu không ngay lập tức viết vào cuốn sổ này, bước ra khỏi giường, tiếp xúc với bất cứ chuyện gì, tôi sẽ quên ngay”.

Một lọ thuốc 100 viên, với tên của Mai dán bên ngoài, và nụ cười trên đôi mắt lấp lánh sau cặp kính của vị bác sĩ tạm biệt Mai nơi cầu thang. “Lâu nay cô sống triệt để thời gian của mình. Ngày là cuộc đời thực. Đêm, tưởng mình ngủ nhưng thực ra, cô bước vào một đời sống khác, vừa đẹp đẽ vừa căng thẳng, lời kéo cảm xúc rất mạnh. Nhiều năm rồi cô không hề nghỉ. Đi ngủ với cô chỉ là chuyển trạng thái. Cô nhắm mắt, thả xác thả lỏng, nhưng tinh thần vẫn hoạt động. Thế giới trong đêm của cô mới là thật”.

Người bạn tốt thở phào, ôm lấy cô, vì anh không phải nhìn thấy cô cạo trọc đầu, nằm bất động trên băng ca, bị đẩy vào máy chụp cắt lớp, rồi căng thẳng chờ đợi xem con ác quỷ được gọi tên là u não đó sẽ hiện nguyên hình. Sau đấy, đầu cô sẽ được phanh ra, và bác sĩ lôi cục u đó ném lên cái khay. Sau đấy là gì, chẳng ai dám nghĩ tiếp.

Nhưng Mai không bị u não.

Mai sống cùng những giấc mơ.

Những giấc mơ làm cô đau đớn.

*

* *

Uống đến viên thứ mười hai, Mai bỏ thuốc. Không phải cô đã hết đau đầu. Không phải cô không coi những viên thuốc đó là cứu tinh của đời mình. Cô cũng không dừng cảm đến mức dám đối mặt với chuyện có thể mình có cục u trong não, phải mổ, và sự sống cái chết hoàn toàn không do cô quyết định.

Không uống thuốc, vì cô không thể xa những giấc mơ. Mai lại đau, cộng thêm cảm giác buồn bởi sự mất mát sau mỗi sáng trở dậy. Nó đến cùng những giọt nước mắt tiếc nuối vì bất lực, biết mình đã tự ném đi những điều quý giá: đấy là những giấc mơ.

Có đêm, thấy bà ngoại ngồi bên cửa sổ, rõ ràng là căn dặn Mai chuyện gì. Hình như bà đi chùa, và giao cô trông nhà. Nhưng Mai, lúc ấy là một cô bé mười ba tuổi, ham chơi chuyện, nhảy dây với bọn ngoài ngõ, đã bỏ nhà ra đường. Chỉ khi khói đã bốc mịt mù,

lửa đỏ đã ngùn ngụt vượt qua ô cửa sổ, người ta chạy như điên để dập lửa, Mai mới tỉnh dậy. Cuống cuống vất óc nhớ lại, chớp ngay cuốn sổ con để sẵn (từ ngày uống thuốc quên - Mai tự đặt tên cho viên thuốc nhỏ xíu màu vàng của cô), vì cô biết, không ghi lại ngay, cô sẽ quên sạch.

Ghi xong, Mai bấm điện thoại gọi bác dâu, người lo việc hương khói cho tổ tiên: “Cháu mơ thấy bà. Bà nói nhiều lắm, dặn cái gì ấy, nhưng cháu quên mất rồi. Sau đấy bà đi chùa, cháu đi chơi, một lúc thì thấy nhà cháy bùng bùng”. Bác dâu gào lên: “Cố nhớ xem, bà dặn gì. Quần áo bà có lạnh lặn không. Bà vui không. Bà có gầy không. Có thấy bà đói bà khát không. Cố nhớ đi, để bác làm lễ cho bà. Sắp rằm tháng bảy, bà về báo mộng đấy”. Mai chết lặng, đau xót: “Cháu không thể nhớ được”. “Ngày trước, cháu luôn nhớ mọi chuyện trong mơ mà. Nhiều điếm báo cho cháu đúng lắm, bác cháu mình đã từng kiểm tra, chả đúng hết là gì”. “Vâng, nhưng dạo này, cháu... uống thuốc để ... quên bác ạ”.

*

* *

Chiều xuống chậm. Ngoài bãi cát, tiếng trẻ con la hét, tiếng dân buôn gọi nhau về mớ cá, mớ tôm. Tiếng cô ca-ve ngang ngang, mùa vắng khách cô hát karaoke luyện giọng, tập các bài mới.

Cuốn sổ nhỏ trên tay cô, với những dòng chữ nhòe nhoẹt. Khi viết, cô đã khóc. “Ngày... Mơ thấy anh chờ

mình bằng xe đạp, leo dốc Tam Đảo. Mùa đông, trời tối. Vắng không bóng người. Mình buồn ngủ, anh lấy cái khăn buộc lưng mình vào lưng anh, gò người leo dốc. Leo một lúc, xe đạp biến thành xe máy. Mình thì ngủ, anh bảo, nếu mình rơi xuống vực, chẳng ai biết đâu mà tìm. Sau đấy là ăn uống, là đi chơi. Giấc mơ rất dài, vừa là kỷ niệm thật, vừa là nỗi nhớ mong, nhưng không thể nhớ thêm...". "Ngày... Bố về bảo, bố vui lắm, có con bé mười ba tuổi mới về ở chung. Nó ngoan, cao gầy, chăm làm, lại hát hay, biết đánh đàn dương cầm. Bố đang dạy nó hát một bài, nhưng nó bảo không biết hát nhạc người lớn. Sau đấy, bố và Mai nói chuyện nhiều, gặp thêm ai đấy, cũng không thể nhớ nổi...". "Ngày... Chị họ mấy năm không gặp, không tin tức gì vì theo chồng sang Pháp, tự nhiên ngồi nướng bún chả ngoài ngõ, bán hàng rất đông khách. Có ông khách tranh thủ lúc chị cúi cúi thối cho than to lửa, thò tay bóp ngực đầy của chị, bị chị rút guốc đập tóa máu trán...".

Mọi chuyện trong giấc mơ đều có một phần sự thật. Có chuyện đã xảy ra, có chuyện sau này mới xảy ra, như là điềm báo. Khi mơ thấy bố về, nói có cô bé mười ba tuổi đến ở, Mai vội gọi bác dẫu. Bác là người thành kính duy nhất trong họ, luôn tin có một thế giới khác, mà khi người ta không còn ở thế giới trần này thì sẽ sang ở thế giới âm kia. Không có ai đã sinh ra rồi mất đi là mất hẳn. Bác nghe Mai kể, vội mua đồ lễ, cùng xuống nghĩa trang. Mai chết lặng, nước mắt tràn đầy mặt, khi thấy sát bên mộ bố là

một ngôi mộ mới, một cô bé mười ba tuổi, ung thư xương. Người mẹ trẻ ngồi bên mộ con, kể một cách tự hào “Con bé xinh đẹp lắm, cao, gầy và chơi piano. Nó vừa bỏ tôi đi ba hôm nay”. Giấc mơ về người chị bên Đức làm tiến sĩ bỗng thành cô bán bún chả, đánh võ đầu khách do Mai nghe chuyện hàng xóm. Ông tổ phó tổ dân phố, cả đời cốt cách, tự nhiên về già giờ chúng, chiều đến đi thể dục ngoài công viên, cứ thấy cô nào bà nào mặc áo rộng ngực đi ngược chiều là thò tay bóp vú. Chiều hôm kia vừa thò ngực một cô béo quay chạy ngược chiều, bị một cô đi cạnh rút điện thoại đi động đập vỡ trán, phải khâu bốn mũi. Còn anh, người yêu đầu đời của Mai, luôn chỉ gặp cô qua những giấc mơ, bởi anh cũng chết đã mười năm, vì ung thư phổi. Đang yêu nhau thắm thiết, khi biết mình mắc bệnh trọng, anh giả cách phá phách, vờ rượu chè bê tha, hôn hít các cô gái mát-xa cho Mai thấy mà khinh, mà căm thù và chia tay...

Mai định nằm im dưới tán phượng già, cổ đào bới trong những nếp gấp của não, hình ảnh bố đêm hôm qua. Nhưng tuyệt vọng. Tất cả xóa trắng. Một đời sống thật, một giấc ngủ yên lành không mộng mị. Không còn những cơn đau thắt ngực trong đêm, những giọt nước mắt lạnh lẽo trên má, xuống tai và thấm đầm mặt gối bởi những cơn mơ luôn kéo Mai đi đến tận cùng. Không còn những ngày nặng trĩu lòng, khi kỷ niệm xưa tưởng không còn tồn tại bỗng quay về với những cảm xúc cửa như dao sắc. Những điều đi qua trong đời, tự nhiên như gió, như không khí,

cách này hay cách khác đã tự ghép lại thành những câu chuyện có đầu có cuối...

Mai thấy rõ, chẳng có gì không để lại dấu vết.

Mà giấc mơ là phần đời không thể thiếu.

*

* *

Giờ thì Mai biết, mình cần nhất điều gì ở trên đời này.

Thủy Anna

Vô tâm

“Hôn nhân là nấc thang hạnh phúc tốt bậc trong tình yêu đôi lứa”, Hân đã nghe ai đó nói vậy trong ngày cô lên xe hoa cùng Tùng, mới tình 9 năm, 9 tháng 9 ngày của cô. Tùng chọn con số 9 vì đó là con số trường cửu may mắn, anh hân hoan nói với cô: “Kiểu gì con số này cũng sẽ đem đến may mắn cho hai vợ chồng mình”, cô cười mãn nguyện, nụ cười của loài hoa chỉ nở về đêm..

Những ngày trăng mật trôi đi nhanh, cô và Tùng lại hối hả bước vào cuộc sống mưu sinh, gương mặt cô vốn kiêu nộ cười, giờ lại kiêu hơn vì căn phòng 30m² chỉ có bàn tay cô dọn dẹp, thu vén. Ngày nào cũng vậy, sau một ngày dài ngồi làm những phép tính tổng hợp dự toán trên excel, cô lại hối hả lao về chợ cóc gần nhà làm những món ăn mà chồng cô bảo rằng những chuyến đi công trình xa anh cứ “thèm rõ rãi” khi được nghe kể.

Buổi tối thứ 50 của trăng mật. Cô trở về nhà lúc 5h30 với một túi đồ ăn mua ngoài chợ. Vì là tối thứ bảy nên cô có dư dả thời gian nấu ăn và cùng chồng ngồi bên mâm cơm muộn. Đây là cách xả hơi cho ngày cuối tuần. Cô và Tùng đã thỏa thuận như thế. Tùng thích ăn canh hến nấu rau mồng tơi, mùa hè nóng sả sươi, ăn một bát canh hến sẽ tỉnh cả người. Ngoài ra cô làm món sườn xào chua ngọt, lươn xào xả ớt và rau muống nộm. 7h tối, mâm cơm được bày biện nghệ thuật để hâm nóng tình yêu tối thứ bảy đã được cô cẩn trọng đặt trên mặt tủ với chiếc lồng bàn bằng nhựa màu đỏ. Cô cứ đi qua đi lại quanh ngôi nhà 30m² để làm những việc không tên: cất cái quần sịp của Tùng vào cái giỏ để quần áo lót, dựng lại chiếc điều cày dát bạc dài 20 phân mà anh mới đặt ở hiệu kim hoàn vào đúng vị trí của nó, rửa sạch chiếc xô nhỏ đựng chiếc điều cày để đỡ mùi hôi làm uế tạp bữa ăn ngon. Loay hoay mãi, cô chẳng biết làm gì để giết thời gian và cũng để đỡ sốt ruột lúc đợi Tùng về, đồng hồ lúc này đã là 8h tối. Cô mở chiếc lồng bàn hít hà thức ăn, mùi lươn xào xả ớt đã không còn vị thơm của xả, lươn nữa. Chán thật, chiều nay cô đã tự tay mua những con lươn sống về tỉ mỉ làm thịt. Còn món sườn xào chua ngọt cũng vậy, cô giậm chân xuống đất đến bịch một phát. Thế là hỏng món lươn, hỏng luôn cả món sườn. Những món cô làm chỉ ăn lúc nóng là ngon. Cô cầm điện thoại gọi tới, gọi lui nhưng thuê bao của Tùng luôn nằm ngoài vùng phủ sóng. Cô cầm chiếc vĩ đập mấy con muỗi đang xúm vào một

con cánh cam bị chết ở ngoài ban công từ bao giờ. Cô đếm, một con, chết này. Hai con, chết này... đến con thứ 9... thì tiếng cạch cửa mở ra, đồng hồ chỉ 9h. Bàn tay Tùng có cái nốt ruồi to như hạt cơm, nốt ruồi mà lúc nhìn vợ, Tùng đã gọi nó là nốt ruồi “sợ vợ”. Tức điên ruột nhưng cô vẫn thấy chồng “thiên” thật! Đánh muỗi cũng đến phát thứ chín là mò về. Nhưng vẫn tiếc bữa ăn đã chuẩn bị cầu kỳ, cô lúi húi đi hâm nóng lại bữa tiệc tình yêu. Mặt Tùng có chút bia, đồ phùng phùng, không thềm chào cô một tiếng, đồ vật ra giường, mùi bia nồng nặc. Cô tắt tả bụng mâm cơm nghi ngút khói lên, mời chồng: “Anh ra ăn tối đi, kéo lại nguội thức ăn lần nữa”. “Anh ăn rồi, để anh nằm nghỉ tý. Hôm nay gặp bạn học cũ, vui quá!”. Đôi mắt Tùng lim dim, như đang cười một mình. Cô xám mặt, đôi mắt bồ câu lúc này ở trong tình trạng con đậu, con đi kiếm mồi, cô rất muốn dựng Tùng dậy, xỉ vả cho bõ tức. Nhưng cô nghĩ, buổi tối thứ bảy vẫn chưa hết. Cô lặng lẽ ngồi ăn cơm, nước mắt rơi vào cơm, mặn.

Lúc cô dọn mâm cơm xong, Tùng ngồi phất dậy, uống một cốc nước lạnh rồi “à” một tiếng rõ to. Sau tiếng “à” ấy, mặt Tùng tươi như hoa. Anh hồ hởi nói với cô: “Hân này, em có sợ chuột không?”. Cô đáp thờ ơ: “Không sợ lắm”. Tùng lại nói: “Thế thì tốt, vì nhà này lắm chuột, mấy bữa nữa anh đi công trình xa đây. Ngày bé, anh bắt chuột giỏi lắm. Mẹ bán không hết”, cô khề ậm ờ để giữ hòa khí với chồng.

11h đêm Tùng đặt vỏ hộp đựng keo dính chuột ở

dưới cửa tủ lạnh và cửa tủ quần áo. Sáng nào nhà cô cũng vang lên tiếng rao: “Chuột đồng, chuột cống, chuột đồng, chuột quê, chuột ở đâu về, chuột nào cũng dính”, tiếng rao văng vẳng từ chiếc loa được bật hết volume của gã bán keo dính chuột đi trên chiếc xe 81 chạy sòng sọc. Cô đang miên man nghĩ, thì bàn tay Tùng vòng qua ngực cô, bàn tay của Tùng như có điện, cô thấy nóng ran. Lúc ấy, Hân thấy quên hết những bực dọc trong người, cô khẽ đặt lòng bàn tay của mình trong bàn tay ấm nóng của Tùng. Cô thấy bàn tay Tùng đang khẽ cới những chiếc cúc áo ngủ màu ngọc trai để lộ bầu vú trắng nõn nường và núm vú hồng rục đang nằm yên cho bàn tay của chồng khám phá, thám hiểm, cô chỉ thấy mình đang ngao du đến một miền sơn cước bất tận ở một thế giới xa xôi nào đó. Bỗng Tùng đạp chân phất dậy, cô suýt ngã xuống đất nếu bàn tay không kịp nắm vào thành giường. Tùng reo lên: “Một tên chuột đại ca chết rồi, ha ha”. Cô sống sượng nhìn chồng, sống sượng nhìn chiếc áo đang xộc xệch trên cơ thể, vì còn chiếc cúc cuối cùng chưa được tháo ra. Tùng dường như không nhận ra điều đó, anh bật điện tiến về phía con chuột, giọng hớn hờ như mới lập được chiến công: “Mày chết né, còn đàn chuột con nữa, kiêu gì cũng sa lưới”, “mà công nhận thằng Tàu giỏi thật, đến keo dính chuột làm cũng hiệu nghiệm cơ”. Đôi mắt Hân nhìn trần trần lên trần nhà, cô không nghe thêm một lời nào chồng nói. Chỉ biết rằng đêm ấy cô khẽ đóng nốt những chiếc cúc áo còn lại và đi ngủ trước chồng.

Buổi sáng chủ nhật rảnh rỗi và thư nhàn. Chút gió chớm thu khẽ lay động chậu cây cảnh ngoài ban công. Một chút gì man mác se lạnh xâm lấn, lúc cô đang loay hoay vệ sinh cá nhân để cùng chồng đi ăn sáng và dạo phố thì con đế của Tùng hiện lên số điện thoại của Dũng, bạn thân. Tùng đặt tên gã bạn là “Dũng X1” vì anh bạn này học cùng lớp ở trường đại học Xây dựng với chồng cô.

Đi ăn lòng lợn tiết canh à? Hay quá, ở đâu? Chợ Đuối à? Giọng Tùng thẽ thọt rồi cúp máy, khẽ hít một hơi thật sâu. Hân biết chắc rằng anh sẽ đi ăn sáng cùng với Dũng. Từ khi yêu Tùng, cô đã biết tính nết của anh mà không sửa được. Hễ có bạn bè rủ đi nhậu là “hoa chân anh lên tận nách”. Cô vừa lau mặt vừa lắng nghe động tĩnh từ phía Tùng. Hân thấy chồng mặc bộ quần áo gió, nhòm vào nhà vệ sinh, nói khẽ: “Anh có việc đột xuất ở công trình, hôm nay có đoàn kiểm tra trên tổng xuống. Anh phải xuống đón đốc nhân công làm cho tử tế”.

Tùng lao đi như tên bắn, đến mức bỏ quên điện thoại ở nhà. Cô biết là chồng đi ăn sáng với Dũng nên chỉ thở phào một tiếng. Mẹ chồng cô bảo: “Nó tụ tập nhậu nhẹt không có gì xấu, nó cặp bồ thì cũng phải chịu chứ sao. Đàn bà như hạt mưa sa, đừng có mơ mộng con ạ”.

Tùng không xấu, chỉ tại cô nhạy cảm quá thôi. 11h trưa, Tùng về, men rượu cháo lòng tiết canh làm đôi mắt anh có mấy tia máu đỏ chạy ngang chạy dọc. Nhìn thấy cô, anh không nói gì, lao vào giường nằm

vật ra, ngủ một mạch đến 7h tối. Giọng ngái ngủ, Tùng hỏi: “Tối nay em có nấu cháo lươn không?”, cô lạnh nhạt: “Anh có bảo em nấu cháo lươn đâu?”. Tùng cầu: “Em vô tâm thật đấy, thấy chồng say bê bết thì phải biết chồng cần có bát cháo mới tỉnh người được. Có ngày anh chết oan vì em”, nói xong Tùng vùng dậy rửa mặt mũi bó lên phố ăn cháo lươn. Minh Hân ngồi trơ như đá bên đồng giấy tờ, tài liệu. Cô chợt thấy cuộc sống của mình thật vô nghĩa, ngồi loay hoay viết, cô không ngờ mình viết bốn chữ: “Đơn xin ly hôn”. Đang mải mê trình bày lý do, Lý “vầu”, cô bạn thân mở cửa xộc vào như ở chốn không người. Cô nàng chống nạnh nhìn Hân và tờ giấy trên bàn làm việc, nàng cười như nắc nẻ: “Ồi giờ ời, mi mà dám bỏ chồng á? Mà mi ngố thế, ở phường có mẫu đơn xin ly hôn cả đấy. Ra phường mà xin, tội gì viết. Đi ăn ốc luộc với tôi đi”. Hân giấu vội tờ đơn xin ly hôn vào ngăn kéo tủ, đi theo Lý vầu ra phố ăn ốc luộc. Lúc về, Lý vầu vừa nổ máy đi khuất, cô gặp một anh nghiện, mắt gầy đòng đòng nhìn cô, bàn tay không thấy ven, chìa ra xinếu: “Người đẹp cho tứ tí tiền”, cô run bần bật: “Tôi không có. Nhưng sao anh không làm người lương thiện mà sinh ra nghiện ngập, đi ăn xin thế này?”, gã nghiện tru tréo chửi bậy khi được cô khơi gợi câu chuyện: “Tiền sư nhà con vợ tôi, chỉ vì nó trách tôi vô tâm mà nó đuổi tôi ra khỏi nhà. Chán đời nên sinh nghiện ngập. Trước kia tôi cũng tử tế lắm chứ. Công chức nhà nước hẳn hoi”. Cô trở mặt: “Thật sao”, gã nghiện cười khàn khàn: “Thật chứ không

à? Không tin cô đến phố đằng kia, hỏi thử xem có ai không biết tôi?”. Cô móc ví đưa cho gã nghiện 20 ngàn, “cho anh ăn bát cháo lươn đấy”, gã nghiện ngạc nhiên hỏi: “Ồ này! Sao cô biết tôi thích ăn cháo lươn?”, cô cấm đầu đi thẳng, chạy trốn sự hoảng sợ. Cô là người nhạy cảm nên dễ bị ám ảnh bởi những câu chuyện đời thường. Lúc này cô bỗng dưng thấy lo cho Tùng. Không biết tối nay Tùng đã ăn cháo lươn chưa? Lúc Tùng về nhà không thấy cô, có lo lắng không? Cô lại đặt giả thiết, giả sử như Tùng lo lắng, Tùng sẽ gọi điện cho bố mẹ cô, bạn bè cô. Mà nếu Tùng không lo lắng thì sao? Mặt cô co rúm lại, thẳng thốt như bị ong vò vẽ cắn.

Cô vừa bước vào cửa nhà, lòng chộn rộn khi thấy Tùng nâng chiếc muỗng cày dài 20cm mạ bạc lên ngấm nghĩa rồi châm thuốc hít một hơi dài, nhả khói chữ O, cười mỉm. Nhìn thấy Hàn đi vào, Tùng hồ hởi như không có chuyện gì xảy ra: “Anh đã ăn cháo lươn ở trên phố cổ, chợ Kim Liên, quán bà Mùi trên đường Đề La Thành nhưng không đâu ngon bằng quán cháo lươn của chị quê Nghệ An trên phố Lê Duẩn. Anh quên mất không hỏi tên chị ấy”.

Cô ghìem trống ngực đang đổ dồn ở bên trái, nhìn chồng rồi lặng lẽ lên giường ngủ. Ngày chủ nhật trôi đi thật nhanh, thật nhanh, cô nhắm mắt và thở đều đều. Trong giấc ngủ chập chờn, cô vẫn thấy giọng chồng thê thọt: “A lô, ừ, đề hôm nay vào 26 à? Chuẩn. Anh chọn đúng ngày vợ bỏ đi đâu không biết. Thế mới hên chứ. Rồi. Mai anh lấy tiền nhé!”.

Hân khẽ gỡ bàn tay của chồng ra khỏi lồng ngực, nép mình trong chăn, cô thấy mình đang đi qua một chiếc cầu chông chênh không có tay vịn. Có chút gì đó bất lực chảy qua ánh mắt đen huyền của cô, bóng đen phủ kín căn phòng đang từng ngày loãng tan dư vị trắng mật...



Căn Văn Khánh

CHIẾC NHẪN

Anh bước ra từ nhà tắm, như thói quen anh tiến đến gần nàng ngay, môi chạm vào tóc nàng triu mến, đây là ngày cuối cùng họ ở lại thành phố biển này. Một tuần cùng nhau ngắm hoàng hôn trên biển, ghé những quán cà phê thơ mộng, bình minh lên chạy trên bãi cát trắng mịn thoai thoải và hôn nhau đắm đuối ở những nơi thật xa bờ, lạ thay biển rất ấm, càng xa bờ nàng càng cảm thấy ấm áp, cũng có thể là do hơi ấm của anh bao quanh.

Nàng nhồm dậy, ngày cuối cùng họ không tắm biển, cũng không cùng tắm trong bồn, cả hai tâm trạng trở nên cuồng quít. Chẳng hiểu vì đâu. Thường thì họ ít khi phải nói với nhau vì hiểu nhau quá rõ, hoặc cả hai đều rất tinh tế. Nên họ bắt nhịp rất nhanh.

Nàng đi vào phòng tắm, thật chậm. Nàng không phải xối nước vào bồn tắm vì anh đã chuẩn bị sẵn. Nàng ngả mình xuống lớp bọt xà phòng thơm ngát mùi hoa hồng, một cảm giác thư thái dễ chịu. Nàng

nhắm nghiền mắt, duỗi hai chân xuống làn nước, hít thật sâu cho đã đời rồi mở mắt, nàng nhìn quanh.

Ngay trên bồn tắm, gần với nàng, có một chiếc nhẫn. Nàng cầm lên, chiếc nhẫn không gây cảm giác ngạc nhiên nào, vì nàng đoán ra ngay đó là chiếc nhẫn cưới mà anh vẫn đeo trên tay. Nó được làm bằng chất liệu bạch kim, mặt nhẫn đính hai viên đá trắng, kiểu dáng đơn giản nhưng sang trọng. Anh vẫn thường đeo nó, không rời, từ ngày anh biết nàng. Từ khi họ mới là bạn, chưa phải tình nhân.

Nàng khum tay soi trước ánh điện để nhìn rõ hơn chiếc nhẫn, ở mặt trong có khắc tên anh và tên Uyên, cùng với ngày cưới. Nàng đắm đắm nhìn chiếc nhẫn. Và tự hỏi vì sao anh có thể quên không đeo vào tay sau khi tắm.

Chiếc nhẫn, nàng không tránh được cảm giác khó chịu khi nhìn thấy nó trên tay anh, mỗi lần anh hẹn hò với nàng, và mỗi lần họ ở trong rạp chiếu phim, khi anh nắm tay nàng, từng ngón đan vào nhau, tay nàng chạm phải chiếc nhẫn cưới lạnh lẽo của anh. Dù sự khó chịu tăng lên cấp số nhân cộng với ghen tuông thuộc tính cố hữu rất đàn bà thì nàng khó có thể nói rằng anh hãy tháo bỏ chiếc nhẫn đó đi, vì dù sao, người đàn bà phản bội ấy đã rời xa anh rồi.

Đó hoàn toàn là một cuộc trò chuyện nghiêm túc, một buổi tối nghiêm túc. Anh đến gõ cửa căn phòng mười bốn mét vuông của nàng, ôm bó hoa hồng rất lớn mà không cần tỏ tình. Thực sự là họ đã trải qua quá trình tìm hiểu và thân mật trước đó.

Anh muốn kể cho em nghe về cuộc hôn nhân không thành của mình, cô ấy đã rời bỏ anh, ba năm rồi. Cô ấy nói, cô ấy muốn được tự do. Vì lẽ gì? Nàng hỏi anh. Vì những điều rất nhỏ nhặt. Ví dụ? Vì đôi khi anh không quan tâm đến cảm giác của cô ấy. Có lẽ vậy. Em không tin chỉ đơn giản thế. Em có biết, người ta có thể chia tay nhau vì những điều nhỏ nhặt, cái tôi quá lớn sẽ giết chết tất cả. Nhất là khi họ chưa có con để ràng buộc. Vì sao anh không có con. Cô ấy không muốn có. Hơn nữa, theo anh biết, cô ấy đã có người khác. Nhưng nếu như, anh tha thứ và gọi chị ấy trở về thì sao? Tất cả đã kết thúc rồi mà. Anh trả lời và ôm lấy nàng rất chặt.

Đêm đó anh ở lại.

Họ đã có một mối tình tuyệt vời, nàng đã tận hưởng những cảm giác lạ lùng khi hai người bên nhau. Trừ phi, trừ phi, vô tình hay cố ý, nàng nhìn xuống chiếc nhẫn cưới lấp lánh trên tay anh.

Và bây giờ, chiếc nhẫn đó đang nằm trong tay nàng. Nàng có thể trả lại cho anh, điều đó đơn giản thôi, không cần nàng phải đưa tận tay anh, nàng cứ để nguyên vị trí đó, rồi ngay đây thôi khi sức nhớ ra, anh sẽ chạy vào nhà tắm tìm lại nó.

Nàng đứng dậy, xả nước cạn sạch trong bồn, quần khăn tắm ngang mình. Tay vẫn khư khư nắm lấy chiếc nhẫn trong lòng tay. Nàng bước ra khỏi nhà tắm, tiến đến chiếc túi xách của mình, khéo léo nhét chiếc nhẫn vào ngăn nhỏ nhất.

Anh đang xem ti vi, một trận tennis sôi động đang

cuốn hút anh. Nàng hỏi anh bao giờ đi ăn vì tối nay họ cần phải ngủ sớm để sáng mai kịp ra sân bay. Anh cầm remote tắt ngay. Nàng chọn một bộ váy sẫm màu duy nhất mang theo. Nàng tưởng nàng đã không mặc đến nó, nhưng hiện tại thì nó rất phù hợp với tâm trạng của nàng. Nàng không quên quan sát anh khi nàng đứng trước gương chải đầu, anh đang thất cầ vạt, rồi anh lại đổi ý không thất nữa, anh ném chiếc cà vạt xuống giường, rồi anh đi vào nhà tắm rất vội vã.

Nàng im lặng đứng bên cửa sổ, nhìn từ xa biển đêm đen sẫm. Và u tối. Như tâm hồn nàng lúc này. Nàng nghĩ đến chiếc nhẫn của anh, nàng hình dung gương mặt của anh.

15 phút trôi qua. Nàng gọi anh. Anh đáp lại: Đợi anh một chút.

Nếu thực sự anh không vương vấn thì sao phải mất nhiều thời gian đến thế.

Nàng hét lên: Em đói bụng rồi!

Anh đi ra. Có chuyện gì thế anh? Nàng xỏ chân vào đôi guốc cao gót màu đỏ. Anh bảo không có gì. Anh đã không thể nói, anh để quên đâu đó chiếc nhẫn cưới của mình, và anh cũng không dám hỏi nàng: Em có thấy nó không?

Họ gọi taxi đến nhà hàng quen thuộc. Nàng chọn mấy món. Họ lặng lẽ ăn, và dường như anh đã không ăn no. Anh nhấp nhồm tỏ ra vội vã. Nàng nhấm nháp từng miếng và uống đến hai chai bia. Nàng trở về khách sạn trong cảm giác bình bông, nàng chưa từng uống nhiều bia đến thế.

Nàng thay váy ngủ, nằm trùm chăn, nàng vẫn biết rằng anh đang làm gì, anh đang lục lọi kiếm tìm. Chiếc nhẫn cưới. Sẽ chẳng bao giờ anh tìm thấy được. Nàng cố gắng chờ đợi anh, và rồi anh cũng tắt điện sau cuộc tìm kiếm vô vọng. Nàng tuyệt nhiên không nghe thấy tiếng thở dài nào từ phía anh. Anh vẫn hôn nàng, vẫn âu yếm nàng như hàng ngày, không có sự thay đổi nào, không có cảm giác khác lạ nào. Nhưng đêm đó họ đã cùng mất ngủ.

Nên họ trò chuyện cùng nhau. Và băng quơ, nàng hỏi anh.

Lâu rồi anh có biết tin gì về cô ấy không?

Bạn bè anh vẫn kể về cô ấy, cô ấy vẫn sống một cuộc sống rất tốt. Một mình hả anh? Ừ, một mình. Nếu như ngày đó, anh níu kéo hơn, cô ấy có ở lại với anh không? Anh im lặng. Nàng không cần câu trả lời nữa, sự im lặng của anh đã nói lên tất cả, hoặc anh không muốn nhắc đến nữa.

Bất cứ người đàn ông nào khi đã nằm trên giường cạnh một người đàn bà, không ai muốn nhắc đến một người đàn bà khác. Và anh đã hôn nàng rất tha thiết trước khi nàng chìm vào giấc ngủ.

Buổi sáng hôm sau, họ ngủ dậy, sửa soạn đồ đạc và ra sân bay, chiếc túi xách trên vai nàng trĩu nặng. Nàng nhìn xuống bàn tay trống trơn của anh, đã không còn chiếc nhẫn gây cảm giác khó chịu cho nàng nữa, nhưng lạ thay, nàng không hề cảm thấy vui sướng. Lẽ ra nàng phải lấy làm vui sướng, vì kỷ vật quá khứ đã không còn hiện hữu trên thân thể

anh, dấu vết của tình yêu cũ đã tan biến, nhưng liệu trong tâm hồn anh, dấu vết ấy có mờ phai?

Họ trở về thành phố của mình. Căn hộ của anh ẩm ướt vì thiếu ánh sáng. Trong khi anh bước vào phòng ngủ thì nàng đi ra ban công ngắm nhìn những giò phong lan tím nàng mua trước chuyến đi du lịch cùng anh để chuẩn bị cho cuộc sống chung của hai người. Nhà bếp được sơn màu khác, rèm cửa cũng đã được thay. Nàng háo hức biết bao với những công việc đó, đã cố gắng biến đổi rất nhiều, muốn xóa đi dấu ấn của người đàn bà là vợ anh đã từng sống ở đây, nhưng hình như nàng đã thất bại?

Anh đã ngủ say sau chặng đường mỏi mệt, nàng nhìn người đàn ông đang nằm úp mặt xuống gối kia. Liệu tâm hồn anh có thực sự trọn vẹn thuộc về nàng như nàng mong muốn hay không, khi mà nàng chỉ có thể yêu và chung sống với người đàn ông coi nàng là duy nhất.

Nàng đi thật khê ra khỏi căn phòng thiếu ánh sáng ấy, nhưng trong một giây phút, nàng quay đầu lại, mở túi xách, lấy ra chiếc nhẫn cưới của anh, đặt khê vào lòng bàn tay anh, rồi nàng nắm chặt bàn tay ấy lại. Khi tỉnh dậy anh sẽ nhận ra chiếc nhẫn mà anh từng nâng niu trên tay và cố công kiếm tìm đang ở bên mình. Chắc hẳn anh sẽ nhận ra điều gì đó, điều mà nàng không thể nói ra lời. Rằng quá khứ đôi khi, dù có đẹp và đau buồn đến đâu cũng chỉ nên cất giữ ở một góc nào đó kín đáo và sâu thẳm, nếu người ta muốn sống trọn vẹn với tương lai. Một khi anh đã yêu nàng và muốn gắn kết cuộc đời với nàng đến thế.

Nguyễn Văn Học

Nhà giàu cũng khóc

1.

Không biết đã bao đêm mất ngủ nằm nghĩ về mẹ và tương lai của mấy anh em chúng con. Và con cũng biết, mẹ đang cố giấu những ủ dột trong lòng mình để làm những cơn gió mát thổi xuống đời mấy anh em chúng con. Mẹ từng dạy chúng con: Dù làm gì cũng đừng đánh mất bản thân. Con vẫn nhớ như in khuôn mặt mẹ trong ngày cha trút hơi thở cuối cùng. Cha cũng dạy chúng con như vậy. Cùng với nỗi đau tột cùng của mẹ, con biết, mẹ rất hy vọng chúng con sẽ làm được như lời cha dạy. Hầu như không cần mẹ phải nói nhiều, sau khi cha mất, tự anh em chúng con bảo ban nhau, làm những bông hoa đẹp trong ngôi vườn mẹ. Không để lòng mẹ héo hắt. Nhưng,

không nói thì ai cũng biết cái nghèo lúc nào cũng đeo đẳng, bám vào chân chúng con, như những vệt bùn cứng đầu cứng cổ. Ra phố, bươn bái học hành, gặp biết bao điều ngang trái, cạm bẫy lọc lừa giăng khắp bốn phương. Và nếu không biết đề phòng, thiếu bản lĩnh thì rất dễ biến thành chú chim gãy cánh.

Tốt nghiệp, con chưa xin được việc làm. Nghề văn đầy trắc trở. Học dầy, cố gắng dầy và rồi nhiều người chệnh chao chẳng biết xin việc gì cho ổn định tương lai của mình. Con xác định học là hiến dâng mình cho một đam mê. Con không thực dụng, nhưng cũng chẳng biến thành kẻ lúc nào cũng mơ màng tâm hồn treo ngược cành cây. Con trần trụi nhiều cho văn chương và đau đớn thân phận mình, để rồi có lúc, ngồi viết nhật ký cho mẹ mà không nín được nước mắt. Con vẫn làm phóng viên tự do, thổi ước vọng mình, chính kiến mình vào từng trang phóng sự, bút ký, những bài luận... Con đồng hành cùng một vài em học sinh yếu văn. Người ta gọi là “gia sư”. Suốt bốn năm học, con vẫn làm như thế để có thêm kiến thức, vốn sống và để có thêm tiền trang trải cuộc sống. Một trăm học sinh phố con biết thì năm mươi em không biết tả con bò thế nào, cô giáo bảo tả con gà nhà em thì chúng miêu tả con gà đã được lược chín, nằm im trên bàn thờ. Học sinh cấp III thành phố nhiều em lơ lửng ăn mặc, buông thả tục tĩu nói năng, trì trệ lao động, lười nhác sáng tạo và thường ném mình vào những trò chơi vô bổ. Chúng nhăng nhít yêu đương, làm tình với nhau ở cái tuổi còn tanh hơi

sữa và một lúc nào đó, mặc cả đồng phục đưa nhau đi nạo hút rồi nhận lại những đấng cay. Chúng biến thành nô lệ của nước mắt, của căm hận và sặc sụa trong mùi vị thất tình, ê chề trong dư vị của những hậu quả xấu.

Một cô gái tên Lợi, tư gia giàu sụ, điệu đà, nhưng cô đơn một cách dã man. Nếu mẹ gặp thì đôi lúc mẹ sẽ bật cười. Con sẽ kể mẹ nghe về cô ấy. Đang học lớp mười hai, khá xinh. Và mẹ sẽ biết là chúng con được sinh ra trên cùng lãnh thổ này, có thể nói cùng thế hệ, nhưng khác nhau một trời một vực.

2.

Chán. Chẳng gặp được “thằng thầy” nào hiểu biết một chút về chuyện tình ái. Gã tên Khai thông minh, hay nói nhưng chẳng trúng. Gã tên Việt cận thị lúc nào cũng học và học, khô cứng, nói đến chuyện yêu đương là đỏ mặt. Gã tên Dũng thì có vẻ công tử bột... Chờ đợi chị Nga giới thiệu. Mãi chị mới “câu” được. “Gã này tên Vũng em ạ, dạy nhiệt tình, kiến thức sâu. Nghe gã giới thiệu gã có viết văn, dạy con chị Ngữ rất tốt...”. Chị Nga giới thiệu thế, tôi duyệt! Nhà văn chắc chắn lãng đãng, cứ thử xem. Hồi chuyện, chắc không chỉ biết củ giềng thích hợp với con chó, củ nghệ hợp với cá hay lược ốc không thể thiếu sá và ớt (đi ăn nhiều cùng bạn học nên hiểu). Gã sẽ còn biết rõ tâm lý một thằng công tử con nhà giàu thế nào, tôi

sẽ có cơ hội hỏi về cách tấn công ra sao, cách khóc lóc thế nào cho thấm thiết. Tôi quá chán nản rồi, chẳng thiết học hành với thi cử gì. Tôi muốn yêu và được yêu. Tôi muốn gã gia sư của mình thông thạo những điều đó. Tôi không muốn một gã lúc nào cũng đòi tôi nhồi nhét kiến thức vào trong đầu. Mặc, mẹ muốn tôi có gia sư, cho phép chọn, chỉ bao tiền cũng được. Ngay hôm ấy tôi nhờ chị Nga sắp xếp để gặp thầy mới cho bằng được.

Y rằng, thầy mới của tôi đúng hẹn không sai nửa phút. Chị Nga gọi điện đến quán cà phê. Sau mấy lời chào hỏi, giới thiệu. Chị Nga báo:

- Em Lợi học yếu cá tự nhiên và xã hội, nhờ anh chỉ báo giúp. Em ấy cũng chẳng mấy mà thi tốt nghiệp, kỳ thi đại học khó khăn cũng đợi phía trước.

Gã thầy mới gật đầu:

- Nhìn cô gái thông minh, chắc chẳng vấn đề gì.

Nụ cười của gã thật dễ mến.

- Em biết tiếng tốt của anh rồi - chị Nga tiếp - một vài học sinh được anh bồi dưỡng, khá lên trông thấy. Con bé nhà chị họ em nhờ anh mà đỗ đại học. Cám ơn nhé.

- Đừng quá ca ngợi thế, mình đã dạy là kèm với trách nhiệm và sẽ cố gắng hết sức.

Ngay hôm sau, theo ý tôi, thầy Vững đến nhà dạy cùng vẻ trẻ trung tự tin của mình. Bố mẹ liên miên vắng nhà. Chỉ có bác giúp việc tận tụy lúc nào cũng lau lau chùi chùi hết mọi thứ. Đưa thầy mới lên phòng riêng, tự nhiên tôi thấy mình muốn khóc. Cách

đi đúng, nói năng của thầy chứng chạc quá, hiền hậu và dễ cảm thông. Lòng tôi thì đang trống rỗng, mà ngực nghèn nghẹn khó thở. Tôi cứ khóc, đã dòi, trước sự khó hiểu của người gia sư. Cho đến khi nhận được mấy câu dỗ dành rất chí lý, tôi tạm ngừng tuôn nước mắt, ngồi tâm sự với thầy.

3.

Ngày đến dạy đầu tiên, cô bé Lợi đã thê thảm khóc lóc với con. Nhìn dáng vẻ cô bé không giống một người dễ khóc, cũng chẳng giống một người có nhiều nỗi đau khổ đến nỗi phải khóc nức nhen với một người mình gặp lần thứ hai. Cô gái tâm sự với con sự trống trải của lòng mình.

Sống trong một gia đình giàu có nhưng lúc nào cô cũng thấy cô đơn, lạnh lẽo. Cảm giác sự giàu có ngày càng tăng của những gia đình thành phố tỉ lệ thuận với sự lạnh lẽo mà nó tạo ra. Bố mẹ chỉ có Lợi là con, tiền kiếm được như lá thu rụng, nhưng cả hai đều phung phí hạnh phúc. Họ không trân trọng nhau. Thành ra, cô con gái ở giữa chơi với không biết bầu vùi vào ai. Những bi kịch cũng diễn ra trong chính ngôi biệt thự đẹp đẽ sang trọng kia. Lợi cảm thấy cô đơn trong chính tổ ấm của mình. Lợi muốn tìm lại cảm giác yêu thương mà không được. Lợi ước mình sống trong một gia đình nghèo nhưng giàu có tiếng cười. Chẳng bù cho gia đình chúng ta. Nếu có tiền thì

cha con đã không chết. Nếu có đủ tiền theo đuổi thuốc thang thì cha đã không bỏ mẹ con ta sớm vậy. Cha đành buông xuôi tất cả, đón nhận cái chết một cách thanh thản để giữ lại mảnh đất cấm dùi cho anh em chúng con. Mẹ con mình khổ vì quá nghèo, ngược lại, nhiều gia đình khổ vì quá giàu. Chị đi lấy chồng đầy nổi tử thân. Nhà chồng chị chẳng những nghèo, còn nặng nề hơn nhà mình một người nghiện ngập. Không biết bao giờ vật đổi sao dời, để anh rể làm lụng có của ăn của để. Anh Tiên - con trai mẹ, anh trai con cũng tìm được người ưng ý. Chị dâu thật như đếm, cả ngày lui cui làm lụng. Anh hy sinh cho con được học hành. Nhưng thơ con chưa bao giờ biết vô về anh. Truyện ngắn con chưa bao giờ nhắc đến anh dù con biết mình ơn anh nhiều. Giá gia đình của Lợi san sẻ cho gia đình ta chút ít. Giá cha mẹ Lợi bớt rưng mớ chán cơm thềm phở đi chút ít... giá như... Biết bao nhiêu cái giá như chồng chất. Cuộc đời này sẽ chẳng có cái giá như nào hết. Vậy mới là đời. Mới có những thân phận. Con người mới biết đau và rơi nước mắt. Con người mới biết tiết kiệm hạnh phúc.

Cô bé Lợi nhìn con thật lâu. Hỏi thầy có người yêu chưa? Con lắc đầu, bảo cứ gọi là anh. Lợi dứt khoát nói, thầy làm gia sư, người được học tất nhiên phải gọi gia sư bằng thầy. Tùy, thế nào cũng được. Miễn là học có hiệu quả. Ở nhà ngày trước mọi người vẫn gọi con là... thằng Bột. Thằng Bột của mẹ đã có người gọi bằng thầy mấy năm rồi đấy ạ.

Cô bé có vẻ không thích học. Đầu óc cô chất đầy

những thứ mà chỉ có lũ trẻ thành phố mới nghĩ ra: chích hút, quan hệ trước hôn nhân, nhà nghỉ, phản bội, khóc lóc, rạch tay, tự tử... Cô bé hỏi con tại sao đàn ông con trai thích phản bội? Cô lấy ví dụ bố mình. Bố cô sẵn sàng bỏ mẹ con cô ở nhà để cả tháng ngủ ở nhà người đàn bà khác. Cũng có lần Lợi hỏi bố tại sao. Ông ta đỏ mặt quát nặng: Đồ con nít, biết gì! Cô hỏi con tại sao mẹ mình không quan tâm đến cô, lại quan tâm một người đàn ông trẻ hơn bà ấy bốn tuổi. Con không biết trả lời sao. Nhưng con vẫn nói cha mẹ cô có những việc mà họ cho là cần thiết. Và họ bao giờ cũng muốn tốt cho con gái. Con không hiểu tại sao vợ chồng họ lại bỏ rơi đứa con đáng yêu của mình cho sự trống trải ngột ngạt của ngôi biệt thự quán thúc. Tại sao họ không nghĩ, cô con gái họ có trái tim đa cảm, cần họ biết nhường nào. Sự thực dụng đang ném cay nghiệt về thế hệ trẻ chúng con. Cuộc sống với những khắc nghiệt của nó đang giăng mắc cửa vào lòng những cô cậu như Lợi, để rồi sự cô đơn trống rỗng vẫn cứ ăn mòn những gia đình giàu có, thừa thãi.

4.

Hạnh phúc gia đình tôi như đám mây trước gió, vậy mà trước đây tôi đã nghĩ nó vững bền như trái núi. Một hôm đi học về, thấy trong nhà mình có một người đàn ông lạ. Mẹ tôi áo quần xộc xệch, đầu tóc

xõa xụi. Tôi muốn hỏi mẹ tại sao? Mẹ bảo đây là bạn mẹ. Bố đi công tác hoặc đi đâu đó xa cả tuần chưa về. Trong cả tuần đó chẳng thấy mẹ nhắc gì đến bố. Người đàn ông ấy đi, tôi cũng quên luôn chuyện đó mà chẳng thắc mắc điều gì. Cho đến một hôm, bố về, và những chuyện cay nghiệt của người lớn diễn ra:

- Cô im đi! Cô tưởng tôi không biết chuyện cô vẫn còn qua lại với thằng người yêu cũ của cô đấy hả? Cô là gì mà lên mặt dạy tôi?! Không vì con bé Lợi, vì tương lai của tôi, tôi li dị với cô lâu rồi, cô hiểu chưa?

- Anh thích thì cứ làm thế đi. Anh tưởng tôi tha thiết với anh lắm hả? Thực ra tôi có ý định từ bỏ cái nhà này lâu lắm rồi. Tôi sẽ làm trước cho anh xem.

- Được, cô cứ rút khỏi đi, tôi cóc cần.

Tôi khựng lại ngoài cửa. Trong phòng, bố mẹ tôi vẫn không thôi chì chiết nhau. Vậy mà lâu nay tôi luôn cảm thấy tự hào và hãnh diện với mọi người vì mình có một gia đình thật hạnh phúc. Bố mẹ cho tôi đủ thứ: áo mới, máy tính đắt tiền, điện thoại, thậm chí cả xe máy. Nhưng giờ, những thứ đó để làm gì? Những thứ đó chẳng cứu được gia đình tôi nữa rồi. Tôi thấy hạnh phúc của gia đình mình quá mong manh, lại đặt trước một cơn gió lớn.

Trở về phòng. Lòng dạ trống rỗng u ú nổi buồn. Căn phòng cũng trở nên trống rỗng, lạnh lẽo và xa lạ. Tôi ước những gì mình vừa nghe thấy không phải là sự thật. Nhưng nó đã là sự thật rồi. Nó đã phơi ra. Sự thật đang nhe nanh vuốt trước tâm hồn trẻ dại.

Để mình trôi tuột trong tâm trạng nản buồn, một

tuần sau, tôi ngồi chat cùng mấy đứa bạn. Chúng nó bày cho tôi cách tự dùng dao lam rạch tay mình ra cho chảy máu để giải tỏa. Ban đầu thấy rợn ớn là rợn. Sau thử rạch, thấy máu chảy, lòng mình nhẹ nhõm. Tôi rạch đến mười nhát ở cổ tay. Máu rỉ rỉ cho lòng tôi bớt trống rỗng. Hôm sau da tôi tái tái, thấy cổ tay tứa máu, mẹ mới hỏi. Tôi bỏ vào phòng, không nói. Mẹ cũng chẳng thèm gõ cửa. Đủ thấy mẹ chẳng còn quan tâm.

Cho đến một hôm tôi nhận ra rạch tay để bớt buồn và để thể hiện bán linh như những đứa bạn cũng không phải là cách. Có đứa đã để máu chảy mạnh cho đến chết. Có những đứa quá buồn, muốn rạch tay để níu kéo sự quan tâm của gia đình nhưng chẳng được. Mười mấy đứa bạn trong giới hạn bạn bè của tôi. Ngoài kia, sẽ còn biết bao nhiêu đứa trẻ rạch tay như tôi và bạn tôi. Ngoài kia, biết bao nhiêu gia đình đang vô cảm trước nỗi đau con cái. Biết bao nhiêu gia đình mà hạnh phúc giản dị chỉ dừng ngoài ngõ. Tôi không muốn tự rạch tay mình nữa. Tôi muốn tìm bạn trai chơi cho đỡ buồn. Trước đây chỉ học và đọc sách. Nay phải chơi, phải phá, phải hét lên, khóc lên, rồi đã đời cười. Bối bố mẹ không cần tôi. Hạnh phúc chối bỏ tôi. Tôi phải tìm cách khác quậy phá hơn, đã đời hơn.

Và tôi đã có thầy Vũ, cảm giác người này có thể tư vấn giúp tôi tìm được bạn trai ưng ý cho sự quậy phá. Có lúc ngồi một mình, tôi đã gọi thầy là “thằng”, “hắn”... Cảm giác trong tôi rất mến thầy Vũ.

- Thầy đã có bạn gái chưa, và người đó tính cách thế nào?

- Tôi chưa.

- Vậy thầy thấy em hợp với một người bạn trai như thế nào?

Thầy Vững tỏ ra không vui:

- Đang giờ học cơ mà, tôi không có trách nhiệm tư vấn tình yêu cho em. Chúng ta đã bị mất 15 phút rồi. Học thôi.

- Thầy cho em biết đi, rồi sẽ học.

- Không, tôi thấy em không nên hỏi những chuyện đó. Chỉ để dành thời gian cho việc học thôi.

Giọng thầy dứt khoát và đôi mắt dăm chiêu. Con người thầy hiện lên vẻ thật thà giản dị. Chắc chắn thầy không thể ác được. Biết vậy, nhưng mục đích của tôi tìm thầy không phải là để học. Tôi cần người chỉ giáo cho. Tôi cần thầy Vững tư vấn chuyện tình yêu. Mà thầy nghiêm khắc quá, điều đó chỉ khiến tôi bực lúc đó, rồi càng làm tôi mến thầy hơn.

Hôm sau nữa, khi thầy vừa bước vào nhà tôi cũng hỏi về chuyện yêu đương. Nhưng thầy không nói. Thầy muốn tôi học hành nghiêm túc.

Chẳng buồn hỏi thầy nữa. Trên thế giới ảo, có một gã rú tôi đi chơi. Nghe hấn nói có vẻ là dân sành điệu. Cứ thử xem sao. Tôi nhận lời. Chúng tôi đến quán. Hấn cũng là con nhà giàu nên nói năng lúc này làm tôi khó chịu, nhưng cố gắng xem thế nào. Rồi hấn rú tôi lên sàn nhảy. Tôi cố không tỏ ra mình đang chán. Tôi cố tỏ ra mình còn khá ngoan hiền. Cuối cùng hấn thuyết phục được tôi đi bụi. Chỉ ít thì hấn cũng làm tôi thích thú. Rồi chính sự hào phóng trong tâm trạng bất cần của

hắn làm tôi chú ý. Tôi nhận ra hắn cũng bị kịch con nhà giàu như mình. Tôi dần dần dần sâu vào những cuộc chơi thâu đêm cùng hắn. Đến nỗi, tôi quên mất mình phải học. Thầy Hùng lại nhẹ nhàng khuyên nên học hành chăm chỉ. Mà lòng tôi trống rỗng thế này...

5.

Lợi là cô bé từng học rất giỏi các môn tự nhiên. Các môn xã hội cũng khá. Môn văn được. Cô có tính ươn ớt, đa cảm đa sầu và thích đọc sách văn học. Con từng đọc bài văn của nhiều học sinh cấp III thành phố. Có em đã để hai nhân vật trong truyện của Tô Hoài và Nguyễn Khải kết duyên với nhau. Hay nói Xuân Quỳnh thời sinh viên hắn ươn ớt lắm, tán giai giới phải biết. Có cô cậu còn cho Nguyễn Minh Châu lái xe chở cả vầng trăng lớn trong “Mảnh trăng cuối rừng” đến nhà một cô gái tên Nguyệt để ngỏ lời cầu hôn mà không được. Đại thể, học sinh làm bài và để râu ông nọ cắm cằm bà kia, với những hàng chữ ngô nghê hài hước. Còn Lợi, có những bài văn cô làm rất xuất sắc, được đọc trước lớp làm bài mẫu. Vì cô cũng có tình yêu với văn chương. Tâm hồn từng rất thánh thiện, đẹp đẽ của cô là tín đồ của những cuốn tiểu thuyết trong và ngoài nước. Không như các bạn cô chỉ thích cắm đầu vào truyện tranh sex, *chat sex*, đua đòi đủ đốn... Nhưng giờ tâm hồn cô đang bấn loạn. Là một người viết văn, con buồn quá, con thương quá.

Ban chiều, nhận được điện thoại mẹ nói ốm. Con hốt hoảng, tìm muốn nhảy ra ngoài. Ngày mai có anh bạn về, con gửi biếu mẹ ít tiền để mẹ bồi dưỡng. Niềm tin của con là cứ cần mẫn viết, rồi sẽ tìm được việc làm tử tế. Bạn con ra trường, mỗi người mỗi cảnh. Nỗi niềm nhà văn trẻ, khát vọng nhiều nhưng tài năng như muối bỏ bể. Có đứa lương khởi điểm hơn triệu bạc, vừa đủ tiền thuê nhà lẫn xăng xe. Con hận mình không thể cố gắng hơn, để có tiền bồi dưỡng và thuốc thang đầy đủ cho mẹ. Cha khi còn sống vẫn bảo con đa đoan văn chương, ôm nỗi khổ vào người. Giờ con thấm. Giá cứ làm một anh kinh doanh, buôn bán gì đó, hơn là cắm đầu vào học trường viết văn, với một tài năng chưa thực sự chín, và sự may mắn chưa đến với mình, để rồi lại chán ngán làm sao thân phận văn chương bèo bọt quá đời.

Ai chẳng mong giàu có. Cánh nhà văn trẻ chúng con càng nghèo càng mong muốn điều xa vời đó. Rồi có đứa như cánh cò nghiệt ngã, dứt hẳn văn chương, chấp chơi kiếm tìm sự giàu có trong biển người xô bồ. Rồi thấy mệt mỏi mà sự giàu có kia vẫn đồ ở đâu đâu chứ chẳng chịu về...

Sinh ra cái nghèo và cái giàu, bản thân ông trời không có lỗi. Con người cũng chẳng có tội gì. Con người chỉ có tội khi giàu có không biết giữ, nghèo hèn không tìm được kế vươn lên. Còn những cô gái như Lợi, khi mất đi sự hồn nhiên, trinh tiết thì ai là người có lỗi? Hẳn là mẹ cùng nỗi day dứt như con.

Một hôm con đến để dạy cho Lợi. Cô trả con tiền

công. Con cầm tiền xong cô khóc. Cô nói gã con nhà giàu vẫn thường chở cô đi chơi đã chết. Chết vì đua xe. Và vì Lợi đã không ngồi lên xe hấn trong đoàn đua ấy. Lợi nói vậy trong tâm trạng bồn loạn và ân hận. Con an ủi cô. Lợi gục đầu vào vai con khóc. Con thương cô bé ít tuổi mà đã phải trải qua bao nhiêu dằn vặt. Lợi còn nói với con chuyện khủng khiếp hơn: “Thầy, em có mang với gã rồi”. Con giật mình, suýt làm cô ấy ngã. Lợi khóc như chưa từng được khóc. Ngôi nhà ỉ ỉ tiếng khóc. Bố mẹ Lợi ở đâu, có nghe thấy tiếng khóc này?

Càng an ủi, Lợi càng khóc to. Như thể con sẽ làm nhẹ bớt nỗi đau khổ của một cô gái. Mà con thì có khác hơn gì. Lòng con cũng đang giông bão. Gần ba mươi tuổi vẫn tay trắng. Không tình yêu. Không công việc. Không danh tiếng... Không gì cả. Nhưng con vẫn phải an ủi cô bé. Nhất là trong lúc này. Con không thể buông cô ấy ra. Con sợ cô ấy sẽ ngã thật và khó có cơ hội đứng dậy. Con là đàn ông con trai. Cô gái đang cần con.

6.

Thầy Vũng bảo:

- Tôi sẽ đưa em đi phá cái thai.

- Không, em muốn giữ - tôi lắc đầu - nó là con của em.

- Nhưng em còn phải học, phải thi vào đại học. Không thể đẻ sinh con. Em chưa xây dựng...

- Nhưng nó là con em mà. Em yêu bố nó.

Thầy Vững tròn mắt:

- Em yêu gã ư? Em vẫn kể cho tôi là chỉ chơi bời với gã thôi mà. Cái thai trong bụng chỉ là ngoài ý muốn.

- Nhưng em đã quyết. Ai bảo thầy đã không tư vấn cho em, để em ra nông nổi này.

Thầy Vững giật mình, một cảm giác ân hận xâm lấn. Tôi cảm nhận thế. Khuôn mặt thầy lo toan, trông khổ chưa kia. Thầy ơi là thầy.

Nhưng tôi vẫn muốn hành hạ thầy thêm nữa. Sau hôm thầy đề nghị đưa tôi đi giải quyết hậu quả, thầy vẫn gọi điện đề nghị như thế. Tôi gặp thầy nhiều hơn và chúng tôi ngồi nhâm nhi cà phê. Mưa phố thê thiết vẫn chảy qua đời đứa con gái. Bố mẹ tôi vẫn về và đi một cách vô tình. Dường như họ đang đưa đẩy trách nhiệm chăm sóc tôi. Chẳng như nhiều gia đình khác, bố mẹ chia tay đều muốn giành quyền nuôi con.

Ra ngồi quán, khoảng cách thầy và trò bị xóa. Thầy bảo: "Cứ gọi anh xưng em là được". Tôi làm theo. Càng ngày tôi càng mến thầy. Mến vẻ nghiêm khắc, sự hài hước và tâm hồn nhân hậu của thầy. Thích cái cách thầy dạy tôi học và báo ban lúc tôi lười nhác, bao nhiêu ngày học chỉ dò hỏi tình yêu và tư vấn tình trường. Tôi thấy trái tim thầy rộng lượng và ấm áp. Tôi thấy thầy khác xa những người đã từng dạy tôi ở trường, những người đàn ông tôi gặp. Thầy

đúng là một nhà văn, một người chân chính. Điều đó càng khiến tôi an tâm khi tâm sự và cảm giác lòng mình nhẹ hơn mỗi khi ở bên thầy.

Mỗi ngày qua tôi càng nhận thấy ở bên thầy, tôi sẽ bình yên. Nhưng tôi đã nói mình có mang mất rồi. Tính tôi là thế, lúc này muốn làm mọi thứ rồi tung lên. Phải làm cái gì đó cho khác đi, giống như sự quấy phá. Cho tan hết cho sạch hết. Vậy mà mỗi lúc đối diện với thầy, tôi lại chẳng làm được gì. Ánh mắt của thầy có một điều gì đó khiến tôi bị thôi miên. Dạo lúc thầy đến, tôi sẽ nói rõ tình cảm của mình.

Rồi thầy đến, vẫn như mọi hôm, nghiêm nghị và nhân hậu. Tôi vừa nghĩ vừa run. Hai hàm răng va vào nhau cắn cập.

- Thầy ơi, có bao giờ chúng ta đổi số phận cho nhau được không? - Nghĩ một đằng, tôi hỏi thầy một nẻo.

- Ý em là sao?

- Em sợ cái kiểu giàu có trong gia đình mình. Em muốn đổi với thầy.

Thầy lắc đầu, cái lắc đầu dứt khoát, như thể sự giàu có chẳng có gì đáng quan tâm:

- Đổi sao được, tôi không có cái phúc được hưởng giàu sang.

- Còn em khinh bỉ cái sự giàu sang nhà mình.

- Cô bé, chỉ là nhất thời bố mẹ em chưa nghĩ ra thôi. Anh tin, khi em nói rõ mọi chuyện và khuyên họ hãy trân trọng hạnh phúc, bố mẹ em sẽ khác.

- Chả tin. Giờ hai người như mặt trăng mặt trời. Chỉ có em, sinh nhằm ngôi sao xấu.

Hắn thấy ngạc nhiên khi thấy tôi ăn nói khác trước. Tôi cũng thấy mình rần rỗi hơn.

Thầy Vững dường như không thể dạy được. Dáng dăm chiêu kia, chứng tỏ thầy đang có tâm sự. Một lần thầy nói gia đình mình khó khăn về kinh tế, nhưng tình cảm thì dồi dào. Bố mẹ tôi trước kia thường khoe mình giàu mỗi khi gặp bạn bè, nhưng chẳng cho tôi sống bình yên. Tôi hỏi nhà thầy khó khăn đến mức nào. Thầy không nói. Tôi đành ngồi im. Nhiều giây trôi qua, tôi thốt lên:

- Ôi, cái nghèo thật xa xỉ đối với em. Hạnh phúc xa xỉ đối với em.

Nói xong câu đó, tôi thấy mắt thầy bỗng long lanh. Bản thân tôi cũng thấy lòng chộn rộn. Một con bé lớp 12 nứt mắt mà lúc đau khổ cũng biết triết lý. Lại đời!

7.

Cô gái nài nỉ muốn con đưa về quê chơi. Cô bé còn mạnh dạn nói: “Em rất mến thầy, em muốn ở bên thầy và muốn thấy sự nghèo khó của quê hương thầy”. Lời cô gái làm con lo lắng và lúng lúng làm sao! Chẳng lẽ con sẽ để một tâm hồn đang bấn loạn trẻ thơ ấy thấy những cơn mưa khắc nghiệt đã trải qua đời mẹ, rớt rơi xuống đời con. Con cũng đủ nhạy cảm để hiểu ý đồ sau câu nói ấy. Thực tình thì Lợi vừa trải qua một cú sốc và rất nhiều ác mộng ám ảnh. Cái chết

của gã con trai đó đã đổ thêm dầu vào ngọn lửa đau tim cô. Không thể từ chối phải không mẹ? Rồi con sẽ kể thêm về cô gái nhiều bi kịch này, mẹ nhé. Còn giờ, có lẽ con phải đến bên cô ấy, ở bên cô ấy và an ủi. Vì không còn ai ở bên Lợi, con sợ Lợi sẽ tính chuyện đại đột. Con sẽ đưa cô ấy về quê gặp mẹ. Và mẹ sẽ hiểu con, hiểu cuộc sống phở xá và những bi kịch gia đình. Giàu có, nghèo có, trung bình cũng có. Thế hệ trẻ chúng con như những trang giấy trắng, viết gì lên đó là ở những “ông xã hội”. Muốn viết mực đen, mực đỏ, hay gì gì đó là tùy. Nhưng thưa mẹ, chúng con cần là những trang giấy trắng mà ở đó, chữ viết lên phải đẹp, phải sạch. Chúng con không nên bị làm cho hoen ố. Nhưng sự thực, nhiều tờ giấy đã ố vàng từ lúc nào.

8.

Thầy đồng ý đưa tôi về quê. Quê thầy mệnh mang gió và lúa. Dù đường gập ghềnh xóc nảy óc. Nhưng vui. Mây này trời này sông này bèo này... nhiều lắm. Những thứ mà từ khi sinh ra tôi đã không được nhìn thấy hoặc ít khi thấy. Thầy vẫn hỏi chuyện cái thai trong bụng. Tôi dứt khoát nói mình muốn giữ, và ngậm cười thâm trong bụng rằng, thầy dễ lừa quá.

Về nhà, thầy Vũng bảo tôi nên gọi anh xưng em. Đồng ý. Mẹ Vũng chưa thật già nhưng yếu. Nhìn là đủ biết bao năm qua chịu bệnh tật hành hạ. Nhà ẩm mốc, dột nát. Tiếng ho của bà cụ cào vào không gian

miền quê nghèo chua chát. Vững bảo nếu có tiền sẽ chữa trị dứt điểm cho mẹ, mẹ sẽ khỏe. Nhưng Vững không có tiền. Bi kịch của một người con, tôi hiểu lắm. Nhưng bi kịch của người nghèo không ác liệt bằng bi kịch của nhà tôi - nhà giàu. Thấy quê Vững cái gì cũng thân thương, nhỏ bé, dễ mến.

Tối, trăng vằng vặc sáng. Vững bảo trăng thiếu nữ. Tôi thắc mắc. Vững bảo: Trăng của người trẻ, như tôi. Tôi cười: Trăng của em và của anh. Đẹp quá.

Trên dè nhìn xuống cánh đồng, những con đom đóm nối đuôi nhau rập rờn. Tôi hiểu kỳ hời và sung sướng hết. Vững cười. Sau thấy hơi thở của anh có vẻ chán chường, tìm tôi bỗng quặn lại. Tôi vô tâm làm anh đau?

Hai đứa ngồi sát, lắng nghe cơ thể nhau, hơi thở nhau. Tim tôi rộn ràng như đang hát một khúc ca. Không biết tim anh đang hát gì, có đập nhanh như tim tôi. Tôi muốn nói với anh quá. Chỉ sợ Vững giận. Nói một điều...

- Lợi à, em thấy quê hương anh sao? - Trong giọng của Vững, tôi thấy sự ử dột.

- Thanh bình, nghèo, nhưng giàu tình.

Tự dưng, sau câu nói đó, tôi mạnh dạn đặt tay mình lên tay Vững. Vững nhìn tôi. Tôi nói:

- Em yêu Vững.

Vững hơi sững sốt, sau bình tĩnh, tuồng như anh đã cho rằng điều này là một tất yếu. Vững bảo:

- Em còn quá trẻ, biết gì mà yêu. Chẳng qua chỉ là một cảm giác rung động, khi em quá chông chênh.

Tôi phủ nhận điều đó, khẳng định mình yêu anh. Tôi còn ít tuổi thật, nhưng trái tim tôi sâu sắc và đầu óc tôi lúc này đang minh mẫn. Sau những hơi thở dài, Vững đặt hai tay lên vai tôi:

- Em lừa anh đúng không? Em không có mang.

Lòng tôi nhẹ bẫng, anh đúng. Vậy mà tôi cứ nghĩ anh đã bị lừa. Thì ra anh biết, anh đủ nhạy cảm để biết rằng tôi đã cố tình làm như vậy, để anh quan tâm hơn. Vững là thầy của tôi cơ mà.

Trăng vẫn vành vạnh như thiếu nữ khỏa thân trong giấc ngủ yên lành. Dàn đồng ca dế rì rì. Bức tranh thôn quê ử trong tôi một cảm giác ngọt ngào. Bỗng thấy mình như đứa trẻ, thê lương mong mỏi giọt sữa mẹ.

9.

Sau khi đưa Lợi về quê, con thấy mình có tình cảm với cô ấy và biết rằng, mẹ cũng quý cô ấy. Mẹ nhận ra những nét đẹp của cô gái ấy mà nhiều cô gái phổ khác không có. Qua một người bạn của Lợi, con biết được nhiều đêm ở trong phòng, Lợi đã ngồi đúng chỗ con ngồi dạy, uống cốc nước con đã từng uống và ôm cuốn soạn văn con tặng vào lòng.

Con phải làm thêm cật lực. Con không có tiền chạy chọt. Không có tài nịnh nọt. Không có việc làm khi ra trường. “Chế độ con ông cháu cha” giăng mắc la liệt

khắp nơi. Con không được chào đón ở đó. Con cần phải có tiền để đỡ dần mẹ và cũng lo cho tương lai của mình. Được giới thiệu, con đã xông hăng vào công việc mát-xa cho một số người đàn bà nạ dòng. Bởi con có vóc dáng, có khuôn mặt. Khi đi làm, con giấu mình là người viết văn, chỉ nhận là lao động tự do. Công việc cho con tiền nhưng tặng lại nỗi nhục. Cuộc đời ngoa ngoắt, giễu cợt con bằng sự đếu giả nhất của nó. Con là con trai mẹ, người đã từng in ấn đến mười đầu sách, chẳng lẽ lại vùi đầu mình vào một mớ nhuốc nhơ. Con cần phải lôi mình lên. Con không thể để những con chữ cũng tố cáo và cười cợt mình. Càng không thể để văn chương coi con chỉ là một mớ giẻ rách. Con bỏ việc.

Cho đến một hôm, một người đàn ông giao cho con một cái bọc giấy, nói là cần chuyển đến số nhà X, đường Y. Công của con là năm trăm nghìn đồng. Một món tiền chẳng nhỏ. Đường Y gần thôi. Con nhận lời. Hỏi vì sao người đàn ông kia không tự mang đi. Ông ta nói có việc quá gấp. Con thật thà làm. Đến gần nhà X, vừa bấm chuông, chủ nhà mở cửa thì công an từ đâu ập tới. Không phải đầu cũng phải tai. Con bị lập biên bản, kết tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Chân tay con rụng rời. Thế là hết. Con sẽ phải vào tù, sẽ chẳng còn được tự do ở bên ngoài, để kiếm tiền mà chăm mẹ. Chẳng thể nào gột rửa được nỗi oan ức. Chứng cứ đầy đủ. Con không thể chối tội, không thể kiếm được người làm chứng, chứng minh mình vô tội. Con mang trên vai tội lỗi mà một phút hờ hênh đã mắc phải. Tha lỗi cho con, mẹ.

10.

Biết tin Vững bị bắt, tìm tôi thất lại, còn tay chân muốn rụng rời. Tôi tin Vững không phải là kẻ túng quẫn đi buôn lậu. Tôi tìm cách gặp anh và nghe anh giải thích. Anh bị oan và không thể chứng minh. Anh bị đưa đi. Tôi chỉ còn biết khóc. Ngay cả niềm an ủi lớn nhất của tôi lúc này cũng rời xa. Tại sao cuộc đời cứ nhất định phải chìm tôi xuống bùn đen?

Chết quách đi cho đốn đau khỏi vô lấy mình.

Một tháng rồi hai tháng, tôi nghĩ đến mẹ Vững ở quê và về thăm. Không thể nói anh đã đi tù. Tôi nói anh bận việc nên nhờ tôi về thay. Những ngày thê lương ú dột của bác gái chỉ bùng lên một chút sáng khi có tôi về, rồi lại tắt ngấm nếu ngày mai tôi đi xa. Nhưng không thể đợi đến ngày mai. Ngày tôi về thăm cũng là ngày bác mất. Các anh các chị nói rằng, sức khỏe bác suy yếu đã hơn một tuần. Lại những người con nghèo nàn của người mẹ nghèo nàn báo nhau lo tang mẹ. Tôi không thể nói dối thêm khi các anh muốn điện cho Vững về chịu tang. Tôi nói Vững phải vào tù. Vững từng báo tôi, mấy anh chị em đã phải vay rất nhiều tiền để mẹ chữa trị, trong suốt nhiều năm. Và họ phải làm cật lực mười năm nữa, cũng chưa chắc trả hết nợ nần. Thôi thì... sự ra đi là sự giải thoát. Bác gái không phải day dứt, đau đớn nữa. Lòng thành cháu thấp nén nhang tiễn đưa...

Sau cái chết của mẹ Vững, bố mẹ tôi chính thức ra tòa ly dị. Tôi được quyền ở với mẹ, trong ngôi nhà to lớn bố tôi bỏ lại. Nó thường xuyên có một người đàn ông nhiều râu và trúng cá đến, chung chạ với mẹ. Tôi không quan tâm, thường đóng cửa học. Tôi nghĩ rằng, sau trận này, mình phải sống khác. Tôi hiểu ra nhiều điều và nhớ thương Vững.

Một hôm, mẹ gọi tôi lại gần người đàn ông lạ. Mẹ bắt tôi gọi ông ấy bằng bố, vì hai người sắp cưới. Tôi cứng đầu không chịu. Mẹ bảo tôi hôn, tính hiền dịu bị trôi đầu hết. Tôi hận, tôi bực, tôi hét:

- Nó đã bị mẹ và lòng ích kỷ của mẹ giết chết rồi. Giờ mẹ muốn làm gì cũng được, hãy để cho con yên. Mẹ không xứng là mẹ con nữa.

Tôi nhận được cái tát trời giáng từ tay mẹ và cái cười khẩy cổ vũ từ người đàn ông đã góp phần làm gia đình tôi tan nát kia. Mắt mũi tôi tối sầm. Tôi lao ra phố, chạy thục mạng, chạy để trốn khỏi nỗi ám ảnh đau đớn, tôi muốn trốn khỏi không khí ngột ngạt và thoát xa người mẹ vô tâm. Gió quất lại mặt tôi những nỗi giận dữ của trời. Tôi trốn vào một góc khuất của thành phố đông hội chật ních người, nơi không có máy ai lui tới và khóc đã đời.

Sau một ngày dài đau khổ, tôi tìm đến nhà một người bạn tốt bụng nhất và ở lại mấy ngày. Nhớ Vững quá, tự nhiên muốn chia sẻ cùng anh cho nhẹ bớt.

Tôi tìm cách vào thăm anh.

Vừa thấy tôi, Vững hỏi:

- Em mang tin xấu đến cho anh đúng không?

Hỏi vì sao, Vũng bảo mới thấy ác mộng đêm qua. Vũng đứng. Tôi nói mình mang đến cho anh một tin xấu và một tin tốt. Anh muốn nghe tin xấu trước. Tôi nói chuyện mẹ anh.

- Bác gái mất rồi. Các anh chị ở nhà không muốn thông báo cho anh khi đang ở trong tù, chỉ khó thôi. Giờ em mới nói.

Anh thét lên trong đau đớn và ân hận. Anh không phải người con bất hiếu. Tôi biết, con tìm anh đang hát bài thê lương nào. Bài thê lương của người con hiếu thảo thương mẹ.

Một hồi lâu, bình tĩnh lại, Vũng nói muốn nghe tin tốt.

Tôi bảo Vũng:

- Em sẽ đỗ đại học. Sau nhiều biến cố, em thấy mình phải sống khác đi. Em sẽ đợi anh ra ngoài. Bốn năm không phải là dài, với một người kiên nhẫn và cái tạo tốt như anh đúng không?

Tôi thấy đôi mắt Vũng rưng rưng, đang vẽ một niềm hy vọng. Anh sẽ tin tôi và sự đổi khác này khiến anh mừng. Dĩ nhiên, tôi cũng thông báo cho anh tình hình gia đình mình. Tôi sẽ không khóc nữa, tôi để dành nước mắt khóc mừng ngày anh ra, và ngày chính thức nhận lời yêu nhau.

- Cảm ơn Lợi đã cho anh niềm tin. Ngoài đau đớn vì tin mẹ mất, anh mừng là em đã thay đổi. Lợi à, dù năm tháng đến và đi, dù hoa ở khu vườn em vẫn thắm màu cũ, nhưng chúng ta sẽ sống khác ngày xưa. Em nhé?

Vững nói, ôm tôi vào lòng. Thật ấm áp. Lát sau, tôi buột miệng:

Anh ơi, đây là trong tù đấy.

Kết một

Sau khi mãn hạn tù, Vững đã được nhận vào làm ở một tờ báo uy tín. Lợi tốt nghiệp đại học và hai người cưới nhau. Một thời gian sau Lợi đi làm cô giáo. Họ báo nhau: Chúng mình hãy sống làm sao cho thanh thản, khỏi phải bon chen, khỏi phải là nô lệ của tiền bạc, nhé.

Hai người hạnh phúc trong ngôi nhà đầy tiếng cười. Họ sinh con đẻ cái. Và một điều lúc nào cũng canh cánh trọng lòng người mẹ đã từng sống đau khổ trong giàu có: Phải cho con cái tình thương yêu thực sự chứ không phải chỉ những đồng tiền lạnh nhạt và cuộc sống no đủ giả tạo.

Kết hai

Mẹ Lợi đã ép cô quan hệ với người tình mới của mình. Người mẹ mặt người đội lốt thú ấy đã phải chịu sự trừng phạt của xã hội. Lợi đau khổ, nhục nhã, cô đã quỳen sinh từ một tầng cao.

Kết ba

Dù Lợi cố gắng yêu và dành tình yêu cho Vững

nhưng Vững mặc cảm. Và lại, anh luôn có ý không muốn làm Lợi khổ thêm. Anh mong Lợi có thể lấy một người chồng giàu có để cuộc đời khỏi phải rơi thêm nước mắt. Phần Vững, anh đi tìm niềm đam mê của đời mình, làm một gã nhà văn hiền hậu, lãng mạn và dôn sức viết một cuốn tiểu thuyết của đời mình. Nhưng Lợi không lấy chồng, Vững cũng chẳng lấy vợ. Hai người đều mong người kia xây dựng gia đình trước rồi mình mới tiến hành. Họ như hai cuộc đời, đi ngang qua nhau, thi thoảng mới gặp nhau mà lần nào cũng ngậm ngùi, đau khổ. Họ như hai đường thẳng song song, chỉ nhìn thấy nhau mà không thể hợp thành, cho đến khi tuổi trẻ và sức khỏe trôi vào quá vãng...

Nhã Thuyền

ĐIỀU NÓI RA SẼ GIẾT CHẾT TẤT CẢ

1

Bắt đầu là cảm giác da thịt dính dấp. Nó lồm ngồm dậy, miệng ngớp ngớp một cách vô thức, con cá ngớp khí trong chiếc bình nhỏ. Sống lâu trong một không gian đặc quánh mùi khó thở, bỗng đêm nay nó được hít một thứ mùi tươi mới. Mùi ngai ngái hơi sữa non trộn mùi nồng đất ẩm sương dậy lên từ đồng cỏ, đọng lại thành dòng, uốn mình bò lên những mô đất, len cháy theo từng nhánh dứa dại mọc lùm tùm quanh bờ ao, qua mảnh vườn nhỏ rồi tứa qua khe cửa sổ khép kín của căn phòng lẻ nằm cạnh mảnh vườn. Những dòng sáng sánh đặc bóng đen như mực tàu đang loang thấm xuống chiếc ga trải giường.

Gây gây và thơm phức. Nó hốt hoảng bật dậy, lao ra giữa sân. Sáng quá. Sáng kỳ dị. Ánh sáng tràn ngập cánh đồng lớn hoang vắng, ngập một mệnh môn không gian. Chưa bao giờ nó thấy quanh mình sáng lờng lờng như thế, ở trong là bóng đen, là đêm khuya, là giấc ngủ bị đánh thức mà ngoài sân, trong bầu trời này, là mệnh môn sáng. Nó nghi hoặc nhìn những vòm cây để xác định tín hiệu của đêm khuya, đêm khuya làm những vòm lá tối, nếu có ánh điện sáng, cây lá chuyển màu vàng quạch chen lẫn bóng đen. Nhà nằm giữa mệnh môn ánh sáng, trên là trời, sau lưng là bờ dề, núi phía xa, bốn bên đồng cỏ, một bãi tha ma lớn trước mặt. Nhìn lên trời, vàng vạc sáng, đến nỗi, dù nhìn thấy rõ ràng một vàng trắng, nó lại càng nghi hoặc. Nó đợi một tiếng gà báo sáng. Đợi thấy bóng mẹ chập chờn giặt giũ gì đó ở cầu ao như mọi buổi. Bơi trong ánh sáng bập bênh, ướt sũng, nó trở lại căn phòng, nằm lên giường và trùm chăn kín mít để cảm nhận bóng tối. Một giọng hát từ sông đưa lại, lẫn với tiếng nước khua, lặp đi lặp lại, trong vắt đến lạnh buốt như kim châm nhưng không rõ lời. Da thịt vẫn dính dấp một thứ nước sánh như mật. Nó miết tay xuống giường, đưa lên mũi và thè lưỡi nếm. Ngai ngái hơi sữa non. Mùi đất ẩm. Mùi sương. Mùi gió lạnh. Mùi mồ hôi cơ thể. Nó ợ ỏi, rồi quen dần, lan tràn khoái cảm.

A ha, trắng. Trắng. Đây là trắng hè ở giữa đồng rộng. Chỉ ở giữa đồng rộng mệnh môn, trắng mới tràn ngập lên mệnh đến thế. Những mơ mộng trôi dạt khi tưởng không còn gì để hi vọng.

Dịch mình sát cửa sổ, nó thè lưỡi liếm những dòng sáng sòng sánh ngai ngái. Ran rất đều lưỡi, nóng mềm tấm lưỡi mỏng, luồn xuống khe họng những giọt tinh dầu cà cuống.

Nó dịch mình thật khê, càng mỏng người, càng ép sát mình vào cửa sổ càng tốt. Đêm nay mẹ nằm cạnh. Cầu mẹ ngủ thật mê mệt để được thỏa thuê uống những dòng sánh đặc tủa từ khe cửa sổ. Say sưa và choáng váng, nó dần biến thành một trái quả tươi thơm mát, phút chốc quên dần mùi khó chịu vẫn vẫn lên trong không khí, thứ mùi mới tối nay vẫn còn quện lẫn với mùi nước mắt sền sệt trên một túm da thịt sung húp bí thớ và lây bệnh của mẹ bao lâu nay.

Nó kinh hãi nhìn vào hai hốc má thâm tím đọng đầy trắng của mẹ. Ánh sáng trộn màu tím của da mặt làm thành một thứ sắc ngằn tái, như da mặt của người chết ngâm nước. Nó chưa bao giờ có dịp quan sát tận mắt gương mặt bà. Nó phóng tia nhìn xuống từng mô mặt lồi lõm chập chờn như khoảnh đất bỏ hoang đang nứt nẻ bỗng nhiên được gội ngập nước. Lớp da trên cùng bật ra nhưng nước không kịp thấm thấu, bị chuội đi khỏi lớp biểu bì. Miệng mẹ há hốc, tiếng thở như có một nhúm ngón tay bóp vào một cái miệng ếch đang kêu, biến thành những âm thanh treọ treọ.

Cơn mơ của bà thò ra, dị dạng, kêu ú ớ. Láng máng âm thanh tên bố. Còn lại là những âm bị đập giập, bèn bẹt, mắc lại khi bị ngón tay thọc vào miệng ngáng trở. Từ chiều tối, bố lại nổi cơn hung sau một thời gian dài im lặng. Mẹ hốt hải chạy, bố đuổi phía

sau, gào lên những âm thanh loài kền kền, những tiếng giết, giết, bổ ném khóa cửa vào mặt mẹ. Nó kinh hãi, quỳ mọp xuống giữa sân. Mẹ lao vào phòng, khóa cửa lại. Bố lồng lộn như một con quỷ gầy gò bên ngoài và sững lại trước thân hình bé nhỏ đang quỳ bất động. Bố xuôi tay, xịu xuống như một tàu chuối gãy, bổ đi. Từ lúc đó bố là một khối đá câm lặng xám ngắt, cả điều thuốc với đốm lửa đỏ cũng hóa thạch trên tay, ở bờ ao nhìn ra đê, nơi bố thường ngồi đốt thuốc vào các buổi chiều.

*

* *

Phải bay lên và ra khỏi nơi này. Bố đã hóa thạch rồi. Mẹ đang tái ngắt. Mùi trắng là tín hiệu từ đồng cỏ. Ở đồng cỏ, bè lũ ấy bắt đầu cơn say nhảy múa. Một lũ mình trần trụi, sáng loáng như những mảnh trăng. Đó là những con ma hoang, những con ma không gia đình, những kẻ đã sống lẻ loi nơi dương thế tụ nhau lại, kiếp kiếp say sưa nhảy múa. Đó là những con bệnh của mùa trăng.

2

Tất cả bắt đầu từ một buổi tối, tôi rùng mình nhìn bố trở về nhà. Một cây khô lóng khổng chao đảo, vài cành nhánh kiệt nhựa vẫn dai dẳng trên thân, vung

lên rồi hạ xuống. Đôi mắt la đà vờn vện những tia máu như mắt con thú bị thương. Ánh đèn ềnh ệch dội màu vàng vào mắt bố. Bố xiêu vẹo bước đến cánh cửa mà mẹ đã vội vàng mở thật rộng, nhưng bố không bước xuyên vào khoảng không. Tôi chực hét lên, giữ ngực. Mẹ kêu ri rĩ trong cổ họng. Bố đưa tay lên xoa máu trên trán, quệt vào phần kính trên cửa nhorr nhorr dưới ánh điện, nhếch mép cười: “A, mày cố tình đứng chắn để giết tao, mày muốn giết tao à. Rồi thì giết hết. Bọn lừa lọc xảo quyệt”. Tôi nhìn thấy những mảnh kính vỡ găm trên trán, như gai trên vỏ trái sầu riêng, những miếng kính hình tam giác đang vươn dài đầu nhọn về phía tôi. Phải đập chết cánh cửa. Cái mặt cửa tái nhorr trước mặt tôi. Tôi nhìn lại chorr chorr những gai nhọn. Đập chết cánh cửa. Dỡ bỏ mọi cánh cửa khỏi các bức tường. Khoét rộng hơn nữa. Không có lí do gì cần đến những cánh cửa cứ dính mãi ở một chỗ để bố thường xuyên chảy máu. Tôi dò theo mẹ đỡ bố trở vào giường. Bố vẫn lầm rầm nói về sự lừa lọc gian xảo của bọn chúng nào đó. Đây là lần đầu tiên tôi bước vào tận giường của bố mẹ. Nồng mùi thuốc lá và thuốc bệnh. Vài ba cuốn sách mở trên giường. Một cái gối đôi. Chắn màn. Tôi chỉ vào căn phòng này khi đột nhiên bố sai bảo gì đó và luôn chỉ đi đến cái tủ tường dài ngăn căn phòng làm đôi là cùng. Phần nhà phía ngoài là sự chiếm chỗ ngang ngạnh của cái tủ, bộ salon da đen bóng, bàn làm việc, một két sắt còn phía sau là giường của bố mẹ, một hộp gỗ kín u u. Phía ngoài luôn cuộn cuộn khỏi cửa

hương thấp trên ban thờ dính trên tường cao, dù không phải ngày lễ tết. Thắp hương là thói quen hoặc sở thích của bố, không phải một đôi cây, mà bao giờ cũng đủ để tạo khói cuộn cuộn đến sặc sụa.

Bỗng đôi mắt bố đảo liên hồi, lời ra, bắn phụt khỏi khuôn mặt, trong phút giây, chỉ còn thấy hai hốc mắt tối tăm, hai con mắt lơ lửng trước mặt tôi, cái miệng có hai môi dày nhấp nhểnh dính vào nhau rồi lại mở ra, phun tiếng phì phì:

- Cái giống mùi gì mà tởm lợm thế này? Tởm lợm. Tởm lợm.

Mấy tiếng “tởm lợm”, “tởm lợm” nhỏ dần nhỏ dần cho đến khi cái cây khô gục xuống, những con mắt và miệng tự nhảy lại, dính vào vị trí cũ, nằm yên.

Tôi vùng chạy ra nhà xí, khóc nức nở. Đó là căn bệnh mãn tính của tôi. Nhà xí là nơi ẩn náu kín đáo và an toàn nhất trong nhà để không ai biết tôi đang giấu trong người một căn bệnh khổ sở. Tôi bắt đầu rít lên như một con thỏ bị giết thịt, rồi nức nở nức nở từng chập, hai tay ôm lấy mặt, thớ thịt rung lên bần bật từng đợt từng đợt. Tôi chốt móc cửa, bò lên bệ của hố xí bệt kiểu cũ, cởi quần, ngồi xuống. Tôi ngồi cho đến khi những tiếng nức nở trong cổ họng nhỏ dần và tắt lịm như những viên đá đã chui hẳn xuống bụng, nước mắt cũng không chảy ra nữa và có lẽ mặt tôi đã hết đỏ thì đứng lên, cầm cái gáo nhựa đỏ rêu xanh nhờn nhớt múc ba gáo nước ở cái bể nước nhỏ kích thước chừng 80 x 100 x 100 (cm) cũng xanh lè rêu cáu xây cạnh đó để gội. Như thế là hoàn tất một

cuộc khóc bí mật, một cách cầm bệnh tạm thời của tôi. Hình như bố có biết nhưng không có tang chứng. Có lần, sau khi tôi nức nở xong ở nhà xí, trở vào phòng khách, thấy bố nhìn vào khoảng không mà nói, giọng đeo đá: “Đốn mặt, đốn mặt và hèn hạ. Yếu đuối”. Bố không nhìn tôi, nhưng tôi biết chắc chắn đó là lời kết tội dành cho tôi. Tôi run lên bần bật và quay lại nhà xí ngay lập tức.

Tỉnh dậy, bố hỏi bố có nói gì đêm qua không. Tôi không nói. Thứ mùi bay từ đâu? Từ cơ thể bố? Từ hơi rượu? Tôi định hỏi bố về thứ mùi bố ngửi thấy nhưng không mở lời. Trí nhớ mơ hồ của tôi luôn nhắc nhở rằng trên người bố từng treo lơ lửng rất nhiều móc sắt, khi chúng tôi còn nhỏ, bố đã dùng những móc sắt có khả năng kéo dài ra và thu gọn lại câu chúng tôi lên mỗi lần chúng tôi nghịch ngợm bơi lội và ngã nước. Những khi vui vẻ, bố buộc một cái khăn qua người từng đứa rồi móc từng đứa vào cạnh sườn, cho đi chơi. Bố cũng dùng chúng để trừng phạt mỗi lúc chúng tôi hư. Có lần, chị gái nhái mãi về một con ma ngoài cửa sổ, khóc suốt một ngày ròng, đến tối, bố dốc ngược đầu chị, móc cái móc sắt qua đầu gối chị, bố nằm trên giường cao và thả chị ở thế bị treo ngược lủng lẳng đó, miệng chị há hốc, mặt xanh lè cho đến khi tiếng ỉ ỉ trong cổ họng tắt hẳn. Có lúc mẹ định lén tháo móc cho chị khi tưởng bố ngủ say, bố lập tức tỉnh dậy và giáng vào mặt mẹ một cái tát khủng khiếp. Từ khi chúng tôi lớn lên, có vẻ bố đã cất những móc sắt đó đi, hoặc đã để quên đâu đó. Nhưng

ai biết được? Để không bao giờ làm bố phiền lòng, tôi luôn im lặng. Tôi chưa bao giờ bị trừng phạt vì luôn là một con búp bê phẳng phắc trước mặt bố.

3

Tôi tắm rửa rất kỹ lưỡng. Tôi lấy bàn chải vốn dùng để chà xát các thứ quần áo lao động dày bịch của mẹ hay quần bò của anh chị chà lên người từng đợt từng đợt đến ừng ực cả cơ thể, nhất là những hốc nách, bẹn, lỗ tai, lỗ mũi... những chỗ tôi nghĩ lủ mùi đang ẩn nấp. Cuộc tắm của tôi thường kéo dài hàng giờ liền, xả hết lớp nước này, tôi lại chà xà bông lên người, kì cọ và xả tiếp, cho đến khi mẹ phải ra gõ gõ vào cánh cửa nhà tắm nhắc nhở. Hình dạng xà bông biến đổi sau mỗi lần gội nước: ban đầu, một lớp nhờn nhờn, rồi bọt nổi trắng trên cơ thể tôi, rồi chảy thành dòng ngoằn ngoèo trên nền nhà tắm trước khi tụ lại một đám ở lỗ cống... Da thịt tôi lúc nào cũng dầm mùi xà bông. Hàng ngày, tôi lên quan sát xem mỗi lúc gần tôi, bố có chun mũi lại hay nhăn mặt khó chịu, hay nín thở, hay làm bất cứ một động tác nào báo hiệu có mùi lạ ở cạnh không, nhưng tuyệt nhiên không thấy gì. Trong bữa ăn, tôi ăn thật nhanh và không nhìn lên. Ăn xong, tôi đi thật khẽ lại gần bố, đưa tăm, pha trà, rót nước, mở ti vi. Tôi luôn phải cố gắng kiềm chế để không bật ra nức nở trước mặt bố. Tôi chờ đợi bố chuẩn bị nhả ra: “Cái giống mùi gì mà tởm lợm thế này. Tởm lợm, tởm lợm...”.

Tôi ra vào cái hộp gỗ u u của bố mẹ nhiều hơn. Không phải tôi được phép. Tôi, với năng khiếu im lặng bẩm sinh, luôn là người cùng mẹ túc trực canh bố trong những cơn say dính dấp vào nhau. Cái mặt trời lên những gai nhọn vươn dài về phía tôi, đôi mắt thú vằn máu trong ánh đèn ềnh ệch. Mẹ kêu ri ri trong cổ họng. Tôi thường lên cơn thèm đập chết mọi cánh cửa. Lần nào trong căn phòng u u ấy, khi hai con mắt lồi ra, bán phụt khỏi khuôn mặt, chỉ còn hai hốc mắt tối tăm, hai con mắt lơ lửng, cái miệng có hai môi dày nhấp nhểnh dính vào mở ra lại phun tiếng phì phì: “Cái giống mùi gì mà tởm lợm thế này? Tởm lợm. Tởm lợm”. Cơn nức nở của tôi đến nhanh hơn, tôi phải học cách lưu trữ chúng lại trong mí mắt, nếu không sẽ đổ ra ào ạt khi chưa kịp đến địa điểm quen thuộc. Mí mắt tôi nặng như những múi bưởi. Tôi muốn đập chết mọi thứ xung quanh: bàn kính, bộ salon đen, phích nước, những cái chén trà, bút, sách, những cánh cửa... Chúng âm mưu lừa tôi vào tình thế chính tôi là thủ phạm khi chỉ có tôi đối diện với bố.

Mẹ cắn răng nói, tiếng rìn rít: “Im đi. Ông ấy nói diên lên thì biết mùi”. Tôi rần mặt. Có thể không phải mẹ nói với tôi. Một cục sắt nóng chảy bị ném vào nước lạnh xèo xèo và đông lại.

Tôi lén lút kéo anh vào cái hộp. “Không, tao chẳng nghĩ thấy gì ngoài mùi nước xịt phòng”. Có thể đúng là mùi nước xịt phòng? Một thứ nước xịt phòng rẻ tiền. Thứ mùi hăng nồng của nó vón cục lại cùng với mùi thuốc lá lưu cữu, những tàn thuốc đen cạ dưới

nền đá hoa vàng, mùi hương đặc ngát trên ban thờ, mùi thuốc bệnh. Những thứ mùi vón hòn lại. Tôi kéo chị vào phòng bố để kiểm tra lại. “Không, mày chỉ vớ vẩn. Xem có phải có mùi chuột chết không. Hay mùi gián chết. Có lẽ bố nói mê sáng thôi”.

Mẹ có thể là thủ phạm. Tôi nhớ câu nói của mẹ: “Ông ấy nổi điên lên thì biết mùi”. Mẹ biết. Thường xuyên mẹ dậy từ tờ mờ sáng, giặt giũ các loại đồ dưới ao, đến khi nấu xong bữa sáng thì cả nhà mới dậy. Mẹ biết điều gì làm bố nổi khùng nên luôn nín nhịn, cả khi bố đánh mẹ thâm tím mặt mày chẳng?

4

Mùa đông, gió về, từng luồng gió kéo đàn kéo lũ ù ù bay qua những ô cửa, mây chụm lại rù rù từng đám. Bố căng nylon che kín những khe cửa sổ và những lỗ hổng. Để ấm hơn, đến bữa cơm bố ra lệnh chúng tôi ngồi chụm lại nhau như những gộc củi chụm lại gây một bếp lửa. Tất cả chúng tôi ăn chung một cái nồi đặt ở giữa, trong nồi có những khoang canh, cơm, cá, thịt xếp cạnh nhau, mỗi người cầm một chiếc thìa của mình và xúc thức ăn bỏ vào miệng. 5 cái đầu chụm lại, 5 cặp chân xếp lại đan vào nhau và chiếc nồi được đặt trên một cái ghế nhỏ ở giữa. Những cánh tay cầm thìa của chúng tôi di chuyển linh hoạt, tay còn lại móc vào người kia để tạo thành một thể đan kết chắc chắn. Nhưng khi tất cả đưa những

miếng cơm đầu tiên lên miệng trong tiếng gió gào thét bên ngoài thì bố gào khan: “Cái giống mùi tỏi lợm, tỏi lợm. Nó trở lại đây”. Mẹ rín rít trong cổ họng, như tiếng loài côn trùng. Anh chị nín thít. Tôi lập tức cảm thấy thứ mùi kỳ dị ộc ra. ộc ra như từ một khoang rỗng nào đó. Khó chịu, căng thẳng, chìm đắm, bám riết. Cả không gian xoáy một luồng sóng gây gây, tôi như uống rượu nặng. Không phải mùi nhà xí, không phải mùi khói thuốc, thuốc bệnh, tất cả những thứ mùi tôi đã liệt kê trong nhà. Cơn nức nở thông thộc. Nhưng nếu tôi là kẻ phá bình, ngay bữa cơm, bố chắc chắn sẽ hất tung các thứ, đòn trừng phạt sẽ giáng lên tôi, khủng khiếp. Mí mắt tôi nặng quá rồi, rằng tôi cắn thật chặt để những tiếng tịt tịt trong cổ họng không chui thoát ra ngoài. Tư thế ăn của tôi trở nên kỳ cục. Tôi cố trữu đầu xuống để không ai thấy, mí mắt nặng trĩu cũng vút đầu tôi xuống, trong khi mẹ và anh chị vẫn nhâng đầu lên đưa thức ăn vào miệng. Cánh tay trái của tôi đan vào cánh tay chị trở nên vương vịu vì mất nhịp nhàng. Tôi cảm thấy mẹ đang dồn mắt vào tôi, van lơn. Tôi chết chắc.

Bố phì ra một đám bầy hầy thịt cá vào ngay trong nồi mọi người đang ăn và gào lên: “Thật không chịu nổi nữa, thật không chịu nổi nữa. Cái giống mùi tỏi lợm. Tỏi lợm”.

Tôi dồn lên nức nở, nức nở mãi. Từng đợt từng đợt cuộn trong ngực, ào ạt trào ra. Cắn phồng nhem nhẹp nước. Bố co chân đạp đổ nồi thức ăn lênh láng những canh rau thịt cá lẫn cơm. Hôm nay ông không

uống rượu. Tiếng gào của bố rách toạc. Tôi bỗng cảm thấy nó òng ộc tuôn ra chính từ miệng bố cùng với những tiếng gào. Những luồng mùi khó chịu, căng thẳng, chìm đắm, bám riết. Như nỗi đau khổ không hi vọng được một lần trút bỏ. Nó ù ù từng chập theo những luồng gió. Nó đùn lên mãi từ một khoang rộng sâu hút và thấm ngập vào mũi tôi, giật tôi từng hồi bần bật. Nó nặng trĩu những đám mây xám chì biến hình liên tục bay qua những ô cửa, mang khuôn dạng của những người trong gia đình, đúc theo những hình ảnh làm tôi sợ hãi hay nhung nhớ: gương mặt gai đâm tua tủa như trái sầu riêng, hai hốc mắt tối tăm của bố, mặt mẹ tái ngắt, mặt tôi nhòe nhoẹt nước nỡ, vẻ im lặng nín nhịn hay vô cảm của anh chị, cái gáo đồ đầy rêu cẩu ở thùng nước gội nhà xí, cái móc sắt của bố... A ha, có thể chính bố là thủ phạm.

Cái bếp củi đã đỏ khi chưa kịp bén đượm. Những thanh củi ẩm ướt mù khói. Bố vẫn gào khan từng đợt âm thanh. “Chúng mày muốn giết tao, bọn bạc bẽo. Giết hết đi. Giống mùi tỏi lợm. Cả giống nhà mày”. Bố xiêu dạt trong đám khói mù mịt bốc lên. Bố lầy bầy như ngọn lửa. Tôi vùng dậy. Tiếng nước nỡ của tôi cũng biến thành những tiếng gào. Tôi phải đập chết bọn chúng, diệt tận giống: cánh cửa, bọn sách, ấm nước... Tôi phải làm rộng tất cả để tống bọn mùi khó chịu kia. Bao nhiêu năm, gia đình tôi đã nuôi bọn mùi đó như nuôi ong tay áo, như nuôi lũ mèo già giờ hóa quái.

5

Người ta cho rằng tôi bị ám ảnh và hoang tưởng khi tôi kể lại chuyện đó. Hoàn toàn bịa đặt chuyện gia đình tôi từ đó đến nhiều năm về sau sống trong im lặng gần như tuyệt đối. Giống mùi khó chịu ấy đã sinh sản vô tội vạ, nằm ổ trong những xó xỉnh của căn nhà: các hốc tủ, ngăn kéo, kệ tivi, khe cửa, thậm chí cả ấm pha trà... Không ai tìm căn nguyên nữa, không gian sống của cả nhà mỗi lúc mỗi thu hẹp lại vì mọi người tránh đi vào những khu vực đã ngấm được cảnh báo. Bố sẽ nổi điên nếu chúng bay lượn khắp nơi như lũ muỗi trong một căn nhà đất ẩm thấp mùa gió nồm. Tôi đã mất khả năng giữ nước mắt trong các mí, cơn nức nở của tôi chừng như vô phương cứu chữa. Tôi đã xịt hết 100 bình nước hoa xịt phòng, đổ lênh láng nước xà phòng giặt lên nền nhà và kì cọ nhiều ngày trời. Tôi đập bột dần một số đồ đạc và ném chúng đi thật xa. Chúng tôi lùi lùi sống cạnh nhau, mỗi người cố gắng héo quắt lại để tránh việc đi lại chật chội gây ra những va đụng hàng ngày. Những khi trời quá lạnh, bố vẫn ra lệnh chụm tất cả lại làm một bếp lửa nhưng chúng tôi cố lặng lẽ ăn cho đến khi ấm dần lên, mọi cử động đều nhịp nhàng chính xác. Trong những bữa ăn chụm lại nhau ấy giống mùi khùng khiếp kia bao giờ cũng nặng hơn nhưng tất cả đều gắng chịu đựng.

Cả thầy 18 bác sĩ, nhân viên vệ sinh và thầy cúng đủ loại đã đến nhà. Kiểm tra khẩu giác của bố. Tuyến lệ của tôi. Hai con bệnh nặng nhất. Đề phòng nguy cơ lây nhiễm. Lí giải hiện tượng tê liệt khẩu giác của anh chị. Dọn dẹp nhà cửa. Cúng ma. Có người mang theo đồ nghề trong một cái túi lớn, mở ra tôi thấy toàn bông băng và bơm kim tiêm. Có người chỉ mang đến hai bao tải cây lá phơi khô để sắc nước cho người bệnh và người thân cùng uống để phòng bệnh. Có người không mang theo gì cả ngoài một cái gai bưởi, đến châm vào lưng bố và mi mắt tôi. Về sau một thầy cúng, áo vải nâu dài trùm qua đầu gối đến nhà. Mở túi ra, tôi chỉ thấy một cuốn sổ giấy dó trắng ngà, nhưng tịnh không một dòng chữ.

Sau đó, một hôm, hai người thợ xây đến xây một cái điện thờ trên nóc bể. Tôi lên xem, chỉ thấy những tượng thờ mà tôi không biết tên, một bộ mõ. Hướng điện thờ ngoảnh về Bắc, nhìn về dãy núi phía xa ôm lấy một dòng sông. Chiều chiều, bố tắm gội sạch sẽ và lên đọc kinh. Đôi khi tôi cũng đứng lên nghe nhưng không hiểu. Thần thánh có chữa lành bệnh của bố và trị được căn bệnh nức nở của tôi? Cũng có lúc, không khí sạch đi và nhẹ bằng. Tôi chạy mê mải trong chiều, tôi chạy như bạt gió, như một lực lượng huyền bí đẩy tôi băng băng. Tôi chạy tan loãng nỗi sợ hãi. Tôi bỗng bênh trên những đám mây chiều. Tôi bỗng bênh và nhớ nhung. Nhớ nhung triền miên những gì không có thực. Tôi nhung nhớ những mùa trăng đầy, và chúng tôi nhảy múa hoang dại trên đồng cỏ.

6

Mẹ lừ mắt nhìn tôi vào một buổi sáng. “Sao mày dám? Sao mày dám? Mày đã viết những gì? Một lũ quỷ nhảy múa. Chính thứ đó mới kinh tởm. Tởm lợm. Tởm lợm. Thơ à? Ông ấy mà nổi điên lên thì biết mùi”. Tôi im phăng phắc. Mẹ giơ hai tay lên trời: “Ở nơi đồng không mông quạnh này phải dè chừng cả kẻ sống người chết con ơi”. Bố hóa thạch rồi. Tại sao mẹ lại biết? Tôi lục hòm bí mật cá nhân, lấy cuốn nhật ký tôi đã giấu rất kỹ dưới đáy chiếc hòm tôn, trên phủ đầy quần áo, vải vụn, cuốn nhật ký tôi chép những bài thơ làm trong những đêm trắng. Cuốn nhật ký vẫn không đổi vị trí, không có dấu hiệu xô lệch. Mẹ đã đọc nó. Dòng cuối cùng tôi viết về sự kiện bố hóa thạch: “Hóa thạch, hãy hóa thạch mãi mãi!”. Mẹ nói: “Mày là nguyên nhân. Mày đã viết và cầu nguyện thế”. Mẹ đã biết điều mẹ biết mẹ không được phép. Tôi không nói bất cứ một từ nào. Những ý nghĩ của tôi cũng sẽ tự hóa thạch một lúc nào đó; vì số phận của tôi là không nói. Mỗi người trong gia đình tôi đã mang số phận ấy, tôi biết.

Tôi vào cái hòm của bố mẹ để tìm một cuốn sách cũ đã đưa bố đọc. Nó nằm chết bẹp dưới ga trải giường. Tôi lật cuốn sách, kinh hãi khi nhìn thấy một tờ giấy viết tay, chữ tôi, một bài thơ có câu: “Hóa thạch, hãy hóa thạch mãi mãi!”. Bố khoanh đỏ vào từ “hóa thạch” kèm một dấu chấm hỏi.

Bên lề trái một trang gần đó có dòng chữ bố viết, hai nét gạch chồng lên nhau dưới dòng chữ đó: “Điều nói ra giết chết tất cả”. Tôi là thủ phạm. Bố đã đọc nó trước khi hóa thạch và không nói. Bố đã biết tôi nghe những tín hiệu từ đồng cỏ, trốn khỏi nhà, nhảy múa vào những đêm trăng trên đồng với bè lũ đó. Cái hộp u u vẫn sắc mùi thuốc lá và thuốc bệnh. Tôi nôn.

7

Chúng tôi đã tách nhau ra và chỉ còn mẹ ở lại căn nhà ấy với bố hóa thạch, mẹ tụng kinh trên điện thờ thay bố. Anh chị thừa nhận họ có ngửi thấy thứ mùi đó nhưng họ vờ như thể tất cả các giác quan đã tê liệt, họ nói cả bố mẹ cũng đã thống nhất là cố gắng vờ như mọi giác quan tê liệt, có thể đến lúc quên được thứ mùi đó và bố sẽ khỏi bệnh, họ nói có lẽ chính tôi là thủ phạm trong việc bố hóa thạch vì tôi luôn nức nở, làm lộ hết tất thấy, tôi đã viết những thứ quý quái gì đó, tôi lại đã lòng sục căn nhà để tìm và phân loại các mùi nữa, chính tôi không biết gì về căn bệnh khiến bố đau đớn, hung bạo, rằng chính tôi không bao giờ biết rằng bố đã từng bám theo tôi trên đồng hoang, rằng chính tôi đã phá tán của cải vì những sở thích ngớ ngẩn nào đó, rằng chính căn bệnh nức nở của tôi làm vỡ sự im lặng mà bao lâu mọi người đã cố duy trì, căn bệnh nức nở của tôi làm bố không kiềm chế được những khi bệnh phát nặng quá. Họ nói biết

đâu chính tôi là căn nguyên của thứ mùi ấy vì nếu không tại sao tôi lại gội xà phòng lên lảng hồng gột rửa, phi tang, tại sao tôi đập vỡ dần các chai lọ, ấm nước, các ô kính cửa, bẻ gãy cán chổi và dùi thủng tường. Họ nói chính trong bữa cơm chụm lại theo lệnh bố, tôi cứ chực nức nở, cúi gầm mặt và không đứng tư thế nên mùi bay ra nặng hơn làm cho bố không chịu được.

Tôi đốt cuốn nhật ký đã viết, lên thành phố và vẫn làm thơ, nhưng không bao giờ tôi gặp lại những mùa trăng và bè lũ trên đồng cỏ. Đôi khi, tôi hay tỉnh dậy bất thần giữa đêm, mở cửa, trôi như một vì sao hoang, nhưng nhớ giàn giụa. Tôi không bao giờ quay lại nhà nữa. Mọi không gian đều chứa chất mối hiểm nguy đang rình nấp đâu đó về một ngày tôi bị kết tội vì điều nói ra. Và lại, nếu quay lại, căn bệnh nức nở của tôi sẽ phát nặng hơn. Thỉnh thoảng da tôi nổi những vết ban màu vàng. Những tế bào của tôi nhiễm bệnh và bị ruồng từ bên trong. Cái giống mùi khó chịu gây đau khổ ở không gian gia đình trộn với mùi của những mùa trăng xưa nằm ỏ trong cơ thể tôi, sinh sôi vô tội vạ, khoét xoáy, mưng tấy da thịt nhưng không sao vỡ mủ. Người ta chẳng bao giờ tin những gì tôi kể lại trên đây, nhưng tôi đã nói ra. Cái gạch chân dưới câu nói bố viết trên lễ trái trang sách chạy dài theo những ngày tôi sống, không bao giờ xóa được.

03.2010

Phong Diệp

Tình trạng không phủ sóng

Có phải ngay từ đầu, chiếc điện thoại đã tìm đến anh? Hay tại anh thừa hơi, rồi việc rồi đâm dấn vào mấy thứ ảm ương, lảm cẩm như vậy? Hay cũng có thể là một cái bẫy, không chừng.

Sau này anh luôn chất vấn mình về điều đó. Và thấy mọi thứ càng rối tinh rối mù hơn.

Nó nằm một góc chéo ở cạnh bàn phía anh ngồi. Màu hồng đào. Nhỏ nhắn. Giống một thứ đồ chơi của con nít hơn là một chiếc điện thoại. Hình như từ lúc vào phòng, cô ta chưa từng di chuyển tới vị trí gần

anh đến như vậy. Nhưng tại sao chiếc điện thoại lại có thể nằm ở vị trí ấy? Nếu không phải là tự tay cô ta lơ đãng đặt nó xuống như một thói quen cố hữu. Hay tuột khỏi túi áo khoác như một rủi ro. Và rồi, khi cánh cửa phòng đã khép sau lưng cô ta, anh không còn bận tâm bởi mùi Chanel quá nồng nàn nữa, thì chiếc điện thoại của cô ta lại chìa thẳng vào người anh. Như thách thức. Như nhắc nhở. Như truy hỏi. Khiến anh phải cầm nó lên theo phản xạ. Hoặc một thứ nghĩa vụ. Của một-người-tử-tế. Đại loại thế. Rồi lao ra cửa. Cất tiếng gọi. Nhưng không tồn tại một cái tên. Hay một cách gọi chứng minh sự quen biết (đã từng vài phút thăm hỏi trước đó).

Chỉ là "Này! Này!".

Nghe rất dở hơi.

Rất ngớ ngẩn.

Rất buồn cười.

Đúng lúc bà tạp vụ đứng ở cạnh cửa ra vào, cần mẫn di di chiếc giẻ lau hằng hằng mùi thuốc tẩy lên sàn nhà, cánh cửa mở ra đột ngột nên thiếu chút nữa nó đã va vào người phụ nữ tội nghiệp. Cộng theo tiếng gọi thất thanh của anh, người phụ nữ quê mùa trở nên bối rối và hốt hoảng bởi sự có mặt dường như không đúng lúc của mình.

- Bà có thấy cô gái vừa từ trong này ra đi về hướng nào không?

- Không... Tôi không... không có... không..

Người phụ nữ lấp bắp với những tiếng không vô nghĩa lẫn có nghĩa.

Anh hồi hả nhìn hướng thang máy, rồi thang bộ. Không một bóng người.

Alô xuống phòng thường trực thì nhận được thông báo: “Từ sáng tới giờ không có khách nữ ra vào công ty. Chấm hết”.

Chấm hết là chấm hết thế nào? Một con người to lù lù thế chứ có phải con sâu cái kiến đâu mà không một ai nhìn thấy. Váy phấp phới quanh bắp chân trắng nõn. Mùi Chanel sực nức. Sao chỉ có duy nhất anh thấy cô ta?

Chấm hết là chấm hết thế nào? Khi mà anh chưa kịp biết cô ta là ai. Và chiếc điện thoại màu hồng đào, nhỏ xinh như một thứ đồ chơi con nít vẫn đang nhấp nháy sáng trên tay anh. Như đùa cợt. Như giễu nhại.

Cái con người quái quỷ ấy. Sao bỗng dưng xuất hiện ở phòng anh. Áp úng vì sự nhầm lẫn. Mặc dù đầy sự hoài nghi. Bằng chứng là cô ta gọi đúng tên anh, khẳng định người mình cần tìm là anh. Nhưng anh thì tuyệt nhiên không có thông tin gì về người đang đứng trước mặt mình. Dù đã vắt óc ra tìm. Nghĩa là anh chưa từng quen cô ta. Và anh luôn tự tin vào trí nhớ của mình. Chưa bao giờ sai.

Không quen là không quen! Đơn giản thế thôi.

Điều đó khiến cô ta ngờ vực. Nhưng ngờ vực ai? Anh hay cô ta? Anh chưa kịp có lời giải thì cô ta đã bỏ đi ngay. Để lại chiếc điện thoại.

Và từ thời điểm đó, cô ta cứ như bốc hơi khỏi mặt đất.

Bỗng nhiên anh phải phân vân với cái điện thoại

không phải của mình nhưng lại ở trong túi mình. Giật bản người khi nghe có tiếng nhạc chuông vang lên hay tiếng tít tít báo hiệu tin nhắn đến. Lục túi lôi điện thoại ra nhìn. Màn hình vẫn lặng tờ. Điều này quả là lạ lùng. Không phải là tín hiệu điện thoại của anh. Nhưng cũng không phải là từ chiếc điện thoại của cô ta. Vậy thì từ đâu? Những tin nhắn, những hồi chuông bí ẩn?

*

* *

Tại sao anh không vứt bég nó đi. Hoặc đơn giản hơn là tắt nguồn. Cho nó câm lặng. Cho mình khỏi cần bận tâm? Tại sao?

Thường những khi đặt ra cả mớ câu hỏi, anh luôn luôn mâu thuẫn với chính mình. Và thay bằng việc quên luôn chuyện ám ố này đi thì chiếc điện thoại vẫn nhấp nháy sáng trong túi áo anh. Và chưa một lần rung lên hay nhảy nhót trong tiếng nhạc chuông.

Vậy mà trong những lúc mải mê công việc, anh vẫn nghe thấy điện thoại kêu. Âm thanh đương nhiên không phát ra từ điện thoại của anh. Vì nó đặt ngay trước mặt. Màn hình xám lạnh. Và nhạc chuông của nó thì do anh tự chế, nên rất đặc biệt.

Anh nháo nhác nhìn quanh. Chiếc điện thoại hồng đào. Khi thì trong ngăn kéo bàn làm việc. Khi thì trong túi áo. Anh luôn cố không để nó quá xa khỏi mình. Vì có thể có điện thoại gọi đến mà anh không nghe thấy.

Nhưng những âm thanh mà anh nghe thấy chưa bao giờ phát ra từ cái vật màu hồng xinh xắn như một thứ đồ chơi con nít ấy.

Có thể sự căng thẳng khiến anh hình dung ra những âm thanh điện thoại đầy ám ảnh bất chợt vang lên. Vì trong phòng làm việc chỉ có mình anh. Với hai chiếc điện thoại. Với vách tường cách âm tốt nhất. Có thể, trong não anh đã mọc thêm một cái điện thoại thứ ba chưa chừng. Ý nghĩ này khiến anh trở lại với sự hài hước vốn có của mình.

Có lần anh thử lấy chiếc điện thoại màu hồng đào gọi vào số máy của mình. Nhưng không một tín hiệu cho thấy hai máy đã kết nối. Có thể máy đã hết tiền? Anh tháo sim đăng sau để xem nó thuộc mạng nào. Vinaphone? Mobiphone? Viettel?

Nhưng lạ lùng sao: chiếc sim trắng trơn!

Trò đùa ư? Anh không tin. Về mặt thất thần của cô ta. Cách cô ta hỏi anh. Rất nghiêm trọng. Chỉ đáng tiếc là bộ nhớ của anh chưa từng chứa thông tin về cô ta. Liệu chuyện này có liên quan gì với chiếc sim trắng? Những dữ liệu không tồn tại nhưng không có nghĩa là cô ta không tồn tại. Vấn đề là ở chỗ ấy.

Nhưng cô ta cần gì ở anh? Anh luôn dẫn vật về điều ấy. Lẽ ra khi cô ta xô cửa vào phòng, anh nên bình tĩnh hơn. Nhưng anh đang có chuyện với bản hợp đồng. Hàng trăm triệu đồng có cơ tuột mất. Anh muốn có ai đó để trút giận cho hả. Những sai sót ngớ ngẩn. Sao anh không phát hiện ra sớm hơn? Và cô ta. Sự quấy rối không phải lúc. Nước mắt tuôn ra không

đúng lúc. Và cơn giận dữ của anh xô cô ta trở ra khỏi cửa phòng. Xô mùi Chanel nồng gắt quá thể ra khỏi căn phòng ngồn ngộn giấy tờ và máy móc. Nhưng cuối cùng thì anh lại là người chịu hậu quả. Bằng chứng là một cách nào đó, cô ta vẫn buộc anh phải nhớ đến mình. Kể cả bây giờ anh có vứt chiếc điện thoại đi thì ngàn thông tin trong não anh về cô ta cũng đã lập xong.

Vấn đề là ở chỗ ấy!

*

* *

Sự biến mất của cô ta rõ ràng là hết sức khó hiểu. Tự nhiên xô cửa vào phòng, mắt long lanh nước, chân bước thấp bước cao, thiếu chút thì ngã bổ chửng ở cửa ra vào. Và rồi biến mất. Không sủi tăm.

Nếu đúng anh là người cô ta cần tìm thì lẽ ra cô ta nên trở lại lần thứ hai.

Kể cả trường hợp anh là người cô ta không cần tìm thì chiếc điện thoại cũng cần được đòi lại chứ. Anh đã từng có lần mất điện thoại và bản thân suốt một tháng trời. Vì có hàng trăm số điện thoại bạn bè, đồng nghiệp, người thân cất giữ trong đó. Mất số là chịu chết, chả có cách nào mà liên lạc. Chẳng khác nào người bị chặt chân chặt tay. Có số điện thoại lưu đầy thì dù mười năm không gặp, chỉ cần bấm phím là xong.

Nhưng cô ta thì sao? Cách hành xử thật chẳng giống ai!

Việc gì anh phải giữ lại một chiếc điện thoại im lìm như một cục sắt nguội?

Tại sao anh lại dính vào chuyện ầm ương dở hơi này?

Anh không dám đặt thêm câu hỏi. Chừng ấy đã đủ khiến anh điên đầu lên rồi.

Thôi thì, cái điện thoại cứ nằm yên ở đó. Và anh sẽ quên phứt được nó, vào một lúc nào đó. Nhưng không phải theo cái cách quăng nó vào sọt rác hay tháo pin rút sim. Cách ấy - nói thế nào nhỉ - nó có vẻ hơi bất nhẫn. Cho dù anh chẳng biết cô ta là ai, và rút cuộc cái điện thoại ở trong túi áo ngực cũng như một vật thừa. Vì có thể cô ta đã tậu một chiếc điện thoại khác với vài chiếc sim giá rẻ vừa dùng vừa vứt.

Chẳng biết gọi là “vật thừa” có quá đáng với một cái điện thoại bất đắc dĩ rơi vào tay mình và mình thì chẳng thể sử dụng nó cho việc gì ngoài việc phải tha lời nó đi khắp mọi nơi? Và buộc anh phải nhớ đến ánh mắt cô ta. Bước chân lú lú của cô ta. Gọi đúng bản chất là sự ám ảnh! Thế thôi.

*

* *

Cả tháng trời không một cuộc gọi đến, không một tin nhắn nào.

Cái điện thoại vẫn kiên nhẫn sáng.

Sáng đến mức phải nghi hoặc.

Im lặng đến mức phải ngờ vực.

*

* *

Sự ngờ vực hay nổi nghi hoặc cũng có lúc cần phải được giải tỏa.

Khi cái điện thoại - vào một ngày kia rồi rít rung lên trong túi áo, kèm theo đó là một khúc nhạc chuông khá réo rắt. Phản xạ đầu tiên của anh - khá buồn cười so với ngày trước, là sợ hãi. Là nhón nhác nhìn quanh. Là sống lưng buốt lạnh. Rồi mới rút được cái điện thoại ra. Màn hình sáng bừng. Không có số hiện lên trên cái vùng sáng nhỏ nhoi ấy. Nhưng có dòng chữ báo hiện “Cuộc gọi đến” – OK? No?

Anh bản thân nhìn cái điện thoại. Nó run bần bật trên tay anh. Run như một đứa trẻ lâu ngày không được ẵm bồng. Nó khiến anh trở nên bối rối khôn xiết. Bối rối đến mức không biết chọn “OK” hay “No”. Và khi anh tỉnh trí lại, dù chỉ trong giây lát ngẩn ngui thì đứa trẻ - điện thoại đang thốn thức trên tay anh cũng đã đột ngột tắt lịm. Màn hình xám lạnh. Im lìm.

Anh cuống quýt vào mục “Các cuộc gọi”, hòng tìm được số vừa gọi đến. Thử mục trống rỗng. Anh tìm sang mục “Tin nhắn”, rồi mục “Danh bạ” điện thoại. Tất cả đều trống rỗng.

Trống rỗng và lạnh lẽo.

*

* *

Một ngày nọ, anh bỗng sực nhớ. Trí nhớ đến theo kiểu một tia sáng lóe lên bất chợt.

Màu hồng đào.

Vết sẹo mờ nơi gò má.

Cách cô ta nhìn.

Nó khiến anh bàng hoàng. Và không thể lý giải nổi. Tại sao có thể quên được người con gái ấy. Bộ nhớ dữ liệu trong não anh đã delete cô ra khỏi hệ thống từ khi nào?

Người anh chuyển từ nóng sang lạnh.

Từ bán loạn sang tê tái.

Một lời hứa của mười năm trước!

Anh hồi hải lục tìm chiếc điện thoại của cô.

Thật kỳ lạ, nó đã biến mất từ lúc nào.

Tâm An

MỘT VỤ CƯỚP GIẾT

Tầng hầm một khách sạn ven hồ. Trong cái mờ tỏ của hàng nến phát ra cuối hầm, lão đại gia hôi hám mồ mẫm bám đèn. Những bộ ngực thấy lầy nhô ra rồi thụt lại sau lần vải ren trong chớp mắt. Một hàng ngực nhấp nhô. Sáu tí người, sáu tí bộ ngực. Ngực đàn bà nà dòng nhèo như quả bóng nilon mua ở công viên lúc trời mưa. Lại kiêu cho con bú căng như chiếc sấm bơm khi kiểm định đóng phập cái dấu tại một xưởng sản xuất. Thứ ngực non mơn mớn bé tí và cứng ngắc, lại có thứ chảy sệ chạy đua với những tảng mỡ thừa. Lão đại gia che tầm mắt, cẩn trọng lia đèn và xem xét nắn bóp hàng ngực nô lệ. Cuối cùng, một bộ ngực với hai núm vú nhỏ tí dựng nhọn khiến lão run rẩy. Ánh đèn pin lướt rất nhanh một dọc tầng hầm. Tia sáng hướng lên trên, ngang hông, rồi xuống dưới. Quá như miêu tả, bộ ngực rất bé. Nếu dùng thước đo tiêu chuẩn, chiều cao

của nó chỉ khoảng bảy xăngti. Ngực què. Lão rú khề. Một tiếng rên xiết hắc ám tựa quây trong cổ họng. Chiếc khăn mùi soa rút ra từ túi áo ngực lau chấm đuôi mắt. Tuổi già, dù ở tầng lớp nào cũng có thể nhận biết, rất kinh nghiệm, rất cẩn trọng. Vị khách lôi đời bám thêm nấc đèn. Soi kỹ hơn. Một tay rời, tay còn lại gí sát đèn vào bộ lông lẩn trong lượt vải lụa. Người hướng dẫn đường hăm nháy một tia giả hoạt. Món hàng lập tức quay ngang, vén lượt ren lên cao. Một chút ở đây là một định dạng đo rất có chủ ý.

“Món này!” - Tiếng búa của vị chủ tọa vô hình gõ danh thép. Làn vải ren đỏ buông từ từ. Những móng nhuộm dài rút thối son ra tô vội vã.

“Tơ chứ?”

“Lão yên chí. Cứ trúng quả khắc biết!”.

Đã bước sang thập niên thứ 2. Thủ đô một đất nước thanh bình vận mình chuyển động trong thế rộng bay. Khu phố chính, dãy cửa hiệu nhìn ra hồ Gươm, những kẻ ngoại quốc Tây, Á, Mỹ, Phi đua nhau khua bụi tấp nập. Khi thủy điện Hòa Bình thông cáo chỉ còn cầm cự được khoảng hai mươi ngày nữa nếu những cơn mưa đúng hẹn, đèn nền ở đây giả tảng. Cửa hàng mỹ ký, tơ lụa, cửa hàng vàng bạc đá quý, shop hàng hiệu, tiệm đổi đô, hàng giày dép, mắt kính thời trang, hàng may đo, dãy lưu niệm thấp trăm ngàn kiểu. Giữa phố, trong những tán cây, đèn tròn, đèn vuông, đèn khum, đèn ống, đèn cách điệu, đèn công suất lớn, đèn mờ, đèn xe, đèn đường, đèn trên cao, đèn nhấp nháy lung linh rạng rỡ.

Anh chàng nhiếp ảnh loay hoay bên ống lens, khoảng ngoài ba mươi, tóc cạo trọc, người dong dong, đôi tay dài ngoằng cần trọng lau chùi tỉ mỉ, chốc chốc lại cúi mặt xuống hộp cơm.

“How much?”. “Thirty dollars!”. Anh ta xúc một miếng, không ngẩng lên, trả lời xong lại cúi húi tiếp tục kỳ cọ. Cửa hàng này cũng giống như những cửa hàng tranh thêu khác, có khoảng hơn bốn mét song nuôi sống cả gia đình và thêm một osin làm ca tối. “For one?”. “For one!”. “Too expensive! Two dollars, ok?”. “No!”. “Five dollars?”. “No!”. “Five and a half?”¹. “Háp, háp, háp! Háp cái con khỉ!!!” - chiếc ống kính lập tức bị xoay lại, chàng dang lên câu tiết gì mạnh vào tay mù dầm phốp pháp đang diêm nhiên mặc cả. Tức tốc hộp cơm bị gài mạnh lại, liệng phứt ra gốc cây. “Cầm mẹ nó đi mà tự chụp! Nói chuyện với lũ mù nghệ thuật chúng mày mất cả ngon”. Mù dầm già hốt hoảng đặt vội tấm tranh thêu hai thiếu nữ Dao đỏ xuống, cùng chiếc áo may-ô đàn ông, quần soóc lửng núng nính trên da thịt, miệng xì xà xì xỏ sợ hãi bỏ chạy.

“Anh lại đuổi khách của em đây?” - Một thiếu phụ trẻ mặc áo xanh, dáng một người có học, giọng từ tốn nhưng nghiêm nghị, dừng xe lại, chị đứng nuối tiếc nhìn theo khách. Ở chị toát lên một vẻ giống cam chịu nhưng không phải là cam chịu. Chị không quen

1 Bao nhiêu? Ba mươi đô Cho một tấm? Một tấm. Đắt quá, hai đô la được không? Không! Năm đô? Không! Năm đô là rưỡi?

cái cảnh này dù hàng ngày chị đều chứng kiến. Nhưng chị cũng có lúc phải rời cửa hàng để đi đưa tranh, cũng phải có lúc chạy đi đâu đó, mà chỉ còn có anh là người thay thế. “Anh đừng khải tính thế nữa, thì mình sẽ mua được cái nhà tạm ở Hàng Giày. Có lẽ em và anh, chúng mình sẽ phải ở mãi với cha mẹ, trong cái căn phòng tồi tàn mấy mét vuông cho tới khi con mình lớn lên”. “Nhưng tôi cũng là một cái “nhà”! - Nhiếp ảnh gia lúng lẳng những trang sức quá dị quắc mắt. Mắt anh ta hơi nhiều lòng trắng. Chính vì thế, mỗi khi anh quắc lên, chị đều cảm thấy đó là cử chỉ anh muốn kết thúc. “À vâng!” - Chị nhếch mép. “Cô không biết cái gì hết!” - Anh hét to lên - “Cô chỉ biết giá đối đồ và giá mỗi bức thêu từ mồ hôi của tôi! Còn mấy mụ đầm già thì ngả giá những giọt mồ hôi!”. “Vậy anh làm gì cho cái xã hội bớt ngang trái đi?”. Chị khệ nệ bê tập tranh lên, không nhìn chồng, dù chỉ bằng nửa con mắt.

Đất Thăng Long xưa, 13 trại, 61 phường thời Lý - Trần, 36 phố phường thời Lê - Nguyễn, là nơi hội tụ các làng nghề của khắp mọi miền đất nước. Những người thợ tài hoa từ các thôn quê mang theo ngành nghề truyền thống và cả gia đình lên mở hàng lập phố. Lập nên sự sầm uất của kinh kỳ. Lẽ ra, với xuất xứ như thế, những người dân phố phải khác chứ. Chị đáng lẽ phải lắm lời, táo tợn và dạn dĩ hơn chứ. Chị đã bỏ xó bằng đại học để thay anh gánh vác gia đình. Nhưng cũng từ đó chị trở nên chèn chịt. Nhiếp ảnh gia buồn bã. Anh đi cắt ngang qua Hàng Đào rồi

rẽ vào Đình Liệt, đi một đoạn nữa tới Hàng Bạc thì trời đã tối. Những cơn gió xô mấy tấm bạt trước nhà hát cải lương tạo nên một vẻ vắng lạnh. Anh bần thần nâng lens. Kính đô đã lắp đi đâu mất cả những người thôn quê ấy. Những mái nhà thấp lúp xúp kiểu ta xen lẫn những nhà được cải tạo mới làm nên một nổi gì rừng rưng ảm đạm.

“Mất cụ kém thế, hút mãi làm gì, để tiền mà mua bánh mì ăn cụ ạ”. Nhiếp ảnh gia phúi quần rồi buông phịch xuống vỉa hè. Mỗi khi buồn anh lại ra đây. Cái góc phố này rất lạ, đặt lens ở đây có thể chụp được bất cứ góc nào đẹp nhất của Hà Nội. Nó có đủ trong khung những quán trà, bún chả, khoai nướng, lại có cả một góc đa văn còn một đôi sóc sống tự do nháy nhót. Nó vừa đủ tấp nập lại vừa vắng vẻ, nó xơ xác những chiếc xích lô, ụ nước ximăng, nhưng cũng cầu kỳ không kém.

“Chú lại ra đây chụp nữa à? - Ông cụ ăn xin tập tễnh cái chân què trải rộng tấm nilon ra như đã quen với người bạn thân quen - Mất tôi đâu có kém, tại lúc này có cái xe máy to như cái xuống vác hai cô chú trẻ rồ ra khiến tôi tránh không kịp, chúi vào lề đường, đau quá. - Cụ vừa nói vừa cong tấm lưng dúm hần mặt xuống đất kéo thẳng các góc nilon. - Đâu có định khóc. Già rồi ai còn khóc. Ai dè ngồi bở thuốc ra vè hút đỡ đau, nước mắt nó tự rớt xuống. Người già rạo rề, cảm xúc cũng không kiểm soát nổi, anh đặt máy vào đây”. Nói rồi cụ đỡ lấy máy ảnh, khề xuýt xoa những vết rớm máu từ hai đầu gối già lỏng không trong cái quần

kaki nhàu nát. “Cái gì?? - Anh thợ ảnh lên giọng quay ngay người lại - Rồi cụ để yên cho cái lũ mất dạy ấy rò ga chạy à? Cụ chuối thế, lần sau cụ phải bò dậy lu loa giã ngã chúng nó chứ, đập xước xe chúng nó đi, rồi chửi cha chúng nó lên ấy chứ?”. “Thôi, nhẹ thôi, hóng mấy bây giờ, tôi quá tám mươi tuổi, khóc thế này cũng đủ ngưỡng rồi anh ạ, sức đâu mà đập”. Anh thợ ảnh chẳng thể nâng cái lens lên được. Ông cụ móm mém hai hố mắt sâu hoắm với hai má nhăn nheo đưa điều thuốc về lên hút. Những giọt mưa lay phây lạnh lạnh đặt mình xuống mái hiên. *Cuối thu mưa nát lòng dâu biển*²... “Mà bà bán quán trà ngồi đây đâu rồi ấy nhỉ, hai bữa rồi đấy. Thế ảnh anh đã dự giải chưa?”. “Rồi cụ ạ, cụ cứ làm con tức hoài. Để con đi mua băng băng cho cụ. Con vợ con nó vừa báo con phải làm cái gì đó cho nó bớt ngang trái”. “Chắc bà ấy lại nhớ nghề cần”. Cụ già vừa lim dim theo khói thuốc, không theo câu chuyện của anh, vừa nói, lại vừa như nhớ nhớ. “Nói chuyện với cụ chán thật, tay chân rướm máu thế kia không lo, cứ đi lo cho người hoài”. “Tại bà ấy thích sống ở ga, bữa nọ có tâm sự muốn trở về quê Hà Nam dựng lại ngôi nhà tổ tiên cho mấy đứa cháu, ngôi nhà mà thằng con duy nhất đã bán đi. Thằng duy nhất ấy ngoài bốn mươi, bán vợ đợ con, kết thúc ở một con nghiện. Bà ấy thường chép miệng bảo muốn sống ở ga, để tiện đường về”.

Chàng nhiếp ảnh gia ngồi yên. Anh đã chụp nhiều hình ảnh ấy, một bà cụ tóc bạc phơ bẻ một

chiếc cân điện tử xiêu vẹo lê bước về phố Lê Duẩn. Có bạn bà đặt chiếc cân ở đây nhưng không có mấy khách. Người ta gõ nhịp chân, lù lù chênh ềnh cả thân hình trước mặt và ném những đồng bạc lẻ vào lòng cụ, than phiền về sự lừa đảo của những cách thức giảm cân.

“Chúng ta vào chợ Đồng Xuân đi cụ. Đi từ giờ tới tối cũng tới, con sẽ đãi cụ một chầu ẩm thực”. “Tôi sợ bụng phê”. Ông cụ vừa nói vừa trải tấm nilon ra. “Ha ha, cụ đừng đùa nữa cụ ơi”. Bên đường, những chậu xà phòng sủi bọt đen sì, hàng bánh cuốn Thanh Trì đội lốt sục một nhát bát này vào cái chậu, sục một nhát nữa vào cái chậu khác, đưa giẻ lên lau, và... rót nước chấm cho khách.

Một tiếng rao nhỏ rồi mất dạng. Các cửa hiệu màn LCD phát bài sến ta, sến tàu, bài của kẻ ly hương mấy mươi năm làm lòng chàng tê tái.

“Chú, chú mua con tờ báo, ông lão bảy mươi hiệp đâm một bé gái mười ba tuổi, ngồi vườn chữa bệnh ung thư, cướp giật xe tắc xi, giết người yêu bịt đầu mối, sử dụng thuốc lắc không mặc áo trong nhà hàng...”. “Chú, mua cho con đế lót giày, không hôi chân, không chuột chết trong tất, mua bột lửa bột lên có hình cô gái cỡi truồng, mời chú!”.

Lũ trẻ vô gia cư còn sót lại ở đâu đó đột nhiên lao ra như tên bắn. Chúng xô vào anh, lạc trong bóng tối nhặt những hồi ức của một Hà Nội xác xơ ngày chinh chiến. Tiếng rao lơ xô, lẫn vào nhau như những âm thanh của một ngôi trường vỡ tổ khi người ta kéo còi

báo động. Anh đã ngoài ba mươi, nói đúng ra thì đã sắp bốn mươi. Tuổi thơ của anh đâu? Anh giương ống kính lên. Gió thu tan nát.

“Ồi ối, bắt lấy thằng móc túi, nó nói dối nó bán bao cao su!”.

Tôn trọng con cái, điều đó rất cần thiết để giáo dục con và để con cái tôn trọng mình... - bà bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban chăm sóc trẻ em đang khẳng định trên loa phát thanh khi đề cập những hoạt động triển khai nhân ngày gia đình. Anh chàng nhiếp ảnh gia không nghe thấy, ném vội chiếc lens vào tay ông cụ.

Thằng bé nhà quê chạy rất nhanh. Nó lảng cái áo gió và đôi giày vào một xó và chạy thục mạng. Nó chạy ra ngõ Phất Lộc rồi ra phía Mã Mây. Nạn nhân và chàng nhiếp ảnh chạy mỗi lúc một sát gần. Kéo thêm sau đó là lũ trẻ. Khốn nỗi, mỗi lần chụp tóm, tên nhãi nhép lại tuột khỏi tầm với. Nạn nhân là một lão có thể dễ ra được nhiếp ảnh gia. Đường đua mỗi lúc một gay cấn. Thằng nhãi đã bỏ lại dép. Nạn nhân cười ca vát. Nỗi dưng cảm không phải vì chiếc ví hay chiếc di động cụ thể, anh chàng nhiếp ảnh gia vừa đuổi vừa đoán vậy, lúc này vì một kẻ bán bao cao su dạo. Lão nạn nhân không để ý, lão như có thêm sức cường dương chạy nhanh hơn anh nhiếp ảnh. Đường phố đã xuất hiện rất nhiều khán giả. Họ đứng ở hai bên. Đâu thủ nhìn nhau, nhìn sự thờ ơ. Dân chúng được giáo dục là người quan sát. Bạn có ngã lăn ra trước ô tô lúc ấy, bạn sẽ nhận ra sức mạnh vũ bão của đám đông. “Ồi, con này xinh thế; À tại nó cặp bồ; À, con xe xịn;

À, trước sau nó cũng chết; À, hạng ấy chết là phải lắm...". Khúc nước rút ngoặt khỏi khu phố cổ, có lẽ đã lên đê. Những con mắt lồi ra từ những hàng cà phê, sự bỏ bê của các ô sin, mấy ông Tây xích lô chằm chằm xì xồ, mấy dân phòng sắp xếp xe vĩa hè. Thằng nhãi nhép chẳng gặp vật cản nào. Ô, quang cảnh thật giống như phim. Ô, số nó thật may.

Chạy!

"Thằng bố, thằng ông dã man thế, đánh đuổi con ra đường, giáo dục kiểu gì thế kia". "Nghe đâu thằng ấy mồ côi, chuyên lấy cắp đồ rồi đi chích hút". "Đâu, thằng này làm thuê cho bố con nhà ông kia, tư túi bị phát hiện!". "Lão già dã man, lại cả thằng thanh niên gớm ghiếc, hai thằng khỏe thế đuổi theo thằng bé!"...

Bóng tối đã chìm xuống nơi vĩa hè vắng vẻ. Cậu thanh niên xa lạ đứng thở hổn hển ở bậc vĩa hè. Cậu không nhìn thấy gì nữa hết, nước mắt cậu rớt xuống như mưa: cái bọc nylon đang cuộn lấy một thân hình còm nhom - là người cha thân yêu của cậu - giờ dường như không động đậy. Cậu cãi nhau với bố. Cậu là nhân viên phòng chứng khoán Sài Gòn. Cậu đã bị thua hết. Những bằng giao dịch đồ lòm. Cậu đã mất hết. Nhưng điều cậu lo lắng đã không xảy ra. Cha cậu, vẫn bình yên, lưng không và tóc hơi bù xù, chiếc áo bỏ ngoài quần tỏa ra mùi xó chợ, lòm còm chui ra khỏi bọc nylon, ngược lên, không bỏ rơi cậu. "Cha, con đã sai, cha không có lỗi. Con đã chạy thẳng từ ga về đây để nói với cha một câu rằng Con yêu cha!". Dường như, một sức mạnh bí truyền từ một nơi nào đó, bỏ

qua quá khứ và những ngày nhục nhã ăn xin bố thí tới thẳng trái tim người cha. Ông cụ nhìn nhó một cảm xúc khó tả. Ông không tin ở mắt mình nữa, đúng là con trai ông rồi. Ông chăm chăm nhìn, rũ bỏ hình ảnh cái giả, thái độ hung hăng và lời chì chiết năm xưa của nó, chiếc lưng không uốn lên, những nếp nhăn giãn ra, nước mắt ông cụ lập tức rơi. “Con trai, cha chờ con, cha cũng yêu con, nhưng cha đã không thể nói ra được điều này. Con có thể chiếm hết. Các con có thể cứ chiếm hết và đẩy cha ra đường. Nhưng không sao, con đã trưởng thành, cha lúc nào cũng muốn là ngôi nhà của các con”.

Chàng trai nức nở ôm lấy thân hình của cụ, cậu không thấy dưới đầu gối cha mình tươm những vết máu mới đông. Cậu chỉ thấy người ông đầy mùi thuốc vè nhưng ánh mắt rực lên nỗi hân hoan vui sướng.

“Ăn cắp! Bớ người ta... ăn cắp... một quá... bắt lấy thằng ăn cắp!”.

Hai người lúc này chạy tới. Họ không biết cảnh cảm động ở vỉa hè vừa diễn ra. Họ bận chạy. Chạy lòng vòng thế nào lại về đúng chỗ bán bao cao su. Hóa ra, trong một diện tích hẹp và dài như vậy, ngoài việc người ta có thể phân chia thành nhiều hộ và sống một cách hòa đồng cũng như sử dụng diện tích chung một cách khéo léo, nó còn là một không gian bát quái. Ở bất cứ một vị trí nào bạn cũng không lo đi lạc, ngõ ngách nào bạn cũng có thể nghĩ tới việc đâm ra một con phố khác.

Tiếng cầu cứu thê lương và hụt hơi. Chàng trai,

không nghe ngóng trong bóng tối, anh buông tấm thân còm cõi của người cha, lập tức lao ra trợ giúp. Ba kẻ bám đuổi nhau, thằng bé chúi đầu phía trước, chân nọ đá chân kia, mắt trợn ngược, tay vung quá đầu, hơi thở đứt từng nhịp. Theo sau là một bộ mặt mồ hôi, đứng tuổi, tay khuỵu khuỵu laptop, không có xúc cảm. Theo sau nữa là một thanh niên kỳ dị, đầy trang sức, dường như đang đuổi sức.

Bằng một động tác nhanh gọn, chàng trai ngáng chân ra, thằng bé ngã sắp xuống.

“Cuối cùng thì cũng có công lý!” – Lão nạn nhân thở phào, run run bám lấy vách tường.

“Đền sáu trăm ngàn, đó là một nửa giá trị thực của chiếc ví này, may làm nó rách hết rồi!”. “Tiền của em đâu?”. “Không có!”. “Em phải đền trả người đàn ông này, ít nhất là số tiền em có được”. “Không có!”. “Ra đồn công an, ngay đây kia!”. “Đừng, ông giàu như vậy, một cái ví đối với ông...”. “Không phải cái ví mà may là thằng ăn cắp!”. “Tôi còn hai đứa em nhỏ, một bà ngoại ở ga”. “Chín mươi chín phần trăm câu trả lời của chúng may là như vậy”. “Ông cũng có con và cũng có niềm tin chứ?”. “Đừng bênh gì nó, tôi sẽ trả ơn các anh vì bắt được thằng nhãi này. Loanh quanh phố cổ gặp được anh hùng”. “Nào em, em ở đâu?”. “Ga Hà Nội”. “Được rồi, chúng ta tới đó nhé?”. “Không...”. “Đừng lòi thôi với nó nữa. Phải dẫn cho may một trận, cho mất thói dơ bẩn!”. “Ông mới dơ bẩn - thằng bé bỗng rùng mình, nó khẽ nép lại vào góc tường - Ông ôm hôn chị tôi, chị tôi thì phải yêu

chiều ông. Hai năm nay chị ấy không về quê. Bà ngoại phải đưa chúng tôi lên để tìm chị ấy!”

Ra thế!

Có tới 90% số sinh viên tình nguyện tham gia công tác xã hội là những sinh viên nghèo, bươn chải từ các vùng quê, mồ hôi nhễ nhại chỉ đường giao thông, dạy các em nhỏ mồ côi hiếu học, giúp đỡ các gia đình neo đơn, và phát khóc khi nhận được những đồng tiền ít ỏi. Họ làm vậy để tiếp tục sống. Muốn thoát khỏi đói nghèo phải sống và hoạt động, giảng đường không mách bảo, lương tâm mách bảo họ càng hoạt động lương thiện càng tốt. Chẳng bao giờ họ tự hỏi tại sao họ làm những việc ấy. Họ nhìn bạn bè thành phố và cô đơn. Với nỗi cô đơn, họ tìm đến nhau.

Cậu sinh viên lang thang. Cậu mặc áo tình nguyện. Phố vắng, gió lạnh lạnh gọi cậu nhớ lại tất cả. Cả cơn lạnh mùa đông sắp đến. Bốn mùa đông, bốn mùa tình nguyện đã nhắc nhớ cậu những cơn gió Hà thành như cơn gió cánh đồng hun hút. Phố vắng. Gió vắng. Những gương mặt kinh kỳ vội vã. Đêm dài. Chẳng rõ ai đó mới ngang qua để lại thảng thốt. Tháng ngày vội vàng hơn. Nếu được sánh vai cùng một cô bạn gái, thanh thảo vắt vạt khăn ngang bờ vai, run run trong cơn gió phát phơ góc liễu Hồ Gươm hay nghe tiếng huyền diệu thiêng liêng từ những ngôi chùa cổ kính tê tái, lòng cậu sẽ ấm lên. Nhưng... Cậu ước mơ ra trường có được một việc làm. Cậu phải làm sao để xin được việc làm ở đất này.

“Chào đồng chí, tôi muốn xin dấu để làm hộ chiếu.

Tôi sang Pháp nhận giải thưởng cuộc thi nhiếp ảnh". "Còn gì nữa? Mới sáng ra mà sao đã lắm "khách" viếng thăm thế này?". "Đó là tác phẩm mang chủ đề "Nhân sinh!". "À, được đấy, còn gì nữa?". "Tôi là người Việt Nam, và tôi đoạt giải nhất!". "Ghê khiếp. Còn gì nữa?". "Còn... hiểu rồi, tôi hành nghề nhiếp ảnh, tôi có cửa hàng bán tranh thuê ở phố Hàng Gai và ảnh của tôi có thể đổi ngang giá một ngôi nhà". "Còn gì nữa!". "À, hiểu rồi, tôi có một chút gọi là... mời anh cốc nước". "Anh để hộ khẩu trên bàn, mai tới lấy!".

"Tiếp tục nhé, tới lượt ông, ông có đồng ý chàng trai trẻ này sẽ đền tiền thay cho thằng bé?". "Thằng bé nên bị bắt giam!". "Không thể, hãy nhân đạo một chút, nó chỉ ăn cắp khi nhìn thấy ông bắt nạt chị nó!". "Cám ơn cậu đã bắt nó giúp chúng tôi, OK? Công an cũng phải có công trong việc này. Giờ thì cậu tạm lui ra đã nhé, chúng tôi sẽ xử lý cậu sau, để cha cậu lén lút ra vỉa hè, làm mất mỹ quan thành phố". "Làm gì thế, công an phường là làm những việc này, tạm giam những kẻ ăn cắp, đuổi chợ cóc, giải tán các đám cờ bạc, thu bàn ghế quán vỉa hè".

"Tiếp tục nhé! Tất cả ký hết vào đây. Giờ đến lượt nàng - anh công an trẻ tỏ rõ vẻ kinh tởm - ba lần thu gom vì làm gái. Một lần trở về từ trại phục hồi nhân phẩm. Tóm lại nàng làm nghề gì?". "Làm đi". "Cụ thể là làm gì?". "Thử thuốc?". "Thuốc gì?". "Thuốc lắc, thuốc phiện, thuốc tránh thai!". "Nàng viết tờ trình đi. Lần này nàng có biết nàng bị tóm vì gì không...?". "Nhiễm HIV!".

“Hả?!” - Lão đại gia đang xuýt xoa tiếc chiếc ví bỗng khóc thét lên. “Trời, bọn lừa đảo! Thế mà chúng nói với tôi nó là gái trinh. Chúng còn phát cho tôi tới hai đèn pin. Không đúng, con cave này! - Lão đại gia mất bình tĩnh lao ra phía cô cave đang nhắm mắt - Các anh phải điều tra cho tôi! Hai núm vú nhỏ tí, sẵn chắc! Nó là ngực gái quê!!!”.

“Trật tự! trật tự!”.

Không khí lại trở về im lặng.

“Bố, nó đúng là cave đấy - cậu sinh viên mắt mờ vì mất ngủ, cậu lấy can đảm bước vào, nhiếp ảnh gia cũng trở mắt lên - con là sinh viên tình nguyện, con vừa đi làm công việc ấy, con đã tố giác nó! - Cậu sinh viên nhìn lão đại gia, lão đại gia run lên lập cập - Bố, con chỉ muốn tìm hiểu, tìm hiểu một điều thôi, là tại sao những người nghèo như mẹ con con luôn bị bội phần. Tìm hiểu một điều giản dị thôi, một điều mà con cố học mà không hiểu: là vì sao bố lại bỏ lại mẹ ở làng quê để rồi cuối cùng tới đây để tìm một ngực quê, hả bố?”.

Đứa trẻ và đứa con gái cave chết lặng.

Không khí chết lặng.

Đúng lúc đó, phía cửa, xuất hiện hai người già bước đi nghiêng ngả, họ xiêu vẹo và lão đảo như cái thân cây nhỏ. Ông cụ bây giờ mặc bộ áo quần cựu chiến binh nghiêm chỉnh, bà lão cân đo tay xách chiếc túi nặng như một hành trang sắp sẵn lên đường. Họ mỉm cười chào mọi người, ở họ toát lên vẻ hiền từ, tha thứ.

Hai cụ điềm tỉnh đi tới bàn công an.

Cả hai kính cẩn rút ra hai chiếc phong bì dày cộm cộp. Đút lót, đúng là chỉ còn một cách là đút lót.

“Chú ạ... - Cả hai cùng móm mém nhìn nhau cười vì không hẹn mà đồng thanh – chả là chúng tôi có nghe báo đài mấy tuần nay đưa tin ghê quá, chúng tôi đã bàn nhau cùng góp gom trong một tháng, giờ đây chúng tôi có chút quà gọi là..., tuy không nhiều vì chúng tôi đều nghèo, nhưng phiền các chú ở phường gom góp giúp, gọi là tấm lòng của chúng tôi, gửi giúp số tiền này tới đồng bào miền Trung đang khốn khổ trong cơn mưa bão...”. Rồi họ cùng quay về phía con cháu mình:

“Nào mình về thôi, các con...”

Kể từ đó chẳng còn ai nghĩ tới chuyện đã từng xảy ra một vụ ăn cướp nữa.

10.2010

Trương Thái Du

Vàng ảnh vàng anh

1.

Nàng yêu thơ tôi chứ không yêu tôi, và đặc biệt không thể yêu nổi căn hộ tập thể chật chội của tôi trên tầng 8 một tòa cao ốc cũ kỹ giữa thành phố. Nàng chỉ nên sống với thơ. Sống với nhà thơ là sai lầm, dầu chưa dính hệ lụy bầu bí hay hôn thú. Tôi biết nàng ra đi thanh thản, như cắt một bản thảo cổ điển vào đáy rương ký ức. Mỗi lần nhớ tới nàng tôi lại bật cười với bao nhiêu cảm râm thường nhật từ đôi môi cong cớn chực làm nũng: nước yếu, thang máy hỏng vĩnh cửu, nhà cầu tầng trên thấm dột, trẻ nít chung dãy hành lang ồn ào...

Bàn viết của tôi nhìn ra vòm dầu cổ thụ hàng trăm năm tuổi. Mỗi khi tắc tị thi hứng tôi thường

ước giá như có thể dựng một căn chòi giữa chạc ba chót vót kia. Người thợ gốc khi sẽ ngồi trên đầu thiên hạ nướm nượp phía dưới. Thợ tôi vút lên trời xanh, kinh thiên động địa. Thợ tôi rùng rùng chuyển động cuộc cách mạng ngôn từ, quét sạch bọn hủ lậu cứ nhìn thấy nhà thơ là cười nửa miệng, phơi gốc rễ cỏ rác bọn cô hồn giấu mặt gọi nhà thơ là lũ chập cheng, đồng bóng, tâm thần...

Ngày đẹp trời nọ, tư lự nhìn vòm cây tôi phát hiện một tổ chim. Chim mẹ lông vàng pha ánh xanh. Hai chú chim non còn đỏ hón nhưng đã biết to mồm chỉ chóc nhau giành mẹ mớm sâu bọ. Xác định rõ đây là giống Vàng anh quý hóa, tôi đi tìm tổ thợ leo trèo của Công ty Công viên Cây xanh ngày ngày vẫn lang thang mé nhánh cây mục khắp thành phố. Họ gỡ tổ chim bỏ vào chiếc lồng rộng rãi. Sợi dây thừng gần ròng rọc treo lồng chim căng từ chạc cây vào cửa sổ phòng tôi. Ngày hai ba bận tôi kéo thừng, cung cấp cho chim nước uống và một đĩa nhỏ ấu trùng kiến càng béo ngậy. Chim mẹ thành ra thừa thãi. Nó bỏ đi mất dạng sau cả tuần vờn quanh lồng chim, kêu lên những tiếng xa xót rời rạc. Hai đứa con nó mang nặng đẻ đau, ấp ôm cực nhọc không thềm ăn sâu bọ nữa.

2.

Mải chăm sóc chim, tôi quên khuấy mối tình “sống thử” vừa qua lúc nào không rõ. Lồng chim hài hòa

trống mái. Con trống trội hơn, mỏ đỏ, thân vàng, cánh đen mạnh mẽ. Tôi luôn huýt sáo gọi chim trước bữa ăn chính của chúng trong ngày. Là nhà thơ, tất nhiên tôi hát thơ: “Vàng anh vàng anh. Có phải vợ anh. Chui vào tay áo”. Tôi mong lắm một ngày, những tiếng líu lo vô tổ chức giữa lồng chim sẽ được xếp đặt lại, trong trẻo hóa và gọi lên ngữ điệu vần thơ cổ tích.

Không biết từ bao giờ tôi thích kể câu chuyện về đôi chim Vàng anh hơn là đọc thơ, bình thơ, tán thơ với bạn bè hội nhóm bên các quán cà phê vỉa hè. Và blog nữa chứ, kênh thông tin kỳ diệu của thế kỷ 21 sẽ mất vui biết chừng nào nếu không có Vàng anh. Chu choa, thiên hạ rồi việc thật. Chỉ cần mớm mào (blast message) “Tin mới về Vàng anh” là đáp từ (reply) tới tới. Có cả truy cập của những kẻ lạ hoắc, chắc vào blog tôi qua công cụ tìm kiếm bằng từ khóa “Vàng anh”. Rất nhiều người xin phim Vàng anh. Tôi dùng chiếc điện thoại di động đã mấy lần rơi xuống nước của mình quay cảnh hai chú Vàng anh đang rửa lông cho nhau. Chắc hình ảnh đưa lên blog nhòe nhoẹt nên ai cũng rủa tôi là kẻ lừa đảo. Thế mới khổ! Một trong những người thất vọng sáng tác luôn đồng dao xiên xỏ tôi:

*Em có lỗi,
nhưng em không có tội
Đừng chửi em,
đừng bảo em giống cuội
Em không giữ bán quyền nói dối
Em chỉ là mầm non xã hội.*

Nhà khảo cứu nghiệp dư nọ còn gửi cho tôi một chuỗi tư liệu nặng hàng mấy Mb, dẫn liên hệ từ Vàng ảnh đến Tấm Cám: “Mô típ Tấm Cám xa xưa nhất được ghi chép bởi Strabo, một sử gia Hy Lạp vào thế kỷ thứ nhất sau Công nguyên: Nàng hầu Rhodopis vì bị ép làm nhiệm vụ (giặt đồ bên suối) của người hầu khác nên không thể đến dự lễ hội do nhà vua Ai Cập tổ chức. Một chú chim đã đánh cắp chiếc hài của Rhodopis tội nghiệp và thả xuống bên vua. Ngài lập tức yêu cầu phụ nữ trong vương quốc mình thử hài nhằm tìm kiếm người đẹp. Đó là cơ hội cho Rhodopis rục rờ kiêu sa bước ra khỏi bóng tối. Sau đó sáu trăm năm, vào thời Đường, nhà Nho Đoạn Thành Thúc đã ghi lại truyện Diệp Hận qua lời kể của gia nhân Lý Sĩ Nguyên, người Ung Châu, Quảng Tây ngày nay. Họ Lý cho biết đây là truyện dân gian quê ông, có muộn nhất từ thế kỷ thứ ba sau Công nguyên: “Cha mẹ Diệp Hận mất. Nàng phải hầu hạ phục dịch mẹ kế và em gái cùng cha rất khổ cực. Niềm vui duy nhất của Diệp Hận gửi gắm nơi chú cá nhỏ dưới ao, vốn là mẹ ruột cô đầu thai vào. Mẹ ghẻ giết cá ăn thịt. Diệp Hận nhặt nhanh xương cá cất trong những chiếc lọ nhỏ, chôn dưới chân giường ngủ của mình. Dù bị cấm nhưng với sự giúp đỡ của linh hồn mẹ, những lọ xương cá biến thành ngựa xe và xiêm y lộng lẫy đưa Diệp Hận đến vũ hội mùa xuân. Sợ mẹ ghẻ phát hiện, giữa cuộc vui Diệp Hận luống cuống bỏ trốn về nhà nên làm rơi một chiếc hài vàng. Vua đi khắp nơi ướm hài và gặp lại Diệp Hận. Mẹ ghẻ cùng đứa em độc ác

của cô bị cấm vào hoàng cung, sau đó chết vì mưa đá". Văn bản còn dẫn tràng giang đại hải hàng chục di bản của Tấm Cám: truyện con cá vàng (Thái Lan), truyện con rùa (Myanmar), truyện Neang Kantóc (Campuchia), truyện Kajong và Haloek (Chăm)...

Tóm lại, nhà "khảo kiu" nhận định: Chim Vàng anh trong Tấm Cám không thể có nguồn gốc từ xứ sở của Kim tự tháp. Nó thuần Việt. Là hồn Việt. Những tương giao văn hóa dù tiểu vùng (Đông Nam Á) hay đại vùng (Á Đông, Á – Phi – Âu) đều đa chiều. Có những hình ảnh (trong trường hợp này là chim Vàng anh) thoát nhìn tưởng như Ai Cập hóa, Hán hóa, Âu hóa, Mỹ hóa... nhưng thực ra nó là sự phát triển tự thân, độc lập và tất yếu; hệ quả của con đường chuyển tiến hình thái xã hội. Các yếu tố ngoại lai ở đây có vẻ "cần" nhưng chưa "đủ". Do đó, về mặt xã hội học, rất nên tiên lượng đúng cũng như xác định đúng bản chất xung đột giữa cái mới tốt đẹp và thói tật cổ lậu, giữa cái mới quái thai và truyền thống cần gìn giữ.

3.

Ngọn gió dữ thổi, hôm nay người vợ hệt bỏ công trò một trăm sáu mươi tám bậc thang đến thăm tôi. Chưa bước qua ngạch cửa nàng đã vận miệng: "Bóng tôi chưa khuất, anh đã dẫn con quỷ cái nào về lòi lên giường vậy?". Tôi chết trân. Nàng trợn mắt: "Lũ con nít ngoài kia đang í ới gọi nhau đến phòng anh xem

Vàng anh kia. Chúng còn bảo nhìn qua lỗ khóa không nét bằng công kênh nhau chỗ ô kiếng lấy sáng”.

Phân trần chỉ tổ phí lời, tôi đến cửa sổ kéo dây ròng rọc lôi lồng chim vào. Nhìn thấy “nàng thơ” của tôi, hai chú Vàng anh ré lên như lợn sắp bị chọc tiết.

“Em yêu thơ mà không có can đảm sống với nhà thơ” – Tôi đỡ lời cho chim.

“Anh khéo ngộ nhận. Em nào hiểu, nào cảm được thơ anh. Mỗi khi anh gân cổ hoặc dặt dẹo diễn thơ, em hình dung ra bộ cánh sặc sỡ của con công trống. Càng gần anh em càng thấy trò đó vừa dị hợm, vừa mất vệ sinh. Nước bọt anh cứ bay lả chã như mặt gia cầm mùa dịch!”.

Bó tay chấm net. Tôi vờ như chẳng nghe, chẳng thấy. Tôi dọn chuồng, châm nước, thay thức ăn mới cho chim. “Nàng thơ” chường mắt giằng lấy chiếc lồng và mở chốt cửa. Hai chú chim bất ngờ được tự do ngo ngác tập tễnh bước trên sàn gạch hoa bằng phẳng.

Tôi bất lực gào lên: “Em điên à? Hai con chim từ bé đến lớn chưa đi khỏi chiếc lồng. Có ai dạy nó bay nhảy đâu. Có ai hướng dẫn nó vạch lá bắt sâu tìm bọ dậu. Nó ở trên sàn nhà thì chưa việc gì. Khi đứng cheo leo bên cửa sổ làm sao nó biết dưới chân là vực sâu bằng tám tầng lầu. Nó không ngã vỡ đầu nơi hè đường xi măng thì cũng đói rã họng trên vòm lá ngoài kia”.

Tôi nhanh chân nhanh tay đi đóng mọi cánh cửa xung quanh. Đôi chim thấy động chạy nhảy lung tung, lên giường, lên giá sách và sau rút nhót lên cửa

chớp thông gió. Chúng kê vai, say sưa ngắm cảnh lạ. Vầng khung trời ấy thôi, nhưng chắc chắn trong lồng và ngoài lồng mọi thứ rất khác nhau. Không gian yên ắng lạ thường. Đôi chim rĩa lông làm dáng như kịch sĩ rồi bắt đầu hát.

Vàng ánh vàng anh

Có phải vợ anh

Chui vào tay áo

Tôi bỏ đi để khỏi phải chứng kiến kết cục buồn. Tôi sợ người con gái nọ dụi đầu vào vai tôi, nức nở lời tạ lỗi khó từ chối. Hai sinh linh bé bỏng sẽ rời cao ốc. Cầu trời bản năng sớm dạy chúng tránh dây phơi, băng rôn, cáp điện... trên đường bay, để cuối cùng không dạt xác dưới những bánh cao su quay tròn như mắc cửi giờ tan tầm.

Sân thượng hoàng hôn. Sợi nắng nào cũng vương vất chút âm u của màn đêm đang đợi. Có lẽ từ nay tôi trốn cả thơ. Nhà thơ lớn là người thấu cảm những thân phận bé bỏng nhất, những nỗi đau vi tế nhất. Khái ngộ, người ta vứt bỏ ngôn ngữ. Bám vào gấu chữ, có chăng là lũ ngợm, mong vẽ tô chiếc vương miện lờ đời.

Di Li

QUÀ TẶNG TRƯỚC LÚC GIAO THỪA

Khi gã về đến nhà thì trời đã sầm sập tối. Tiết nồm làm không khí ẩm thấp len lỏi vào tận trong cuống họng. Gã cảm thấy chân tay mình nhớp nháp và mùi cá khô cũng nhớp nháp theo. Con ngõ nằm cạnh chợ cá, vì thế, mùi khô mực, cá lóc, cá nục, cá thu, cá trích, cá cơm, cá đuối bốc quện vào nhau ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng khác. Chúng bủa vây như một thứ cực hình, réo gã nhớ tới hiện tại. Gã kéo cao cổ áo để lớp nỉ sờn rách bên trong gài ra mùi nước hoa Armani Mania nồng nàn. Mùi thơm quen thuộc không át được sự ghê tởm và nổi tuyệt vọng vẫn ứ đầy lên cổ. Gã ghê tởm mùi cá khô, mỗi lúc đi qua cổng chợ thường rảo bước thật nhanh. Gã điên cuồng giật mạnh cánh cổng sắt gỉ ngoét cửa khu chung cư. Nước thải buổi chiều đập dềnh trên nắp cống, bọt xà phòng sùi lên lẫn với váng mỡ và nước cống đen ngòm. Nước bắn vấy lên

đôi giày da bóng lộn sau mỗi nhịp bước. Gã lên tầng hai, ưỡn cả người vào cánh cửa gỗ nâu nhám. Một mùi hương xóm đi qua nhãn mặt.

- Chưa cơm tối đã uống rượu.

“Mặc kệ tao” – Gã muốn nói thế nhưng một vài thói quen còn sót lại khiến gã cười nhếch mép một cách khó khăn.

- Cơm tối rồi mà.

Thằng nhóc ra mở cửa tròn mắt nhìn gã.

- Ba ăn tối rồi ạ?

Gã trút đôi giày tây vào góc nhà, quăng áo khoác lên mặt bàn nước cáu bẩn, đóng cửa xong xuôi kỷ lưỡng rồi mới quắc mắt nhìn thằng bé.

- Tao nuôi mày lớn để mày hỏi những câu ngu đần thế à? Mày không thấy tao đang đói là ra đây hay sao.

Thằng bé sợ hãi chạy vụt vào góc bếp. Nó loay hoay với đám nồi niêu xoong chảo cũ mèm. Thân hình của đứa trẻ mười hai tuổi lọt thỏm trong chiếc áo pull bạc màu. Đôi mắt gã chột chạm vào màn hình Sony trên nóc tủ buýp phê và ngay tức thì cảm thấy cái thứ vẫn đang ứ trong cổ ngày này qua ngày khác nhuộm dần lên óc. Cơn giận khiến gã thấy mình chỉ vài giây sau đã cầm trong tay chiếc đĩa VCD nát vụn. Gã gầm lên như con thú bị thương.

- Ai cho phép mày xem những thứ này? Mày để cha mày đói là và mày thì giải trí với cái chết tiệt này.

Đĩa trứng rán trên tay thằng nhỏ rung lên từng chập. Chưa hả giận, gã tiện tay gạt phăng chồng đĩa được xếp ngăn nắp trên mặt tủ.

- Tao đốt hết. Tao đốt cả cái nhà này. Tao thiêu trụi luôn cả cha mày nữa.

Lúc này thì chính gã cũng cảm thấy hơi rượu từ miệng mình đang bay lên tận mũi. Con say làm gã la đà. Mỗi lần nổi cơn điên, gã thường dọa thiêu trụi cha thằng bé là gã. Gã rõ điều thằng bé sợ nhất là mất gã, vì thế men rượu làm gã khoái trí khi nhìn thấy khuôn mặt khổ sở, sợ sệt của nó. Gã ngả chúi vào ghế sô pha, vừa khóc nức nở vừa lẩm bầm.

- Sao mày dám xem những thứ ấy? Sao mày dám làm thế với tao?

Gã ít khi đánh thằng con trai, nhưng những cơn say hung bạo triền miên và sự lạnh lẽo khiến nó lúc nào cũng nhìn gã bằng ánh mắt van lơn của kẻ nô lệ đối với chủ nuôi. Suốt mười hai năm nay, gã xem nó là nguồn cơn của mọi nỗi khốn khổ mà gã phải gánh chịu, là nguồn cơn của sự nhục nhã lúc chiều nay ở hàng phim, là nguồn cơn của cái dạ dày đang sôi réo, vậy mà nó còn dám xem những bộ phim ấy để trêu tức gã.

Lúc tỉnh, gã nhận ra rằng thằng bé rất sung sướng và hãnh diện khi xem những bộ phim có gã đóng, đã từng đóng. Có lần gã bắt gặp thằng bé rước mấy đứa bạn cùng lớp đến ngồi chễm chệ trên divăng, mắt chúng dán vào màn hình, nơi có hình ảnh gã đang lái ô tô đến gặp đối tác nước ngoài, gã tung đòn quyền vào một tên trùm xã hội đen, gã đang ôm siết một cô gái có mái tóc dài như mây dưới ánh hoàng hôn trên bãi biển. Trong phim, gã là anh hùng, là kẻ hào hoa đa tình, là nhà khoa học kiệt

xuất, là doanh nhân thành đạt. Càng nhìn khuôn mặt hoàn hảo trên màn hình, gã càng thấy cơn điên bốc lên tận đỉnh óc. Thằng bé thấy gã về, run giọng bảo lũ bạn.

- Bọn ấy về đi.

- Sao thế? - Lũ trẻ nhao lên ngạc nhiên trong khi ánh mắt lén liếc nhìn gã tò mò.

Gã thấy mình trần ra như nhộng trước những đôi mắt soi mói của bọn trẻ. Mấy đứa nhỏ dường như sợ hãi trước ánh mắt của người chủ nhà, lặng lẽ đi ra cửa, không quên lén nhìn gã một lần nữa rồi lại liếc vào màn hình.

Sau khi cánh cửa được đóng chặt và cài then cẩn thận, gã mới dang thẳng cánh tay vào mặt thằng con trai.

- Mày bêu riếu cha mày. Thực sự mày muốn bêu riếu cha mày. Mày muốn bạn bè mày nhìn thấy tao tàn tạ thế nào.

- Con xin... lỗi... ba. - Thằng bé nấc lên, giọng lí nhí không thành tiếng.

- Mày ghét tao. Mày muốn tất cả thiên hạ nhìn thấy cha mày nghèo nàn, tồi tệ đến thế nào.

- Không phải thế. - Những âm thanh tắc nghẹn buột trào ra thành một tiếng gào thét thê thảm. - Con yêu ba. Con muốn tất cả chúng nó không được chê con không có ba nữa. Con đã bảo bọn nó rằng *Ba tao là một diễn viên điện ảnh lừng danh*.

Rồi chừng như sợ gã cho thêm một cái tát trời giáng nữa, nó cuống lên lao thẳng vào lòng gã ôm chặt lấy,

một bên má còn hằn những vết đỏ, dúi vào lớp áo vest trộn lẫn mùi rượu mạnh và nước hoa ngán ngát. Người gã bất thần xụi lơ như bị quỷ dữ rút mất phần hồn. Gã thông hai tay, từ từ lùi lại chiếc đi văng có lớp bọc rách nát, lùi theo cả thằng bé nằm vật xuống đáy. Gã cứ nằm im hết thế này. Dường như gã vừa ngủ lịm đi mất một lúc. Cơn đói bụng giờ đã biến mất nhưng người gã lả đi như không còn sinh khí, chỉ khứu giác là nhúc nhích. Thằng Thiên con trai gã đang xào một món gì đó rất thơm, nó vẫn có thói quen chế biến cầu kỳ những thứ thực phẩm rẻ tiền mua ở cổng chợ cá trước cửa nhà. Gã thấy chân mình thì lạnh nhưng thân mình ấm áp. Có vẻ như thằng Thiên đã đắp cho gã một chiếc chăn mỏng lên vai. Nhìn thấy gã mở mắt, nó sợ sệt bê thêm một đĩa rau đặt lên bàn. Trừ ánh mắt lúc nào cũng lo âu còn thì gương mặt nó giống gã như được định mệnh đúc ra từ một khuôn. Nước da ram rám, đôi mày rậm, sống mũi thẳng và cái cằm lẹm sâu. Phần lớn thời gian gã tránh nhìn vào hình ảnh ấy. Khuôn mặt của thằng con trai khiến đầu óc gã đảo lộn trăm ngàn cảm xúc. Thà rằng nó mang một khuôn mặt khác chắc gã sẽ dễ chịu hơn rất nhiều. Gã định nói “Cảm ơn con trai của ba, ngồi xuống đây ăn cùng ba đi”, nhưng sau chột nhớ ra gã chưa nói những câu tương tự thế bao giờ, gã đành buột miệng cầu nhàu.

- Ngồi xuống ăn luôn đi, còn đứng đấy làm gì nữa.

Thằng bé cố gắng ăn rất nhanh, vì nó biết rằng sau đây sẽ có nhiều khách đến. Họ là bạn chơi bài tây

của cha nó. Ngày nào cũng thế, họ đến từ tối muộn và rời đi lúc tang tảng sáng. Những người khách mang khuôn mặt khác nhau mỗi ngày, chỉ có ba nó đêm nào cũng im lìm bên những quân bài, khuôn mặt vô cảm hơi ánh lên và sầm đi mỗi khi ván bài kết thúc, để rồi hôm sau sẽ ngủ vùi đến tận quá trưa. Thằng bé hít một hơi dài như định nói điều gì đó rồi sau rốt lại thở mạnh ra, và một miếng cơm suông. Quăng chừng dăm sáu bận như thế rồi nó ngập ngừng.

- Việc... chiều nay của ba thế nào?

Nó hỏi mà mặt cúi gầm xuống cái bát con để trên lòng. Gã trợn mắt nhìn nó, kinh ngạc. Gã vừa kinh ngạc vì thằng bé biết việc chiều nay gã đi đâu, vừa kinh ngạc vì nó dám hỏi một câu như thế. Thằng Thiên trước nay chưa dám hỏi gã điều gì bao giờ, cho dù là cái câu đơn giản nhất “Hôm nay ba có ăn tối không?”. Gã đoán nó đã nghe thấy cuộc điện thoại gọi lúc trước khi đi. Nếu vào một lúc khác, rất có thể cả đám bát đĩa đã bay vèo vào góc nhà. Thằng bé đã đụng đến nỗi đau, đến nỗi nhục nhã của gã. Nhưng giờ, khi hơi men đã bay biến, người gã rũ ra như tàu lá úa. Gã ngạc nhiên khi thấy mình cất lời.

- Cũng ổn, ăn nốt đi.

Thằng bé có vẻ phần chần, nó ăn còn nhanh hơn. Nó vui không phải vì công việc của gã ổn, mà vì gã đã trả lời nó. Gã uốn oải gác đĩa lên mặt bàn. Gã nhớ lại khuôn mặt người đã từng là bạn thân. Gã đọc tin trên báo, thấy nói đạo diễn Danny Bùi đã trở về Việt Nam và vừa thành lập một hãng phim. Hãng phim của

Danny Bùi có cả trường quay riêng và ông chủ hãng đang đầu tư vào một bộ phim có giá trị độc tôn để vinh danh tên tuổi ông sau khi về nước. Danny Bùi và gã từng là cặp bài trùng trong nhiều trường đoạn làm khuynh đảo màn bạc. Nhưng mười hai năm trước, Danny Bùi sang Mỹ tu nghiệp và gã bắt tin từ đó.

Lúc đầu giờ chiều, gã gọi điện cho người bạn cũ. Gã cố gắng ra giọng thản nhiên hỏi thăm “Công việc của cậu có bận không?”. Danny Bùi không nhận ra giọng gã, và âm điệu “A lô” khi nhắc máy là vẻ quen thuộc của một người bạn rợn, một người mà việc nói chuyện vài phút qua điện thoại cũng đã là một thứ xa xỉ. Gã giới thiệu và đầu dây bên kia à lên, hồ hởi mời đến chơi ngay lập tức. Gã cũng hồ hởi mặc quần áo, hồ hởi nhờ thằng Thiên đánh bóng hộ đôi giày không mấy khi xỏ. Gã lấy bộ comple đắt tiền nhất trong tủ. Trong nẹp áo có vài vết sờn nhưng gã hy vọng lúc ngồi nói chuyện, tư thế khoanh tay sẽ không bận mắt người đối diện phải chú ý. Bộ quần áo hơi chật so với cái bụng đang ngày càng phát triển song gã cũng sẽ chịu đựng được, chỉ mong nó đừng đứt khuy giữa chừng là xong. Gã cạo đám râu lam nham trên mặt, chải ép tóc lên trên như hơn chục năm về trước, bôi chút dầu bóng và ngắm nhanh mình trong gương. Gã hơi thất vọng vì gương mặt nặng nề của hàng trăm đêm thức bên những quân bài, gò má đọng nước vì những can rượu đổ vào cơ thể ngày này qua ngày khác đã khiến khuôn mặt hầu như không còn nét gì của người đàn ông gọi cảm trên màn bạc. Cuối cùng,

gã lấy chai Armani xịt lên cổ áo. Mùi tuyết tùng và cỏ Vetiver phảng phất làm gã thoáng gợn lại những giây phút quay cuồng trong bồn tắm cùng các người tình mà giờ gã không nhớ nổi mặt. Tuy nhiên gã vẫn nhớ họ đã đỡ đỡ dưới cơ thể cuộn cuộn của gã như thế nào. Họ có những đường cong khó kìm nén, những đôi môi ẩm ướt và ánh mắt long lanh trong bóng tối. Họ mang nhiều khuôn mặt, một cô bạn diễn cặp, một người mẫu ảnh mới vào nghề, một nữ doanh nhân giàu có và gợi tình hay một fan hâm mộ nóng bỏng. Gã cố gọi lại khuôn mặt của mẹ đứa con trai mà đầu óc trống rỗng như một cuộn băng trắng. Gã chỉ nhớ đôi tay móng hồng thò qua cửa phòng khách sạn với đứa bé cuộn tròn ở trên và giọng nói lạnh lùng: “Anh nhận nó, hoặc tôi sẽ hủy hoại sự nghiệp của anh”. Cuối cùng là tiếng giày cao gót lộp cộp lạnh tanh trên hành lang lát đá đen.

Hãng phim của Danny Bùi nằm trên tầng 12 của một tòa cao ốc ở trung tâm thành phố. Gã hơi ngần ngừ trước tấm biển đồng có khảm hàng chữ đen: V-Pictures. Gã đưa tay lên, rồi lại hạ tay xuống. Sau rớt, hít một hơi thật mạnh, gã mạnh dạn gõ cồm cộp vào cánh cửa cách âm. Một cô gái mặc đồng phục xuất hiện nhanh chóng dẫn gã vào phòng riêng của chủ hãng. Căn phòng có hai mặt tường ốp kính trông xuống dòng sông chảy ven thành phố. Những cảnh cộ được sắp xếp rất nghệ thuật cạnh bộ sofa bọc da màu be. Trên tường là các tấm ảnh khổ lớn lồng khung kính mà trong đó Danny Bùi đang đứng

khoanh tay trước tấm biển *Liên hoan phim Cannes*, Danny Bùi đứng cạnh Steven Spielberg, Danny Bùi đang chỉ đạo nhóm làm phim với vài cô diễn viên tóc nâu mắt nâu gợi cảm. Và giờ Danny Bùi đang ở ngay trước mặt gã, bộ comple có nẹp viền bằng lụa xám được cắt may hoàn hảo ôm lấy thân hình không còn vẻ chắc nịch của mười lăm năm về trước. Hai tay dang rộng, Danny Bùi cười ha hả.

- Chào người hùng của màn bạc. Chào người đàn ông gợi tình nhất Việt Nam.

Mặc dù đứng thẳng người bằng dáng vẻ tự tin, gã vẫn không giấu được nụ cười ngượng ngịu.

- Tôi đâu còn như thế nữa.

Danny Bùi ôm chầm lấy gã. Hai bàn tay vỗ bồm bộp lên lưng.

- Chúng ta đều như thế cả. Tôi và cậu đều đã già nua, cơ thể đầy mỡ thừa, nhưng dù sao cậu cũng đã làm nên kỳ tích.

- Cậu cũng thế mà. - Gã ngồi lên mép bộ salon bọc da, lưng uốn thẳng như đang trong một cảnh quay quan trọng.

- Không, ngàn lần không. Còn nhớ khi chúng ta diễn cùng nhau, lúc nào tôi cũng tự ti trước cậu.

- Vì cậu toàn được đóng vai phản diện. - Gã cũng cười ha hả, bất chợt quên mất mình đang là ai, quên mất cả mục đích trèo lên tầng cao chót vót này. - Tôi thì lúc nào cũng mơ ước được đạo diễn giao cho một vai tướng cướp mà không được.

- Cả vai bị đàn bà phản bội nữa chứ. - Người bạn

cũ của gã cười sáng khoái. - Còn cậu thì luôn được đóng vai phản bội đàn bà.

Nụ cười trên mặt gã tắt ngấm. Một thứ gì đó lại kéo dâng lên tận cổ.

- Cũng không sung sướng gì đâu. Thế... công việc của cậu dạo này thế nào? - Gã đánh lảng sang chuyện khác.

- Tốt, rất tốt. Cậu thấy đấy. Mọi thứ rất trôi chảy vì tôi có trường quay riêng. Thu nhập chính đến từ cái trường quay ấy. Ai cũng cần thuê nó cả.

- Thế còn bộ phim sắp tới?

- Tốt, rất tốt. Đây sẽ là bộ phim hoành tráng nhất trong điện ảnh Việt Nam từ trước đến giờ. Tôi còn đang đầu tư vào một hệ thống rạp chiếu phim hiện đại bậc nhất ngay trong tòa nhà này.

Câu chuyện xoay quanh những ngày tháng Danny Bùi sống trên đất Mỹ. Ông ta không nói về nguồn gốc của số tiền đầu tư vào các hạng mục khổng lồ mà chỉ nhắc đến những nhân vật nổi tiếng của Hollywood đã từng ăn tiệc tối cùng. Danny Bùi nói rằng điện ảnh Mỹ hiện đại như trong một giấc mơ, rằng ông ta phải có sứ mệnh cải tổ cái cỗ máy chậm rì của các nhà sản xuất phim trong nước, rằng nếu ông ta không làm việc đó thì chẳng ai làm nổi. Gã tán thưởng đúng thế, đúng thế. Ngay từ ngày xưa tôi cũng đã biết cậu có năng lực rất lớn trong công việc đạo diễn và sản xuất. Danny Bùi lắc đầu nguầy nguậy. Không phải thế đâu, chỉ vì tôi quá kém cỏi trong diễn xuất, ít ra là kém cỏi so với cậu nên mới phải chuyển hướng. Chẳng giấu điều này, hồi ấy lúc nào tôi cũng

thèm muốn và đổ kị một cách âm ỉ với các thành công của cậu. Danny Bùi hỏi cuộc sống của gã thế nào. Gã khoanh kín hai tay trên nẹp áo vest. Cái bụng cứng vào cặp quần đến tức thở. Thay vì kể về căn nhà tồi tàn luôn tắc ống nước thải trên tầng năm khu chung cư cạnh chợ cá, về tình trạng không việc làm khốn khổ khi gã không biết làm gì khác ngoài việc nhập vai những người xa lạ trước ống kính, về những tháng ngày tuyệt vọng chìm trong men rượu và những quân bài, gã lại ưỡn thẳng lưng lên.

- Tôi ổn. Đang có vài đạo diễn mời tôi mấy vai và một công ty phim nhờ tôi làm biên kịch. Nhưng tôi cũng khá bận nên còn cân nhắc. Tôi có mấy căn nhà cho thuê, thu nhập chính từ đấy mà ra, dăm cũng ngại đi đóng phim. Mà mình cũng già rồi, không nên phô phang mặt mũi trên màn ảnh nữa.

- Tốt, rất tốt. - Danny Bùi hồ hởi nâng ly Hennessy lên ngang mặt. - Chúc mừng sự thành công của cậu, chúc mừng cuộc hội ngộ này. Giờ cậu đã là diễn viên gạo cội rồi, cũng nên có sự lựa chọn, không phải vai gì cũng có thể nhận.

Gã thấy giận điên lên, gã nguyên rửa chính mình, gã muốn nói rằng gã cần tiền, giờ gã không mơ đến những vai diễn như những vai đã từng đưa gã lên đỉnh cao danh vọng nữa, gã chỉ cầu xin một vài vai hạng bét trong một bộ phim mì ăn liền với số cát sê đủ để gã trả tiền thực phẩm, tiền điện nước hàng tháng, tiền học cho thằng Thiên - cái nợ đời của gã - và nếu may mắn ra thì dư cho gã mấy đồng để giải

trí bên các quán bài tây trong những đêm trắng mất. Điện thoại của Danny Bùi réo liên tục. Ông ta bận, rất bận. Gã biết ý không nên ngồi thêm nữa. Gã uống cạn ly rượu, hít mạnh một hơi rồi cố gắng nhắc cái quai hàm đang cứng ngắc.

- Dù sao... thì... thỉnh thoảng đóng phim cũng vui. Coi như một cách nhớ lại... hồi ức. Nếu bộ phim sắp tới của cậu mà có vai diễn nào...

- Ấy chết, phim của tôi hoành tráng thật nhưng dù sao cũng chỉ là phim thị trường. Cậu chỉ thích hợp với những vai diễn nghệ thuật vĩ đại. Ai dám mời cậu những vai như thế, không xứng với cậu tí nào.

- Thực sự thì tôi rất muốn cộng tác với một người năng động như cậu, biết đâu học hỏi được cách làm phim hiện đại...

- Chết chết. Tuổi của cậu nên giải trí bằng những cách khác. Cậu nên nghỉ ngơi ở các resort, đi du lịch năm châu bốn bể và thư giãn ở các sân golf. Tội gì phải hứng nắng mưa trước máy quay cho khổ thân. Khi nào tôi có một tác phẩm để đời đi dự liên hoan phim Venice nhất định sẽ phải năn nỉ nhờ cậu cậu.

Điện thoại của Danny Bùi lại réo vang. Ông ta trao đổi vài câu trên máy rồi quay sang gã.

- Vợ tôi cũng sắp đến đây, chúng tôi hân hạnh mời cậu đi ăn tối với gia đình. Cô ấy có một nhà hàng nho nhỏ ngay gần đây thôi.

Gã đứng dậy, rệu rã.

- Thôi, xin phép cậu để khi khác. Chiều nay tôi cũng có một cái hẹn nữa.

Danny Bùi nài gã ở lại ăn tối. Gã cười méo mó. Cái gã cần không phải là một bữa tối. Tất cả các đạo diễn mà gã tìm đến đều giống hệt Danny Bùi, luôn luôn mời gã ăn tối, luôn luôn ca ngợi gã là diễn viên số một, nhưng đều không ai dám giao những vai diễn không xứng cho gã. Gã biết đó là một cách từ chối khéo. Những bộ phim hút khách cần những nam diễn viên có cơ thể cường tráng, khuôn mặt trẻ trung khơi gợi lòng ham muốn của các fan hâm mộ nữ, có sẵn một vị trí từ làng catwalk hay âm nhạc. Cho dù chỉ là một vai phụ thì cũng cần đến một vài yếu tố ăn khách. Còn gã như một con chim cú ám quẻ những bộ phim bạc tỷ của họ. Gã xuất hiện trên phim người ta sẽ xì xào về quá khứ của gã, sẽ không muốn nhìn thấy mặt gã ở những vị trí trang trọng như trên màn bạc. Gã hiểu hết, nhưng vẫn muốn gặp Danny Bùi với một hy vọng mỏng manh rằng người bạn cũ sẽ nể tình mà giao cho một vai diễn nào đó.

Thốt nhiên, gã thấy lạnh gáy khi một âm thanh lóc cóc ngoài hành lang loáng thoáng lọt qua cánh cửa cách âm dày cộp. Liền sau đó, cửa bật mở và một bàn tay móng hồng thò vào để đẩy cửa rộng ra thêm nữa.

- Vợ tôi. - Danny Bùi đưa tay giới thiệu. - Mỹ Lan, trước cũng từng theo học khóa diễn xuất bên trường Sân khấu - Điện ảnh. Còn người này chắc em biết rồi, bạn thân nhất của anh, diễn viên Phi Bảo, người đàn ông lý tưởng của màn bạc.

Gã thấy tám thăm màu tro bên dưới bóng chốc

biến thành một miếng nam châm khổng lồ. Danny Bùi nói vài câu gì đó, cười hồ hởi và lại liên tục trả lời điện thoại. Sau ông ta chìa cánh tay ra.

- Tôi có việc phải đi gấp. Nếu cậu có nhã ý muốn tham quan các phòng chiếu phim đang xây dựng của chúng tôi thì Mỹ Lan sẽ dẫn cậu đi. Hẹn gặp lại.

Danny Bùi nháy mắt rồi biến mất sau cánh cửa gỗ dày. Không khí trong phòng nén lại đặc quánh đến mức gã thấy những nút, những khuy, những đai, những móc trên người đang sắp đứt tung. Vợ người bạn cũ cười khê.

- Anh vẫn thế nhỉ.

Gã thở gấp gấp.

- Thế sao được. Đã mười hai năm và tôi héo rũ như một kẻ sắp được thần chết rước đi. Chắc cô hài lòng.

- Ý tôi nói rằng anh vẫn ngạo mạn như thế dù bây giờ anh chẳng còn thứ gì để có thể phô bày sĩ diện được nữa.

- Phải, tôi đã mất hết tất cả. - Gã cười cay đắng.

- Cô đã hài lòng chưa? Mà cô làm cái quái gì với thằng Danny Bùi thế?

- Làm gì à? Dựa dẫm vào một thằng đàn ông khốn kiếp giống hệt anh trong lúc khốn quẫn. Thực ra là lão dựa dẫm vào tôi, tiền của lão là tiền của tôi. Tôi cày cục trên xứ người và lão ngồi yên hưởng thụ. Nhưng tôi chán sự hận thù rồi. Chúng tôi dựa dẫm vào nhau như lũ tằm gửi bám ngoắc ngoéo vào hàng rào.

Gã im lặng, gã không biết nên nói gì tiếp theo, gã chỉ muốn mặt sàn nứt ra và gã rơi thẳng xuống tầng trệt.

- Thăng nhỏ thế nào? - Bất chợt Mỹ Lan hạ giọng.

- Nó ổn. - Gã nhếch mép. - Tôi sẽ chuyển lời hỏi thăm của cô cho nó.

- Anh đối xử với nó tử tế không?

- Tử tế hơn kẻ đã mang nó vứt vào tay tôi.

Mỹ Lan nhích từng bước về phía gã. Tiếng cười của cô ta lạnh lạnh.

- Armani Mania. Anh vẫn tự huyễn hoặc mình bằng cách bao bọc trong thứ mùi nhân tạo ấy à. Ôi chao, tôi đã từng điên rồ vì khuôn mặt, vì cơ thể, vì mùi hương của anh đến thế nào. - Nói rồi bàn tay móng hồng thò vào trong túi xách. - Tôi có một món quà từ Mỹ gửi cho anh. Carons Poivre, mùi hương đắt giá nhất thế giới. Biết đâu, anh vẫn cứ quyến rũ được vài con đàn bà nào đó hâm mộ anh.

Gã cầm chiếc hộp vuông trên tay, nhìn nó như cách gã nhìn cái bọc trên tay mười hai năm về trước. Chỉ có điều, lần này, sau vài giây chiếc hộp đã bay vèo ra góc nhà, và sém trúng cửa kính. Gã đi như chạy ra cầu thang máy và không biết bằng cách nào, chỉ 15 phút sau đã có mặt trong khu vườn tĩnh lặng ở ngoại ô thành phố.

Người chủ nhà đặt bộ trà Tàu lên chiếc bàn mây trước mặt gã.

- Không... Rượu... Loại mạnh. - Gã ngược mắt, van xin.

- Cậu đến đây, nghĩa là đi tìm sự yên tĩnh.

- Không. Rượu. - Gã gần như phát khóc.

- Được rồi. - Người chủ nhà thở dài, đi khuất vào ngôi nhà gỗ ở góc vườn và quay lại với một bình rượu trên tay. - Rượu quý, chưng cất từ các loại rễ cây trên đỉnh núi, từ từ thôi nhé, không uống hàm hồ được đâu.

Nhưng gã không chờ đợi được. Gã tu ừng ực bình rượu như thể đang trong cơn khát cháy cổ. Gã nấc lên.

- Thầy thử nói xem, bản chất con người là thiện hay ác?

Người thầy của gã, người hai mươi năm năm trước đã tìm thấy gã trong một nhà máy sản xuất thuốc lá sợi. Ông tình cờ ngồi dưới ghế giám khảo trong cuộc thi sân khấu cuối năm của nhà máy. Gã đóng một tiểu phẩm nho nhỏ và ông đã thay đổi cuộc đời gã khi biến tay thợ đứng máy quèn thành một ngôi sao màn bạc sáng giá nhất thời bấy giờ. Ông đã chìa tay ra giàn dụa lúc cuối buổi diễn gã ôm hoa lúng liếng ra khỏi hội trường.

- Tôi là đạo diễn Hồ Phúc. Tôi rất ấn tượng khuôn mặt biểu cảm của cậu. Cậu có muốn cống hiến hết mình cho nghệ thuật không?

Gã đi học lớp diễn xuất, được đặt nghệ danh và được người thầy giao cho những vai diễn đã đưa gã lên đỉnh cao. Hồ Phúc là một con người khắc nghiệt. Ông luôn nhắc lại với gã một câu duy nhất.

- Trong nghệ thuật chỉ có số 1 hoặc số 0. Hoặc cậu là số 1 hoặc cậu không là gì cả. Nghệ thuật không chấp nhận những thứ hạng trung bình khá.

- Vậy sau đỉnh cao sẽ là gì, thưa thầy? - Gã nở nụ cười thậm chí còn có thể làm xiêu lòng cả những người cùng giới.

Hồ Phúc im lặng. Mãi sau mới khề khàng.

- Cậu trèo lên một quả núi rồi sẽ phải đi xuống sườn dốc bên kia. Nhưng nhất thiết phải lên tới đỉnh, không được ở lưng chừng.

Gã đã trèo lên đỉnh núi. Nhưng những đỉnh nhọn thường chật hẹp, quá nhiều người chen chúc và cố gắng duy trì một chỗ sát trời mây. Rồi cũng đến thời hạn Hồ Phúc rời đỉnh núi để nhường chỗ đứng cho những người khác. Tuy nhiên, ông lặng lẽ từ bỏ vị trí trong lúc đang ở trên đỉnh cao sự nghiệp. Còn gã ngã lộn cổ từ trên cao xuống vì những tai nạn thê thảm. Những ngày gã trượt xuống từ con dốc, cô đơn và tuyệt vọng, Hồ Phúc đã lắc đầu.

- Không ai ở trên đỉnh cao mãi mãi. Nghề này khắc nghiệt lắm. Nếu may mắn, sau khi cậu rời chỗ, người ta thỉnh thoảng sẽ còn nhắc đến tên cậu. Tất cả chúng ta đều phải chấp nhận quy luật nghiệt ngã ấy. Nhưng ta tiếc cho cậu, lẽ ra cậu không phải rời chỗ đứng theo cách này.

Sau khi uống gần hết bình rượu, Hồ Phúc giật bắn mình khi nghe gã nhắc đến Danny Bùi.

- Đừng qua lại với thằng Bùi nữa.

- Tại sao?

Lần đầu tiên sau hai mươi năm năm, gã nhìn thấy người thầy trở nên lúng túng khó xử.

- Ta đã định đến khi nhắm mắt cũng không cho

cậu biết điều này, nhưng ta đã nghĩ kỹ, không nên giấu cậu thêm nữa. - Hồ Phúc uống đến cạn bình. - Chính Danny Bùi là kẻ đã làm điều đó. Trước khi sang Mỹ, nó đến đây uống say mềm và tiết lộ sự thật như sấm hổi. Chắc lúc ấy nó nghĩ sẽ không bao giờ quay trở về nước nữa.

Đất dưới chân gã nứt toác thêm một lần. Gã đứng bật dậy định đi ra cửa. Hồ Phúc chặn trước mặt, cánh tay nhăn nheo vẫn còn rắn chắc đặt lên vai gã như một gọng kìm.

- Đứng, con trai. Con phải biết con sẽ luôn an toàn khi đứng trên mặt đất, nhưng khi ở trên đỉnh, con sẽ đầy rẫy kẻ thù. Đó là sự thật mà bất cứ ai cũng phải biết trước. Lỗi là ở ta, ta đã sai lầm khi đưa con lên quá nhanh mà không cho con thời gian để chuẩn bị tâm thế.

- Ba ăn xong chưa? - Thành nhỏ chạm khê vào tay ba nó.

- Ăn xong rồi. Dọn đi.

Gã uể oải đứng dậy và leo lên chiếc giường kê ngay cạnh đấy. Gã nhắm mắt lại, khuôn mặt điển trai của Danny Bùi loang loáng trước mặt như có con mắt thứ ba trên trán không thể khép lại. Danny Bùi vận bộ đồ thêu kim tuyến của công tử Hàm, đang run rẩy dưới lưới gươm của gã. Đây là cảnh quay được khán giả trong rạp hò reo vang dậy khi người anh hùng Rừng Lam là gã trả thù được mối oán hận với công tử Hàm. Chiếc áo nâu hầu bó sát lồng ngực với mái tóc dài rũ xuống vai xuất hiện trên những áp

phích khổng lồ sơn vẽ trước cổng rạp. Sau vai diễn người anh hùng Rừng Lam, mỗi ngày gã nhận được một chồng thư cao bằng gang tay của người hâm mộ, những bức thư mà gã chưa khi nào có thời gian để đọc. Khuôn mặt Danny Bùi thoát biến mất rồi lại hiện ra trước bể bơi trong căn biệt thự của gã. Cơ thể hần bóng nhảy mờ hời và loang loáng những bóng đen phản chiếu xuống mặt nước qua ánh lửa bập bùng. Nến thấp trong những giò hoa lan chập chờn trước gió. Người gã cũng ướt đầm, gã thấy mình lúc ở dưới nước, lúc ở trên bờ, quán quện vào những đường cong hùng hực sức sống và mơ hồ trong những ánh mắt hoang dã, điên dại. Những thân hình người, những da thịt xoắn vào nhau như đám trần rừng rú rít giữa mùa giao phối trên thảm lá mục ẩm ướt. Danny Bùi ẩn hiện giữa khối loang đen trắng không màu rồi dường như tan biến vào làn nước đen thẫm. Gã chỉ kịp nhận ra những quảng sáng chói gắt chia thẳng vào người, những tiếng hô mạch lạc và màu sắc tẻ nhạt của loại sắc phục quen thuộc mà gã từng mặc nhiều lần khi đứng trước ống kính máy quay.

Những chuỗi ngày sau đó báo hiệu cho gã biết rằng đây mới chính là cuộc đời thực của gã, rằng thực ra đó là quãng thời gian nối tiếp của những trưa hè nóng nực đứng trước guồng máy phun sợi thuốc gây ngất đến váng đầu, còn mười năm lấp lánh hào quang trên màn bạc chỉ là ảo mộng, chỉ là cơn mơ kỳ vĩ sau một giấc ngủ dài. Những người có mặt ở bể bơi đêm hôm ấy xuất hiện trên trang nhất của tất cả các tờ báo

đang uể oải chờ tin. Riêng gã bị buộc tội danh tổ chức nhóm họp tà giáo và hoan lạc tập thể. Gã và tất cả những người liên quan không thể tiếp tục vòng hào quang của mình được nữa, trừ Danny Bùi, kể phút cuối không có mặt ở hiện trường. Sau Danny Bùi kể lại rằng đúng lúc đó hắn may mắn bị đau bụng dữ dội và phải chạy ra ngoài kiếm vài viên thuốc. Còn gã hoài công đi tìm lý do bí mật bị bại lộ. Gã tin Danny Bùi, như đã từng tin tưởng rằng định mệnh sẽ giữ mãi cho gã những khoảnh khắc tuyệt vời trên đỉnh núi. Liên sau đó, giống một thứ họa vô đơn chí đổ dồn lên kẻ ngã ngựa, khuôn mặt từng vui trong chân ấm lúc bàn tay móng hồng thò qua cửa phòng khách sạn đặt thẳng Thiên vào tay gã đã tố cáo gã lạm dụng cô ta trong lúc bị men rượu chi phối. Luật sư biện hộ rằng cô ta lợi dụng thân chủ của ông ta để gây xì căng đan và kiếm chút tiền bồi thường danh dự. Nhưng vào phút cuối cùng trước tòa, thêm một người nữa làm chứng cho nguyên đơn. Người làm chứng đã xòe bàn tay phết móng hồng mà tuyên thệ trước tòa rằng toàn bộ những gì cô ta nói là sự thật. Đôi lúc, gã lại nghĩ rằng cuộc sống lấp lánh trên màn bạc mới là thực, còn những gì gã đang phải chịu đựng đây mới chính là một cơn ác mộng. Gã lẩn quẩn giữa thực và mộng, chen giữa những cơn say triền miên không hồi kết.

Đôi bàn tay móng hồng và khuôn mặt đã hùm hạp nước của Danny Bùi lại lù lù trước mặt khiến gã bật dậy kêu gào thảm thiết. Thành Thiên ôm chặt lấy ba nó sợ hãi.

- Ba.. ba sao thế?

- Ra đằng kia, cút ra đằng kia.

- Ba, ba đừng uống rượu nữa. Con sợ lắm.

Thằng Thiên không còn vẻ run rẩy nữa, đôi mắt nó ánh lên nỗi đau đớn tuyệt vọng, sao giống ánh mắt của gã nhìn mình trong gương thế. Gã kinh hoàng đẩy nó ra xa.

- Cút ra đằng kia, mày đúng là cái nợ đời của tao.

Thằng bé lặng lẽ lùi vào bếp, để yên cho gã quần quai trong vết thương không bao giờ liền. Nó rót một cốc nước to dùng rồi uống ừng ực giống như cha nó dốc cạn chai rượu mạnh. Thằng Thiên vẫn có cách uống nước kỳ quặc như thế, uống vì thói quen chứ không phải vì khát, uống là một cách để giải tỏa cảm xúc giống như người ta uống rượu. Nó thích uống nước từ lúc mới lọt lòng thì phải. Gã lại thấy nó khóc dừ dội trong tấm tã bọc màu xanh da trời. Gã kinh hoàng và ngơ ngác nhìn sinh vật kỳ lạ đang cất tiếng trên tay. Gã không thích trẻ con, đặc biệt lại là một đứa trẻ hình thành sau một cơn say với người đàn bà mà gã chỉ nhớ được cảm giác khi đôi bàn tay móng hồng miết chặt trên lưng. Căn phòng khách sạn ấm áp làm gã vã mồ hôi. Trên người gã cũng không một mảnh vải che thân giống hệt đứa trẻ đang nằm trong bọc tã kia. Một thân hình trần trụi khác nhô lên từ lớp chăn trên nệm.

- Chúc mừng anh được làm bố. - Giọng nói lạnh lẽo tiến sát lại. - Nhưng nếu anh không biết cách nào làm cho nó im miệng đi thì cứ bịt miệng nó lại.

Gã vẫn im lặng một cách ngơ ngẩn như đứa trẻ bị nhồi vào tay một thứ đồ chơi lạ. Phải đến mấy ngày sau gã mới định hình được chuyện gì đang diễn ra và mọi xúc cảm hình thành dồn vào một nỗi duy nhất là lòng căm ghét. Gã coi thằng bé bị thả vào tay là cái nợ đời, nhất là khi mọi tai họa giáng lên đầu gã hầu như cùng một lúc kể từ sau khi nó xuất hiện. Trong đầu óc u mê như bị bóng đè xuất hiện một niềm tin cuồng tín rằng, chính thằng bé là nguồn gốc của mọi nỗi cực nhục mà gã phải gánh chịu. Nó khóc suốt ngày khiến gã gần như phát điên. Gã không thể đẩy nó đi đâu được vì lời đe dọa của người đàn bà đã bị gã bỏ rơi. Tuy nhiên, càng ngày thằng bé càng ít khóc, rồi dần dà không còn khóc nữa trong khi trẻ con ở tuổi ấy vẫn khóc rỉ rả. Tựa như nó biết thân biết phận không muốn làm phiền cái người mà nó đang nương tựa. Thay vì khóc, nó uống nước liên tục. Không phải lúc nào người ta cũng nhớ ra để đặt núm sữa vào miệng nó, và nó tự cầm bình nước có nắp vú cao su để sẵn trong nôi lên tu ừng ực. Lúc uống nước trong bình, đôi mắt đen láy lo âu mở to về khoảng không phía trước. Có một lần duy nhất gã tự cầm bình sữa cho thằng bé thay bà vú già đã lẩm cẩm. Hai đồng tử màu đen hướng về phía gã, lấp lánh và hàm ơn. Những ngón tay vụng về túm lấy ngón út của người đang cho nó ăn. Gã kinh hãi đặt thằng bé xuống giường. Gã không muốn phải yêu quý nó, gã không muốn đeo đẳng cái cảm giác mang tội với nó và nhất là không muốn một phần máu thịt của người

đàn bà mà gã căm ghét trở thành một phần máu thịt của gã. Chiếc bình lăn tròn trên nệm và núm vú cao su thản nhiên rời khỏi miệng thằng bé với tia sữa túa lên tự do như gã thản nhiên rời khỏi đôi đồng tử đang ngơ ngác nhìn theo.

Thằng Thiên đã uống hết ba cốc nước. Nó ngồi lù lù trên ghế mà mặt quay đi chỗ khác. Gã thấy cục nghẹn vẫn ứ đầy trên cổ. Cả Danny Bùi, cả người đàn bà kia và nó đều biết rõ tấn bi hài kịch của gã. Tất cả lũ chúng nó đang cười vào mũi gã. Cả thiên hạ này biết rõ gã thảm hại như thế nào và giờ chúng khinh thường gã ra mặt. Chúng giẫm đạp lên đầu lên cổ gã.

- Ra đầu ngõ xem người ta đến chưa mà còn mở cửa. Ngồi lù lù ra đấy làm gì? - Gã gào lên và thằng bé giật bắn mình mở cửa chạy ra ngoài.

Chừng mười phút sau, những bước chân đã rầm rập trước cửa phòng. Hội chơi bài tây của gã. Họ là những kẻ không bao giờ ngó ngang đến màn bạc. Họ thích những quân bài cầu tay người, hũ rượu gạo rẻ tiền và miếng chăn ấm lúc tang tảng sáng hơn là nghệ thuật hay đỉnh cao. Vì thế gã yên tâm phô bày lũ quần đùi nhăn nhoe rách nát và cái bụng phệ bên những con bài thâu đêm suốt sáng. Thằng Thiên đã quen việc. Nó lấy sẵn bộ bài đặt lên bàn, pha ấm trà nóng và đặt chiếc gối vuông ra sau ghế cho ba nó khỏi mỏi lưng. Xong đâu đấy nó rút lui lên căn gác xép. Trên ấy là một thế giới riêng mà để đến hàng năm trời ba nó chẳng thấy có việc gì phải lộ mặt lên. Âm thanh rì rầm quen thuộc của những quân bài hạ

xuống mặt bàn, những lời bình luận tiếc rẻ và tiếng trà xì xụp khiến gã tạm quên đi câu chuyện cay đắng của buổi chiều.

Trà bắt đầu nhạt. Gã mò vào chạn bếp thay cốt mới. Tủ chạn được thằng Thiên xếp rất ngăn nắp. Trong đó có cả chồng thư cao ngất của người hâm mộ gửi cho gã. Những bì thư đã ố vàng nhưng vẫn còn dán kín. Khi còn đang trên đỉnh phù hoa, gã có tất cả mọi thứ trên đời trừ thời gian để đọc những thứ nhằm chán tương tự, còn sau đó, lúc thời gian của gã rẻ mạt bằng một cá khô ngoài cổng chợ, gã thấy sợ khi phải nhìn những bức thư đó. Sau khi gã ngã ngựa, những bức thư vẫn lác đác được gửi đến để cổ vũ, động viên rồi dần dần dần mất hẳn. Chỉ duy nhất một phong bì có vẻ như là thiệp Tết luôn được gửi đến vào trước lúc giao thừa. Mười lăm năm nay, giao thừa nào gã cũng nhận được một phong bì màu xanh nhạt giống nhau đến độ cứ nhìn thấy là gã biết chủ nhân của tấm thiệp - người hâm mộ trung thành số 1 của gã, một cô bé, một thiếu nữ, hay một người đàn bà đổ vỡ hôn nhân nào đó cứ ôm mãi những hình ảnh lằng tụt trên phim. Nhưng ngay cả những tấm thiệp đó gã cũng chưa bao giờ mở ra. Giao thừa là một chiếc đồng hồ mà mỗi khắc đủ cửa vào gã đau nhói. Chiếc phong bì trên cùng còn đọng mùi giấy. Lúc chiều thằng Thiên đưa cho gã, nói rằng mới nhận được song gã cũng không thèm mở. Chiếc phong bì màu xanh quen thuộc, nhưng không có gợn cứng bên trong của một tấm thiệp. Hình như nó có nấn nỉ gã bóc ra nhưng gã

cầu nhàu từ chối. Hình như gã nói rằng cái gã cần là một bát canh nóng chứ không phải thư với thân. Hình như nó đã thất vọng khi gã vứt toẹt phong thư xuống đất như vứt bất kỳ thứ vô dụng nào không phải là những quân bài.

- Hết trà rồi. - Gã hét lên thất thanh như thể mái nhà đang bốc khói. Thăng Thiên dám quên nhiệm vụ. Gã lại gào lên. - Thiên, hết trà rồi sao mày không mua? Càng ngày mày càng mãi chơi như thằng ma cà bông thế hả?

Thăng Thiên cất giọng ngái ngủ, nhưng trong cơn lơ mơ nửa mê nửa tỉnh, nó vẫn không quên nỗi sợ hãi vẫn thường trực thậm chí cả ở cõi mộng.

- Trà con để ở tủ dưới. - Nó vọt xuống như tên bắn, tay lục lợi tủ bếp.

- Thiên. - Gã chợt gằm lên, giọng run rẩy trong một cơn điên giận khó kiểm soát. - Áo ở đâu ra?

Gã túm ngực áo thăng bé. Lớp nhí có hình Người Nhện thơm mùi vải mới. Người Nhện rúm tròn trong lòng bàn tay khổng lồ. Da mặt thăng Thiên trắng bệch. Nó có một chiếc áo mới không rõ nguồn gốc và chắc nó chỉ dám mặc lúc đi ngủ, yên tâm rằng trong giấc mơ ông cha hung tợn không bao giờ hé mắt lên căn gác xép. Sáng mai nó sẽ thay lại chiếc áo gió màu đen ba nó đã mua trong một quầy thanh lý phế phẩm mà đi học. Vừa rồi cơn sợ hãi làm nó lú lẫn đến nỗi cứ thế lao thẳng xuống bếp mà chưa kịp thay áo.

- Áo ở đâu? - Ba nó gần từng tiếng.

- Con... được cho. - Thăng bé ú ớ.

- Ai - cho - mày?

Thằng bé lắc đầu. Miệng méo xệch.

- Mẹ mày cho? - Giọng gã mềm mỏng, sự mềm mỏng chất chứa nỗi đe dọa của bầu không khí ngột ngạt trước cơn áp thấp nhiệt đới.

- Không. Con có biết mẹ đâu. - Nó bắt đầu nức nở. Con thồn thức dâng lên như một đứa trẻ nhỏ đang tủi thân.

Thái độ của thằng bé làm gã điên tiết.

- Ai? Đứa nào cho? - Gã gào lên như hóa dại.

- Có một cô...

Tức thì bịch trà trong tay thằng bé văng tung tóe những vụn đen lên tóc, lên áo, lên mặt sàn và tóe cả vào mặt đám bạc đang ngẩn ra nhìn. Gò má trắng xanh đỏ lừ năm đầu ngón tay.

- Cút. Mày cút trước khi tao đốt trụ cái nhà này. Tao sẽ đốt luôn cả tao lẫn mày cho đỡ khổ.

- Ba... - Thằng bé lặp lại đòn tự vệ quen thuộc, nó nhào vào lòng ba nó túm chặt lấy nhưng ngay tức thì bị giăng ra rồi lẳng đi một góc.

- Cút... Cút theo mẹ mày. Mày sẽ được nhiều thứ.

- Gã cười gằn, tay túm cổ áo thằng bé đẩy ra ngoài cửa. - Được nhiều thứ, không chỉ là một tủ quần áo bẩn thỉu thôi đâu. Được nhiều thứ. Được nhiều thứ.

Một giọng nói cằn nhằn từ trong góc phòng.

- Đang chơi vui lại phá đám. Nó chỉ là một đứa trẻ con, ai cho gì mặc chẳng tốt. Cái áo đẹp như thế...

- Cút hết. - Gã gầm lên như con thú bị thương. Những quân bài trên bàn bay lá tả.

Đám khách nháo nhác rút lui. Họ đã quen với những cơn điên của gã nên chỉ thấy hơi tiếc cho canh bạc dở dang. Rồi thế nào tối mai gã cũng lại kéo theo chai rượu sang từng nhà mời “tiếp tục vắn dở hôm qua”.

Gã đóng sầm cửa lại, rút chai rượu trên chạn rồi ngồi phệt xuống đám quân bài trộn vụn chè và uống thốc tháo như thằng Thiên uống nước. Vừa uống gã vừa nức nở.

- Cút đi... cút đi... Tao chỉ nuôi mày được đến thế. Tao chỉ là thằng bố tồi đến thế. Cút đi... cút đi.

Gã uống đến cạn đáy rồi lơ mơ thấy bàn tay móng hồng lòe xềnh xệch cái áo Người Nhện. Cô ta cúi xuống và trên hai gò má thằng Thiên chỉ chít vết son. Danny Bùi ngồi chễm chệ trên salon cười ha hả. Hình như bọn họ đang đóng phim, đang trong một cảnh quay với dây rợ, đèn hắt sáng và máy quay lằng nhằng. Rồi thoát cái cả ba hiện lên màn hình. Họ đang ăn tối trong một nhà hàng trên tầng thượng của tòa nhà. Bàn ăn có bộ dao đĩa bằng bạc và bồi bàn diện áo trắng cổ cồn có thắt nơ lụa màu mận chín. Một con gà tây trắng kem được bày lên mặt bàn trắng muốt. Gã thấy bụng đói cồn cào. Gã ngó vào màn hình để nhìn cho rõ con gà tây nhưng ngay tức thì thằng Thiên quay mặt ra cười chế nhạo. Gã tê tái nhắm mắt lại. Màn hình phụt tối đen như những bộ quần áo tối sẫm của chủ tọa phiên tòa. Gã lại thấy mình đang bị tuyên án. Rồi tiếng khóc của gã nghẹt lại, chân tay chận cứng như bị bóng đè.

- Thiên. - Gã ú ớ. - Thiên, mày đâu rồi?

Gã choàng mắt. Trong bóng tối mù mờ, gã dần nhận thức được mọi sự xung quanh, trước hết là thân mình lạnh cóng và cổ họng đau như cào xé. Gã bị cảm lạnh mất rồi. Đêm qua gã ngủ quên trong cơn say, quên đắp chăn và giờ phát ốm lên. Gã cựa mình và thấy đỉnh đầu nhói buốt. Đồng hồ dạ quang trên tường lấp lánh số 5.

- Thiên, dậy đi. Nấu cho tao bát cháo. Tao ốm rồi. Thăng Thiên vé vẫn chưa muốn đựng đây.

- Thiên. - Gã cố cất to giọng. Cổ họng gang ra. - Tao không leo lên gác để lôi cổ mày xuống được đâu.

Thăng Thiên còn đang nằm mơ chác. Gã chống tay bò dậy. Bầu trời mùa đông năm giờ vẫn đen đặc như lúc nửa đêm. Tiếng nước lách tách nhỏ trên mái hiên rồi rơi lộp bộp xuống ô cửa kính giờ chắc muốn đóng băng lại. Mưa và rét. Hèn chi gã thấy thân mình nhúc nính đến từng tế bào. Mắt gã đập vào cánh cửa khép kín như nhà tù. Những quân bài trắng trắng và vết chề đen loang lổ trên mặt sàn. Chai rượu rỗng không lẫn lóc. Gã lơ mơ thấy đầu óc mình sáng dần. Một tia chớp rẹt qua cửa kính soi rõ đám hỗn độn và trong khoảnh khắc, tia chớp trong đầu gã cũng lóe lên rồi chạy xuống ngực. Gã thấy lạnh cả gáy.

- Ôi, Thiên. Mày đâu rồi con ơi?

Gã dò dẫm tìm công tắc điện nhưng vô ích. Chắc đêm qua đường điện cũ nát đã bị cơn mưa phá hỏng rồi. Gã mở cửa, cơn gió lạnh buốt mang những tia nước hắt tạt vào bên trong. Ánh đèn pin lia ra dãy hành lang vắng lặng. Gã lập cập vác ô xuống sảnh

sân ngập đầy nước và rác thải. Đúng như gã hình dung, cửa ra vào khu chung cư đã bị khóa bên trong. Đây là khu dân cư lao động, đạo tặc nhan nhản như ranh nên người ta đã thống nhất cứ đến chập tối là cửa đóng then cài để “ngoại bất nhập”. Người trong muốn ra, người ngoài muốn vào phải có chìa khóa riêng. Để thêm phần cẩn thận, có ông già tăng ba còn hiến kế lắp thêm một hàng rào dây kẽm ở phần lửng phía trên. Gã rút chiếc chìa khóa từ trong túi áo. Ổ khóa tanh mùi sắt gỉ gặp nước cứ trượt khỏi bàn tay run bần.

- Thiên. Thiên ơi.

Gã chạy ngược chạy xuôi trước cổng chợ giờ trở trời trong cơn mưa lâm thâm ú dột. Gã lộn lại khu nhà. Tổng tộc lên cầu thang gỗ cửa từng nhà một. Người ta cần nhân. Người ta chửi kẻ vô duyên phá vỡ khoảnh khắc vàng ngon giấc trong một sáng mùa đông giá rét. Tiếng gõ cửa diên cuồng chuyển thành những âm thanh lộc cộc thảng thốt. Gã không hy vọng nhiều lắm vào việc thằng Thiên gõ cửa nhà nào đó xin ngủ nhờ. Nó không bao giờ làm thế, nó không dám làm thế cho dù có chết đói chết rét để bảo vệ danh dự cho gã. Gã không cho phép thằng Thiên nhận bất kỳ sự giúp đỡ của ai. Gã vẫn giữ gìn sự kiêu hãnh một cách cay nghiệt và mù quáng như thế. Gã lộn trở ra đường cái. Chiếc ô không biết rơi ở nẻo nào khiến người gã dầm nước mưa. Hình ảnh thằng Thiên bị đẩy ra khỏi nhà vào lúc nửa đêm hiện lên u ám. Gã cố nhớ lại. Nó ra khỏi nhà cùng những người khách

chơi bạc. Biết đâu người ta thương nó mà mời tá túc cho qua độ sáng. Nhưng gã biết điều đó là không thể. Thằng Thiên sẽ sợ cha nó đốt trụ nhà nếu nó làm như thế. Điều hiển nhiên duy nhất mà gã nhìn thấy là nó sợ quá đến nỗi tạm lánh ra ngoài và bị một người hàng xóm về muộn khóa trái cánh cổng bên trong. Thằng Thiên bị nhốt ở ngoài cả đêm, trong cái thời tiết ghê rợn này. Gã kinh hoàng gào lạc cả giọng, chân rảo đi rảo lại trên hè đường bẩn thỉu.

- Thiên. Con ơi.

- Ba.

Người gã run đi khi nhìn thấy một lùm con con động dậy phía bên kia cổng chợ. Khu chợ này cũng được cửa đóng then cài cả đêm để phòng những thùng cá khô được quán xích sắt bị thất thoát, nhưng trước cổng có một mái hiên nhô ra. Gã nhào sang đường, nhìn rõ thằng bé đang rúm lại sau miếng bìa các tông ướt mủn. Chiếc áo nỉ Người Nhện cũng sưng nước, chân tay thằng bé lạnh toát như cục băng nhưng trán thì nóng hầm hập. Nước trên gò má gã chỗ nóng chỗ lạnh. Nó run lên cầm cập và gã cũng run không kém. Giọng gã nghẹn lại.

- Ba xin lỗi. Ba xin lỗi. Ôi con trai của ba, ba xin lỗi con.

Cả ngày hôm sau thằng Thiên nằm bẹp trên chiếc giường kê góc nhà. Nó sốt xình xịch và chỉ tỉnh đôi chốc, lúc tỉnh cũng lơ mơ ngơ ngác. Gã loay hoay nấu một nồi cháo loãng và tự pha chế mấy thứ thuốc nam một cách vụng về. Ngoài những lúc đó ra, gã ngồi im

lìm trên ghế, ánh mắt thẳng lên liếc nhìn thân hình nhỏ thó bất động trong chăn. Gã không biết phải làm gì. Mới nhớ ra từ lúc cái bọc tã được quăng vào tay gã, hình như nó chưa ồm bao giờ. Như thể định mệnh biết trước số phận của nó nên không nở bắt tội nó thêm nữa. Cũng có thể nó đã ồm vài lần mà không dám nói. Thi thoảng gã thấy động tác của nó chậm chạp, khuôn mặt thì dờ dãn, rồi nó tự uống vài viên thuốc gì đó. Không biết có phải lúc ấy nó ồm không. Tuy nhiên nó vẫn chuẩn bị đồ ăn cho gã, giặt giũ, dọn dẹp và học bài như một cái đồng hồ. Nó chưa dám phản kháng lại gã bao giờ, trừ một lần duy nhất, cô giáo chủ nhiệm của thằng Thiên gọi điện đến nhà. Gã bị mời lên trường về vấn đề học tập của thằng con trai. Trong lúc nghe điện thoại, gã thấy ánh mắt nó lên liếc nhìn gã dắc thẳng. Đầu dây bên kia mềm mỏng, đại ý rằng thằng Thiên học rất khá, nhưng một tháng trở lại đây nó không thể tập trung, “Thiên bị các bạn học chế giễu rằng em không có cha”. Gã thản nhiên.

- Tôi rất bận, không thể đến trường, nhưng tôi hứa sẽ chinh đốn lại thằng nhỏ.

Ánh mắt từ góc bếp thoát biến thành vẻ tuyệt vọng. Gã cúp máy điện thoại, đi qua người nó, nhún vai.

- Mày đi học, hoặc nghỉ ở nhà. Đừng bắt tao phải mất thời gian thêm nữa.

Sau bận đó, nó không dám tự gây ấn tượng với gã thêm lần nào. Nó cun cút đi học và làm việc lật vật trong nhà một cách câm lặng như một ông lão đã đến hồi xế bóng.

Lúc tìm thấy nó dưới mái hiên cổng chợ, dưới ánh đèn đường loáng nước mờ tối, gã lặng đi trước nụ cười sáng rõ của nó. Nó hài lòng vì lần đầu tiên gã gọi nó là “con trai”, xưng “ba”.

*

* *

Gã đi tới đi lui trong sảnh lớn, hai tay bắt vào nhau. Được một lát, đôi giày chật ních khiến gã phải ngồi xuống chiếc ghế bành xé quây lể tân, nhưng cũng chỉ năm phút sau lại đứng bật dậy như đang dư thừa năng lượng. Thằng Thiên bình phục nhanh tựa một thứ cây đại bị phạt ngọn nhưng chỉ chờ một cơn mưa đã mọc lại tua tủa, còn gã đâm ra đồ ồm. Thực ra gã đã thấy ngấy người từ chập sáng tỉnh giấc đi tìm thằng Thiên, nhưng mấy ngày sau gã cố gượng dậy loay hoay cháo thuốc cho nó. Giờ nó đã tỉnh táo đi lại, gã mới yên tâm nằm cù rù trong chăn mà tiếp tục sốt xình xịch. Gã nằm ngót một tuần. Lúc tỉnh dậy ngơ ngác sợ rượu, sợ những âm thanh ồn ào, sợ cả tiếng quát mắng của chính mình.

Từ cái đêm bị bỏ quên ngoài đường, thằng Thiên sung sướng thấy ba nó thay đổi hẳn. Đến khi ba nó ngồi được dậy, nó mới mang ra chiếc phong bì màu xanh bị bỏ quên như hàng ngàn bức thư khác của những người hâm mộ.

- Người ta nhờ con đưa cho ba.

Lúc ấy gã mới nhận ra chiếc phong bì không có dấu bưu điện như mọi khi mà là một bức thư tay. Gã

xé bao ngoài, bên trong có mảnh giấy với vòn vện hai dòng chữ và một số điện thoại. Gã quăng toẹt xuống đất, nhả mặt. Một trò đùa vớ vẩn. Gã không còn hơi sức đâu mà cáu giận và hận thù nữa. Gã chui lại vào chăn nằm thở dốc. Lúc cơm trưa, thằng Thiên rón rén ngược nhìn ba nó.

- Sao ba không gọi điện cho người ta?

Gã trệu trạo nhai vài thứ trong miệng, im lặng không nói năng gì.

- Ba...

- Chuyện đùa con nít. Tao ngần này tuổi đầu...

- Không phải đùa đâu ba, là thật.

- Ai đưa cái thư ấy cho mày?

- Cô ấy cho con cái áo Người Nhện. - Thằng Thiên cụp mắt xuống.

Gã trợn mắt.

- Là...

- Không phải mẹ đâu, con biết mà. - Thằng nhỏ khẳng định.

Gã bần khoản bỏ bát dưa khỏi đôi tay nặng trĩu.

- Thế là ai?

- Có số điện thoại mà, ba gọi cho người ta là khắc biết.

- Số điện thoại đâu? - Gã đâm ra tò mò.

Thằng Thiên cuống lên chạy đi lấy chiếc phong bì màu xanh trong có ghi một số điện thoại. Nó tự động lấy điện thoại của ba nó nhấn số, nghe máy rồi chuyển lại.

- Người ta nhắc máy rồi, ba a lô đi.

Gã a lô như một cái máy. Đầu dây bên kia im lặng chừng một giây rồi một giọng phụ nữ trẻ cất lên.

- Tôi đang nghe?

Cái lý do khiến gã đi tới lui trong sảnh này để chờ đợi một người hoàn toàn xa lạ không phải do nội dung câu chuyện mà vì giọng nói vô ảnh trong máy điện thoại khiến gã tin rằng đây không phải một trò đùa.

Tiếng chào sau lưng làm gã giật mình.

Người phụ nữ xuất hiện. Cô ta trạc 30 tuổi, dáng người nhỏ nhắn, khuôn mặt cũng nhỏ nhắn nhưng quyết đoán và thông minh. Không khí trong sảnh không quá lạnh nên cô chỉ mặc một chiếc áo mỏng tơ ghi cổ tròn xám và thắt chiếc khăn san to màu rượu bordeaux. Gã lúng túng chìa tay ra.

- Cô Kỳ Lâm?

Kỳ Lâm mỉm cười xã giao. Cô là đạo diễn kiêm phó giám đốc một hãng phim mới tinh chưa hề có thương hiệu trên thị trường và cô muốn mời gã vào vai chính trong bộ phim mở hàng cho hãng. Gã thấy câu chuyện này hết sức kỳ khôi. Bộ phim đầu tay là sự sống còn của một hãng phim, chỉ riêng chuyện mời một diễn viên già cỗi, thất thế vào vai diễn đã là cả một sự nực cười. Kỳ Lâm hâm mộ hình ảnh người hùng màn bạc Phi Bảo từ những bộ phim của hai thập niên trước, và mười lăm năm nay cô là chủ nhân của những tấm thiệp Tết trong chiếc phong bì màu xanh gửi đến vào trước lúc giao thừa, những tấm thiệp mà gã chưa bao giờ mở ra. Cô say mê điện ảnh và dồn hết tình cảm cho nghề nghiệp, người đầu tiên

cô muốn mời vào bộ phim đầu tay cũng chính là thần tượng thuở niên thiếu. Đây là điều bình thường đối với bất kỳ người nào nhưng bất bình thường với cuộc đua tranh gặt gao trên thương trường của cả một doanh nghiệp.

- Tôi đã đọc kịch bản. - Gã chậm rãi. - Tôi không muốn làm cô thất vọng nhưng cần phải nhìn vào thực tế, đây là một kịch bản không đặc sắc, chí ít thì cũng không đủ đặc sắc để lôi chân khán giả đến rạp trong thời đại đầy rẫy những bộ phim kỹ xảo hoành tráng, diễn viên long lanh những áo những quần, cốt truyện hoặc li kỳ rùng rợn hoặc lâm li thê thảm hoặc giúp người ta cười đến nổ bụng.

Gã nói một thôi vừa như phân tích vừa như day nghiêng, nổi day nghiêng mơ hồ mà không có đối tượng. Dừng lại một lúc, gã khẽ khàng.

- Và thêm tôi nữa... là thêm một yếu tố hoàn hảo giúp bộ phim... thất bại hoàn toàn.

Lại dừng một lúc.

- Số cát sê cô trả cho tôi cũng là một sự nực cười. Gấp năm lần một diễn viên hạng sao, bằng một đạo diễn nước ngoài lấy đẳng cấp quốc tế để áp dụng tiền cát sê cho toàn cầu. Cô Kỳ Lâm, tôi đang khốn khổ thực, nhưng không cầu xin sự thương hại. Tôi không muốn dư âm những hình ảnh vang bóng của tôi làm tổn hại đến công việc của cô.

Bất giác, gã đưa hai tay khoanh lên trước, thoáng nghĩ kích thước vòng bụng dường như đã nhỉnh hơn một chút so với hôm đèn gặp Danny Bùi.

- Cô Kỳ Lâm, tôi vô cùng cảm ơn cô đã nhớ đến tên tôi. Nhưng cô hiểu cho, tôi vẫn còn lòng kiêu hãnh và sự tự trọng của mình.

Gã đã nói hết. Gã không còn gì để trình bày nữa. Hôm nay gã hoàn toàn tỉnh táo. Suốt hai tuần nay, một tuần nằm trên giường bệnh và một tuần đọc kịch bản, gã không chạm đến một giọt rượu nào, cũng không u u mê mê hên những quân bài có hình đầu người xuôi ngược, cũng không còn sân si thù hận. Trận ốm khủng khiếp đầu tiên sau vài chục năm trời khiến gã chợt nhận ra một vài điều vô nghĩa. Đây là lúc gã chìm vào những cơn ác mộng mê sảng trong khi nhiệt độ cơ thể vọt lên không dừng. Gã thấy mình chết trong giấc mơ không màu, trong một lỗ huyệt đen ngòm đất cát và ô trời hình chữ nhật phía trên cũng xám xịt như chì. Xung quanh dồn một nỗi yên ắng đáng sợ của cõi chết. Không có ai ở bên trên, nhưng lại có những bàn tay vô hình ném đất rào rào xuống lỗ huyệt. Tỉnh dậy, gã thấy chân tay mình vô cảm không trọng lượng, song gã hạnh phúc khi thấy mình không phải đang nằm trong huyệt, gã mừng rỡ thấy mình vẫn được ở trên giường, trong chiếc chăn bạc phéch nhưng luôn thơm phức mùi xà bông vì thằng Thiên có lịch giặt giũ hàng tuần, cho dù giá trời hay mưa dầm ử rữ.

Kỳ Lâm quán lại chiếc khăn màu rượu một cách thông thả, cô ngồi thẳng lưng trên chiếc ghế dành cho khách ở sảnh khách sạn.

- Ông nói đúng, nhưng cũng giống như trong một

trận đánh, nếu không đủ lực để bài binh bố trận với người ngựa xe làm kinh hãi đối phương thì người ta đành phải chọn một kế sách khôn ngoan hơn. Đánh tĩa chẳng hạn, và với phương án cổ xưa này thì đôi khi chỉ cần một mũi tên tinh nhuệ cũng đã đủ giành chiến thắng. Công ty tôi không đủ sức để đầu tư một bộ phim như của Danny Bùi, không có kinh phí để tổng động viên những diễn viên ăn khách nhất hay thuê chuyên viên kỹ xảo từ các trường quay nước ngoài. Thay vì dốc lực cho các màn hoành tráng kia, tôi chọn yếu tố để tạo thành công, đấy là năng lực diễn xuất. Chúng tôi chủ trương cắt giảm hầu hết các khoản chi phí khác để dồn cho hạng mục này. Vì thế, số cát sê mà hãng phim trả cho ông, tưởng là quá nhiều nhưng trên thực tế chẳng là gì so với khoản đầu tư khổng lồ của những người như Danny Bùi. Như vậy, thực ra là chúng tôi đã tiết kiệm được rất nhiều chi phí. Như vậy, thực ra là chúng tôi khôn ngoan hơn ông tưởng rất nhiều.

- Cô cũng nói đúng. - Gã cười méo xệch. - Nhưng diễn xuất của tôi không đủ sức để cứu vãn cả một bộ phim. Không ai muốn một gã diễn viên già cỗi như tôi cứ xuất hiện từ đầu đến cuối trên màn bạc cả.

- Ông đã đọc kịch bản, ông không định gợi ý tôi mời siêu mẫu Bình Minh hay Johnny Trí Nguyễn vào vai đấy chứ? Không ai thay thế vai diễn này tốt hơn ông cả.

Kịch bản mà Kỳ Lâm gửi cho gã qua đường chuyên phát nhanh chỉ loanh quanh có hai nhân vật cha và con, cứ như thể cô ta biết rõ cuộc sống của gã mà tạo

ra một bộ phim dành riêng cho cha con nhà gã. Gã đọc mà phát lộn ruột. Thà cô ta cho gã làm tướng cướp hết thời về vá xe dầu ngô chợ cũng còn hấp dẫn hơn cái vai diễn tẻ nhạt này. Quả thật, ngoài khoản cát sê cho diễn viên chính thì toàn bộ chi phí còn lại rất thấp. Ngay cả cảnh quay cũng không phải tốn thời gian lên rừng xuống bể gì nhiều.

- Chỉ mới nhìn mặt tôi trên poster phim người ta đã không muốn xem rồi? - Gã lắc đầu nguầy nguậy.

- Ông nhầm rồi, ngôi sao màn bạc của hai thập niên về trước quay trở lại màn ảnh trong vai diễn chính, của một bộ phim mà đạo diễn có tham vọng đi dự giải ở Liên hoan phim châu Á là một yếu tố dễ thu hút sự chú ý của khán giả nhiều nhất.

- Cô chiếu phim cho dịp năm mới mà dùng những màn bi kịch tẻ nhạt trong kịch bản thế này. - Gã nhún vai, khùng khỉnh như mười lăm năm về trước từ chối những kịch bản của một đạo diễn không mấy tên tuổi.

Cô gái gỡ chiếc khăn choàng trên cổ, gã hơi ngớ ngàng trước những gì mà tấm vải màu bordeaux che đầy từ đầu.

- Ông có biết vì sao mười lăm năm nay tôi đã gửi cho ông mười lăm tấm thiệp? Cho dù tôi đoán ông cũng chẳng bao giờ mở nó ra.

Gã ngồi im như trót quên mất lời thoại trong một cảnh quay vội.

- Ông còn nhớ mười lăm năm trước ông đã gửi thiệp chúc Tết cho một đứa bé gái?

- Ngoài tấm thiệp còn kèm theo một chiếc áo len màu lam nhạt pha sọc trắng.

Riêng điều này thì gã lơ mờ nhớ. Đó là lần hồi đáp fan hâm mộ duy nhất trong suốt hơn một thập niên sống trên đỉnh phù hoa. Hình như đêm hôm ấy gã vừa ăn mừng sau khi giành được một thứ giải thưởng gì đó. Hình như đêm hôm ấy gã cũng đồng thời vừa ký được hợp đồng với một nhà sản xuất nước ngoài. Hình như đêm hôm ấy gã đã rất hài lòng với cô nàng thơm nức ở trên giường. Cô ta có nước da nâu óng như được sơn phết một lớp mặt ngọt lên những đường cong căng cứng. Và cô ta lục chồng thư người hâm mộ của gã ra, vừa gác bắp chân mềm mại vào giữa hai đùi gã vừa đọc to những lá thư giống một cách tiêu khiển cho hết đêm dài. Hình như cô ta nói.

- Anh chưa bao giờ trả lời thư của người hâm mộ?

- Chưa bao giờ.

- Anh nên trả lời lấy một lần.

Hình như trong lúc đang rất vui vẻ, gã nhặt bừa một lá thư nhét vào túi áo vest và hứa rằng ngày mai sẽ trả lời lá thư này. Hình như đó là một bức thư dài khá bi kịch và hình như gã đã viết lại chừng chục dòng "... Dù sao mong con hãy bình yên, con gái của ta". Gã viết xong hồi âm là quên luôn, không hề hay biết chính cô bé ấy là chủ nhân của những tấm thiệp trong chiếc phong bì màu xanh.

- Khi gửi bức thư đầu tiên cho ông, tôi đang trong tuyệt vọng. Ở tuổi ấy, tôi cũng hiểu rằng gửi thư cho một diễn viên nổi tiếng nhất nước cũng giống như

thả một chiếc đèn trời. Thả xong đèn đủ sáng cho người ta mơ mộng chừng dăm chục phút. Vì thế tôi không hề có ý định làm việc đó, nhưng trước khi viết bức thư, tôi đã xem một bộ phim của ông.

Cô gái đang cố gắng sắp xếp lại câu chữ, giọng nói chùng xuống, không còn vẻ quyết đoán và mạnh mẽ như lúc đầu.

- Tôi đã từng là một đứa trẻ bị ngược đãi, bị cha tôi ngược đãi, chứ không phải vì tôi mồ côi mà phải sống với những người xa lạ. Tôi không thiếu thốn vật chất, trái lại, cha tôi rất giàu có, ông ấy là một bậc thượng lưu được nhiều người tôn trọng.

- Khoan đã, thế lúc ấy mẹ cô đâu? – Gã hỏi vì đã hoàn toàn quên mất câu chuyện được kể trong bức thư cách đây mười lăm năm.

- Tôi chỉ nhớ lần cuối cùng đưa tôi đến nhà trẻ, bà đã ôm tôi vào lòng, người bà đầy mùi bánh thơm phức hay làm cho tôi ăn vào buổi sáng. Chỉ có vậy thôi, tôi chẳng nhớ được gì hơn.

- ...

- Suốt cả tuổi thơ, tôi sống với người duy nhất là cha tôi, và cũng suốt quãng thời gian ấy tôi bị ông đánh đập như muốn trút hết những ẩn ức, thù hận mà tôi không hiểu nổi. Ông ấy đủ tiền để mua cho tôi cả ngàn món quà tặng, nhưng tôi chưa được nhận một lần nào. Khi mười bốn tuổi, tôi đã muốn chết.

Cô gái không khóc, nhưng đôi môi mím chặt lại thành một đường nhỏ xíu màu hồng nhạt.

- Vào một ngày mùa đông rất lạnh, tôi đã xem bộ

phim mà ông đóng, đây là suất xem phim của nhà trường. Ông đóng vai người cha có hai đứa con nhỏ trong một gia đình hạnh phúc. Lúc ấy tôi ước mình có một người cha như nhân vật trên phim. Đó là một ý nghĩ ngớ ngẩn, không phù hợp với một đứa trẻ vị thành niên đã 14 tuổi. Nhưng trong cơn tuyệt vọng, tôi muốn tìm cho mình một điểm tựa, giống như người ta lập ra một thứ tôn giáo để gieo niềm tin. Và tôi đã gửi đi bức thư đó... cho dù không hy vọng nhận được hồi âm.

- Và sau đó? Tôi có giúp được gì cho cô không? Cái bức thư ấy?

- Không có gì cụ thể, nhưng lần đầu tiên tôi nhận được một món quà và thiệp Tết vào đêm giao thừa, và cũng lần đầu tiên tôi có được niềm tin để... để có thể đứng trước mặt ông như bây giờ.

- ...

- Ông đã nhận được bức thư ấy mười lăm năm trước, nhưng giá như ông nhìn thấy những gì mà tôi phải trải qua.

Kỳ Lâm đứng thẳng dậy, và trong tiền sảnh với những cây cọ nhiệt đới lấp lánh khách nước ngoài vội vã qua lại, cô điềm nhiên kéo mạnh hai tay áo lên tận quá khuỷu. Gã choáng váng nhìn những gì đã thấy trên cổ cô gái như đang lan xuống hai cẳng tay trắng xanh xao, những vết sẹo lồi lõm nhằng nhịt chỉ có thể tìm thấy trong các vai diễn cần đến chuyên viên hóa trang.

- Ôi... - Gã thấy chiếc áo nịt vào ngực đến tức thở.

- Tôi xin lỗi... xin lỗi.

Định mệnh, đôi khi vô tình hay cố ý dễ dàng thay đổi cuộc đời của một con người chỉ trong vài khoảnh khắc. Nếu đêm hôm đó gã không nhặt trúng lá thư của Kỳ Lâm mà là của một người hâm mộ khác thì có thể cô ấy đã tự kết thúc chuỗi ngày tuyệt vọng của mình vào đêm giao thừa. Nếu ngày hôm đó không phải gã ký được một hợp đồng đáng tự thưởng thì có thể đêm ấy gã sẽ chui vào một quán rượu nào đó giết thời gian thay vì vui vẻ trên giường với một cô gái không nhớ mặt, và có ta sẽ không bối rối tung đồng thư của người hâm mộ lên như thế. Nếu bộ phim mà Kỳ Lâm xem vào tối mùa đông giá rét ấy không phải là bộ phim do gã đóng. Nếu người chăm giải ở nhà máy năm xưa không phải là Hồ Phúc. Nếu trong cái đêm cuồng loạn trên bể bơi, gã tình cờ bị trúng gió thực sự như vai diễn ghê tởm của Danny Bùi. Nếu bàn tay móng hồng mang bọc tã xanh vào khách sạn đúng lúc kẻ ra mở cửa không phải là gã. Gã đặt ra hàng trăm chữ “nếu” để xem sự việc sẽ dẫn đến kết cục nào nhưng cuối cùng chính gã tự rồi tung lên như một kẻ nghiện chơi rubic. Định mệnh cũng là một khối vuông rubic. Mỗi vòng quay lại cho ra một kết hợp màu sắc khác nhau, người chơi phát rồ lên vì nó, xoay chuyển theo nó, nhưng rubic có quy luật, rồi nó sẽ quay trở lại điểm khởi đầu để tạo nên sáu mặt thuần nhất. Người ta không thể chi phối định mệnh nhưng có thể nắm được quy luật giản đơn của số phận.

Gã nhận kịch bản. Hồ Phúc lẳng lẳng tưới cây và rắc hạt cám vào những lồng chim treo san sát trong vườn.

Ánh mặt trời mùa đông lấp lánh trên mái tóc trắng cước. Chào mào, khuôn bạc má, chích chòe, khuyên mộc, vệt đầu xám, sáo sậu, sơn ca cuống cuống chí choét.

- Tiếng hót cuối cùng của chim sơn ca bao giờ cũng là tiếng hót tuyệt diệu nhất. - Người chủ nhà rải những tia nước sáng bạc lên một chậu bonsai, đôi mắt không nhìn khách.

- Tiếng hót cuối cùng giữa bầu trời xanh trước khi chui vào lồng của Hồ Phúc hay tiếng hót trước khi chết? - Lần đầu tiên sau mười hai năm gã cất tiếng cười thực sự.

Hồ Phúc buông bình nước, quay lại đối diện với hắn.

- Những gì của Caesar sẽ quay trở lại với Caesar. Đây là quy luật của định mệnh.

Kỳ Lâm muốn mở máy quay ngay khi nào gã sẵn sàng. Gã luôn sẵn sàng, gã đã sẵn sàng từ mười hai năm nay, chỉ cần chờ một vai diễn, cảm giác khao khát còn khủng khiếp hơn cả những đêm trăng sông mà không có một giọt rượu. Kỳ Lâm chỉ đạo ở trường quay, nhưng để cho gã quyết định phần lớn những trường đoạn chính. Cô chỉ nhắc:

- Hai nhân vật này thu mình trong nỗi cô đơn của hai sinh linh, hai thế hệ, hai nỗi ấn ức tưởng như mâu thuẫn. Đặc biệt, trong những cảnh quay chậm, sự ám ảnh của thời đại sẽ ào ạt như thác lũ tương phản với nội tâm nhân vật.

Những cảnh quay đầu chạy ro ro. Ba tháng trôi qua với sự hài lòng của cả ê kíp làm phim. Nhưng gã bắt đầu thất bại ở trường đoạn cuối.

Nỗi đau đớn, tuyệt vọng chưa đi tới tận cùng. Người xem chưa nhìn thấy điều ấy ở nhân vật. Đây là trường đoạn quyết định và với những gì mà một diễn viên bậc thầy đã làm trong cảnh quay vừa rồi, đủ để hài lòng khán giả, nhưng không đủ hài lòng chính gã và Kỳ Lâm. Gã bắt đầu tuyệt vọng vì nỗi tuyệt vọng không thể thể hiện. Cảm xúc truyền cho nhân vật vẫn là một thứ đồ giả màu mè mà gã cứ đi đi lại lại trước máy quay trong suốt cả tuần lễ. Những giọt nước mắt trên phim là những giọt nước mắt của sự thất vọng và chán chường chứ không phải của nỗi đau đớn đến tuyệt vọng. Khi máy quay quay lại đến lần thứ năm, gã gơ hai tay.

- Tôi không làm được đâu, tôi... xin lỗi.

Mưa phùn rơi lâm thâm xuống chiếc khăn san màu rượu. Gã biết đằng sau chiếc khăn là những gì. Gã thấy câu nói của mình mất trọng lượng như đám lá rụng đang bay tạt vào thính không. Gã quay trở lại, đi dọc con phố, thất thểu trong vai diễn. Lần quay thứ sáu, gã thấy mình thất bại thêm lần nữa. Lúc máy cắt, gã nhận ra Danny Bui đã xuất hiện ở trường quay, cùng với một người mà tiếng cười lạnh lạnh của cô ta khiến gã sồn gai hơn cả lúc nhập vai mình trần dưới tiết trời giá lạnh.

- Trời, sao anh không giải trí trong phòng cho ấm áp mà lại hành tội mình trước máy quay thế. Đây là trò chỉ dành cho bọn trẻ. Mà ngay cả bọn trẻ cũng đâu cần phải quay lại đến lần thứ sáu. - Cô ta cười phá lên giòn giã, như thể đêm và ngày chỉ để chuẩn bị cho một tiếng cười như thế.

Gã quay sang Kỳ Lâm, lớp cơ dưới quai hàm hơi gợn lên.

- Tôi cần phải nghỉ ngơi một tuần.

Mưa dầm dề ngót cả tháng trời. Hơi thở vừa rời khỏi miệng bốc khói tan lảng vào bóng chiều u ám. Lá rụng thành lớp kết dính vào nhau trên vỉa hè đầy nước mưa bẩn thỉu. Gã bước đi thẳng người như bao năm nay vẫn thế, cho dù những cơn gió buốt đang thốc vào khách bộ hành. Giờ phút này gã chỉ muốn nằm thẳng xuống trên vỉa hè dưới chân, cho những đám lá rụng từng lớp ken kín người rồi đùn đầy lên như một ngôi mộ vô chủ.

Gã nằm bẹp trên giường. Đã một tuần lễ trôi qua và gã thấy mình lặn xuống tận cùng nỗi tuyệt vọng. Hơi ẩm thấp, lạnh lẽo đang tỏa ra từ những mảng tường tróc lở khiến không khí trở nên tù bực. Thăng Thiên loay hoay với mùi xào nấu. Nó gọi khê.

- Ba.. ba dậy ăn tối.

- Không ăn.

Tuy nhiên gã cũng ngồi dậy, tay với lên chiếc giá sắt.

Thằng Thiên chạy nhào đến giữ ba nó lại.

- Ba, cô Kỳ Lâm dặn con nhắc ba trong thời gian quay phim ba không được uống rượu.

Gã trợn mắt.

- Giờ thì cả mày cũng ra lệnh cho tao? - Hình ảnh bàn tay móng hồng đưa lên che miệng và tiếng cười lạnh lạnh âm í trong đầu gã. - Tại sao lúc nào mày

cũng đeo đẳng lấy tao như một thứ nợ đời thế? Mà đúng là một thứ nợ đời của tao... một thứ nợ đời...

Thằng Thiên sưng người. Đôi mắt nó ánh nước. Lúc còn lọt lòng nó không khóc, sao bây giờ nó lại khóc. Gã diên tiết quát âm lên, nhưng đôi mắt không dám nhìn nó.

- Mà mời tao ăn cơm thì cơm đâu? Cơm đâu nào?

Nó bày vôi vài đĩa thức ăn lên mặt bàn. Tuy nhiên gã không đụng đũa, còn nó ăn rất ít. Ăn lặng lẽ. Lặng lẽ dọn bàn ăn, im lìm như lúc dọn ra. Rồi chừng tiếng sau, lặng lẽ biến mất trước mắt gã như một ngọn cỏ ngơ ngác bị người giẫm bẹp. Cũng phải thêm một tiếng nữa, gã mới nhận ra sự vắng mặt của nó. Rất nhanh chóng, cơn bực tức chuyển thành nỗi lo lắng. Đầu tháng chạp, tiết trời lạnh tê đến độ người ta nuốt hơi thở ấm áp vừa rời môi. Cho đến tận nửa đêm, gã đã tìm đến tất cả các địa chỉ có thể nhớ ra được, không nhiều, vì gã và nó đâu còn ai thân thích, nhưng người ta đáp lại bằng những cái lắc đầu thông cảm. Thằng Thiên đã chủ định biến mất ngay trước mặt gã. Gã bàng hoàng với cảm giác chưa bao giờ từng trải qua. Gã nhìn thấy thằng Thiên hàng ngày, trong lúc ăn và lúc không ăn, lúc vừa mở mắt và trước khi nhắm mắt, trong những cơn say ồ ạt giữa lần thức ngủ và những lúc tỉnh táo để nhận biết gã đang ở đâu giữa cõi sống này, trong những cơn diên giận, oán hờn và đôi giây hiếm hoi bình thản. Gã nhìn thấy nó quen thuộc như cái bát ăn cơm, cái cốc uống nước và tay vặn nắm cửa thường ngày, quen thuộc

đến nỗi một ngày nào đó những thứ hiển nhiên ấy biến mất thì chủ nhân của chúng mới chợt nhớ ra và tự hỏi chúng biến đi đâu, và tại sao lại biến đi. Gã cứ ngồi im như vậy trong bóng tối. Và khi ánh bình minh nhợt nhạt nhấm dần trên những nóc nhà lúp xúp, những người hàng xóm già nua thức giấc sớm nhìn thấy một bóng ngồi bất động trên chiếc ghế đầu không có lưng dựa. Gã đã ở trong tư thế ấy suốt cả đêm, cho đến khi điện thoại đổ liên hồi không dứt.

- Anh Phi Bảo, hôm nay có lịch quay. - Thư ký của Kỳ Lâm gọi để nhắc gã. Dường như vừa mở mắt ra với cái mặt chưa rửa, hắn ta đã vội làm việc này.

- Hôm nay tôi không đến được. - Gã nói không phải bằng giọng của mình.

- Anh Phi Bảo, những cảnh quay cuối cùng, anh biết là rất quan trọng và chúng ta không còn nhiều thời gian nữa.

Điều duy nhất gã nghĩ được lúc này là muốn nhét cả chiếc điện thoại đang úp trên tai vào miệng tay thư ký. Phim với ảnh. Gã có thể vứt hết tất cả những bộ phim gã đóng từ trước đến giờ để đi tìm thằng Thiên. Ý nghĩ sau cùng này khiến gã thấy vô cùng kỳ lạ. Đó là ý nghĩ lần đầu tiên xuất hiện, vào khoảnh khắc mà gã nhận ra rằng mọi sự lựa chọn đều phải trả giá, và không phải mọi nỗi mất mát đều đau đớn như nhau, có những nỗi mất mát đi đến quá ngưỡng của sự đau đớn và tuyệt vọng. Nó bắt ngờ và từ tốn gặm nhấm bào mòn từng tế bào thể xác, cho đến khi nhận ra nó thì người ta đã chết đi từ phần hồn.

Khi nhấn số của Hồ Phúc, gã cảm thấy năm đầu ngón tay mỗi dừ trên bàn phím, và dường như năng lượng chỉ còn đủ để bấm mười con số. Tiếng nước tưới cây rào rào bên tai.

- Cậu hãy nhớ, thứ gì là của cậu, nó sẽ quay trở lại với cậu. Còn nếu không phải thế, cậu có chộp giật, níu kéo, giữ chặt lại nó cũng không bao giờ thuộc về cậu.

- Con đã báo cảnh sát, đó là điều duy nhất con có thể làm. - Gã nói lập bập, cổ họng khô khốc.

- Thằng Thiên sẽ về với cậu. Đơn giản là vì nó yêu cậu hơn cậu yêu nó. Vì thế, cậu phải biết chờ đợi. Đôi khi chờ đợi cũng là điều hạnh phúc.

- Không phải. - Gã nghen lại. - Con yêu nó. Nó là con trai con.

- Ta mừng khi nghe cậu nói thế. Mà giờ này tưởng cậu phải có mặt ở trường quay chứ?

- Không muốn quay nữa, phim với ảnh.

Đầu dây bên kia có tiếng cười.

- Anh nhiều tuổi rồi mà vẫn còn như trẻ nít thế nhỉ. Anh làm bố khi tuổi không còn trẻ nữa, nhưng có lẽ ngay đến lúc này anh mới kịp chuẩn bị tinh thần để làm điều đó.

Gã tưởng đầu cha gã đang đứng trước mặt mà cần nhần khi gã còn chưa vỡ giọng. Nhưng Hồ Phúc đã chuyển trạng thái rất nhanh như vẫn thế.

- Bảo à, cậu phải đến đó.... Vì không phải cậu làm việc ấy cho cậu.

Gã cúp máy, chỉ 15 phút sau đã có mặt ở trường quay. Gã thấy lòng bàn tay đầm mồ hôi như chuẩn bị

trải qua đúp quay đầu tiên trong đời. Gã thấy mình đang tiến đến gần vạch cuối của sự thất bại.

Gã thấy mình trong vai người cha đi tìm con. Ông ta bước dọc con phố bằng dướng đi cố giữ cho thẳng, bước chân cố giữ cho kiên định nhưng sự run rẩy trong lòng ám cả vào những viên gạch lát đường lạnh lẽo. Ông ta đi mãi miết với một niềm tin còn đang cháy. Đứa trẻ chạy đằng trước mặt, thấp thoáng sau những vệt đá xám ú rêu của tòa thành cổ. Người đàn ông rảo bước, dáng hình thêm vững chãi và đôi mắt ánh lên những tia sáng. Đứa trẻ chạy nhanh hơn và người đi sau cũng guồng tốc độ. Máy quay chuyển từ trung cảnh sang đại cảnh. Tòa thành lặng lẽ một màu xám ám đậm. Những bụi cây xanh lục khiến cảnh đông thêm phần u tịch. Chỉ có hai bóng người chuyển động, một già một trẻ ẩn hiện sau hai sắc màu.

Thằng bé quay lại và người đàn ông cũng đứng khựng. Nụ cười vừa nhóm trên khuôn mặt vụt biến thành nỗi thất vọng kinh hoàng. Hình như ông ta có sự nhầm lẫn. Hình như ông ta gặp ảo giác sau chuỗi ngày dài lo âu mòn mỏi. Đứa bé thán nhiên quay đi trên những bước chân sáo vui vẻ. Thân hình vững chãi sum xuống, dường như bầu trời u ám đang đè quá nặng lên vai. Những nếp nhăn nhúm lại không ép nổi một giọt nước từ hốc mắt khô khốc. Gã vụt nhìn thấy thằng Thiên biến mất từ sau khuôn mặt con trẻ xa lạ. Một nỗi ân hận và nuối tiếc, mất mát và đau đớn giày vò thành cơn tuyệt vọng không che giấu trên những sợi tóc nhuộm màu.

Kỳ Lâm thu vạt áo về phía trước che cơn gió đông đang thốc tháo. Chiếc khăn san màu rượu quẩn kín tận cằm. Cô kéo nó lên miệng, lên má, rồi cả khoeo mắt.

Đúp quay cuối cùng, gã cần phải thể hiện niềm hạnh phúc và vui sướng tốt cùng của một người cha. Gã méo mó trước thằng bé diễn viên có khuôn mặt xa lạ trong suốt ba tháng trời. Có thứ gì đó đang cửa ở trong lòng. Thằng bé này cũng có chiếc áo nỉ Người Nhện. Người ta tìm nó với đôi mày rậm, sống mũi thẳng và một cái cằm lẹm rất khéo chọn cho giống gã. Đôi mắt nó sáng, chỉ thiếu sự ủ ê và lo lắng của thằng Thiên. Nhìn thấy gã, nó reo “Ba”. Sau phút thất thần chết lịm, gã kéo mảnh da bên má lên thành một nụ cười. “Con trai của ba”, gã nhào ôm lấy thằng bé. Nó có mùi xà bông nơi cổ áo, mùi mồ hôi trẻ con trên tóc đen, mùi sương đêm ngai ngái nhưng không có thứ mùi xào nấu quen thuộc như thằng Thiên. Ruột gan gã cồn cào, gã không cười được nữa. Không cười thì khóc cũng được, khóc cũng là một biểu lộ của niềm hạnh phúc. Nhưng gã thấy nhộn nhạo như đang lên cơn say sóng. Đã 11 giờ đêm. Thằng Thiên ở đâu trong cái thành phố hơn 6 triệu con người này.

- Cắt máy.

Thằng bé nhào vào gã lần thứ hai “Ba ơi”.

- Con.

Gã cười thành tiếng, âm thanh hòa vào không khí lạnh lẽo đang tỏa lên từ mặt hồ nước. Trời lạnh quá. Lúc đi ra ngoài, thằng Thiên thậm chí còn không kịp

lấy chiếc áo gió đen độc nhất nó mặc trong suốt mùa đông. Trên người nó vận thứ gì, gã không kịp nhớ, một chiếc áo len hoặc một chiếc áo ni đã cũ. Đầu trần và chân không tất hoặc có tất.

- Cất máy.

Thằng bé nhào vào gã lần thứ ba.

- Xin lỗi. - Gã giơ tay lên, miệng thì thâm trong hơi gió. - Tôi không thể làm được vào lúc này.

Gã tiến lại chỗ Kỳ Lâm.

- Tôi không thể làm được. Tôi không cười được khi mà trong lòng đang rối lên. Khi nào có con, cô sẽ hiểu. Thằng Thiên... thằng bé nhà tôi... - Gã nghẹn lại.

- Ba ơi.

Gã giật nẩy mình. Âm thanh này vẫn gọi gã ăn bữa cơm tối, đánh thức gã dậy lúc buổi trưa và kiểm tra xem gã còn tỉnh hay đã rơi vào cơn mê sáng. Không phải thằng bé diễn viên đang gọi nhân vật cha của nó. Là thằng Thiên đang đứng sau lưng Kỳ Lâm, ánh mắt hối lỗi và lo lắng.

- Mở máy. - Kỳ Lâm nói gọn. Dường như cô không còn nhớ gì đến hình ảnh của đứa trẻ cô độc trong căn phòng giữa mùa đông, chỉ sợ một tiếng gõ cửa sẽ mang đến những lần roi da và tiếng cười gằn riết róng "Mày giống mẹ mày. Sao mày không biến đi như mẹ của mày".

Thằng bé diễn viên gào to hơn. Nó đã có vẻ buồn ngủ, lạnh cóng cả người và muốn về nhà chui vào chăn ấm với mẹ.

- Ba ơi. Con đây ba.

Gã ôm choàng lấy nó siết chặt. Mùi xà bông trên cổ áo thoát biến thành mùi xào nấu ấm áp trong một buổi chiều tà giá lạnh. Gã thấy quanh mình có mùi tường vôi ẩm thấp, mùi chợ cá sống sộc nhưng không đủ át đi mùi hương của những loài hoa mùa đông còn đang ngầy ngát. Gã vùi đầu vào tóc vào cổ nó. Qua vai nó, gã nhìn thấy thành Thiên đang chảy nước mắt, nước mắt óng ánh dưới ngọn đèn đường vàng vọt. Gã làm sao nhìn thấy nó chảy nước mắt từ khoảng cách hai mươi mét trong một đêm đông hạ tuần thế này. Thứ nhòa mờ ken thành màng phía trước là nước mắt của gã.

Nước mắt làm nhòa cả khung màn ảnh rộng, khiến hình ảnh người đàn ông cao lớn đang quỳ gối xuống nền đất lạnh để ôm trọn đứa con trai vào lòng mờ ảo như trong một thước phim ba chiều. Nước mắt chảy ngược vào trong, dồn nén suốt quãng thời gian đi tìm đứa trẻ chột buột trào trên những quãng mắt của lớp lớp khán giả đang có mặt sau lưng gã. Đầu dây ghế danh dự bên kia, những hình ảnh lần quện vào nhau trong ánh tranh tối tranh sáng rồi chia nhỏ thành cặp má Danny Bùi hùm hụp, đôi bàn tay móng hồng, mái tóc trắng cước của Hồ Phúc, chiếc khăn san màu rượu bordeaux. Cuối cùng chúng nhòa mờ chập lại làm một thành đôi mắt lóng lánh nước của đứa trẻ trên màn ảnh. Nền trời đen sẫm phía sau chột òa vỡ trong những vụn pháo li ti ánh sao. Gã quay sang chạm vào bàn tay thò ra khỏi chiếc áo nỉ Người Nhện.

Đôi mắt ngược lên se se. Những nét nghi ngại còn

lại trong đôi mắt thằng Thiên, gã sẽ xóa nốt trong những ngày dài vũng vàng trên mặt đất. Một lần nữa gã lại trèo lên đỉnh núi. Đôi mắt Kỳ Lâm mỉm cười trong một màu đen loáng. Cô vừa đưa cho gã một kịch bản mới thứ hai, song gã trịnh trọng lắc đầu. Trong bóng tối kỳ bí của rạp chiếu bóng, những hình ảnh huyền ảo trên màn hình đang lướt qua bằng đoạn phim nhựa 36mm. Gã quay sang thì thầm với gương mặt đã hầu hết nổi âu lo.

- Tiếng hát cuối cùng của chim sơn ca bao giờ cũng là tiếng hát tuyệt diệu nhất, con trai ạ.

Bảo Ninh

Chuyện xưa kết đi, được chưa?

- Theo con thì để cho ấm cúng, lần này mời cơm gia đình Loan phía nhà mình chỉ nên nội bộ thôi. - Tôi nói né ra thế nhưng không trốn nổi, bị mẹ biết ngay ầm ỹ.

- Con bảo vậy tức là định không có bác Lân chứ gì, phải không?

Lâu nay mọi sự nhà này đều do tôi quyết. Ý của hai đứa em như vậy, của mẹ như vậy mà tôi không vậy là tôi gạt. Quyền huynh thế phụ, chủ định của tôi thường là miễn bàn, cả nhà nhất nhất thuận theo. Tuy nhiên cũng có đôi lúc chẳng hiểu tại sao tự dưng mẹ tôi lại giận.

- Mẹ nghe con nói mà buồn. Cư xử như vậy mà con đành lòng được à, hả con?

Mẹ khiến tôi ngại quá đi. Chuyện nào có đáng,

lớn lao hệ trọng gì đâu, sao cứ phải làm cho sâu xa nặng nề ra.

- Kìa mẹ, là con đang cân nhắc nên chẳng chứ đã dứt khoát đâu. - Tôi lảng mắt tránh cơn bực của mẹ - Đúng là con dự tính không mời bác Lân, nhưng là vì con thấy việc này việc riêng nhà mình, bắt bác ấy can hệ vào làm gì. Với lại bây giờ thời buổi phiên phiên, một bữa cơm, mời hay không mời nhau là cư xử bình thường, không ai hơi đâu vì thế mà phải cá nghĩ.

- Nhưng mẹ thì mẹ nghĩ con ạ. Mẹ chẳng hiểu cái thời buổi phiên phiên con bảo nó là thế nào. Có phải là thời buổi sống chẳng cần trước sau gì, thấy ai không còn ích lợi cho mình là mình được quyền phiên phiên, rũ bỏ hết tất cả, không tình nghĩa không quan hệ gì với người ấy nữa?

Là giáo viên nhưng mẹ tôi tính ít nói, từ năm nghỉ hưu lại càng nói ít, ấy thế nhưng một khi đã nói thì lại cứ nói mãi, vừa chi li vừa dài dòng kể lể, rất mệt. Ban đầu tôi chỉ định một lát thôi, ngồi uống trà với mẹ, nghe mẹ trình bày dự trù thực đơn bữa cơm khách vào tối chủ nhật tới mời gia đình bên Loan, ai dè lại bị dẫn dắt đến những chuyện đạo lý với tình người. Đà này chưa chừng sẽ phải bấm bụng ngồi nghe mẹ thuyết đến vài tiếng nữa cũng nên.

- Nay các con đã lớn, hai em gái con đứa đầu đứa cuối đại học, - mẹ tôi tiếp tục dài dòng - nhất là con đã trưởng thành, sớm thành đạt, mới ngoài ba mươi đã học vị, đã chúc vục với sản nghiệp hơn hẳn nhiều người, mẹ vui mừng hãnh diện, bác Lân cũng thế, có khi bác

còn vui mừng hơn cả mẹ. Vì sao hẳn con cũng biết. Vì rằng bác ấy đã hứa với cha con trước lúc cha con nhắm mắt là sẽ hết lòng giúp đỡ mẹ nuôi dạy các con nên người... Mà con dùng vội khó chịu. Phải, mẹ biết, con đã tự lực, không dựa dẫm, tự mình vươn lên. Nhưng, con nhớ lại xem, những năm ấy cha con mất rồi hoàn cảnh nhà mình như thế nào. Không nhờ bác Lân thì nhà mình sao chuyển được từ ngoài quê vào đây. Không chuyển vào liệu con có được như bây giờ hay chăng. Hồi đó bác Lân còn đang công tác đang chức vụ, dù chẳng to tát cao vồi, nhưng vẫn là nhờ tựa vào bác nên nhà mình mẹ góa con côi mà không phải khổ sở túng bần. Mẹ được cấp đất cấp nhà, được nơi làm việc tốt, các con được nơi học hành tử tế. Bao nhiêu ân tình ơn nghĩa của bác Lân và bác gái với mẹ con mình suốt chừng bảy năm, con có còn nhớ không, mẹ thì mẹ mãi ghi lòng. Nói là ơn nghĩa nhưng không phải là hai bác làm ơn dẫu con ạ. Mẹ nghĩ là sau ngày cha con mất, bác Lân đã chuyển cái tình máu xương đồng chí đồng đội sống chết có nhau giữa bác ấy và cha con sang thành ra là tình phụ tử ruột thịt đối với các con...

Tôi không hiểu ra sao nữa. Việc tôi đề xuất mời cơm ông thân sinh của Loan là một việc khó thuận, ngay chính tôi và Loan cũng thấy là làm khó cho mẹ vì chưa dám hỏi, chưa có gì chính thức mà đã hai nhà qua lại như vậy, thì mẹ lại thoải mái và dễ dàng bằng lòng, ấy vậy mà chỉ vì một tiểu tiết không đâu, một người dung nước lã lại bực bội, buồn giận, khó khăn với tôi là nghĩa thế nào?

- Mẹ nghĩ sau từng bảy năm tình nghĩa bác cháu như thể tình cha con như thế, vậy mà bây giờ lần này...

- Thôi được rồi mẹ ơi, thì mời! Có làm sao đâu ạ, sao mà phải lan man như vậy!

Bản thân tôi cũng giật mình bởi cái âm sắc gay gắt bất ngờ của những lời thốt kêu lên ấy. Mẹ tôi im bật, ngồi lặng.

- Con xin lỗi - Tôi nói, cụp mắt xuống - Chẳng là cái tính con cứ hay nóng ruột.

Im lặng hồi lâu, mẹ lên tiếng, giọng nhẹ nhàng, hỏi:

- Vì sao con lại thái độ như thế với bác Lân hớ con?

- Thái độ gì đâu ạ?

- Mẹ thấy hết. Bác ấy thì hình như cũng đã cảm thấy phần nào, cho nên dạo này thưa đến chơi. Mẹ lo sợ là sẽ đến khi bác ấy nhận ra rõ ràng thái độ của con. Không phải chỉ là thái độ khinh khỉnh đâu... khi bác đến chơi, trò chuyện với con, con có cái giọng nói với cái vẻ mặt mà mẹ không tả được nhưng không chịu được, lạnh hết cả tim con ạ. Tại sao con lại thế?

Tôi có thể mạnh miệng át lời mẹ trong mọi lúc, nhưng khi mẹ đã tức mình giận lên thì tôi chỉ đành thúc thủ.

- Thì mẹ biết tại sao mà...

- Mẹ không biết! Làm sao mẹ hiểu được cái thái độ ấy của con.

- Bác ấy lắm cảm lắm, sắp lẫn rồi, không lẽ mẹ lại không nhận thấy.

- Đừng có nói thế con.

Tức khí lại trào lên, biết là đang cao giọng với mẹ mà tôi không kiềm được:

- Con chán quá rồi những cái chuyện cũ mèm bác ấy kể. Mẹ chắc cũng chán giống như con thôi. Ai mà không chán. No ứ tận cổ, ngấy tận mang tai! Mở đường năm năm chín hay chín chín chín gì đó. Rau tàu bay ăn trừ cơm. Rúc dưới đáy rừng sâu quanh năm không được nhìn thấy nắng. Vân vân và vân vân. Toàn những chuyện lỗi thời như quả đất mà đi đâu cũng kể, gặp ai cũng kể, vin mọi lý do để kể, mặc kệ thiên hạ đã chán hay chưa, muốn nghe hay không. Thật đúng là người lính già đầu bạc kể mãi chuyện Nguyên Phong! Chính nhà mình đây là khổ nhất vì được bác ấy quan tâm nhất. Mẹ thuộc lâu, đúng không! Con thuộc. Con Liên con Lý thuộc. Mẹ cần con tụng lên không?

Mẹ sững lặng nhìn tôi, nhưng tôi không thể ngừng, phải nói đến cùng cho cạn cơn:

- Mẹ mắng con có thái độ này khác. Nhưng mẹ không thấy là con tài chịu đựng tới chừng nào hay sao. Mười mấy năm ròng cứ chuyện với bác ấy là chuyện ấy, đến dần cả người! Thế mà đã bao giờ con có một lời nào làm mất hứng của bác ấy đâu ... Có điều, sức người có hạn. Con sợ lắm rồi. Phên này rõ ràng tai họa. Thì mẹ thử hình dung hộ con: bố của Loan, như con đã thưa trước với mẹ rồi đấy, là sĩ quan cấp tá, năm năm ra Bắc vào Nam học tập cải tạo. Ông chú cô ấy cũng sĩ quan, tử trận. Anh trai thì vượt biên. Vậy mà ông bác tình như phụ tử của con cứ động nói

tới vinh quang thời các ông ấy đánh nhau là lại ta lại nó, lại chúng lại – thằng, thằng Mỹ thằng Ngụy. Hai nhà gặp gỡ làm thân mà bầm bở chuyện trò kiểu ấy mẹ bảo con còn mặt mũi nào, biết đường nào độn thổ?

*

* *

Bữa cơm tối chủ nhật mời bên nhà Loan, tôi mất cả tuần cân nhắc tính toán chỉ đạo từng li từng tí, để mẹ và các em thực hiện.

Thịnh soạn, lịch sự. Một bữa cơm hoàn toàn xứ Bắc, tất cả đều là các món đặc thù ngoài kia, nhưng không riêng mâm ra mà mọi người cùng quanh bàn tiệc. Bàn tiệc trải khăn trắng tinh và thấp bạch lạp. Đũa mun, bát đĩa gốm Bát Tràng, nhưng ly tách thì pha lê Tiệp. Khăn ăn, giấy thơm. Nhạc phụ tương lai là người đặc biệt kiểu xưa dân Hà Thành song cũng rất là phong cách Tây phương, thêm nữa có ông anh của Loan ở Mỹ về chơi, nên tôi muốn một sự pha trộn như thế. Cũng rất sợ là bác Lân sẽ nhận xét này nọ, nhưng thật may là bác tỏ ra hài lòng.

Sau có một hai tháng không gặp, tôi thấy bác Lân xẹp đi hẳn. Nhưng nếu không phải người quen thì không thấy ngay được là ông đau yếu bởi niềm vui đầy rạng gương mặt ông đã làm mờ nét suy sụp. Ông không diện đại cán và tới bằng xe ôm như mọi bữa mà vận comple và vẫy hẳn taxi. Mặc dù cổ cồn cà vạt áo vét giày da làm dáng vẻ của ông thêm cần cỗi và

cứng nhắc nhưng khiến tôi an tâm, bởi như vậy là ông đã hiểu buổi tối nay rất cần sự trịnh trọng. Chắc là nhờ mẹ. Từ bữa trước nghe tôi bực bực to tiếng nổi lo lắng, mẹ đã hứa là khi qua mời bác Lân sẽ lựa lời nói để cho bác ngấm hiểu được tính nhạy cảm của không gian bữa tiệc.

Tôi thấy bộ âu phục còn làm đổi mới cả ngôn từ của bác, lời lẽ của bác lúc thoát đầu xã giao như được phủ lụa. Từ cái bắt tay, lời chào hỏi, lời mời rước đến những lời trò chuyện mào đầu về thời tiết sức khỏe này nọ với ông thân của Loan bên bàn trà trước lúc vào mâm, bác Lân đều hết sức đúng điệu, nhã nhặn mà vốn vãi, ân cần một cách lễ độ. Nhìn hai ông lịch thiệp với nhau, tuy khách khí nhưng không gượng gạo miễn cưỡng, tôi nguôi đi nỗi sợ lúc thoát đầu. Mừng nhất là thấy vẻ mặt ông thân của Loan càng lúc càng tươi tỉnh và thoải mái hơn. Tôi đã rất lo sợ lường trước rằng ông ấy sẽ bị những cái cung cách phản cảm của bác Lân làm cho khó chịu. Nhưng có vẻ là mọi sự đã được khởi đầu thật tuyệt.

Lạ thay, bác Lân và nhạc phụ tương lai của tôi đã sớm hợp chuyện. Hai ông cùng lược bỏ dần những lời khách sáo. Hai ông hóa ra không chỉ cùng là Hà Nội gốc mà còn ngày xưa nhà gần nhau, một ông Hàng Bông một ông Hàng Dẫy, năm 1954 đang cùng là học trò trường Sinh Từ, lớp trên lớp dưới, bây giờ lại cùng cảnh về già lẻ bóng, vợ mất, con trai không ở gần. Trước giờ tôi chưa hề nghĩ ông thân của Loan lại có thể có lúc trò chuyện giản dị và cởi mở thế vậy.

Phải gần hai năm quen Loan yêu Loan tôi mới lần đầu vào được bên trong ngôi biệt thự kín cổng cao tường của gia đình nàng. Và phải rất lâu sau đó nữa, bố của Loan mới lần đầu hạ cố vào phòng khách chìa tay cho tôi, nói với tôi đôi câu hỏi han này nọ. Tôi rất e ông. Mặc dù qua lời Loan nói lại, tôi biết mình được lòng ông, càng ngày càng được lòng hơn, song vẫn không tài nào thắng nổi nỗi e sợ. Tôi thấy ông quá thâm trầm, quá khó hiểu, kín như bưng. Bề ngoài dường như ông rất thoáng, một tính cách tự do trí thức, khoáng đạt, lịch lãm, phong lưu và không câu nệ, song sự thực ông lại là người hết sức cũ xưa, chặt chẽ và khắt khe. Sự tương phản khó nhận thấy ấy ở ông bố thể hiện rõ ra ở cô con gái. Con nhà giàu, phong cách hiện đại, nhưng đồng thời Loan cũng là một cô gái hoàn toàn nề nếp kiêu xưa.

Bây giờ, việc tôi mời được gia đình Loan tuy là cá một bước dài đột phá nhưng với điều kiện là mọi sự phải hoàn hảo. Nếu như trong buổi đầu gặp gỡ hai nhà mà phía gia đình tôi có cái gì đó cộm lên làm phật ý bên gia đình Loan, nhất là có cái gì đó khiến bố nàng, anh nàng thấy chướng, thấy lố thì đổ bể là cái chắc, con người tôi trong mắt họ sẽ coi như là zê rô.

Ý nghĩ đó như hồi chuông báo động. Tôi giật mình, tôi đã quên mất. Tối nay cần sự khách sáo xã giao để làm quen bước đầu giữa hai nhà chứ đâu cần tâm tình cởi mở. Cởi mở có nghĩa là mở đường cho những câu chuyện của bác Lân. Tôi hốt hải giục mẹ, giục Loan, giục hai đứa em bày biện tiệc tùng mau

tay lên. Tôi xen ngang câu chuyện của hai ông già, rồi rít mời họ vào bàn.

Nhưng ngay từ đầu đã có tình huống ngoài dự kiến. Tôi đã chủ động sắp xếp chỗ, bác Lân cạnh Loan, anh trai nàng cạnh mẹ tôi, tôi cạnh ông thân nàng, có hơi rối một chút, nhưng dần được hai ông già ra xa nhau. Không ngờ chính bố Loan lại bảo để ông ngồi bên bác Lân. Tôi sợ quá nhưng không biết làm sao, đành phải thế.

Rất may, ngồi bên tôi, anh trai của Loan vào bữa là chăm chú ăn tích cực uống chứ không buộc tôi phải chuyện. Tôi chẳng bụng dạ đâu mà hầu chuyện anh ta. Chỉ có thể giả vờ cầm dũa giả vờ nâng ly mà thôi, cả người tôi căng lên, gần như nín thở, lắng nghe từng lời trao đổi giữa các phụ huynh ở phía bên kia bàn. Nhưng rồi tim tôi dần dần đã nhịp bình thường trở lại. Hai ông già và mẹ tôi nữa, đều rất vui, họ cùng thoả mái cụng ly, mời nhau uống, ăn. Họ nhâm nhi trò chuyện. Mà vui chuyện nhất lại là bố của Loan, ông uống nhiều và thậm chí nói to cười lớn. Bác Lân tất nhiên cũng uống nhiều, nhưng thỉnh thoảng mới nói. Họ ôn chuyện xưa với nhau, nhiều chuyện, có điều không một lời nào đụng chạm đến chiến tranh giặc giã lính tráng. Chỉ những kỷ niệm phố xá Hà Thành, trường học, bạn bè thuở thiếu thời của họ từ tận những năm nào năm nào xa lắc xa lơ. Cảm thấy vững dạ, tôi an tâm quay sang với ông anh của Loan, tiếp thức ăn, tiếp rượu, tiếp chuyện. Vẫn đề nửa tai đề phòng, nhưng rồi xao lãng dần.

Anh trai của Loan sống ở New York, làm việc cho hãng Dell máy tính. Anh trở lại nước lần đầu nên chưa đưa vợ con về cùng. Giống như nhiều ông trí thức Việt Kiều khác, dưới cái vẻ lơ ngơ vụng về là sự lịch lãm và hiểu biết rộng, sau tiếp xúc ban đầu hơi gượng gạo là thái độ đối thoại thân thiện và chân thực. Tiếng Việt còn lụng lụng song chuyện của anh thú vị. Anh dí dỏm trả lời những thắc mắc của tôi về nước Mỹ. Anh cũng kể và hỏi tôi đủ thứ chuyện mà anh thấy là lạ đã gặp trên dọc đường du lịch xuyên Việt. Vui vẻ trò chuyện thù tiếp anh trai Loan, đến gần cuối bữa tiệc thì tôi đã hết hần căng thẳng, hoàn toàn thả lỏng mình.

Nào ngờ điều tôi ngay ngáy lo sợ lại ập đến vào những phút cuối ấy và đã đến từ ông anh của Loan. Tuy nhiên, nói cho đúng là từ tôi. Bởi chính tôi đã khơi mào, chính tôi đã đại dột hỏi anh thăm thú được những đâu khiến anh liệt kê ra những điểm du lịch ở Hà Nội, ở Quảng Ninh, ở Lào Cai, ở Vinh, ở Quảng Bình. Đến đoạn đó lẽ ra phải ngăn anh ngay thì tôi lại không... Anh ta kể tiếp rằng ở Quảng Trị anh ta đã vào thăm Thành Cổ, lên Nghĩa trang Trường Sơn và tới Cây số Không đường mòn Hồ Chí Minh.

- Anh nói Cây số Không là nói cầu Đắc Rồng phải không? - Bác Lân từ phía bên kia bàn nói xía sang, vẻ quan tâm, giọng hào hứng - Cách tính ấy chỉ là một trong nhiều cách tính khởi điểm đường “năm năm chín” mà thôi anh bạn trẻ ạ! Thực chất điểm xuất phát của con đường vận tải chiến lược vào Nam là ở tỉnh Hoà Bình. Vào năm một chín năm chín, tôi...

Tôi điếng người. Vậy là quá khứ của ông ấy đã có lý do để lên tiếng. Ông ấy đã có được điểm tựa cho cái đòn bẩy.

- Bác say rồi! Thôi đừng uống nữa! - Tôi hét lên.

Thực ra tôi không hề hét, giọng tôi bình thường, tử tế, nhẹ nhàng, chỉ từ tốn là một lời can ngăn mà thôi chứ có gì đâu. Vậy mà cả phòng như hóa đá. Loan và hai em tôi đang nói cười khúc khích với nhau tức thì im bặt. Ông bố Loan đang nói dở chừng câu chuyện gì đó với mẹ tôi dừng khựng. Và không hiểu thế nào cả loạt cây bạch lạp trên bàn cũng tự dưng tắt phụt.

Mẹ tôi không thấp lại các ngọn nến mà rời ghế đi tới bên tường bật công tắc cho bình sáng lên tất cả những đèn điện trong phòng. Tôi vội tránh cái nhìn của mẹ.

- Ôi cái anh chàng này! - Bác Lân cả cười - Anh lo cho cái bao tử của bác à? Không sao hết, nó được bọc thép rồi. Mà biết không, hồi xưa, rừng sâu Trường Sơn, ở đơn vị bác và bố anh lắm khi thuốc men chẳng có, rượu là thứ duy nhất để chơi với sốt rét đấy. Rượu ấy cây nhà lá vườn, chúng tôi ủ lấy nấu lấy mà ác chiến còn hơn cả cái thứ vốt ka Thụy Điển này. Nói là chúng tôi, nhưng chỉ ông xã chị Yến, bố mấy đứa này đây, biết nấu và được phép nấu thôi bác ạ, - bác Lân cụng một ly nữa với ông thân của Loan - anh ấy là y sĩ tiểu đoàn tôi, anh ấy mày mò tìm ra được công thức đặc biệt để làm men. Dây cóc, vitamin B1 và C, ớt chỉ thiên với gì đó nữa bí quyết riêng của anh ấy, thành một thứ ná ná men lá đồng bào nhưng hiệu

suất hơn nhiều. Cũng là rượu sắn nhưng nhờ thứ men ấy mà rượu anh ấy cất, lính uống vào thổi bạt trùng sốt rét...

- Thưa, nhưng vì cơ sao mà quân đội Miền Bắc lại không có được tiếp vận quân được? - Ông anh của Loan hỏi ngơ ngơ.

- Có chứ, nhưng đường vận chuyển liên tục bị đánh phá nên lắm khi ngay cả đạn cả gạo chúng tôi cũng bị cạn hết cả. Tất nhiên bọn Mỹ không thể chặn được hoàn toàn đường dây Năm năm chín, nhưng chúng có thể cắt đứt tạm thời từng đoạn. Thì chúng là siêu cường mà, thừa hỏa lực và quân lính để gây khó khăn cho ta.

- Dạ phải, chú Vinh, là em ruột cha tôi đây, cũng nói vậy. Nhớ hồi tiểu học có lần tôi được chú cho giò phong lan đẹp tuyệt hảo. Chú nói mang về từ núi Trường Sơn, nơi chú mới nháy toán để cản đường Bắc Việt xâm nhập. Kỳ đó chú được gán bội tinh. Nhưng kỳ sau chú đi mà không có về. Nghe nói tàu trực thăng chở chú với mấy người cùng toán bị bắn rớt.

- Đây gọi là những người lính thám báo hoặc là biệt kích. Bọn Mỹ huấn luyện họ thành lực lượng tinh nhuệ thiện chiến, rồi thì đẩy họ đi đánh phá hậu cứ của quân ta.

- Em tôi thì đại khờ, thiện chiến với ai, “nhảy toán” gì nó! - Ông thân của Loan nói, thở dài - Không vào được đại học phải đi Thủ Đức, và số rui, măn khóa phải ra vùng Một. Rồi, cùng cả vận mạng người bị đưa qua thí bên Lào, hồi Lam Sơn bảy trăm mười chín. Thật là cùng cực tội nghiệp...

- Vâng, đúng, một cuộc hành quân nướng người, đúng là họ bị thí, nghĩ cho cùng thật đáng thương - Bác Lâm nói, giọng hơi trầm xuống, cái giọng để vào chuyện - Được dự chiến dịch ấy, chứng kiến nhiều thảm cảnh của quân lính bên địch, nhiều lắm, nên tôi hiểu bác ạ...

Đầu tôi như hóa gỗ. Lời của bác Lâm, giọng của bác ấy lùa vào tai tôi, ra khỏi tai tôi. Chuyện đã có đà. Bác ấy đã vào nhịp. Đây là những chuyện đã kể đi rồi kể lại hay những chuyện mới chỉ kể vài lần, hay những chuyện chưa bao giờ kể, tôi chẳng biết nữa. Tôi ngồi. Đờ đẫn. Bất lực.

Loan cùng hai đứa em tôi lẳng lặng thu dọn bàn ăn, rồi bày hoa quả bánh trái, pha trà, rót trà ra tách. Rất nhẹ tay, hầu như không một tiếng lách cách của chén bát ly tách.

Một vài lúc bỗng không nghe giọng của bác Lâm nữa, nhưng tôi chưa kịp mừng thì hoặc là bác ấy sau khi nhấp môi tách trà đã lại cất tiếng, hoặc anh trai của Loan, như thể muốn khăm tôi, lại hỏi han gì đó làm mở ra thêm một ý và tiếp thêm sức cho dòng ký ức vô cùng tận của bác Lâm tuôn chảy. Thực tình tôi không hiểu nổi. Anh ta là dân máy tính, lại dân Mỹ, anh ta cần gì ở ba cái chuyện từ đời tám hoánh ông bác tôi và ông bố tôi đánh nhau với người Mỹ ở những chỗ này chỗ nọ, trận nọ trận kia? Bố béo gì cho anh ta cái việc hàng rào điện tử mắc -na mắc - hồng chi đó của quân Mỹ bị phá toang mà phải mãi mê làm vậy?

Tại sao mọi người cứ im lặng buông theo, tại sao

không mặc kệ bác ấy kể bác ấy nghe ? Tại sao mẹ tôi không thương tôi mà nói lên một cái chuyện gì đấy khác đề tài để làm lạc hướng bác ấy và để cứu mọi người, nhất là cứu ông bố của Loan ra khỏi cái luồng mạch nẫu ruột chuyện xưa tích cũ của bác ấy? Tại sao Loan, tại sao hai đứa em tôi không vui vẻ cười đùa lên đi? Tôi những muốn rên. Làm sao bây giờ. Làm sao cứu vãn tình thế, vớt vát lại được buổi tối quan trọng này.

Trong phòng, trừ bác Lân và ông anh của Loan, có lẽ mọi người đều thấy rõ là tôi đang khổ sở đến thế nào. Nhưng rốt cuộc chỉ có mỗi cái Lý, em gái út của tôi là chịu lên tiếng cứu anh nó. Tranh thủ một phút bác Lân tạm ngưng, Lý lấy giọng tươi rói kêu lên:

- Bác ơi bác, bác kể chuyện bác với bố cháu vào giải phóng dinh Độc Lập đi ạ!

Con bé không dám đòi hỏi chấm dứt, nó chỉ khôn khéo đề nghị bác Lân nhảy cóc để đưa con đường chiến đấu dài lâu của bác ấy mau chóng thẳng tới đoạn kết. Không hiểu có phải thật ý con bé thế không, nhưng tôi cứ chộp lấy. Tôi ra bộ nạt nó, nạt nhẹ thôi, nhưng thâm ý:

- Thôi đi cô! Đây có phải chỗ để giảng lịch sử từ đầu chí cuối cho cô nghe đâu hả?

Tôi nhìn quanh bàn, nhưng không nhìn ai hết, và nói tiếp, cố một giọng thật vui vẻ nửa cười cợt:

- Về cái món quá khứ nước nhà thì mấy cô nàng U20 này bị cả nước người ta kêu. Chẳng biết cái gì cả. Lẫn lộn lung tung. Nên bị đài báo, bị tivi, bị các thầy

cô giáo, bị các cụ lão thành mắng cho suốt. Nhưng mà nghĩ cũng khổ cho các cô ấy. Tuổi trẻ học hành, ăn chơi nhảy múa, ngóng nhìn tương lai, tại sao lại cứ phải thuộc nằm lòng những sự tích xưa xưa chẳng liên quan gì tới mình?

Gặp ánh mắt mẹ nhưng tôi quyết không nao núng, tôi phải xoay chuyển cho bằng được tình thế của tôi nay, buổi gặp mặt quan trọng này không thể để cho bác Lân phá hỏng!

- Không cứ 8X, 9X, U20 mà cả lứa U40, U35 bọn con cũng đã quá chán chê mê mỗi với cái thực đơn một món truyền thống hào hùng phải tẩm bổ từ tám bé đến giờ chưa thôi. Vâng! Những chuyện bác đang kể đúng là rất hay, chúng cháu rất thích, - tôi cá quyết nhìn vào bác Lân - có điều, nay đã đầu tháng Tư, nên chỉ nửa tháng nữa thôi, những chuyện bác vừa kể sẽ lại vang vang khắp chốn cùng nơi suốt nửa tháng trời cho tới tận sau ngày Ba mươi. Năm nào mà chẳng thế ạ! Không chỉ tivi, với báo với đài, ngay cái loa phường bắc nơi đầu ngõ kia cũng ầm ầm khí thế tiến công hết sáng qua trưa đến chiều...

Thoáng lướt các nét mặt tôi thấy Loan, thấy ông anh Loan, thấy mẹ, thấy Liên, thấy Lý đều muốn nói, định nói, song tôi chưa muốn nhường lời cho ai hết, tôi cần nói nốt mạch của tôi.

- Đúng! Nhờ có các cụ mà có ngày hôm nay. Nhờ các cụ trồn đời hy sinh, vất vả, gian khổ, thất lừng buộc bụng, núi xương sông máu mà bọn hậu sinh mới

được hôm nay ăn nên làm ra, nhà cửa, xe cộ, tiền bạc, du lịch trong ngoài, vân vân. Biết chứ! Ai mà không biết ạ! Nhưng xin hãy để cho con cháu được thoải mái vui hưởng, sao cứ bắt mang mãi, canh cánh gánh nặng ơn sâu. Mà đâu phải bọn con không biết đường đền ơn đáp nghĩa... Như là Công ty của con, chưa phải ketch xù gì mà đã hàng tỉ bỏ ra cho nhà tình nghĩa, cho từ thiện các đối tượng thương binh liệt sĩ, chất độc da cam, bà mẹ anh hùng. Các công ty khác cũng vậy. Mà bọn con có nói gì đâu, có kể lẽ gì đâu!

Tôi thở mạnh. Tôi thực sự xúc động, ngừng nói, nhìn mọi người.

Một nỗi im ắng đặng đặc và ngọt ngào dề xuống khắp phòng.

Cái đồng hồ quá lắc trên tường điểm chuông. Có cảm giác như mọi người nín thở chờ dứt tiếng chuông.

- Bác xin lỗi anh, - bác Lâm nói khe khẽ, thở dài
- bác vui chuyện cũ nên quên mất đã là ngày hôm nay.

- Kia, bác, sao bác xin lỗi - tôi vội nói. - Chuyện bác rất thú vị, cháu rất thích nghe. Có điều, hôm nay ta nói đề tài khác đi ạ. Chuyện xưa, mình tạm kết ở đây đi, tạm khép lại đã ạ.

Bỗng dưng, mẹ tôi bật khóc. Tôi sững người.

Ông thân của Loan có vẻ muốn nói điều gì với mẹ tôi, nhưng ông không nói. Bác Lâm, Loan, các em tôi cũng chẳng ai lên tiếng an ủi gì mẹ tôi cả. Cứ để cho mẹ tôi như vậy, tấm tức khóc, phá tan hoàn toàn buổi tối của tôi.

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

18 Nguyễn Trường Tộ - Ba Đình - Hà Nội
Điện thoại: 04.7.161.518 - 04. 7 161.190 Fax: 04.8.294781

Email: nxbvanhoc@hn.vnn.vn

Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh
290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Quận 3

TRUYỆN NGẮN HAY 2010 - 2011

- Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN CỬ
- Chịu trách nhiệm nội dung:
NGUYỄN THỊ HẠNH
- Biên tập:
HỒNG HANH - PHƯƠNG THUY
- Thiết kế bìa:
XUÂN LÂM
- Trình bày:
THU HÀ
- Biên tập Hương Thủy:
KIỀU OANH

Liên kết xuất bản + Phát hành tại:

CÔNG TY TNHH VĂN HÓA HƯƠNG THỦY

NHÀ SÁCH HƯƠNG THỦY

Số nhà 73 ngõ Giếng, Phố Đồng Các, Phường Ô Chợ Dừa,
Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội

ĐT: 04. 38569432 - Fax: 04.38569433

In 2.000 cuốn, khổ 13,5x20,5cm in tại Công ty cổ phần in Trần Hưng
Giấy phép xuất bản số: 449-2010/CXB/77-32/VH
In xong và nộp lưu chiểu năm 2011



truyện ngắn 2010 HAY 2011



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

... Mai định nằm im dưới tán phượng già, cố đào bới trong những nếp gấp của não, hình ảnh bố đêm hôm qua. Nhưng tuyệt vọng. Tất cả xóa trắng. Một đời sống thật, một giấc ngủ yên lành không mộng mị. Không còn những cơn đau thắt ngực trong đêm, những giọt nước mắt lặng lẽ bò trên má, xuống tai và thấm đẫm mặt gối bởi những cơn mơ luôn kéo Mai đi đến tận cùng. Không còn những ngày nặng trĩu lòng, khi kỷ niệm xưa tưởng không còn tồn tại bỗng quay về với những cảm xúc cửa như dao sắc. Những điều đi qua trong đời, tự nhiên như gió, như không khí, cách này hay cách khác đã tự ghép lại thành những câu chuyện có đầu có cuối.

[Vào một đời sống khác]



HƯƠNG THỦY BOOKSTORE®

Trang sách nhỏ giá trị lớn

Số 73 Ngõ Giếng - Đống Các, Đống Đa, Hà Nội

Tel: (04) 38569432/38569433 - Fax: (04) 38569433

Email: nhäsachhuongthuy@fpt.vn - www.nhasachhuongthuy.com

Sách phát hành tại nhà sách Hương Thủy và các nhà sách trên toàn quốc

Truyện ngắn hay 2010, 2011



8 935077 402603

Giá: 45.000 Đ